

Tiểu thuyết trinh thám
Anh Tuấn *dịch*

VÒNG TRÒN MÁU

EDGAR WALLACE

vh NHÀ XUẤT BẢN VĂN HỌC

VÒNG TRÒN MÁU

EDGAR WALLACE

ANH TUẤN *dịch*



CÁI ĐINH

Có lẽ nếu ngày hai mươi chín tháng Chín không phải là sinh nhật của Monsieur Victor Pallion, thì sẽ không có vụ án *Vòng Tròn Máu*, hàng tá người đã chết hoàn toàn có thể vẫn còn sống, và Thalia Drummond chắc chắn sẽ không bị một viên thanh tra điềm tĩnh gọi là “một tên trộm và đồng bọn với đám ăn trộm”.

Hôm đó Monsieur Pallion đã thiết đãi ba người phụ tá của mình tại quán Coq d’Or ở Toulouse, bữa tối diễn ra hết sức vui vẻ và thoải mái. Đến tận ba giờ sáng hôm sau, ông mới sực nhớ ra mình có mặt tại Toulouse là để thực hiện vụ hành quyết một tử tù người Anh tên là Lightman.

“Các con của ta,” ông lè nhè nói, cố giữ vẻ nghiêm trang, “ba giờ rồi. Đã đến lúc dựng ‘phu nhân đỏ’ dậy rồi.”

Thế là họ đứng dậy, đi tới trước nhà ngục, nơi chiếc xe đẩy chứa các phần của máy chém đã chờ sẵn ở đó từ nửa đêm, và lắp ráp vật khủng khiếp ấy một cách hết sức thành thạo, sau đó đặt lưỡi đao vào rãnh.

Nhưng kể cả những kỹ năng chuẩn chỉnh nhất cũng chẳng thể đọ nổi với món rượu mạnh của miền Nam nước Pháp, và khi họ thử đao, nó đã không rơi một cách chuẩn xác.

“Để đó cho ta.” Monsieur Pallion nói và đóng một cái đinh vào phần khung, tại đúng chỗ mà đáng lẽ ra nó không nên được đóng vào. Và khi ông còn đang dở tay thì đám hiến binh đã tràn vào.

Bốn giờ sau (khi đã có đủ ánh sáng để một nhiếp ảnh gia bạo gan chụp được tấm hình cận mặt của gã tử tù), họ bắt đầu giải hắn ra…

"Can đảm đấy!" Pallion lẩm bẩm.

"Cút xuống địa ngục đi!" Hắn gào lên, bị trói chặt trên một tấm phản.

Monsieur Pallion kéo cần gạt và lưỡi đao rơi xuống đúng đến chỗ cái đinh. Ba lần ông thử và cả ba lần ông đều thất bại, khiến đám đông phẫn nộ phá vỡ hàng rào của quân đội, và người ta buộc phải áp tải gã tử tù trở lại nhà ngục.

Mười một năm sau, cái đinh ấy sẽ khiến vô số người mất mạng.



THU NẠP

Vào giờ đó, hầu hết các công dân lương thiện của thành phố đều đã chuẩn bị tắt đèn đi ngủ. Trên những ô cửa sổ của các dinh thự lớn cổ kính hắt ra ánh đèn, soi rọi những cành cây khẳng khiu trụi lá đang oằn mình lắc lư dưới sự xô đẩy của cơn gió lớn. Một luồng gió lạnh buốt quét qua mặt sông, mang theo hơi lạnh len lỏi vào từng ngõ phố.

Một người đàn ông đang run rẩy dạo bước bên hàng lan can sắt, dù đã mặc quần áo ấm kín người, vì kẻ lạ mặt đã chọn điểm hẹn ở đúng nơi phải hứng chịu toàn bộ trận bão. Những mảnh còn sót lại của một mùa thu đã chết cuộn xoáy thành những vòng tròn dưới chân ông, những cành nhỏ và lá rơi xuống từ những cành dài khẳng khiu vươn ra trên đầu ông, và ông nhìn một cách ghen tị vào những tia sáng vui tươi tỏa ra từ một căn nhà mà, nếu ông gõ cửa, có lẽ ông sẽ nhận được một sự chào đón nồng nhiệt.

Chiếc đồng hồ gần đó vang lên hồi chuông báo mười một giờ, và tiếng chuông cuối cùng vẫn còn chưa tắt hẳn thì một chiếc xe nhẹ nhàng phóng tới sát cạnh ông. Hai chiếc đèn pha phía trước rất mờ. Bên trong xe đóng kín không hề có ánh đèn. Sau một thoáng lưỡng lự, người đàn ông đang đứng đợi tới gần chiếc xe, mở cửa và bước vào. Ông chỉ thấy hình dáng mờ mờ của gã tài xế ở ghế trước, và cảm thấy tim mình đang đập thình thịch khi nhận ra rằng quyết định vừa rồi có thể hết sức nghiêm trọng. Chiếc xe vẫn đứng yên, và gã tài xế vẫn không cử động. Sự im lặng tuyệt

đối kéo dài một lúc, cho đến khi người hành khách phá vỡ nó.

"Giờ sao?" Ông hỏi, giọng lo lắng pha chút khó chịu.

"Ông đã quyết định chưa?" Gã tài xế hỏi.

"Chưa quyết định mà giờ tao ở đây à?" Người hành khách cáu bẳn. "Mày nghĩ tao tới đây chỉ vì tò mò chắc? Mày muốn gì ở tao? Nói đi, và tao sẽ cho mày biết tao muốn gì ở mày."

"Tôi biết ông muốn gì ở tôi." Gã tài xế đáp. Giọng của hắn nghèn nghẹt và không rõ tiếng, như thể nói qua một lớp màng.

Khi đôi mắt của người mới đến trở nên quen dần với bóng tối, ông nhận ra những đường nét mơ hồ của một chiếc mũ trùm bằng lụa đen phủ kín đầu của gã tài xế.

"Ông đang đứng bên bờ vực phá sản." Gã tài xế tiếp tục. "Ông đã sử dụng số tiền không thuộc về mình, và hẳn là ông đang nghĩ đến việc tự tử, và suy nghĩ này nảy ra không phải chỉ vì ông sắp phá sản. Ông có một kẻ thù, kẻ đã phát hiện ra sự bất tín của ông, và điều đó có thể sẽ khiến ông phải rơi vào vòng lao lý. Ba ngày trước ông đã nhận được một loại độc dược cực kỳ nguy hiểm, không thể mua được ở bất cứ cửa hàng dược phẩm nào, từ một người bạn là nhân viên nhà máy sản xuất hóa chất. Ông đã dành cả tuần để nghiên cứu về các chất độc và tác dụng của chúng, và trừ khi có một phép màu nào đó xuất hiện cứu rỗi cuộc đời ông, còn không thì ông dự định sẽ làm thế, sẽ chấm dứt cuộc đời mình vào thứ Bảy hoặc Chủ nhật. Tôi thì tôi nghĩ là Chủ nhật." Hắn nghe thấy tiếng người ngồi sau thở hổn hển, liền cười khẽ. "Giờ thì, thưa ông, gã tài xế nói, "ông đã sẵn sàng làm việc cho tôi rồi chứ?"

"Ông muốn tôi làm gì đây?" Người ngồi phía sau run rẩy đáp.

"Điều duy nhất tôi yêu cầu là ông phải thực hiện theo đúng các chỉ dẫn

của tôi. Tôi đảm bảo rằng ông sẽ không gặp phải bất cứ sự nguy hiểm nào, và ông sẽ được trả công xứng đáng. Tôi đã chuẩn bị sẵn ở đây cho ông một số tiền rất lớn, đủ để giải quyết tất cả những sự lo lắng hiện thời của ông. Đổi lại tôi muốn ông đưa số tiền đó vào lưu thông, thực hiện các giao dịch cần thiết, che đậy dấu vết của các hóa đơn và chứng từ ngân hàng đã bị bọn cảnh sát nắm được; xử lý các phiếu nợ mà tôi không thể tự xử lý, nói chung là trở thành người đại diện cho tôi…," hắn ngừng một chút rồi nhấn mạnh, "và trả những khoản mà tôi yêu cầu."

Người đàn ông ngồi sau hắn yên lặng một lúc, rồi đột ngột hỏi, "*Vòng Tròn Máu* là gì?"

"Ông."

Câu trả lời khiến ông sững sờ.

"Tôi ư?" Ông thở hổn hển.

"Giờ ông thuộc về *Vòng Tròn Máu*." Người kia cẩn trọng đáp. "Ông có hàng trăm chiến hữu, tất cả đều không và sẽ không hề biết ông là ai."

"Còn ông?"

"Tôi biết tất cả bọn họ." Gã tài xế nói. "Ông đồng ý chứ?"

"Tôi đồng ý." Người kia đáp sau một thoáng ngập ngừng. Gã tài xế quay nửa người lại trên ghế và giơ tay lên.

"Cầm lấy nó," Hắn nói. *Nó* là một chiếc phong bì lớn, dày cộm, và thành viên mới nhất của *Vòng Tròn Máu* nhanh chóng bỏ nó vào trong túi.

"Và giờ thì ra ngoài." Gã tài xế nói cộc lốc, và người kia làm theo không chút thắc mắc.

Ông sập cửa và đi ngang qua ghế lái. Ông vẫn tò mò về danh tính của hắn, và bởi sự an toàn của mình, nên ông muốn biết kẻ đang lái xe là ai.

“Đừng có châm thuốc ở đây,” gã tài xế nói, “kẻo tôi sẽ cho rằng châm thuốc chỉ là cái cớ để ông có thể quẹt diêm. Và hãy nhớ này, ông bạn, những kẻ biết tôi đều đã mang theo điều chúng biết xuống địa ngục rồi.”

Trước khi người kia có thể trả lời, chiếc xe đã lăn bánh và người đàn ông với chiếc phong bì đứng nhìn theo chiếc đèn hậu đỏ cho đến khi nó vụt quá khỏi tầm mắt.

Ông run lẩy bẩy từ đầu đến chân, và khi ông châm lửa điếu xì gà trên môi, ánh lửa từ que diêm cũng trở nên run rẩy lập lòe.

“Thế là xong.” Ông khàn giọng nói, rồi băng qua đường và biến mất trong một lối rẽ. Ông gần như đã khuất dạng thì một bóng người chợt hiện ra từ khung cửa của một căn nhà tối om và lén lút theo sau ông. Đó là một gã đàn ông cao lớn, nhưng lại di chuyển chậm chạp do mắc chứng khó thở bẩm sinh. Gã đi theo ông khoảng một trăm bước thì mới chợt nhớ ra mình vẫn đang cầm chiếc ống nhòm hàng hải trên tay, và có thể dùng nó để dễ dàng quan sát mọi thứ.

Khi gã ra được đến phố chính thì con mồi đã hoàn toàn biến mất.

Gã có vẻ như đã lường trước chuyện đó và không hề tỏ ra bối rối. Gã biết phải tìm ông ở đâu. Nhưng kẻ trong xe là ai? Gã đã nhìn thấy biển số và có thể tìm ra chủ nhân của nó vào sáng mai. Felix Marl nở một nụ cười thỏa mãn. Nếu gã biết được nội dung của cuộc nói chuyện mà mình vừa mới quan sát, hẳn gã sẽ không thể vui vẻ như vậy được nữa. Những người đàn ông mạnh mẽ hơn gã rất nhiều cũng đã từng phải run sợ trước sự đe dọa của *Vòng Tròn Máu*.



NGƯỜI KHÔNG CHỊU TRẢ TIỀN

Philip Bassard đã trả tiền và vẫn còn sống, bởi rõ ràng *Vòng Tròn Máu* đã giữ lời; Jacques Rizzi, chủ ngân hàng, cũng đã trả tiền, nhưng là trong tình trạng hoảng loạn, và điều đó đã khiến cho trái tim yếu ớt của ông không chịu nổi và ngừng đập sau đó một tuần. Benson, luật sư của hãng xe lửa, đã tỏ vẻ coi thường lời đe dọa và sau đó được tìm thấy đã chết trong toa riêng của mình.

Derrick Yale, với khả năng đặc biệt của mình, đã tóm được gã da màu, kẻ đã lẻn vào toa riêng của ông Benson và giết chết ông ta trước khi ném cái xác qua cửa sổ. Hắn đã bị treo cổ, vậy nhưng vẫn không hềkhai ra danh tính của kẻ đã thuê hắn làm việc đó. Đám cảnh sát có thể chế nhạo năng lực tâm linh của Yale - mà đúng là họ đã làm vậy thật - nhưng chỉ trong vòng bốn mươi tám tiếng đồng hồ, ông đã dẫn họ tới trước cửa ngôi nhà của tên tội phạm tại Yareside. Trong cơn bối rối và hoảng hốt, hắn đã nhanh chóng thú nhận tội ác của mình.

Sau thảm kịch đó, rất nhiều người đã đồng ý trả tiền mà không báo lại với cảnh sát, bởi vậy suốt một thời gian dài báo chí không còn nhắc gì tới cái tên *Vòng Tròn Máu* nữa. Và rồi một buổi sáng, nó xuất hiện trên bàn ăn của James Beardmore; một chiếc phong bì vuông chứa một tấm thiệp, trên đó in dấu hiệu của Vòng Tròn Máu.

"Con vẫn thường thích thú những sự kiện giật gân nhỉ, Jack... đọc cái

này xem."

James Stamford Beardmore ném lời nhắn qua bên kia bàn cho con trai và chuẩn bị mở lá thư tiếp theo trong chồng thư xếp cạnh đĩa của mình.

Jack cúi xuống nhặt lá thư dưới sàn, nơi nó vừa rơi xuống, và khẽ cau mày khi xem xét nó. Đó là một tấm thiệp hết sức bình thường, chỉ có điều không ghi địa chỉ người nhận. Một vòng tròn lớn đỏ sẫm như máu tiếp xúc với cả bốn cạnh của nó, có vẻ như được đóng bằng một con dấu cao su, bởi màu mực không được đều. Ở giữa vòng tròn, được viết bằng chữ in hoa, là những dòng chữ:

Một trăm nghìn đô la chỉ là một phần rất nhỏ trong tổng tài sản của ông. Ông sẽ đưa nó cho người được tôi cử đến sau khi tờ Tribune số ra trong vòng hai mươi tư giờ tới đăng tải một quảng cáo ghi rõ thời gian và địa điểm. Đây là lời cảnh báo cuối cùng.

Không hề có chữ ký trên đó.

"Sao hả?" Ông già Jim Beardmore ngước nhìn con trai qua cặp kính và đôi mắt ông như đang mỉm cười.

"Vòng Tròn Máu!" Cậu con trai hổn hển.

Jim Beardmore cười lớn trước sự hốt hoảng của cậu.

"Ờ, Vòng Tròn Máu… Cha đã nhận được bốn bức như thế này rồi!"

Cậu trai trẻ nhìn ông chằm chằm. "Bốn ư?" Cậu lặp lại. "Lạy Chúa trên cao! Có phải đó là lý do mà Yale ở đây với chúng ta không?"

Jim Beardmore mỉm cười.

"Đó cũng là một lý do," ông nói.

"Tất nhiên con biết ông ấy là thám tử, nhưng con không nghĩ là…"

"Đừng lo về cái vòng tròn đáng nguyền rủa đó." Cha cậu thốt lên đầy

sốt ruột. “Cha không sợ chúng. Froyant thì ngược lại, hẳn là đang chết khiếp. Và cha không hề ngạc nhiên. Hồi trước ông ấy và cha có vài kẻ thù.”

James Beardmore, với khuôn mặt khắc khổ và bộ râu rậm màu xám, vẫn thường bị nhầm là ông của chàng thanh niên đẹp trai kia. Gia sản mà Beardmore có được hôm nay đã phải đánh đổi bằng biết bao mồ hôi nước mắt. Nó được xây nên từ mảnh vụn của những giấc mơ và bắt đầu trong sự nghèo túng, nguy hiểm và khổ đau của cuộc đời một gã săn vàng. Ông đã bị Thần Chết bám theo trên vùng đồng bằng khô cạn tại Kalahari, đã nạo bùn tìm kiếm những viên kim cương ảo mộng dưới lòng sông Vale; người đàn ông đã từng phải đối mặt với quá nhiều hiểm nguy trong cuộc sống thực ấy rõ ràng chẳng coi lời đe dọa của *Vòng Tròn Máu* ra gì. Lúc này ông cảm thấy hết sức lo lắng, nhưng không phải cho mình, mà là cho cậu con trai.

“Cha hoàn toàn tin tưởng vào con, Jack”, ông nói, “vậy nên đừng cảm thấy tổn thương vì những lời cha sắp nói đây. Cha chưa bao giờ can thiệp vào cuộc sống riêng hay thắc mắc về các quyết định của con… nhưng… con có thấy là gần đây mình đã hành xử hơi thiếu khôn ngoan không?”

Jack hiểu ngay. “Cha đang nói đến cô Drummond, phải không ạ?”

Ông già gật đầu.

“Cô ấy là thư ký của Froyant.” Người trẻ hơn nói.

“Cha biết cô ấy là thư ký của Froyant,” người kia tiếp lời, “và không phải vì thế mà cô ấy không tốt. Nhưng vấn đề là, Jack ạ, con có biết thêm gì về cô ấy hay không?”

Chàng thanh niên trẻ gấp khăn ăn lại một cách cẩn thận. Khuôn mặt cậu đỏ bừng còn quai hàm thì khẽ nghiến lại, và điều đó khiến Jim cảm thấy thích thú.

“Con thích cô ấy. Cô ấy là bạn con. Con chưa từng thổ lộ tình cảm với cô ấy, nếu đó là những gì cha muốn nói, và con nghĩ rằng nếu con làm như vậy thì tình bạn của chúng con sẽ hoàn toàn chấm dứt.”

Jim gật đầu. Ông đã nói hết tất cả những gì cần phải nói và giờ ông cầm một chiếc phong bì dày cộm lên, nhìn nó với ánh mắt đầy tò mò. Jack thấy những con tem của Pháp trên đó và cậu tự hỏi không biết ai là người đã gửi nó.

Ông già xé phong bì và rút ra một xấp thư, trong đó có một chiếc phong bì được niêm phong cẩn thận. Ông đọc cái tên viết trên đó và khịt mũi một cái.

“Hừ!” Ông kêu lên một tiếng rồi quẳng luôn chiếc phòng bì xuống, không buồn mở ra. Ông liếc qua phần còn lại của chồng thư, rồi quay lại nhìn con trai mình.

“Đừng bao giờ tin tưởng bất cứ ai, đàn ông cũng như đàn bà, nếu như con chưa thấy được phần tồi tệ nhất của họ,” ông nói. “Hôm nay cha sẽ tiếp một vị khách, một nhân vật đáng kính trong xã hội. Quá khứ của ông ta cũng đen như chiếc mũ của cha vậy, nhưng chúng ta vẫn giữ quan hệ làm ăn… bởi cha đã thấy phần tồi tệ nhất của ông ta!”

Jack cười. Cuộc trò chuyện của họ bị một vị khách làm gián đoạn.

“Chào ông, Yale. Ông ngủ ngon chứ?” Ông già hỏi. “Gọi thêm cà phê đi, Jack.”

Chuyến viếng thăm của Derrick Yale khiến Jack Beardmore cảm thấy hết sức hài lòng. Cậu đang ở độ tuổi lãng mạn bay bổng và việc quen biết một thám tử, kể cả một thám tử bình thường nhất đi chăng nữa cũng có thể mang lại cho cậu một niềm vui đặc biệt. Nhưng sự hấp dẫn mà Yale tỏa ra lại là một sức hấp dẫn có chút gì đó siêu thực. Người đàn ông này có

những phẩm chất khác thường, có phần dị biệt, và chính điều đó đã khiến ông trở thành độc nhất. Gương mặt với những đường nét tinh tế, đôi mắt nghiêm nghị đầy bí ẩn, những ngón tay dài đầy nhạy cảm, tất cả đã góp phần tạo nên sự độc nhất của ông.

"Tôi không bao giờ ngủ." Ông nói với vẻ hài hước trong lúc rút chiếc khăn ăn. Ông cầm chiếc vòng bạc cố định khăn ăn lên bằng hai đầu ngón tay,mân mê nó trong thoáng chốc. Điều đó dường như khiến Jack Beardmore cảm thấy thích thú, và cậu chẳng hề có ý định che giấu điều đó.

"Sao vậy?" Ông già cất tiếng hỏi.

"Người cuối cùng chạm vào chiếc vòng này mới nhận được một tin rất xấu… một người có họ hàng gần với người đó đang ốm rất nặng."

Ông Beardmore gật đầu.

"Jane Higgins là cô hầu đã dọn bàn hôm nay," ông nói. "Sáng nay, cô ấy mới nhận được một bức thư thông báo rằng mẹ cô ấy đang hấp hối."

Jack giật nảy mình.

"Ông có thể cảm thấy điều đó chỉ nhờ chiếc vòng cố định khăn ăn ư?" Cậu kinh ngạc hỏi. "Làm sao mà ông biết được điều đó vậy, ông Yale?"

Derrick Yale lắc đầu.

"Tôi chưa bao giờ cố gắng tìm hiểu điều đó," ông bình thản nói. "Tất cả những gì tôi biết là ngay khoảnh khắc tôi chạm vào chiếc vòng, trong tôi đột nhiên trào lên một cảm giác đau khổ sâu sắc. Khá là dị, phải vậy không?"

"Nhưng làm sao ông biết về mẹ cô ấy?"

"Tôi đã tìm ra nó, bằng một cách nào đó," ông cộc cằn đáp, "tất cả là nhờ suy luận. Có tin gì mới không, thưa ngài Beardmore?"

Jim đưa cho ông tấm thiệp mới nhận được sáng nay thay cho câu trả lời. Yale đọc lời nhắn, rồi đặt nó trên lòng bàn tay trắng bóc của mình.

"Được một gã thủy thủ chuyển tới," ông nói, "kẻ đó từng ngồi tù và gần đây mới mất một khoản tiền lớn." Jim Beardmore cười.

"Vậy hẳn là hắn muốn tôi bù cho hắn khoản đó rồi." Ông nói rồi đứng dậy khỏi bàn. "Ông có cho rằng lời nhắn này là một mối đe dọa nghiêm trọng không?"

"Tôi cho rằng nó hết sức nghiêm trọng," Yale bình tĩnh đáp. "Vậy nên tôi cảnh báo ngài đừng rời khỏi căn nhà này nếu như không có người của tôi đi cùng. *Vòng Tròn Máu*," ông tiếp tục, khoát tay ngăn cản ông Beardmore đang nóng nảy chực lên tiếng phản đối, "có thể là một đám thích hư trương thanh thế, nhưng chắc chắn là những người thừa kế của ông sẽ chẳng vui vẻ gì khi thấy ông qua đời trong một thảm kịch đâu."

Jim Beardmore im lặng một thoáng, và cậu con trai nhìn ông bằng ánh mắt lo lắng.

"Hay là cha trốn ra nước ngoài?" Cậu đề nghị, và điều đó đã khiến ông già nổi cơn tam bành.

"Ra nước ngoài cái con khỉ!" Ông gầm lên. "Chạy trốn khỏi cái lũ Bàn Tay Đen hàng nhái đó sao? Để ta xem chúng có thể…!"

Ông không nói hết câu, nhưng họ đều đoán được ý ông là gì.



CÔ NÀNG LẠNH LÙNG

Jack Beardmore cảm thấy lòng mình nặng trĩu khi cậu tản bộ trên bãi cỏ vào buổi sáng hôm ấy. Đôi chân, theo bản năng, đưa cậu hướng tới thung lũng nhỏ cách nhà khoảng một dặm; giữa thung lũng là một hàng rào ngăn cách phần đất của Beardmore và Froyant. Sáng hôm đó trời rất đẹp. Cơn bão mang theo mưa gió càn quét khắp vùng đêm hôm trước đã tan đi, mặt đất giờ đang tắm mình dưới ánh mặt trời. Phía xa, khuất sau những rặng cây che phủ đỉnh đồi Penton, cậu trông thấy thấp thoáng dinh thự màu trắng đồ sộ của Harvey Froyant. Cậu tự hỏi: *Liệu cô ấy có sẵn lòng đi ra ngoài, khi mà mặt đất thì đầy bùn lầy còn cỏ thì sũng nước sau cơn mưa như thế này không?*

Cậu dừng lại bên một cây du lớn mọc cạnh thung lũng và hướng ánh mắt lo lắng về phía hàng rào xiêu vẹo, nơi có một căn nhà nhỏ do những chủ nhân cũ của Tower House dựng lên làm nơi hóng mát ngày hè. Harvey Froyant, vốn luôn căm ghét nỗi cô đơn, chắc chắn sẽ không bao giờ phạm tội phung phí vô độ như vậy.

Cậu chẳng trông thấy ai, và điều đó khiến trái tim cậu chùng xuống. Mất mười phút đi bộ và cậu đã tới bên cái lỗ cậu đục trên hàng rào, rồi chui qua đó. Cô gái đang ngồi trong căn nhà nhỏ hẳn đã nghe thấy tiếng thở dài nhẹ nhõm của cậu. Cô quay đầu lại, thoáng chút lưỡng lự rồi đứng dậy.

Trông cô rất đẹp, tất nhiên rồi, với mái tóc vàng óng ả và làn da mịn màng không tì vết, nhưng trong mắt cô chẳng có lấy một tia vui mừng, khi cô từ từ bước về phía cậu. “Chào buổi sáng.” Cô lạnh lùng nói.

“Chào buổi sáng, Thalia.” Cậu đáp, giọng run run, và lông mày cô nhíu lại.

“Tôi không thích thế này chút nào.” Cô nói, và cậu biết rằng cô thực sự có ý như vậy. Thái độ của cô khiến cậu thực sự cảm thấy bối rối và lo lắng, bởi thường ngày cô là một người vui vẻ và đầy sức sống. Có lần, cậu đã hết sức ngạc nhiên khi trông thấy cô đuổi theo một con thỏ rừng, và cậu đã đứng lặng đó, say sưa ngắm nhìn hình ảnh của nữ thần Diana đang mỉm cười, sải đôi chân bé nhỏ băng qua cánh đồng, rượt theo con thú đang sợ hãi. Cậu cũng từng được nghe cô hát, được nghe niềm vui sống ẩn trong giọng hát của cô, và cũng từng thấy cô chán nản và u sầu đến mức cậu ngỡ như cô bị bệnh.

“Tại sao lúc nào cô cũng dè dặt và câu nệ với tôi như vậy chứ?” Cậu càu nhàu.

Một nụ cười thoáng qua trên môi cô.

“Bởi vì tôi đã đọc những cuốn sách,” cô trịnh trọng nói, “mà trong đó, mấy cô thư ký nghèo không dè dặt và câu nệ với những cậu ấm nhà triệu phú đều có kết cục chẳng tốt đẹp gì!”

Cô quá thẳng thắn, và điều đó khiến người đối thoại với cô trở nên lúng túng.

“Thêm vào đó,” cô nói, “chẳng có lý do gì mà tôi lại không dè dặt và câu nệ cả. Đó là thái độ ứng xử bình thường khi tiếp xúc với người khác, trừ khi đó là một người hết sức thân thiết với mình, và tôi với cậu thì có vẻ như không thuộc trường hợp đó.”

Cô nói điều đó với giọng hết sức bình thản, và điều đó khiến mặt cậu đỏ lựng. Cậu cảm thấy mình thật ngu ngốc và tự nguyền rủa bản thân vì đã khơi gợi để cô thốt ra những lời tàn nhẫn đó.

"Tôi sẽ nói với cậu một điều, cậu Beardmore," cô nói, vẫn giữ chất giọng bình thản, "một điều mà có lẽ cậu vẫn hiểu. Khi một chàng trai và một cô gái cùng bị ném vào sa mạc, sẽ là hết sức tự nhiên khi mà chàng trai cho rằng người kia là cô gái duy nhất trên đời. Toàn bộ tâm trí của chàng sẽ dành cho nàng, và rồi mỗi ngày trôi qua, hình ảnh của nàng trong mắt chàng sẽ càng trở nên tuyệt vời hơn. Tôi đã đọc rất nhiều câu chuyện, đã xem rất nhiều bộ phim có nội dung như vậy, và tôi hoàn toàn thấu hiểu điều đó. Giờ cậu đang ở trong sa mạc - cậu đã sống tại nơi này quá lâu, và những thứ duy nhất mà cậu từng thấy là thỏ, chim và Thalia Drummond. Cậu nên trở về thành phố và giao du với những người thuộc tầng lớp của cậu."

Cô gật đầu chào cậu rồi quay lưng bỏ đi, bởi cô đã liếc thấy ông chủ của mình đang đứng đằng xa quan sát họ, và rõ ràng là ông ta đang không vui vẻ gì.

"Tôi tưởng rằng cô đang phải tính toán các khoản địa tô chứ, cô Drummond?" Ông ta cộc cằn nói.

Đó là một người đàn ông gầy gò cỡ ngoài năm mươi tuổi, lạnh lùng, sắc sảo và bị hói từ khi còn trẻ. Ông ta thường khiến người đối diện hết sức khó chịu khi cứ phô ra mấy chiếc răng cửa dài ngoẵng vàng ệch và nhăn mặt cau có lúc đặt câu hỏi, như thể đối với ông ta thì mọi câu trả lời đều chỉ là những lời ngụy biện.

"Chúc cậu Beardmore buổi sáng tốt lành." Ông ta miễn cưỡng buông một lời chào, rồi lại quay mặt về phía thư ký của mình ngay lập tức. "Tôi

không muốn thấy cô lãng phí thời gian thế này đâu, cô Drummond."

"Tôi không hề lãng phí thời gian của ngài cũng như của tôi, thưa ngài Froyant." Cô bình tĩnh đáp. "Tôi đã hoàn thành công việc tính toán cả rồi… Nó đây!" Cô vỗ vỗ vào chiếc túi đựng tài liệu bằng da mòn vẹt đang kẹp dưới nách.

"Cô có thể làm việc đó trong thư viện của tôi," ông ta càu nhàu, "chứ không cần phải đi ra chỗ đồng không mông quạnh thế này."

Ông ta dừng lại, xoa chiếc mũi dài của mình và liếc một lượt từ cô gái đến chàng trai trẻ đang đứng lặng thinh ở đó.

"Được rồi, vậy là ổn. Tôi đang định đến gặp cha cậu đây, cậu Beardmore. Có lẽ chúng ta có thể đi cùng nhau chăng?"

Thalia đã bước về phía Tower House, và chẳng còn lý do gì để Jack nán lại nữa.

"Đừng lãng phí thời gian của cô ấy nữa, cậu Beardmore, đừng!" Froyant nói với giọng cáu kỉnh. "Cậu không thể tưởng tượng nổi cô ấy bận rộn thế nào đâu, và tôi cá là cha cậu cũng không thích chuyện này chút nào."

Jack suýt chút nữa đã thốt ra một câu thô tục, nhưng cậu kịp kìm lại. Bình thường cậu vốn đã không ưa Harvey Froyant, và giờ thì cậu cảm thấy cực kỳ căm ghét ông ta, căm ghét sự độc đoán mà ông ta áp đặt lên cô ấy.

"Những cô gái như vậy…," Froyant tiếp tục nói và quay đầu bước dọc theo hàng rào, hướng về phía cánh cổng nằm ở cuối thung lũng. "Những cô gái như vậy…," ông ta đột ngột dừng lại và nhìn chằm chằm về phía trước. "Thằng chết bầm nào đã khoét một lỗ trên hàng rào thế kia?" Ông ta hỏi và giơ gậy lên chỉ về hướng đó.

"Tôi làm đấy." Jack thô lỗ nói. "Đây là hàng rào chung của chúng ta, và

làm thế sẽ bớt được nửa dặm đường… Đi thôi nào, ông Froyant.”

Harvey Froyant không nói một lời nào, chỉ thận trọng cúi xuống và đi qua hàng rào.

Họ chậm rãi leo lên sườn đồi, tới chỗ cây du lớn mà Jack vừa mới đứng bên trước đó. Harvey Froyant tiếp tục giữ im lặng. Ông ta là một người hết sức câu nệ phép tắc, miễn là chúng mang lại lợi ích cho bản thân.

Khi họ sắp lên gần đỉnh, đột nhiên Froyant cảm thấy tay mình bị siết chặt từ phía sau, ông ta quay lại và thấy Jack Beardmore đang nhìn chằm chằm vào một cái cây gần đó. Froyant nhìn theo hướng ánh mắt của cậu và giật mình bước lùi lại một bước, mặt xám ngoét không còn giọt máu. Trên thân cây là một vòng tròn lớn màu đỏ sẫm được vẽ một cách vội vã, nước sơn vẫn chưa kịp khô.

4

FELIX MARL

Jack Beardmore đảo mắt tìm kiếm xung quanh. Người duy nhất xuất hiện trong tầm mắt của cậu là một gã đàn ông tay xách túi đang đi xa dần. Jack hét lên và gã quay đầu lại.

“Ông là ai?” Jack hỏi. “Ông đang làm cái gì ở đây?”

Người lạ mặt là một gã cao lớn vạm vỡ, và có vẻ như việc phải đi bộ suốt một quãng đường dài đã khiến gã cảm thấy hơi khó thở. Phải mất một lúc gã mới lên tiếng trả lời.

“Tên tôi là Marl,” gã nói, “Felix Marl. Có lẽ cậu đã từng nghe đến tên tôi. Tôi đoán mình đang tiếp chuyện với cậu Beardmore, phải vậy không?”

“Phải, chính là tôi.” Jack nói. “Ông đang làm cái gì ở đây?” Cậu hỏi lại lần nữa.

“Mấy người ở chỗ nhà ga nói với tôi rằng đây là đường tắt, nhưng xem ra nó cũng chẳng tắt hơn được là bao.” Marl vừa nói vừa thở dốc. “Tôi đang trên đường tới gặp cha cậu.”

“Ông có tới gần cái cây kia không?” Jack hỏi, và Marl lườm cậu.

“Tôi tới gần cái cây đó để làm gì cơ chứ?” Gã bực bội đáp. “Tôi đã nói với cậu là tôi băng thẳng qua cánh đồng rồi cơ mà.”

Harvey Froyant cũng vừa tới, và ông ta nhận ra người lạ mặt ngay lập tức.

“Đây là Marl, tôi biết ông ấy. Marl, ông có thấy ai đến gần cái cây đằng kia không?”

Gã đàn ông lắc đầu. Rõ ràng là gã chẳng biết gì về cái cây cũng như điều bí mật của nó.

“Tôi còn chẳng biết là ở đó có một cái cây nữa kia,” gã nói. “Chuyện… chuyện gì đang xảy ra vậy?”

“Không có gì.” Froyant lạnh lùng đáp.

Rồi họ lên đường hướng về phía dinh thự của nhà Beardmore, Jack xách hộ túi cho vị khách. Cậu không có thiện cảm lắm với gã đàn ông to lớn này. Cách nói năng thô lỗ và thái độ suồng sã của gã khiến Jack không khỏi tự hỏi rằng liệu gã và cha cậu có quan hệ thế nào.

Họ đã đến rất gần dinh thự thì đột nhiên, chẳng vì lý do gì cả, gã Marl to lớn kia bỗng phát ra một tiếng kêu ré lên sợ hãi và bước lùi lại. Không còn nghi ngờ gì nữa, gã đang hết sức sợ hãi. Điều đó được thể hiện rõ ràng qua đôi gò má tái nhợt và đôi môi run rẩy của gã đàn ông, cả người gã lúc này không khác gì chiếc lá trong cơn gió lớn. Jack nhìn gã bằng ánh mắt kinh ngạc, và ngay cả Froyant cũng cảm thấy hết sức bối rối.

“Chuyện quái gì đang xảy ra với ông thế, Marl?” Ông ta cáu kỉnh hỏi.

Thần kinh của ông ta vốn đang căng thẳng tột độ, và chứng kiến nỗi kinh hoàng lộ ra mặt của gã đàn ông vạm vỡ này giống như một giọt nước làm tràn ly, khiến ông ta không thể chịu đựng thêm được nữa.

“Không… không có gì.” Marl lẩm bẩm khe khẽ. “Tôi vừa…”

“Vừa uống rượu, hẳn là vậy rồi.” Froyant khinh khỉnh nói.

Sau khi đã đưa họ vào nhà, Jack lập tức đi tìm Derrick Yale. Cậu thấy viên thám tử đang ngồi trên một chiếc ghế tựa lớn cạnh bụi cây, đầu gục

xuống ngực và tay khoanh lại - tư thế quen thuộc của ông. Yale ngẩng đầu lên khi nghe thấy tiếng bước chân của chàng trai trẻ.

“Tôi khá chắc chắn rằng,” ông nói, trước cả khi Jack quyết định đặt câu hỏi, rồi khi thấy vẻ sửng sốt trên gương mặt cậu, ông cười rộ lên, “cậu đến để hỏi xem điều gì đã khiến Marl hoảng hốt đến vậy, phải không?”

“Tôi thực sự đã định làm thế.” Jack cười. “Ông thật quá sức phi thường, ông Yale ạ! Ông có thấy ông ta đã khiếp đảm đến mức nào không?”

Derrick Yale gật đầu. “Tôi đã thấy ông ta từ trước khi ông ta bị như vậy kia,” ông nói. “Cậu có thể trông thấy con đường băng qua cánh đồng từ chỗ này. Ông ta khiến tôi nhớ đến một người,” ông cau mày và chậm rãi nói, “nhưng dù có cố đến mấy tôi cũng không thể nhớ ra đó là ai. Ông ta có thường xuyên lui tới không? Cha cậu nói với tôi rằng có người sắp đến, và tôi đoán rằng đó có lẽ là ông ta.”

Jack lắc đầu. “Đây là lần đầu tiên tôi trông thấy ông ta,” cậu nói. “Giờ thì tôi nhớ rồi, cha tôi và ông Froyant có quan hệ làm ăn với một người tên là Marl… cha đã từng nhắc đến cái tên đó. Tôi nghĩ rằng ông ta là người kinh doanh bất động sản. Thời gian này cha khá là có hứng thú với đất đai. À mà, tôi đã trông thấy dấu hiệu của *Vòng Tròn Máu*.” Cậu nói thêm, và miêu tả hình vẽ mới được sơn trên thân cây du. Ngay lập tức, Yale không còn nghĩ gì đến người tên Marl nữa.

“Nó không có ở đó khi tôi xuống thung lũng,” Jack nói. “Tôi có thể thề như vậy. Nó hẳn phải được sơn lúc tôi đang nói chuyện với… với một người bạn. Từ chỗ hàng rào không thể trông thấy cái cây được, và ai đó hoàn toàn có thể vẽ vòng tròn lên đó mà không bị trông thấy. Nó có nghĩa là sao, hả ông Yale?”

“Nó có nghĩa là rắc rối.” Yale chỉ nói có vậy. Ông đột ngột đứng dậy và

chậm rãi sải bước trên con đường lát đá, còn Jack, sau khi đã chờ đợi một lúc, quyết định cứ để cho ông chìm đắm trong trầm tư mặc tưởng.

Cùng lúc đó, Felix Marl đang thể hiện mình là một bên thứ ba khá vô dụng trong cuộc thảo luận về việc mua bán đất đai. Marl, như Jack đã nói, là một người kinh doanh bất động sản, và sáng hôm đó, gã mang đến một đề xuất cực kỳ hứa hẹn, chỉ có điều lại không thể giải thích nó cho rõ ràng.

"Tôi rất xin lỗi, thưa các ngài." Gã nói, và đưa bàn tay run rẩy lên che môi lần thứ tư. "Lúc sáng tôi đã phải trải qua một cú sốc khá nặng."

"Có chuyện gì vậy?"

Marl không thể trả lời được câu hỏi đó. Gã chỉ có thể lắc đầu đầy bất lực. "Lúc này tôi không thể nào bình tĩnh mà thảo luận chuyện mua bán được." Gã nói. "Chúng ta sẽ phải dời nó sang ngày mai."

"Tôi phải mất công đến tận đây chỉ để nghe những lời vô nghĩa đó thôi sao?" Froyant gầm gừ. "Tôi muốn một cuộc trao đổi nghiêm túc, và ông Beardmore đây cũng vậy."

Jim Beardmore, người chẳng bao giờ quan tâm đến chuyện công việc sẽ được giải quyết ngay lập tức hay là vào tuần sau, chỉ cười.

"Tôi không biết việc này quan trọng đến vậy cơ đấy," ông nói. "Nếu như Marl đang cảm thấy khó chịu trong người, vậy thì có lẽ chúng ta không nên làm phiền ông ấy thêm nữa. Có lẽ tối nay ông nên nghỉ lại đây, được chứ, Marl?"

"Không, không, không." Gã gần như hét lên. "Không, tôi sẽ không ở lại đây đâu, xin ngài thứ lỗi… Tôi thực sự không muốn ở lại đây chút nào."

"Tùy ông thôi." Jim Beardmore thờ ơ đáp và xếp lại đống giấy tờ mà ông chuẩn bị ký.

Khi ra đến sảnh, họ thấy Jack đang ở đó. Beardmore ra lệnh cho tài xế riêng đưa vị khách ra ga, và tại đó Marl đã hành xử hết sức lạ lùng. Gã gửi túi xách của mình về thành phố, nhưng bản thân thì xuống ngay ở ga tiếp theo, và với một người rất ghét đi bộ - hay đúng hơn là bất cứ hoạt động thể chất nào - thì việc quyết định cuốc bộ chín dặm đường từ nhà ga đến dinh thự Beardmore đòi hỏi phải có một quyết tâm phi thường. Và thậm chí gã còn không thèm chọn đường tắt.

Khi trời chập choạng tối, Marl mới đến được rặng cây nằm sát phần đất của nhà Beardmore. Gã ngồi xuống, mệt rã rời và đầy bụi bặm, nhưng vẫn rất kiên định với mục tiêu ban đầu. Gã chờ đến khi màn đêm đã buông xuống hoàn toàn, và trong khi chờ đợi, gã cẩn thận kiểm tra lại khẩu súng lục tự động đã lấy ra khỏi túi xách khi còn ở trên tàu.

5

CÔ NÀNG CHẠY TRỐN

“Cha thật không thể hiểu nổi, tại sao người đó lại không trở lại đây vào sáng nay cơ chứ?” Jim Beardmore nói với một cái nhíu mày.

“Ai cơ ạ?” Jack lơ đãng hỏi.

“Cha đang nói về Marl.”

“Có phải đó là quý ông cao lớn mà tôi đã gặp hôm qua không?” Derrick Yale hỏi.

Họ đang đứng trên sân thượng của ngôi nhà và độ cao của nó giúp họ có được tầm nhìn bao quát khắp xung quanh. Chuyến tàu buổi sáng đã đến và rồi lại đi. Họ có thể trông thấy vệt khói trắng mà nó bỏ lại trước khi biến mất vào trong ngọn đồi cách đó chín dặm.

“Phải. Tốt hơn là tôi nên gọi cho Froyant và bảo ông ấy không cần phải đến nữa.” Jim Beardmore đưa tay xoa xoa cằm lởm chởm đầy râu. “Marl thực sự khiến tôi cảm thấy bối rối. Tôi tin rằng ông ta là một người thông minh, và tôi cũng biết rằng ông ta là một tên trộm đã hoàn lương… ít ra thì tôi nghĩ là ông ta đã hoàn lương rồi. Jack, hôm qua điều gì đã khiến ông ta suy sụp đến thế? Lúc đặt chân vào thư viện trông ông ta như chết rồi vậy.”

“Con chịu, không sao hiểu nổi.” Jack đáp. “Con nghĩ ông ta bị yếu tim hay gì đó đại loại thế. Ông ta có nói với con rằng ông ta vẫn thường bị như vậy.”

Ông già Beardmore cười khẽ và trở vào trong nhà, sau đó quay lại với một cây gậy trên tay.

“Jack, cha đi dạo một lúc đây. Không, con không cần phải đi cùng đâu. Có vài điều mà tôi muốn tự mình suy nghĩ, và tôi hứa với ông, Yale ạ, rằng tôi sẽ không rời khỏi khu vườn đâu, dù tôi vẫn nghĩ rằng ông đã đánh giá lũ ác ôn này quá cao rồi.”

Yale lắc đầu.

“Thế còn dấu hiệu được vẽ trên cây thì sao?” Ông hỏi.

Jim Beardmore khịt mũi đầy khinh bỉ.

“Muốn lấy được một trăm ngàn từ tay tôi thì chúng cần phải làm tốt hơn thế,” ông nói.

Ông vẫy tay chào họ khi bước xuống những bậc thang lát đá rộng, và họ đứng đó nhìn ông chậm chạp rảo bước ra phía vườn.

“Ông có cho rằng cha tôi đang gặp nguy hiểm không?” Jack hỏi.

Yale, đang dõi mắt trông theo hình bóng xa dần, lập tức quay đầu lại.

“Nguy hiểm ư?” Ông nhắc lại và trả lời sau một giây do dự, “Có, tôi tin rằng cha cậu đang gặp phải một mối nguy hiểm thực sự, và nó sẽ đến chỉ trong nay mai thôi.”

Jack dõi ánh mắt bối rối theo hướng của hình bóng đang dần biến mất.

“Tôi hy vọng rằng ông đã nhầm.” Cậu nói. “Cha tôi có vẻ không coi đó là vấn đề gì quá nghiêm trọng, hoàn toàn khác hẳn với ông.”

“Đó là bởi vì cha cậu chưa từng phải trải qua chuyện gì tương tự,” viên thám tử nói, “nhưng tôi biết rằng ông ấy đã đến gặp Chánh thanh tra Parr, và ngài thanh tra cũng cho rằng đây là một sự đe dọa nghiêm trọng.”

Jack cười thầm, dù rằng trong thâm tâm cậu đang hết sức sợ hãi.

"Làm thế nào mà con sư tử và con cừu lại hòa hợp được với nhau như thế?" Cậu hỏi. "Tôi tưởng là mấy ông cán bộ nhà nước ấy không ưa gì những người làm tư như ông chứ, ông Yale?"

"Tôi ngưỡng mộ Parr." Yale chậm rãi nói. "Ông ấy làm việc chậm mà chắc. Tôi được nghe kể rằng ông ấy là một trong những người tận tâm nhất trong Sở cảnh sát, và ông ấy đã bị đối xử không ra gì sau thất bại trong việc ngăn chặn âm mưu gần nhất của *Vòng Tròn Máu*. Người ta đã nói thẳng với ông ấy là nếu không thể triệt hạ được băng đảng này thì ông ấy sẽ buộc phải từ chức."

Trong khi họ đang nói thì ông Beardmore đã hoàn toàn khuất dạng đằng sau cánh rừng nhỏ u sầu ảm đạm nằm bên rìa của khu đất.

"Tôi đã làm việc cùng ông ấy trong vụ giết người gần nhất của *Vòng Tròn Máu*," Derrick Yale tiếp tục nói, "và ông ấy khiến cho tôi…"

Ông dừng lại, và hai người đàn ông nhìn thẳng vào mắt nhau.

Âm thanh đó không thể là thứ gì khác được, đó là một tiếng súng ở rất gần, và nó phát ra từ phía khu rừng. Theo bản năng, Jack lập tức nhảy qua lan can và vội vã lao thẳng qua thảm cỏ. Derrick Yale bám theo ngay đằng sau cậu.

Họ tìm thấy Jim Beardmore đang nằm sấp cách bìa rừng khoảng hai mươi bước chân, và có vẻ như ông đã chết. Trong lúc Jack vẫn đang nhìn chằm chằm vào thi thể của cha mình bằng cặp mắt hoảng loạn thì ở đầu bên kia của cánh rừng, một cô gái dừng lại chốc lát để chùi thứ gì đó màu đỏ đang dính trên tay vào đám cỏ, rồi lập tức lao vào bóng tối, dọc theo hàng rào đánh dấu phần đất của nhà Froyant.

Thalia Drummond không ngoái đầu nhìn lại dù chỉ một lần, cho tới khi cô chạy đến bên căn nhà nhỏ dùng làm nơi hóng mát mùa hè. Gương mặt

méo mó và trắng bệch, cô thở hổn hển khi dừng lại chốc lát trước cửa và ngoái đầu nhìn về phía cánh rừng. Cô liếc nhìn xung quanh thật nhanh và bước vào nhà, khuỵu đầu gối xuống, đôi tay đang run rẩy một miếng gạch ở dưới nền lên. Một hốc đen lộ ra. Thêm vài giây lưỡng lự, rồi cô ném xuống đó khẩu súng mà nãy giờ cô vẫn cầm trên tay và đặt viên gạch lại như cũ.



THALIA DRUMMOND LÀ KẺ TRỘM!

Ngài Cảnh sát trưởng nhìn vào mẩu báo được cắt ra đặt trước mặt và giật giật bộ ria xám của mình. Thanh tra Parr đã quá quen thuộc với hành động ấy, chỉ đứng đó nhìn một cách hết sức dửng dưng.

Đó là một người đàn ông thấp, đậm người, thiếu chiều cao đến mức người ta không khỏi thắc mắc làm thế nào ông lại có thể được nhận vào ngành cảnh sát, nơi vốn áp dụng những tiêu chuẩn hết sức khắt khe. Ông khoảng gần năm mươi tuổi, nhưng trên gương mặt lớn đỏ rực vẫn chưa hề xuất hiện dù chỉ một nếp nhăn. Gương mặt ấy không hề có dấu hiệu nào của trí tuệ hay sự tao nhã. Đôi mắt tròn, lúc nào cũng nhìn người khác chằm chằm một cách vô hồn khiến ông trông càng trì độn hơn nữa. Thêm vào đó là một chiếc mũi bự, hai gò má dày, chiếc cằm hai ngấn và mái đầu hói một nửa, tất cả đã tạo cho ông một vẻ ngoài hết sức gây mất thiện cảm.

Ngài Cảnh sát trưởng cầm mẩu báo được cắt rời lên.

"Nghe này." Ông ta nói cụt ngủn, rồi bắt đầu đọc. Đó là một bài xã luận của tờ Morning Monitor, và nó được viết bằng một giọng văn đầy tính công kích. "Lần thứ hai trong năm, cả đất nước lại được một phen kinh hoàng và phẫn nộ trước vụ ám sát một nhân vật nổi tiếng. Tội ác của Vòng Tròn Máu sẽ không được nêu chi tiết ở đây, các bạn có thể tìm đọc thông tin đầy đủ ở những trang sau. Nhưng cần phải nhấn mạnh rằng, chúng tôi chắc chắn đều cảm thấy hết sức thất vọng trước sự bất lực hoàn toàn của

lực lượng cảnh sát trong việc đối phó với băng nhóm tội phạm này. Thanh tra Parr, người đã dành suốt một năm qua để theo dấu đám sát nhân tống tiền, đã chẳng thể cung cấp cho chúng ta được bất cứ thứ gì ngoài những lời hứa hẹn có lẽ sẽ chẳng bao giờ trở thành sự thực. Rõ ràng là ngành cảnh sát cần một cuộc đại tu toàn diện, cần những dòng máu mới, và chúng tôi hy vọng những người đang nắm trong tay vận mệnh của đất nước sẽ không lưỡng lự khi phải đưa ra những thay đổi lớn nhưng hết sức cần thiết vào lúc này."

"Chà", Đại tá Morton lẩm bẩm, "ông nghĩ sao về chuyện này hả, Parr?"

Parr chỉ đứng đó xoa cằm, không nói gì.

"James Beardmore bị sát hại sau khi những lời cảnh báo đã được gửi tới cho cảnh sát." Ngài Cảnh sát trưởng từ tốn nói. "Ông ấy bị bắn ngay gần nhà mình, và tên sát nhân giờ vẫn chưa bị bắt. Đây đã là lần thứ hai xảy ra một chuyện nghiêm trọng thế này rồi, Parr ạ, và tôi nói thẳng luôn là tôi đang định làm theo lời khuyên của tờ báo đó." Ông ta gõ nhẹ lên mẩu báo một cách đầy ẩn ý. "Lần trước ông đã nhường hết công trạng trong việc tóm được kẻ giết người cho Yale. Vậy tôi đoán là lần này ông cũng đã đi gặp ông ta rồi?"

Viên thanh tra gật đầu.

"Và ông ta nói sao?"

Parr nhịp nhịp chân đầy lúng túng.

"Ông ta nói với tôi hàng loạt những lời vô nghĩa về một gã bí ẩn bị đau răng."

"Làm sao ông ta biết được điều đó?" Ngài Cảnh sát trưởng lập tức hỏi.

"Từ một vỏ đạn ông ấy nhặt được dưới đất." Viên thanh tra nói. "Tôi

không tài nào hiểu được thứ năng lực tâm linh này…”

Ngài Cảnh sát trưởng thả người xuống ghế và thở dài.

“Tôi không nghĩ là ông hiểu được bất cứ điều gì hữu ích cho quá trình điều tra, Parr ạ,” ông ta nói. “Và đừng có chế nhạo Yale. Ông ta có những khả năng hết sức dị thường. Việc ông không hiểu cũng chẳng hề làm giảm giá trị của chúng đi chút nào đâu.”

“Phải chăng ngài định nói rằng,” Parr nói, có vẻ như đang bị kích động, “việc một người đàn ông có thể cầm một viên đạn trong tay rồi sau đó miêu tả lại chính xác đặc điểm cũng như suy nghĩ của người cuối cùng cầm nó là chuyện bình thường hay sao? Ôi trời, chuyện đó thật ngớ ngẩn!”

“Chẳng có gì ngớ ngẩn ở đây cả!” Ngài Cảnh sát trưởng khẽ nói. “Ngành tâm linh học đã được nghiên cứu suốt nhiều năm nay rồi. Một số người có những giác quan cực kỳ nhạy bén và có thể tiết lộ cho chúng ta những điều đáng chú ý. Yale là một trong số đó.”

“Ông ta đã ở đó khi vụ giết người xảy ra,” Parr đáp lại. “Ông ta đứng cạnh cậu con trai nhà Beardmore, cách đó không đến một trăm mét, vậy mà chẳng thể tóm được hung thủ.”

Ngài Cảnh sát trưởng gật đầu. “Ông cũng vậy thôi.” Ông ta nói. “Một năm trước ông đã nói với tôi về kế hoạch giăng bẫy Vòng Tròn Máu, và tôi đã đồng ý. Tôi nghĩ là cả hai chúng ta đã kỳ vọng quá nhiều vào kế hoạch đó. Ông cần phải thử những cách khác. Tôi không muốn nói điều đó, nhưng đó là sự thực.”

Parr yên lặng một hồi, rồi trong sự ngạc nhiên của ngài Cảnh sát trưởng, ông kéo ghế đến sát bàn và ngồi xuống mà chưa hề được mời.

“Ngài Đại tá”, ông nói, “tôi cần phải nói với ngài điều này.” Lúc này trông ông hết sức nghiêm túc, khác hẳn ngày thường, điều đó khiến cho

ngài Cảnh sát trưởng nhìn ông bằng ánh mắt đầy ngạc nhiên.

"Việc tóm cổ đám Vòng Tròn Máu này chẳng khó khăn chút nào. Tôi có thể tóm cổ từng đứa một, và tôi chắc chắn sẽ làm được điều đó, chỉ cần ngài cho tôi thêm thời gian. Nhưng trục bánh xe mới là nơi mà tôi đang hướng đến. Nếu tôi có thể tóm được trục thì đám nan hoa chỉ còn là đồ bỏ đi. Và để làm được điều đó thì ngài cần phải cung cấp cho tôi thêm một số quyền hạn so với hiện nay."

"Thêm một số quyền hạn?" Ngài Cảnh sát trưởng hỏi với vẻ ngơ ngác. "Ý ông là sao?"

"Tôi sẽ giải thích." Parr chậm chạp nói, và những lời giải thích của ông đã khiến ngài Cảnh sát trưởng phải trầm tư suy ngẫm.

Sau khi rời khỏi Sở, Parr lập tức gọi tới một văn phòng ở trung tâm thành phố.

Trên tầng ba, trong một căn phòng nhỏ, chỉ được phân biệt với những căn phòng khác nhờ bảng tên gắn trên cửa, Derrick Yale đang đợi ông.

Sự tương phản giữa hai người đàn ông này lớn tới mức không thể diễn tả bằng lời. Yale - một người mơ mộng, nhạy cảm và dễ xúc động; và Parr - rắn rỏi, mạnh mẽ, nhưng lại thiếu đầu óc.

"Cuộc nói chuyện của ông thế nào, Parr?"

"Chẳng tốt đẹp gì." Parr rầu rĩ nói. "Tôi cho rằng ngài Cảnh sát trưởng cảm thấy hết sức không hài lòng về tôi. Ông có phát hiện ra điều gì mới không?"

"Tôi đã tìm ra gã đàn ông bị đau răng của chúng ta." Một câu trả lời quá bất ngờ. "Tên hắn là Sibly; hắn là một thủy thủ, và đã có người thấy hắn lảng vảng gần căn nhà sau hôm xảy ra vụ án. Hôm qua," Yale cầm một bức

điện tín lên, “hắn đã bị bắt vì tội say rượu và quấy rối trật tự công cộng. Khi lục soát người hắn, cảnh sát đã tìm thấy một khẩu súng lục tự động, mà theo ý tôi thì chính là hung khí gây ra vụ án mạng. Hẳn ông vẫn nhớ viên đạn đã lấy mạng ngài Beardmore tội nghiệp, nó chắc chắn đã được bắn ra từ một khẩu súng tự động.”

Parr há hốc miệng nhìn ông trong sự ngạc nhiên tột độ.

“Làm sao ông tìm ra được?”

Derrick Yale chỉ cười nhẹ. “Hẳn là ông không đặt nhiều niềm tin vào các suy luận của tôi.” Ông nói với ánh mắt đầy thích thú. “Nhưng khi tôi cầm viên đạn trong tay tôi đã trông thấy hắn, cũng rõ ràng như tôi đang trông thấy ông vậy. Tôi đã cử một nhân viên của mình xuống đó tìm hiểu, và đây là kết quả nhận được.” Ông giơ bức điện tín ra.

Parr đứng lặng thinh, khuôn mặt trở nên cực kỳ cau có khiến cho những đường nét hiếm hoi có thể gọi là đẹp của ông hoàn toàn biến mất.

“Vậy là người ta đã tóm được hắn.” Ông khẽ nói. “Giờ tôi tự hỏi có phải hắn đã viết cái này không?”

Ông lấy cuốn sổ ghi chép và Derrick Yale thấy ông rút từ đó ra một mảnh giấy cháy dở, bởi các cạnh của nó đều có màu đen.

Yale thò tay ra đón lấy mảnh giấy.

“Ông tìm thấy nó ở đâu?” Ông hỏi.

“Tôi đã sục sạo trong đống tro ở nhà Beardmore và tìm thấy nó vào hôm qua.” Parr trả lời.

Trên mảnh giấy là những chữ cái to đùng nguệch ngoạc:

Mình ông mình tôi Khu B Hối lộ

“Mình ông… mình tôi…” Yale đọc, “Khu B… Hối lộ?” Ông lắc đầu.

"Nghe như tiếng Hy Lạp vậy." Ông đặt lá thư trên lòng bàn tay rồi lắc đầu.

"Tôi chẳng cảm nhận được gì hết," ông nói. "Hẳn là lửa đã làm mất hào quang của nó rồi."

Parr cẩn thận bọc mảnh giấy lại rồi cho nó vào trong ví.

"Còn một điều nữa mà tôi cần phải nói với ông," ông nói. "Có một gã đi giày mũi nhọn và hút xì gà đã ở trong rừng. Tôi đã tìm thấy tro xì gà trong một cái lỗ nhỏ và dấu giày của hắn ở chỗ bụi hoa."

"Gần căn nhà sao?" Derrick Yale hỏi, hơi có chút hoảng hốt.

Người đàn ông rắn rỏi gật đầu.

"Giả thuyết của tôi là," ông nói, "có ai đó muốn cảnh báo ngài Beardmore, người đó đã viết lá thư và gửi nó đến nhà khi trời tối. Hẳn là ông già đã nhận được nó, bởi chính ông ấy đã đốt nó. Tôi tìm thấy mẩu giấy ở nơi mà đám gia nhân thường mang tro đi đổ."

Có một tiếng gõ nhẹ vang lên từ phía cửa.

"Jack Beardmore." Yale thì thầm.

Nhìn Jack Beardmore, ta có thể thấy rõ rằng cậu vừa trải qua một giai đoạn cực kỳ đau khổ. Cậu gật đầu chào Parr rồi đi thẳng tới chỗ Yale, tay chìa ra.

"Không có tin gì mới, phải vậy không?" Cậu hỏi, rồi quay sang người còn lại. "Hôm qua ông đã tới nhà tôi, ông Parr. Ông có tìm được gì không?"

"Không có gì đáng kể hết." Parr đáp.

"Tôi vừa đến gặp Froyant, ông ấy đang ở trong thành phố." Jack nói. "Chuyến viếng thăm chẳng thu được kết quả gì, bởi thần kinh của ông ấy đang ở trong tình trạng hết sức căng thẳng." Cậu không hề nhắc tới chuyện

mình thất vọng khi không được gặp Thalia Drummond, nhưng một trong hai người đàn ông đã đoán ra điều đó.

Derrick Yale kể cho cậu nghe về vụ bắt giữ mới được thực hiện.

“Tôi không muốn cậu đặt quá nhiều kỳ vọng vào chuyện đó,” ông nói, “kể cả khi đó đúng là kẻ đã nổ súng thì hắn cũng chẳng là gì ngoài một tên thủ hạ. Chúng ta chắc sẽ được nghe một câu chuyện y hệt trước đây, rằng hắn đang gặp phải một tình huống hết sức khó khăn và rằng thủ lĩnh của Vòng Tròn Máu đã buộc hắn phải làm việc đó. Chúng ta vẫn còn cách cái đích cuối cùng một đoạn rất xa.”

Họ cùng nhau bước ra khỏi văn phòng dưới ánh nắng dịu dàng của trời thu. Jack có hẹn với vị luật sư quản lý các vấn đề liên quan đến bất động sản của cha mình, vậy nên cậu đi cùng hai người kia ra nhà ga, nơi họ đang chuẩn bị bắt chuyến tàu tới thị trấn nơi kẻ giết người đang bị giam giữ. Họ đang đi qua một trong những tuyến phố đông đúc nhất thì Jack chợt buột miệng thốt lên một tiếng kêu. Ở phía bên kia đường là một cửa hiệu cầm đồ lớn, và một cô gái vừa bước ra từ lối đi dành riêng cho những người đang cần một khoản vay tạm thời.

“Chà, tôi thật quá may mắn!” Chất giọng vô cảm của Parr cất lên. “Tôi đã không gặp cô ta hai năm nay rồi!”

Jack mở to mắt nhìn ông. “Không gặp cô ấy đã hai năm.” Cậu từ tốn nói. “Ông đang nói đến cô gái kia à?”

Parr gật đầu.

“Tôi đang nói đến Thalia Drummond,” ông điềm tĩnh nói, “kẻ trộm và là đồng bọn với đám ăn trộm!”



BỨC TƯỢNG BỊ ĐÁNH CẮP

Jack cảm thấy hết sức choáng váng vì những gì mình vừa được nghe. Cậu đứng đó bất động và không nói nên lời. Trong lúc đó, cô gái, không hề biết rằng mình đang bị quan sát, vẫy một chiếc taxi và đi mất.

“Không hiểu cô ta làm cái quái gì ở trong đó nữa?” Parr nói.

“Kẻ trộm và là đồng bọn với đám ăn trộm.” Jack lặp lại như một cái máy. “Lạy Chúa lòng lành! Ông đang định đi đâu vậy?” Cậu lên tiếng hỏi khi thấy viên thanh tra đã đặt một chân xuống lòng đường.

“Tôi muốn tìm hiểu xem cô ta đã làm gì trong tiệm cầm đồ đó.” Parr đáp.

“Có thể cô ấy đến đó vì thiếu tiền. Thiếu tiền đâu phải là tội chứ?”

Jack lập tức nhận ra lời biện hộ của mình yếu ớt đến đâu ngay khi vừa lên tiếng. Thalia Drummond là một tên trộm! Điều đó không đúng, không thể nào như vậy được! Vậy nhưng chân cậu vẫn tự động bước theo viên thanh tra băng qua đường, theo ông đi xuống hành lang tối om để vào trong và xuất hiện tại phòng điều hành đúng lúc người thư ký mang ra món đồ mà cô gái kia vừa thế chấp. Đó là một bức tượng Phật nhỏ bằng vàng.

“Tôi đã nghĩ rằng chuyện này thật kỳ quặc.” Người quản lý nói, sau khi Parr đã tự giới thiệu. “Cô ta chỉ muốn có mười bảng, trong khi giá trị thực của bức tượng lên đến cả trăm bảng.”

“Cô ta có đưa ra lời giải thích nào không?” Derrick Yale hỏi, sau khi đã yên lặng lắng nghe từ nãy tới giờ.

“Cô ta nói rằng mình đang thiếu tiền, rằng cha cô ta có cả đống đồ quý hiếm như vậy và cô ta chỉ muốn đem cầm chúng với một cái giá nhỏ để sau này ông ấy có thể chuộc lại được.”

“Cô ta có để lại địa chỉ không? Cô ta nói tên mình là gì?”

“Thalia Drummond,” người thư ký nói, “số 29, Park Gate.”

Derrick Yale thốt lên một câu cảm thán. “Trời, đó chẳng phải là địa chỉ của ngài Froyant sao?”

Jack biết quá rõ rằng đó đúng là địa chỉ của lão Harvey Froyant bủn xỉn, và cậu cảm thấy cực kỳ buồn bã khi nhớ ra rằng Froyant có sở thích sưu tầm những tác phẩm nghệ thuật phương Đông.

Viên thanh tra thanh toán cho bức tượng rồi nhét nó vào trong túi. “Chúng ta sẽ cùng nhau đến gặp ngài Froyant,” ông nói.

“Vì Chúa, làm ơn đừng gây khó dễ cho cô ấy.” Jack nài nỉ một cách tuyệt vọng. “Có thể đó chỉ là một phút yếu lòng mà thôi… Chuyện này hoàn toàn có thể thu xếp được bằng tiền, và tôi sẵn lòng chi trả khoản đó.”

Derrick Yale nhìn chàng trai trẻ bằng ánh mắt nghiêm nghị, thấu hiểu.

“Cậu biết cô Drummond ư?”

Jack gật đầu. Cậu đang quá bối rối để có thể nói nên lời; giờ cậu chỉ muốn bỏ chạy và trốn vào một góc nào đó.

“Không thể như vậy được.” Thanh tra Parr nói đầy cương quyết. Lúc này ông đã trở lại là một sĩ quan cảnh sát nghiêm khắc. “Tôi sẽ đến gặp ngài Froyant và tìm hiểu xem liệu bức tượng này có được đem đi cầm với sự cho phép của ngài ấy hay không.”

"Thế thì ông tự đi một mình đi." Jack phẫn nộ nói.

Cậu không muốn trở thành nhân chứng quan sát một cô gái rơi vào cảnh nhục nhã. Điều đó thật độc ác. Parr đúng là một con quái vật, cậu nói với Yale khi chỉ còn hai người với nhau.

"Cô ấy sẽ không bao giờ thực hiện một hành vi trộm cắp và lừa đảo ngu xuẩn như vậy! Ước gì tôi đã không khiến ông ta chú ý đến cô ấy!"

"Ông ấy đã nhìn thấy cô ta trước." Yale nói và đặt tay lên vai chàng trai trẻ. "Jack, tôi nghĩ là cậu đang hơi căng thẳng đấy. Tại sao cậu lại quan tâm đến cô Drummond như vậy? Ồ, tất nhiên rồi," ông bất ngờ thốt lên, "là do cậu đã gặp cô ấy quá nhiều. Gia đình cậu và Froyant, mảnh đất của hai bên nằm cạnh nhau, phải vậy không?"

Jack gật đầu.

"Nếu ông ta chỉ dành cho Vòng Tròn Máu một nửa sự tập trung mà ông ta dùng để săn đuổi cô gái tội nghiệp đó," cậu cay đắng nói, "có lẽ người cha tội nghiệp của tôi giờ vẫn còn sống."

Derrick Yale đã làm tất cả những gì có thể để xoa dịu cậu. Ông đưa cậu trở lại văn phòng của mình và cố gắng hướng suy nghĩ của cậu sang các chủ đề dễ chịu hơn. Họ ở đó khoảng mười lăm phút thì có tiếng chuông điện thoại reo lên. Người ở đầu dây bên kia không ai khác ngoài Parr.

"Sao rồi?" Yale hỏi.

"Tôi đã bắt được Thalia Drummond, và tôi sẽ đưa cô ta ra xét xử vào sáng mai." Câu trả lời đầy lạc quan.

Yale nhẹ nhàng đặt máy xuống và quay sang phía chàng trai trẻ.

"Cô ấy đã bị bắt ư?" Jack hỏi.

Yale gật đầu.

Khuôn mặt của Jack Beardmore trở nên trắng bệch.

“Cậu thấy không, Jack,” Yale bình tĩnh nói, “cả cậu lẫn ngài Froyant đều đã bị lừa dối. Cô ta là một tên trộm.”

“Dù cô ấy có trộm cắp hay giết người,” Jack quả quyết nói, “thì tôi vẫn yêu cô ấy.”



LỜI TỐ CÁO

Cuộc nói chuyện giữa Parr và Harvey Froyant kết thúc khá chóng vánh. Khuôn mặt người đàn ông gầy gò trở nên tái nhợt ngay khi vừa nhìn thấy viên thanh tra. Ông ta biết mặt Parr và họ đã từng nói chuyện với nhau khi ông điều tra về thảm kịch đã xảy đến với ngài Beardmore.

"Chà, chà," ông ta run rẩy hỏi, "có chuyện gì vậy? Chẳng lẽ lũ quỷ sứ đó lại tiếp tục hành động?"

"Không tệ đến vậy đâu, thưa ngài." Parr nói. "Tôi chỉ đến để hỏi ngài vài câu thôi. Ngài đã nhận Thalia Drummond vào làm được bao lâu rồi?"

"Cô ta làm thư ký cho tôi được ba tháng rồi." Froyant nói đầy nghi ngờ. "Có chuyện gì vậy?"

"Ngài đã trả cô ta bao nhiêu?" Parr hỏi.

Con số mà Froyant đưa ra thật quá sức ít ỏi, và ông ta phải lập tức lên tiếng thanh minh cho nó.

"Ở đây cô ta được bao ăn ở, ông biết đấy, và buổi tối thì được nghỉ làm." Ông ta nói, cố gắng biện minh cho đồng lương chết đói mà mình chi trả.

"Gần đây cô ta có biểu hiện thiếu tiền không?"

Froyant nhìn ông chằm chằm.

"Tại sao… à, có. Hôm qua cô ta có hỏi tôi rằng liệu có thể ứng trước cho

cô ta năm bảng được không.” Ông ta nói. “Cô ta nói rằng mình đang có việc phải cần tiền gấp. Tất nhiên là tôi không đồng ý. Tôi không muốn phải trả tiền cho những công việc chưa hoàn thành.” Froyant nói đầy vẻ triết lý. “Đó là nguyên nhân gây ra nghèo đói…”

“Tôi biết rằng ngài sở hữu một số lượng lớn cổ vật, thưa ngài Froyant, và nhiều món trong đó rất có giá trị. Gần đây ngài có bị mất món nào không?”

Froyant nhảy dựng lên. Lời gợi ý về vụ cướp là quá đủ để khiến tâm trí ông ta trở nên hoảng loạn. Không nói một lời, ông ta vội vã rời khỏi căn phòng và trở lại sau đó ba phút, đôi mắt như lồi ra khỏi tròng.

“Bức tượng Phật của tôi!” Ông ta thở hổn hển. “Nó đáng giá cả trăm bảng! Sáng nay nó vẫn còn ở đó…”

“Gọi cô Drummond đến đây.” Viên thanh tra nói ngắn gọn.

Thalia đã đến. Cô ta lạnh lùng, bình tĩnh đứng cạnh bàn làm việc của ông chủ, tay chắp sau lưng, lén lút liếc nhìn viên thanh tra.

Cuộc nói chuyện sau đó diễn ra rất nhanh, và với Froyant mà nói thì, rất đau đớn. Gương mặt cô gái hoàn toàn không biểu lộ chút cảm xúc gì, cho dù hẳn là cô ta đã biết, qua ánh mắt sắc lạnh của Froyant, rằng vụ trộm đã bị phát hiện. Trong một khoảnh khắc, ông ta cảm thấy thật khó để có thể nói được một câu trọn vẹn.

“Cô… cô đã ăn cắp của tôi.” Froyant thốt lên. Giọng ông ta lúc này nghe giống như tiếng rít. Sự tức giận của ông ta được thể hiện qua cách bàn tay run rẩy đưa lên. “Cô… cô là đồ ăn cắp!”

“Tôi đã đề nghị ông cho tôi tiền,” cô ta lạnh lùng nói. “Nếu ông không phải là một lão già keo kiệt khốn kiếp thì hẳn là tôi đã không phải làm chuyện này rồi.”

“Cô… Cô…” Froyant lắp bắp, rồi rùng mình một cái. “Tôi tố cáo cô ta, thưa thanh tra. Tôi tố cáo cô ta tội ăn trộm. Cô sẽ phải vào tù vì chuyện này. Nhớ lời tôi đấy, cô gái trẻ. Khoan… khoan.” Ông ta giơ tay lên. “Tôi còn phải kiểm tra lại xem có thứ gì bị mất nữa không.”

“Ông không cần phải phí sức vậy đâu.” Cô ta nói, khi Froyant đang định rời khỏi căn phòng. “Bức tượng Phật là thứ duy nhất mà tôi lấy, và dù sao thì nó cũng thật xấu xí.”

“Đưa chìa khóa của cô đây!” Ông ta gầm lên giận dữ. “Chỉ cần nghĩ đến việc cô đã đọc các giấy tờ làm ăn của tôi là đã muốn phát điên lên rồi!”

“Tôi mới mở một lá thư mà hẳn là sẽ khiến ngài cảm thấy không dễ chịu lắm đâu, thưa ngài Froyant.” Cô ta thản nhiên nói, và lúc này Froyant mới thấy thứ mà cô ta đang cầm trên tay.

Cô ta đưa chiếc phong bì cho Froyant, và ông ta nhìn chết trân vào dấu hiệu của *Vòng Tròn Máu*. Những dòng chữ viết trên đó như đang mờ dần đi. Ông ta thả rơi tấm thiệp và đổ sập xuống ghế.



THALIA TRƯỚC VÀNH MÓNG NGỰA

Viên thẩm phán là một người tốt bụng, và rõ ràng lúc này ông đang cảm thấy hết sức không thoải mái. Ông ta đưa mắt nhìn từ thanh tra Parr vô cảm - người lúc này đang đứng trên bục nhân chứng, tới cô gái đang ở trước vành móng ngựa - lúc này cô ta cũng bình tĩnh và lạnh lùng không khác gì viên cảnh sát. Gương mặt của cô ta lúc bình thường vốn đã cực kỳ cuốn hút, thì nay dưới sự trơ trọi buồn tẻ của tòa án, lại càng trở nên xinh đẹp và hút hồn người đối diện hơn.

Viện thẩm phán liếc nhìn tờ cáo trạng trước mặt. Cô ta hai mươi mốt tuổi, hiện đang làm thư ký. Viên thẩm phán, từng phải đối mặt với quá nhiều cú sốc trong cuộc đời, đã trở nên trơ lì trước cả những sự kiện bất thường nhất, giờ chỉ còn biết lắc đầu trong tuyệt vọng. “Trước đây người phụ nữ này đã từng có tiền án chưa?” Ông ta hỏi, đồng thời cảm thấy hết sức vô lý khi phải gọi nữ phạm nhân trẻ nhỏ bé này là người phụ nữ.”

“Cô ta đã bị theo dõi một thời gian, thưa quý tòa, nhưng cô ta chưa từng bị kết án.”

Viện thẩm phán liếc nhìn cô gái qua cặp kính.

“Tôi thật không thể nào hiểu nổi, tại sao một người như cô lại để mình rơi vào tình cảnh tồi tệ như thế này,” ông ta nói. “Một quý cô có học thức lại bị kết án vì đã ăn cắp vài bảng, dù cho vật cô đã lấy trộm đáng giá hơn thế rất nhiều. Điều đó lại càng thể hiện sự xấu xa của cô. Chúng ta có thể

lý giải hành động của cô là do sự cám dỗ quá lớn. Có thể là cô đang có nhu cầu rất cấp bách về tiền, nhưng điều đó cũng không thể bao biện cho hành vi của cô. Bởi cô chưa từng có tiền án nên tôi sẽ cho phép cô được hưởng án treo và phải có mặt tại tòa bất cứ khi nào nhận được lệnh triệu tập. Tôi thực sự hy vọng cô sẽ sống một cuộc đời trung thực và không phải trải qua chuyện này thêm một lần nào nữa.”

Cô gái hơi cúi đầu và ra ngoài, đi thẳng đến phòng an ninh. Vụ án tiếp theo được triệu tập.

Harvey Froyant cũng đứng dậy và rời khỏi phòng xử án cùng lúc. Ông ta là một người giàu có, và với ông ta thì tiền là tất cả. Ông ta là loại người sẽ đếm số tiền trong túi của mình trước khi đi ngủ, và vì nó ông ta sẵn sàng đứng nhìn mẹ mình bị bắt. Hành vi phạm tội của Thalia Drummond càng trở nên ghê tởm hơn trong mắt ông ta, bởi hành động cuối cùng của cô ta trước khi bị bắt lại là đưa cho ông ta lời cảnh báo của Vòng Tròn Máu, khiến ông ta bị sốc đến mức vẫn chưa hồi phục lại hoàn toàn.

Froyant là một người cao, gầy với cái lưng hơi còng. Thái độ của ông ta với thế giới luôn là sự ngờ vực, và đến lúc đó thì nó đã chuyển thành sự phẫn nộ, vì ông ta luôn tin rằng tài sản của mình là bất khả xâm phạm. Ông ta bày tỏ sự thất vọng của mình với Parr, giờ vẫn đang đi theo ông ta ra khỏi tòa án, về việc cô ta đã không bị tống vào tù.

“Một ả đàn bà như vậy thực sự là mối nguy hiểm với xã hội.” Ông ta phàn nàn với chất giọng chói tai, gắt gỏng. “Làm sao tôi biết được rằng liệu cô ta có cùng một phe với đám khốn kiếp đang đe dọa mình hay không? Chúng đòi tận bốn mươi ngàn bảng! Bốn mươi ngàn bảng!” Ông ta rên rỉ những lời cuối cùng. “Trách nhiệm của ông là bảo đảm rằng tôi không bị tổn hại gì! Hiểu rồi chứ… đó là trách nhiệm của ông!”

“Tôi hiểu mà.” Parr nói, giọng mệt mỏi. “Còn với cô ta mà nói thì, tôi cho rằng cô ta còn chưa từng nghe đến Vòng Tròn Máu nữa kia. Cô ta vẫn còn quá trẻ.”

“Trẻ!” Người đàn ông gầy gò gầm gừ. “Đó chính là lúc nên trừng phạt chúng, không phải sao? Bắt giữ và trừng phạt chúng từ khi còn trẻ, và chúng ta có thể biến chúng thành những công dân có ích cho xã hội!”

“Tôi cho rằng ngài đã đúng.” Parr đồng ý, kèm theo một tiếng thở dài, rồi tiếp đó là một câu rất mập mờ. “Trẻ con là một trách nhiệm lớn lao.”

Froyant lẩm bẩm điều gì đó rồi bỏ đi mà không thèm cúi chào, vội vã bước qua cánh cửa của tòa án và bước vào chiếc xe đang chờ ông ta trước cổng.

Viên thanh tra nhìn ông ta bỏ đi với một nụ cười nhẹ, rồi quay lại và bắt gặp ánh mắt của một chàng trai trẻ đang đứng đợi trước cửa văn phòng.

“Chào buổi sáng, cậu Beardmore.” Ông mở lời. “Cậu đang đợi để được gặp cô ta phải không?”

“Phải. Họ còn giữ cô ấy bao lâu nữa?” Jack lo lắng hỏi.

Parr nhìn cậu với ánh mắt lạnh lùng, rồi khịt mũi một cái.

“Xin thứ lỗi cho tôi khi phải nói điều này, thưa cậu Beardmore,” ông bình thản nói, “nhưng có vẻ cậu đang quá quan tâm đến cô Drummond, và điều đó không tốt cho cậu chút nào đâu.”

“Ý ông là sao?” Jack khẽ hỏi. “Toàn bộ chuyện này là một âm mưu. Lão quái vật Froyant…”

Viên thanh tra lắc đầu. “Cô Drummond đã thừa nhận rằng chính cô ta đã lấy cắp bức tượng,” ông nói. “Thêm vào đó, chúng ta đều đã nhìn thấy cô ta bước ra khỏi hiệu cầm đồ. Chẳng còn nghi ngờ gì về chuyện đó nữa.”

“Cô ấy chỉ thú nhận vì cô ấy có mục đích đặc biệt gì đó khi làm vậy.” Jack nói một cách dữ dội. “Ông thực sự nghĩ cô ấy là loại người có thể trộm cắp sao? Mà tại sao cô ấy phải làm vậy chứ? Tôi có thể cho cô ấy bất cứ thứ gì cô ấy muốn…” Đột nhiên cậu trở nên do dự. “Phải có lý do gì đó,” giọng cậu càng trở nên nhỏ hơn, “lý do gì đó mà tôi không hiểu, và chắc chắn là ông cũng không, thưa ông thanh tra.”

Đúng lúc đó, cánh cửa mở ra và cô gái xuất hiện. Cô ta dừng lại ngay khi trông thấy Jack, và khuôn mặt tái nhợt của cô ta bỗng hơi ửng hồng.

“Cậu có đến tòa không?” Cô ta hỏi nhanh. Cậu gật, và Thalia lắc đầu. “Lẽ ra cậu không nên tới đó.” Cô ta nói có phần gay gắt. “Làm sao cậu biết được? Ai đã nói với cậu?” Dường như cô ta chẳng hề để tâm đến sự xuất hiện của viên thanh tra, và lần đầu tiên kể từ khi bị bắt, cô ta mới bộc lộ một chút cảm xúc. Gương mặt cô ta trở lại như cũ, và giọng cô ta hơi run lên khi nói tiếp. “Tôi rất không muốn cậu biết chuyện này, cậu Beardmore, và tôi càng không muốn cậu tới đây.”

“Nhưng chuyện không phải như vậy.” Cậu ngắt lời. “Không phải sao, Thalia? Đó là một âm mưu, không phải sao? Một âm mưu để hủy hoại thanh danh của cô?” Giọng cậu như van nài, nhưng cô ta chỉ lắc đầu.

“Chẳng có âm mưu nào hết.” Cô ta khẽ nói. “Tôi đã ăn trộm của ngài Froyant.”

“Nhưng tại sao, tại sao?” Cậu tuyệt vọng thốt lên. “Tại sao cô lại…”

“Tôi sợ rằng mình không thể cho cậu biết lý do,” cô ta nói với nụ cười lấp ló nơi khóe miệng, “ngoài việc tôi đang rất cần tiền. Không phải đó là một lý do hết sức hợp lý và đầy đủ sao?”

“Tôi sẽ không bao giờ tin,” gương mặt của Jack trở nên căng thẳng và đôi mắt xám của cậu nhìn cô ta chằm chằm, “chắc chắn cô không phải loại

người sẽ thực hiện những hành vi ăn cắp vặt như vậy.”

Cô ta nhìn cậu một lúc lâu, rồi hướng ánh mắt sang phía viên thanh tra.

“Có lẽ ông có thể thuyết phục được cậu Beardmore đây,” cô ta nói. “Tôi e rằng tôi không thể làm được chuyện đó.”

“Cô định đi đâu vậy?” Cậu hỏi, ngay khi cô ta vừa gật đầu chào và bỏ đi.

“Tôi sẽ về nhà.” Cô ta đáp. “Làm ơn đừng đi theo tôi, thưa cậu Beardmore.”

“Nhưng cô làm gì có nhà để về chứ?”

“Tôi vẫn có một chỗ để ở.” Cô ta nói, có chút nóng nảy.

“Vậy thì tôi sẽ đi cùng cô.” Cậu bướng bỉnh đáp. Cô ta không phản đối nữa, và họ cùng nhau rời khỏi tòa án, hòa vào đường phố nhộn nhịp. Không một lời nào được nói ra cho đến khi họ tới cổng ga tàu điện ngầm.

“Giờ thì tôi phải về nhà.” Cô ta nói với giọng nhẹ nhàng hơn.

“Nhưng cô định làm gì?” Cậu thắc mắc. “Làm sao cô có thể kiếm sống với bản án khủng khiếp đó treo lơ lửng trên đầu?”

“Nó khủng khiếp đến vậy sao?” Cô ta lạnh lùng hỏi. Cô ta vừa bước vào nhà ga thì bất chợt cậu nắm lấy tay cô ta và kéo giật lại một cách thô bạo.

“Giờ nghe tôi nói này, Thalia.” Cậu dằn mạnh từng tiếng. “Tôi chưa từng nói ra điều này, nhưng hẳn là em cũng đoán được. Tôi yêu em và muốn cưới em làm vợ. Tôi sẽ không cho phép em rời khỏi cuộc đời tôi đâu. Em không hiểu ư? Tôi không tin em là kẻ cắp và…”

Cô ta nhẹ nhàng gỡ tay cậu ra.

“Thưa cậu Beardmore,” cô ta hạ giọng, “cậu đúng là đồ anh hùng rơm ngu xuẩn! Cậu vừa nói với tôi điều cậu không cho phép, và giờ thì tôi xin nói với cậu rằng tôi sẽ không cho phép cậu tự hủy hoại đời mình bởi sự si

mê mà cậu dành cho một tên trộm bị kết án! Cậu chẳng biết gì về tôi hết, ngoài việc tôi là một cô nàng trông có vẻ tử tế mà cậu tình cờ gặp ở nơi thôn dã, và bổn phận của tôi là trở thành mẹ hoặc bà cô già của cậu." Có một tia tinh nghịch lóe lên trong mắt khi cô ta đưa tay ra nắm lấy bàn tay cậu. "Một ngày nào đó có thể chúng ta sẽ gặp lại nhau, đến lúc đó thì hy vọng cái thứ tình cảm lãng mạn này đã hoàn toàn tan biến. Tạm biệt."

Cô ta đã biến mất sau quầy bán vé trước khi cậu có thể cất nên lời.



LỜI KÊU GỌI CỦA VÒNG TRÒN MÁU

Thalia Drummond quay lại căn phòng mà cô ta từng sống trước khi trở thành thư ký chính thức cho Harvey Froyant, và rõ ràng là tin tức về hành động xấu xa của cô ta đã tới đây trước, xét ngay từ sự chào đón lạnh nhạt mà bà chủ nhà mập mạp. Nếu không phải vì cô ta vẫn đóng tiền thuê nhà đầy đủ trong thời gian sống tại nhà Froyant, thì hẳn là bà sẽ không để cô ta vào.

Đó là một căn phòng nhỏ, chỉ có chút đồ đạc. Cô ta bước vào trong và đóng cửa lại, chẳng hề bận tâm tới gương mặt nhăn nhó và sự tiếp đón lạnh nhạt của bà chủ nhà. Cô ta đã trải qua một tuần bị tạm giam hết sức khó chịu, quần áo dường như đang tỏa ra thứ mùi ẩm mốc của trại giam Holloway. Dù vậy, Holloway cũng có những ưu điểm so với căn hộ số 14 đường Lexington. Đó là nó có một hệ thống phòng tắm đáng ngưỡng mộ, thứ mà bất cứ cô gái nào hẳn cũng cảm thấy biết ơn khi họ cần thay đồ.

Có quá nhiều thứ đang xuất hiện trong đầu cô ta lúc này. Harvey Froyant… Jack Beardmore… Cô ta cau mày, như thể suy nghĩ đó khiến cô ta cảm thấy khó chịu, rồi cố gạt bỏ cậu ra khỏi tâm trí. Cần phải trở lại với Froyant. Cô ta khá là căm ghét ông ta. Cô ta khinh thường ông ta. Quãng thời gian phải ở trong nhà ông ta là quãng thời gian tồi tệ nhất trong cuộc đời cô ta. Khi dùng bữa cùng các gia nhân khác, cô ta nhận ra rằng từng mẩu vụn trong số đồ ăn đều đã được một người đàn ông vẫn thường tự

hào về những tờ séc bảy chữ số của mình, cân đong đo đếm chi li. "Ít ra thì ông ta cũng không tỏ tình với mình." Cô ta tự nhủ và mỉm cười. Cô ta không thể tưởng tượng ra việc Harvey Froyant tỏ tình với một ai đó. Cô ta nhớ lại những ngày phải cầm quyển sổ theo dõi lẽo đẽo đi theo ông ta trong căn nhà rộng lớn, trong khi ông ta tập trung tìm kiếm những dấu vết chểnh mảng của các gia nhân. Ông ta di ngón tay trên từng ngăn kệ bóng loáng trong thư viện để tìm bụi, lật từng góc thảm, kiểm tra và đếm từng món đồ dùng bằng bạc. Mỗi tuần ông ta đều xuống hầm rượu và đo từng chiếc ly trên bàn, đếm từng cái chai và thậm chí là cả nút bần. Ông ta thường tự hào rằng mình có thể khẳng định được ngay, nếu trong vườn bị thiếu dù chỉ một bông hoa. Ông ta vẫn thường gửi hoa ra chợ bán, cùng với các loại rau và trái cây khác được trồng trong vườn. Thật vô phúc cho thợ làm vườn nào lỡ dại hái trộm dù chỉ một quả táo, bởi Harvey Froyant có một bản năng kỳ lạ luôn dẫn ông ta đến đúng cái cây vừa bị hái.

Cô ta nhếch mép mỉm cười khi nhớ lại những chuyện đó. Sau khi đã thay đồ xong, cô ta đi ra ngoài, khóa cửa lại sau lưng. Bà chủ nhà đứng quan sát cô ta bước xuống phố, rồi gật đầu một cách đáng ngại.

"Khách trọ của bà quay lại rồi đấy à?" Người hàng xóm hỏi.

"Phải, cô ta đã quay lại." Người phụ nữ cay nghiệt đáp. "Một cô gái tử tế… tôi đã tưởng là vậy! Đây là lần đầu tiên có một tên trộm trong nhà tôi, và cũng là lần cuối cùng. Tối nay tôi sẽ báo cho cô ta biết."

Không hề biết tới những lời xì xầm sau lưng mình, Thalia lên chuyến xe bus đi về phía thành phố. Cô ta xuống ở đường Fleet, bước vào tòa nhà văn phòng lớn của một tờ báo nổi tiếng. Cô ta lấy một mẫu quảng cáo trên bàn, nhìn vào tờ giấy trắng một lúc rồi đặt bút viết:

THƯ KÝ. Một cô gái trẻ đến từ vùng Thuộc địa mong muốn một công

việc thư ký. Ưu tiên công việc toàn thời gian. Yêu cầu tiền lương thấp. Tốc ký và đánh máy.

Cô chừa lại một khoảng trống để ghi địa chỉ, rồi đưa tờ quảng cáo qua quầy tiếp tân và trả tiền.

Cô ta trở lại đường Lexington vào giờ uống trà, và bà chủ nhà mang lên cho cô ta một tách trên chiếc khay bị móp.

"Nghe này, cô Drummond." Con người đáng kính đó lên tiếng. "Tôi có chuyện cần thông báo với cô."

"Cứ nói đi." Cô gái hờ hững đáp.

"Tôi sẽ cần căn phòng của cô vào tuần tới."

Thalia từ từ quay lại. "Điều đó nghĩa là tôi phải rời đi?"

"Phải, là vậy đấy. Tôi không thể chứa chấp những người như cô trong căn nhà đàng hoàng thế này. Cô thực sự đã khiến tôi kinh ngạc, bởi tôi luôn nghĩ rằng cô là một quý cô trẻ đáng mến."

"Cứ tiếp tục nghĩ vậy đi." Thalia lạnh lùng nói. "Tôi còn trẻ, và tôi là một quý cô."

Nhưng bà chủ nhà mập mạp không hề có ý định để cô ta cắt ngang bản cáo trạng đã được tập dượt cẩn thận của mình.

"Một quý cô tử tế như cô," bà nói, "lại mang đến tiếng xấu cho căn nhà này. Cô đã ở tù một tuần. Có lẽ cô nghĩ rằng tôi không biết, nhưng tôi đã đọc điều đó trên báo."

"Hẳn là vậy rồi." Cô gái thản nhiên đáp. "Được thôi, bà Boled. Tuần sau tôi sẽ rời đi."

"Và tôi còn muốn nói rằng…"

"Cứ đứng ngoài đó mà nói." Thalia nói và đóng sầm cửa lại trước khuôn

mặt giận dữ của bà chủ nhà.

Ngoài kia trời đang tối dần. Cô ta thắp một ngọn đèn dầu và dự định sẽ dành cả tối nay để chăm sóc móng tay, nhưng đến chín giờ thì bắt buộc phải dừng lại vì có thư tới. Cô ta có thể nghe thấy tiếng lạch cạch ở cửa và tiếng bước chân nặng nề của bà chủ nhà trên cầu thang.

"Có thư gửi cho cô này." Người phụ nữ gọi. Thalia mở cửa và đón lấy chiếc phong bì từ tay bà chủ nhà. "Tốt hơn cô nên nói với bạn mình rằng cô sắp có địa chỉ mới đi." Bà nói, giọng điệu đầy vẻ háo hức muốn chọc tức cô ta.

"Tôi còn chưa nói với bạn mình rằng tôi sống trong một nơi tồi tệ như thế này nữa cơ." Thalia thản nhiên nói và khóa cửa trước khi bà chủ nhà có thể nghĩ ra điều gì đó để đáp lại.

Cô ta mỉm cười khi mang chiếc phong bì ra chỗ sáng. Địa chỉ trên đó được viết bằng chữ in. Cô ta lật ngược nó lại, quan sát dấu bưu điện trước khi mở và rút ra một tấm thiệp dày màu trắng. Ngay từ cái liếc nhìn đầu tiên, biểu cảm trên gương mặt cô ta đã thay đổi.

Tấm thiệp có hình vuông, và ở giữa có một vòng tròn lớn màu đỏ sẫm. Trong vòng tròn là một thông điệp, vẫn được viết bằng chữ in:

Chúng tôi cần cô. Hãy bước vào chiếc xe đậu trên quảng trường Steyne vào lúc mười giờ tối mai.

Cô ta đặt tấm thiệp lên bàn và nhìn chằm chằm vào nó.

Vòng Tròn Máu cần cô ta! Cô ta đã chờ đợi một lời kêu gọi như thế này, nhưng nó đến sớm hơn rất nhiều so với những gì cô ta dự đoán.



LỜI THÚ TỘI

Vào vào lúc mười giờ kém ba phút tối hôm sau, một chiếc xe từ từ rẽ vào quảng trường Steyne và dừng lại ở góc đường Clarges. Vài phút sau, Thalia bước tới từ phía đầu kia của quảng trường. Cô ta mặc áo khoác dài màu đen và đội một chiếc mũ nhỏ, được cố định trên đầu nhờ tấm mạng che mặt dày buộc thắt nút dưới cằm.

Cô ta mở cửa và bước vào trong xe mà không có lấy một giây lưỡng lự. Bên trong tối om, nhưng cô ta vẫn có thể trông thấy hình bóng mờ nhạt của gã tài xế. Gã không hề quay đầu lại, cũng không hề có ý định khởi động xe, dù cho cô ta cảm thấy động cơ vẫn đang hoạt động dưới chân mình.

"Sáng hôm qua cô đã bị kết tội ăn cắp tại phiên tòa ở Marylebone." Gã tài xế đi thẳng vào vấn đề. "Đến chiều cô đã cho đăng một quảng cáo, miêu tả mình là một người mới tới từ thuộc địa, đang muốn tìm một công việc mới, để cô có thể tiếp tục công việc ăn cắp vặt."

"Thú vị đấy," Thalia nói, giọng không chút cảm xúc, "nhưng ông gọi tôi đến đây đâu phải chỉ để nói về quá khứ của tôi, phải không? Khi nhận được lá thư, tôi đoán rằng có lẽ ông xem tôi là một người có thể trở thành phụ tá đắc lực cho ông. Nhưng vẫn có một điều tôi muốn hỏi ông."

"Tôi sẽ trả lời, nếu tôi có thể làm vậy." Câu trả lời đầy lấp lửng.

"Giả như là," Thalia nói, khẽ mỉm cười trong bóng tối, tôi đã liên lạc với cảnh sát và đưa thanh tra Parr cùng ông Yale thông minh đến đây thì

sao?”

“Thì bây giờ xác của cô đã nằm trên vỉa hè rồi.” Gã tài xế lạnh lùng tuyên bố. “Cô Drummond, tôi sẽ cho cô một công việc thú vị và dễ dàng kiếm tiền. Tôi chẳng quan tâm nếu cô dành thời gian rảnh rỗi để thỏa mãn sở thích kỳ quặc của cô, nhưng công việc chính của cô sẽ là phục vụ tôi. Cô hiểu chưa?”

Cô ta gật đầu, rồi nhận ra rằng gã không thể trông thấy. “Vâng.”

“Cô sẽ được trả công xứng đáng cho mọi điều cô làm; tôi lúc nào cũng sẵn sàng đưa tay giúp đỡ cô… hoặc trừng phạt nếu cô có ý định phản bội.” Gã nói thêm. “Cô hiểu rồi chứ?”

“Hoàn toàn hiểu.” Cô ta trả lời.

“Công việc của cô hết sức đơn giản.” Gã tài xế ẩn danh nói tiếp. “Ngày mai cô hãy đến xin việc ở ngân hàng Brabazon. Brabazon đang cần một thư ký.”

“Nhưng liệu ông ấy có thuê tôi không?” Cô ta ngắt lời. “Liệu tôi có nên dùng tên giả không?”

“Cứ dùng tên của cô.” Gã sốt ruột đáp. “Đừng ngắt lời tôi. Tôi sẽ trả cô hai trăm bảng cho vụ này. Tiền đây.” Gã đẩy hai tờ giấy qua vai và cô ta đón lấy chúng. Tay cô ta vô tình chạm vào vai gã, và cô ta cảm nhận được có gì đó cứng rắn bên dưới tấm áo khoác lông mềm.

“Một chiếc áo chống đạn.” Cô ta tự nhủ, rồi lên tiếng. “Tôi sẽ nói với ông Brabazon thế nào về quá khứ của mình?”

“Không cần phải nói hay làm gì cả. Cô sẽ liên tục nhận được những chỉ dẫn. Vậy thôi.” Gã nói ngắn gọn.

Vài phút sau, Thalia Drummond đã ngồi trên một chiếc taxi trở về

đường Lexington. Đằng sau cô ta, cách một quãng là một chiếc taxi khác. Nó luôn chạy chậm lại mỗi khi xe của cô ta chậm lại, nhưng không bao giờ vượt lên, kể cả khi cô ta xuống xe ở góc phố nơi căn hộ của cô ta tọa lạc. Và khi cô ta xoay chiếc chìa khóa ngoài, thanh tra Parr chỉ đứng cách cô ta khoảng hơn chục bước chân. Chẳng biết cô ta có nhận ra mình đang bị theo dõi hay không, nhưng cô ta chẳng hề bộc lộ bất cứ dấu hiệu gì.

Parr đứng quan sát ngôi nhà một lúc từ phía bên kia đường, cho đến khi thấy ánh sáng phát ra từ khung cửa sổ ở tầng trên thì ông mới quay lại và bước về phía chiếc taxi vừa đưa ông đi một quãng khá xa.

Ông vừa mới mở cửa chiếc taxi định bước vào thì chợt có một bóng người lướt qua ông trên lối đi bộ. Dù cho người đó di chuyển hết sức vội vã và còn dựng đứng cổ áo, nhưng thanh tra Parr nhận ra ngay đó là ai.

“Flush.” Ông lớn tiếng gọi, và người đàn ông quay phắt lại.

Đó là một người đàn ông da màu nhỏ bé, rắn rỏi với gương mặt gầy gò, và hàm gã như rớt ra ngay khi gã nhìn thấy viên thanh tra.

“Ôi… ôi, ông Parr.” Gã lên tiếng với vẻ vui mừng giả tạo. “Ai mà ngờ rằng sẽ được gặp lại ông ở xó xỉnh này chứ?”

“Tôi có chút chuyện cần nói với anh, Flush. Anh đi dạo với tôi một lát nhé?”

Rõ ràng là có gì đó bất thường ở lời mời đó, và đây cũng không phải lần đầu tiên Flush được nghe nó.

“Ông không nắm trong tay điều gì đó có thể chống lại tôi đấy chứ, ông Parr?” Gã hỏi to.

“Không hề.” Parr khẳng định. “Hơn nữa, giờ anh ngay thẳng rồi mà. Tôi nhớ là anh đã nói với tôi như vậy vào ngày anh ra tù.”

“Đúng vậy.” Flush Barnet nói, thở phào nhẹ nhõm. “Ngay thẳng, tay làm hàm nhai và chuẩn bị lấy vợ.”

“Vậy mà không báo cho tôi biết!” Parr nói với vẻ ngạc nhiên hết sức giả tạo. “Vậy là Bella hay Milly?”

“Là Milly.” Flush đáp, thầm nguyền rủa trí nhớ xuất chúng của viên thanh tra. “Cô ấy cũng nghiêm chỉnh rồi. Giờ cô ấy làm việc ở một cửa hàng.”

“Chính xác hơn là ở ngân hàng Brabazon.” Viên thanh tra nói rồi quay người lại, như thể có điều gì đó đã thu hút sự chú ý của ông. “Tôi tự hỏi,” ông lẩm bẩm, “tôi tự hỏi không biết có thật vậy không?”

“Milly ấy mà, cô ấy là một người phụ nữ đứng đắn.” Flush vội vàng phân bua. “Tuyệt đối ngay thẳng, không bao giờ ăn cắp một chiếc đồng hồ, dù cho cả tính mạng của cô ấy phụ thuộc vào nó. Tôi không muốn ông nghĩ xấu về cô ấy, ông Parr, bởi vì cô ấy không hề như vậy. Chúng tôi đều đang sống một cuộc sống lương thiện.”

Khuôn mặt nghiêm nghị của Parr nhăn lại trong một nụ cười. “Đó quả là một tin tuyệt vời đấy, Flush. Tôi có thể tìm Milly ở đâu?”

“Cô ấy thuê phòng trong dãy nhà trọ bên kia sông.” Flush miễn cưỡng đáp. “Ông không định bới lại chuyện cũ đấy chứ, ông Parr?”

“Lạy Chúa trên cao.” Parr nói như một con chiên ngoan đạo. “Không, tôi chỉ muốn nói chuyện với cô ấy thôi. Có lẽ vậy…,” ông do dự, “dù sao thì, đâu rồi sẽ có đó. Gặp anh ở đây đúng là ý trời, Flush ạ.”

Flush hoàn toàn không đồng ý với điều đó, dù cho gã vẫn tỏ ra đồng tình với viên thanh tra.

*

"Hóa ra là vậy." Thanh tra Parr tự nhủ, nhưng ông không hề bộc lộ bản tính đa nghi của mình, kể cả khi ông gặp Derrick Yale ở câu lạc bộ nửa tiếng sau. Và còn một điều lạ lùng nữa, đó là dù họ đã thảo luận rất kỹ về mọi vấn đề liên quan tới *Vòng Tròn Máu*, nhưng Parr lại không một lần nhắc đến cái tên Thalia Drummond, dù rằng hẳn ông đã đoán ra mọi chuyện.

Sáng sớm ngày hôm sau, hai người đàn ông cùng nhau đi tới một thị trấn nhỏ, nơi Ambrose Sibly, một thủy thủ lành nghề, đang bị giam giữ với tội danh giết người. Bởi Jack Beardmore nhất mực yêu cầu nên cậu được phép đi cùng họ, dù cho cậu không được phép có mặt khi hai người tiến hành thẩm vấn gã đàn ông u sầu bị buộc tội giết cha cậu.

Sibly là một gã đàn ông cao lớn, vạm vỡ, râu ria lởm chởm, mang trong mình hai dòng máu Scotland và Thụy Điển. Hắn không biết chữ và trước đây đã từng dính líu tới pháp luật. Đó là những gì Parr phát hiện ra khi tra cứu dấu vân tay của hắn.

Ban đầu hắn không chịu nhận tội, nhưng nhờ kỹ năng thẩm vấn chéo điêu luyện của Derrick Yale, hơn là nỗ lực của thanh tra Parr, hắn đành phải cúi đầu.

"Phải, chính tôi đã làm chuyện đó." Cuối cùng hắn thú nhận. Họ đang ngồi trong phòng giam cùng với một chuyên viên tốc ký được chỉ định để ghi lại những lời khai của hắn.

"Các ông đã bắt được tôi, nhưng chỉ là bởi vì lúc đó tôi đang say xỉn mà thôi. Và đằng nào thì tôi cũng thú nhận rồi, vậy thì xin nói luôn là chính tôi đã giết Harry Hobbs. Hắn và tôi cũng nằm trong số thủy thủ đoàn của tàu Oritianga năm 1912… dù sao thì, tôi cũng chỉ có thể bị treo cổ một lần thôi! Tôi đã giết hắn và quẳng xác qua thành tàu, tất cả chỉ vì một ả đàn bà mà

chúng tôi gặp

ở Newport News, nước Mỹ. Tôi sẽ kể cho các ông nghe chuyện đã xảy ra thế nào. Tôi bị lỡ tàu khoảng một tháng trước và bị kẹt lại trong nhà trọ thủy thủ tại Wapping. Tôi đã bị đuổi ra khỏi đó vì say rượu, sau đó còn bị bắt và trải qua bảy ngày trong tù. Nếu mấy lão già ngu ngốc ấy xử tôi ở đó một tháng thì giờ hẳn là tôi đã không ngồi đây. Một đêm sau khi ra tù, tôi đi qua khu East End, đau khổ và đói khát, cố gắng tìm kiếm vận may. Và tệ hơn nữa là tôi còn đang bị đau răng…" Parr đưa mắt nhìn Derrick Yale, và Yale khẽ mỉm cười.

"Tôi đang đi dọc theo lề đường, cố tìm kiếm một đầu mẩu thuốc lá và trong đầu không nghĩ gì khác ngoài chuyện tìm gì đó bỏ vào bụng cũng như một nơi để trú chân. Trời bắt đầu mưa, và ngay khi tôi vừa nghĩ rằng mình sẽ lại phải trải qua một đêm nữa trên đường phố, thì chợt có một giọng nói vang lên, ngay sát bên tai tôi, 'Vào đi.' Tôi nhìn xung quanh. Một chiếc ô tô đang đậu bên vệ đường. Tôi không thể tin vào tai mình. Thế là người đàn ông trong xe nhắc lại, 'Vào đi. Tôi nói anh đấy!' và hắn gọi tên tôi. Chúng tôi lái đi được một đoạn mà hắn chẳng hề lên tiếng, và tôi để ý thấy rằng hắn cố ý tránh xa những con đường được chiếu sáng. Một lúc sau, hắn dừng xe và bắt đầu kể chi tiết về tôi. Tôi không thể diễn tả được lúc đó mình ngạc nhiên đến mức nào. Hắn biết tất cả về quá khứ của tôi. Hắn thậm chí còn biết về Harry Hobbs - tôi từng phải ra tòa vì vụ đó, nhưng được xử trắng án. Rồi hắn hỏi tôi có muốn kiếm một trăm bảng không. Tôi nói có, thế là hắn liền kể cho tôi nghe rằng có một lão trọc phú già sống ở ngoại ô đã gây hại cho hắn rất nhiều, và giờ hắn muốn lão ta biến mất. Tôi đã lưỡng lự không muốn nhận công việc đó, nhưng hắn đã nói với tôi một tràng về việc hắn có thể khiến tôi bị treo cổ vì vụ giết Hobbs như thế nào,

và rằng việc đó hết sức an toàn, rằng hắn sẽ bố trí cho tôi một chiếc xe đạp để tôi có thể tẩu thoát. Cuối cùng, tôi đồng ý.

Một tuần sau, hắn đến đón tôi như đã thỏa thuận trước tại quảng trường Steyne, rồi đưa cho tôi những chỉ dẫn cuối cùng. Tôi xuống chỗ của lão già Beardmore khi trời tối và trốn trong rừng. Hắn nói với tôi rằng lão Beardmore có thói quen đi bộ qua đó vào mỗi buổi sáng, và tôi có thể thoải mái ngủ suốt đêm. Vậy nhưng tôi mới ở trong rừng chưa được một giờ thì đã bị một phen hoảng hồn. Tôi nghe thấy tiếng ai đó di chuyển. Tôi nghĩ đó hẳn là người gác rừng. Đó là một gã cao lớn, và tôi chỉ thấy thấp thoáng bóng dáng của hắn.

Và chuyện chỉ có vậy thôi. Sáng hôm sau, lão già đi vào rừng và tôi đã bắn lão ta. Tôi cũng chẳng nhớ nhiều về việc đó, bởi khi đó tôi đang say, tôi đã mang theo một chai whisky vào rừng. Nhưng tôi vẫn đủ tỉnh táo để leo lên chiếc xe đạp và rời khỏi đó. Nếu không phải vì say xỉn thì hẳn là giờ tôi đã không ở đây rồi."

"Và đó là tất cả ư?" Parr hỏi, khi bản ghi khẩu cung được đọc lại và hắn vẽ một dấu thập ngoằn ngoèo vào chỗ chữ ký.

"Đó là tất cả, thưa sếp." Gã thủy thủ đáp.

"Và anh không biết ai là người đã thuê mình ư?"

"Không một chút nào." Người kia vui vẻ nói. "À, có điều này. Tôi có thể nói với các ông rằng," hắn nói sau một quãng tạm ngưng, "hắn cứ liên tục nhắc đi nhắc lại một từ mà tôi chưa từng nghe thấy bao giờ. Tôi không được giáo dục tử tế, nhưng tôi nhận thấy rằng vài người thường thích nói một số từ nào đó. Chúng tôi từng có một lão thuyền trưởng lúc nào cũng nói 'bệnh hoạn'."

"Từ đó là gì?" Parr hỏi.

Gã đàn ông gãi đầu. “Tôi sẽ cố nhớ ra và báo với các ông sau.” Hắn nói, và họ để mặc hắn ngồi đó nghĩ ngợi. Dù sao thì việc đó cũng chẳng gây hại gì.

Bốn giờ sau, cai ngục mang đồ ăn tới cho Ambrose Sibly. Hắn vẫn nằm trên giường, và viên cai ngục lắc mạnh vai hắn.

“Dậy đi.” Ông ta nói, nhưng Ambrose Sibly không bao giờ tỉnh dậy được nữa.

Hắn đã chết cứng. Và trong chiếc bình thiếc vẫn còn một nửa đặt cạnh giường mà hắn đã dùng để thỏa mãn cơn khát, người ta tìm thấy lượng hidro xyanua đủ để giết chết năm mươi người.

Nhưng có một thứ khiến thanh tra Parr quan tâm còn hơn chất độc kia, ấy là một mảnh giấy nhỏ có hình tròn màu đỏ thẫm nổi lềnh bềnh trên mặt nước.



ĐÔI GIÀY MŨI NHỌN

Felix Marl đang ngồi sau cánh cửa khóa chặt trong phòng ngủ, và đang thực hiện một công việc khó chịu mà gã hết sức quen thuộc.

Hai mươi lăm năm trước, khi vẫn đang thụ án tại một nhà tù lớn ở Toulouse, nước Pháp, gã đã làm việc trong xưởng giày, và xử lý các đôi giày là công việc thường ngày của gã. Đó là công việc của gã, sửa chữa, chứ không phải là phá hủy. Còn hôm nay, với một con dao sắc lẹm, gã đang cắt vụn một đôi giày mũi nhọn bằng da thật mà gã mới chỉ mang ba lần thành từng mảnh vụn, rồi đem tất cả chỗ da vụn đó quẳng vào lửa.

Có những người có sức sống mãnh liệt và sức chịu đựng dai dẳng, và Felix Marl là một người như vậy, gã sẵn sàng lao thẳng vào những chốn kinh hoàng bất tận. Một tờ báo bằng cách nào đó đã có được thông tin về những dấu chân gần dinh thự Beardmore, và điều đó đã góp phần khiến gã đàn ông cao lớn này sợ đến cứng người. Gã đang ngồi đó, tay áo xắn cao, mồ hôi chảy ròng ròng trên mặt, vì ngọn lửa đã bùng lên quá to khiến căn phòng trở nên hết sức nóng bức.

Mảnh vụn cuối cùng đã bị ném vào lửa. Gã ngồi đó, nhìn chúng bị thiêu rụi và ngọn lửa bùng lên, rồi bỏ con dao xuống, rửa tay và mở toang cửa sổ cho mùi khét của da cháy bay bớt.

Mọi chuyện hẳn đã tốt hơn, gã nghĩ, nếu như gã làm theo dự định ban đầu, và gã tự nguyền rủa bản thân vì đã quá hèn nhát khi quyết định bỏ

khẩu súng lại và mang theo một cây bút máy. Nhưng ít ra thì bây giờ gã cũng đã an toàn. Chẳng ai trông thấy gã rời khỏi chỗ đó.

Với những kẻ như gã thì nỗi sợ mù quáng và lòng tự tin hão huyền thường đi đôi với nhau như một lẽ tự nhiên. Khi bước xuống cầu thang để tới thư viện nhỏ của mình, gã gần như đã quên bẵng mất rằng mình đang gặp nguy hiểm.

Gã ngồi viết một bức thư giảng hòa dưới ánh nắng phai tàn cuối ngày, và nó, ít ra là gã nghĩ như vậy, sẽ mang tới cho gã sự an toàn. Liệu nó có được tìm thấy không? Thêm một lần nữa gã lại cảm thấy hoảng sợ.

"Hừm!" Marl khịt mũi, loại bỏ mối nguy đó ra khỏi đầu.

Gia nhân của gã bưng lên một khay trà và xếp chúng lên chiếc bàn nhỏ cạnh nơi gã đang ngồi. "Ngài sẽ tiếp ông ấy chứ, thưa ngài?"

"Hả?" Marl hỏi, quay mặt lại. "Ông nào cơ?"

"Tôi đã thưa với ngài rằng có một quý ông muốn được tiếp chuyện với ngài."

Giờ Marl mới nhớ ra rằng màn phá hủy đôi giày của gã vừa nãy đã bị một tiếng gõ cửa làm gián đoạn. "Ông ta là ai?" Gã hỏi.

"Tôi đã đặt danh thiếp của ông ấy trên bàn, thưa ngài."

"Anh đã nói với ông ta là ta đang bận chưa?"

"Rồi, thưa ngài, nhưng ông ấy nói rằng sẽ đợi cho tới khi ngài xuất hiện." Anh ta đưa cho gã tấm danh thiếp và Marl đọc nó, ngay lập tức nhảy dựng lên, khuôn mặt biến sắc.

"Thanh tra Parr." Gã lắp bắp. "Ông ta muốn gì ở mình cơ chứ?"

Gã đưa bàn tay run rẩy lên miệng. "Cho ông ta vào." Gã gắng gượng lên tiếng.

Gã chưa từng gặp thanh tra Parr, dù là chính thức hay xã giao, và khi trông thấy vóc dáng thấp bé của ông, gã lập tức bình tâm trở lại. Chẳng có chút đe dọa nào toát ra từ người đàn ông với gương mặt đỏ lựng này.

"Mời ngồi, thưa thanh tra. Tôi xin lỗi, tôi đang bận chút việc khi ông đến." Marl nói. Mỗi khi căng thẳng, giọng nói của gã lại trở nên cao vút như tiếng chim hót.

Parr ngồi ở mép ghế bên cạnh, đặt chiếc mũ quả dưa lên đầu gối.

"Tôi đã tưởng mình sẽ phải chờ rất lâu cơ, thưa ngài. Tôi đến gặp ngài hôm nay là để nói về vụ ám sát ông Beardmore."

Marl không nói gì. Gã nỗ lực giữ cho đôi môi khỏi run rẩy, cố gắng tạo ra một bầu không khí lịch thiệp giả tạo.

"Hẳn là ngài biết ông Beardmore rất rõ?"

"Cũng không hẳn." Marl đáp. "Giữa chúng tôi chỉ đơn thuần là quan hệ làm ăn mà thôi."

"Gần đây ngài có gặp ông ấy không?"

Marl lưỡng lự. Gã là kiểu người có thể dễ dàng nói dối, và có vẻ như bản năng của gã là nói ra những lời trái với sự thật.

"Không." Cuối cùng gã lên tiếng. "Tôi từng gặp ông ấy nhiều năm trước, nhưng đó là từ trước khi ông ấy để râu nữa kia."

"Ông Beardmore đang ở đâu khi ngài tới căn nhà ngày hôm đó?" Parr hỏi.

"Ông ấy đang đứng trên sân thượng." Marl trả lời, hơi to tiếng quá mức cần thiết.

"Và ngài đã trông thấy ông ấy?"

Marl gật đầu.

“Họ nói với tôi, ngài Marl,” Parr tiếp tục, mắt nhìn xuống chiếc mũ, “rằng vì lý do nào đó ngài đã có một cơn hoảng sợ… Cậu Jack Beardmore đã nói rằng như thể ngài đã phải trải qua một nỗi kinh hoàng trong thoáng chốc. Nguyên nhân của nó là gì?”

Marl nhún vai, cố gượng cười.

“Tôi nhớ rằng mình đã nói đó là một cơn đau tim nhẹ. Tôi không quá xa lạ với chứng bệnh đó,” gã nói.

Parr quay ngược chiếc mũ lại, nhìn vào bên trong, mắt không hề ngước lên khi ông hỏi, “Không phải là do trông thấy ông Beardmore đấy chứ?”

“Tất nhiên là không.” Người kia phủ nhận ngay lập tức. “Tại sao tôi lại phải sợ ông Beardmore chứ? Tôi đã trao đổi thư từ với ông ấy rất nhiều, và tôi biết rằng ông ấy…”

“Nhưng ngài không gặp ông ấy đã nhiều năm?”

“Tôi không gặp ông ấy đã nhiều năm.” Marl cáu kỉnh xác nhận.

“Và nguyên nhân khiến hôm đó ngài bị kích động là do một cơn đau tim?” Đôi mắt ông ngước lên lần đầu tiên và nhìn thẳng vào người đối diện.

“Đúng như vậy.” Marl nói với giọng đầy chân thành. “Tôi hầu như đã quên mất căn bệnh nhỏ của mình cho tới khi được ông nhắc nhở.”

“Còn một điểm nữa mà tôi muốn làm rõ.” Viên thanh tra nói. Sự chú ý của ông đã trở lại với chiếc mũ quyến rũ của mình, ông quay nó vòng vòng như một chiếc máy đánh kem. “Ngài đã mang một đôi giày mũi nhọn được đóng riêng khi đến dinh thự Beardmore, phải vậy không?”

Marl cau mày.

“Phải không nhỉ? Tôi quên mất rồi.”

“Ngài có đi đâu quanh khu đất đó, ngoại trừ quãng đường từ nhà ga đến đó không?”

“Không.”

“Ngài đã không đi dạo quanh nhà để quan sát, ờ… kiến trúc của nó sao?”

“Không. Tôi đã không làm thế. Tôi chỉ vào nhà vài phút rồi sau đó xin phép cáo lui luôn.”

Parr hướng mắt lên trần nhà.

“Có thể tôi đang đòi hỏi hơi quá,” ông lịch thiệp đề nghị, “nhưng liệu ngài có thể cho tôi xem qua đôi giày mà ngài đã mang vào hôm đó không?”

“Chắc chắn rồi.” Marl nói, rồi ngay lập tức đứng lên. Gã rời khỏi phòng khoảng vài phút và trở lại với một đôi giày cao cổ được đặt đóng riêng.

Viên thanh tra cầm đôi giày lên và chăm chú quan sát phần đế.

“Chà,” ông nói, “tất nhiên đây không phải là đôi giày ngài đã mang vào hôm đó, bởi vì…,” ông dùng tay xoa nhẹ phần đế, “có bụi bám trên chúng, mà mặt đất thì đã ướt sũng cả tuần trước.”

Trái tim của Marl như ngừng đập trong một khoảnh khắc.

“Đó là đôi giày mà tôi đã mang.” Gã nói với giọng thách thức. “Thứ mà ông gọi là ‘bụi’ thực ra là bùn khô.” Parr nhìn vào các đầu ngón tay dính đầy bụi của mình, lắc đầu.

“Tôi nghĩ là có gì đó nhầm lẫn ở đây, thưa ngài,” ông nhẹ nhàng nói, “đây là bụi phấn.” Ông đặt đôi giày xuống và ngẩng mặt lên. “Dù sao thì, cũng chẳng quan trọng lắm.” Parr nói. Ông đứng lên, ngắm nghía tấm thảm một lúc lâu, và điều đó đã khiến Marl, dù đang hết sức sợ hãi, cảm thấy mất bình tĩnh.

“Tôi có thể giúp gì cho ông nữa không, ông thanh tra?”

“Có.” Parr đáp. “Tôi muốn hỏi xin tên và địa chỉ người thợ may của ngài. Xin vui lòng ghi nó ra giúp tôi.”

“Thợ may của tôi?” Marl trừng mắt nhìn vị khách. “Ông muốn cái quái gì ở thợ may của tôi?” Và rồi, với một nụ cười, “Chà, ông đúng là một người tò mò, thưa ông thanh tra, nhưng tôi sẵn sàng thỏa mãn nó giúp ông.”

Gã bước đến bên bàn, rút ra một tờ giấy, viết lên đó một cái tên và một địa chỉ, chờ đến khi mực khô rồi đưa cho viên thanh tra.

“Cảm ơn ngài.” Parr đút luôn tờ giấy vào túi mà không thèm liếc nhìn. “Rất xin lỗi vì đã làm phiền ngài, nhưng xin hãy hiểu rằng tất cả những người có mặt tại ngôi nhà đó trong vòng hai mươi tư giờ trước khi ông Beardmore bị sát hại đều phải được thẩm vấn. *Vòng Tròn Máu*…”

“Vòng Tròn Máu!” Marl thở hổn hển. Viên thanh tra nhìn thẳng vào gã.

“Ngài không biết rằng chính *Vòng Tròn Máu* là những kẻ phải chịu trách nhiệm cho vụ ám sát đó sao?” Thành thật mà nói thì đúng là Felix Marl chưa từng biết điều đó. Gã chỉ mới đọc một bài tường thuật ngắn nói rằng James Beardmore đã bị bắn chết, nhưng mối quan hệ giữa tên sát nhân với *Vòng Tròn Máu* thì chỉ được tiết lộ trong Monitor, một tờ báo mà Marl chẳng bao giờ đọc.

Gã ngồi phịch xuống ghế, run cầm cập. “Vòng Tròn Máu.” Gã lẩm bẩm. “Lạy Chúa lòng lành… tôi chưa từng nghĩ…” Gã đột ngột im bặt.

“Ngài chưa từng nghĩ gì cơ?” Parr nhẹ nhàng hỏi.

“Vòng Tròn Máu.” Gã đàn ông cao lớn lại lẩm bẩm. “Tôi nghĩ đó chỉ là…” Gã không nói hết câu.

Felix Marl vẫn tiếp tục ngồi co rúm trên ghế, đầu gục trong lòng bàn tay

suốt một tiếng sau khi viên thanh tra đã đi khỏi. *Vòng Tròn Máu*! Đây là lần đầu tiên gã dính líu với đám tội phạm tống tiền đó, và điều này thực sự đã khiến mọi suy tính của gã bị đảo lộn.

"Mình không thích điều này." Gã lẩm bẩm, đau đớn đứng dậy và bật đèn soi sáng căn phòng tối om. "Đây sẽ là thứ giúp mình thoát khỏi chuyện này." Gã dành cả đêm để kiểm tra lại số tài khoản ngân hàng của mình, và kết quả thu được khiến gã cảm thấy hài lòng. *Mình có thể tiếp tục thêm chút nữa,* gã nghĩ, *và rồi…*

13

MARL TIẾP TỤC THÊM CHÚT NỮA

Gián điệp của *Vòng Tròn Máu* đã thu được thành công đáng kể. Cô ta đã được ngài Brabazon nhận mà không cần phỏng vấn lấy một câu. Rõ ràng là gã đàn ông ngồi trong xe có sức ảnh hưởng rất lớn.

Còn một điều thậm chí còn bí ẩn hơn nữa, đó là ngày lại ngày trôi qua, cô ta vẫn chẳng nhận được chút tin tức nào từ kẻ bí ẩn đã giao cho cô ta công việc này. Cô ta đã nghĩ rằng gã sẽ tận dụng mình ngay lập tức, nhưng cô ta đã tới ngân hàng Brabazon (trước đây mang tên Seller) gần một tháng mà vẫn chưa hề thấy gã liên lạc. Nhưng rồi một ngày nó cũng tới. Cô ta thấy một lá thư trên bàn mình, với phần địa chỉ được in đậm.

Chẳng hề có dấu hiệu của *Vòng Tròn Máu* trên bức thư, và nó đi thẳng luôn vào vấn đề:

Hãy làm quen với Marl. Tìm hiểu xem hắn đã kiểm soát Brabazon bằng cách nào. Gửi cho tôi thông tin chi tiết về tài khoản của hắn và thông báo ngay nếu nó bị khóa. Đồng thời thông báo cho tôi nếu Parr và Derrick Yale đến ngân hàng. Gửi tin về Johnson, số 23, đường Mildred, London.

Cô ta thực hiện chỉ thị này hết sức nghiêm túc, dù rằng phải vài ngày sau cô ta mới có cơ hội gặp Marl.

Derrick Yale chỉ đến ngân hàng đúng một lần. Cô ta đã từng gặp ông trước đây, khi ông còn là khách của nhà Beardmore, và kể cả nếu không thì cô ta cũng sẽ nhận ra ông, bởi chân dung của viên thám tử nổi tiếng vẫn

thường xuyên xuất hiện trên mặt báo. Cô ta không biết mục đích của ông khi tới đây là gì, nhưng khi lén nhìn từ trong văn phòng nhỏ mà cô ta độc chiếm nhờ việc là thư ký riêng của ông Brabazon, cô ta thấy ông trò chuyện với một nhân viên tại quầy giao dịch, và lập tức thông báo điều đó cho *Vòng Tròn Máu*. Nhưng thanh tra Parr thì không hề xuất hiện, và cô ta cũng không trông thấy Jack Beardmore. Cô ta không muốn nghĩ quá nhiều về Jack. Cậu không phải là một chủ đề dễ chịu.

Mỗi khi căng thẳng, John Brabazon, ngài chủ tịch nghiêm khắc và uy quyền của ngân hàng Seller, lại thực hiện một thủ thuật nhỏ. Ông ta sẽ vuốt đôi bàn tay trắng trẻo vào phần tóc mọc xoăn và dày phía sau gáy của mình, dùng ngón trỏ xoắn một ngọn tóc trong giây lát rồi kéo nó lật lên trước cái trán nói của mình và để nó lòa xòa ở đó. Những lúc như vậy, với cái đầu cúi thấp và những ngón tay đặt trước trán, trông ông ta chẳng khác nào đang cầu nguyện.

Người đang ngồi cùng ông ta trong văn phòng gọn gàng chẳng có đặc điểm nổi bật nào. Đó là một người đàn ông cao lớn, hít thở khó nhọc và thân hình phù nề, hậu quả của lối sống lười nhác và phóng túng. Gã ngồi yên không động đậy, hai tay khoanh lại trên tấm áo gi-lê ngoại cỡ.

“Marl thân mến,” ông chủ ngân hàng nói với giọng nhẹ nhàng, có phần ve vuốt, “ông thử thách lòng kiên nhẫn của tôi hơi quá rồi đấy. Ông khiến ngân quỹ của tôi hao hụt bao lâu nay vậy là đủ rồi.”

Gã cao lớn khẽ cười. “Tôi đã bảo đảm an toàn cho ông, Brab… một sự bảo đảm tuyệt đối, ông bạn già ạ. Ông đâu thể phủ nhận điều đó!”

Mấy đầu ngón tay trắng trẻo của Brabazon liên tục gõ nhịp trên cạnh bàn.

“Ông mang tới đây những đề án không tưởng, và đến giờ tôi vẫn đủ ngu

ngốc để rót tiền vào đó." Ông ta nói. "Cần phải chấm dứt sự điên rồ này ngay lập tức. Ông đâu có cần giúp đỡ! Tài khoản của ông chỉ tại ngân hàng này thôi đã là gần một trăm nghìn rồi!"

Marl quay đầu nhìn ra cửa rồi rướn người về phía trước.

"Tôi sẽ kể ông nghe một câu chuyện," gã thì thầm, "câu chuyện về một gã nhân viên ngân hàng trẻ không một xu dính túi đã cưới góa phụ của chủ tịch ngân hàng Seller. Bà ta đủ tuổi để làm mẹ gã, và bà ta đột ngột qua đời… tại Thụy Sĩ. Bà ta đã ngã xuống một vách núi. Làm sao tôi biết điều đó ấy à? Không phải tôi đã chụp những bức ảnh tuyệt đẹp về vùng núi đó hay sao? Không phải tôi đã cho ông xem những bức ảnh đó hay sao, Brab? Ông có mặt trong những bức ảnh đó! Phải, ông có mặt trong đó, dù ông đã nói tại phiên tòa sơ thẩm là ông ở cách đó nhiều dặm!"

Đôi mắt của Brabazon dán chặt xuống bàn. Không có một chuyển động nào dù là nhỏ nhất trên gương mặt ông ta.

"Thêm vào đó," Marl nói bằng tông giọng bình thường, "ông có đủ khả năng để giải quyết chuyện này mà. Ông đang chuẩn bị kết hôn lần nữa… thêm một đám cưới vụ lợi nữa, không phải sao?"

Ông chủ ngân hàng ngẩng đầu lên và cau mày nhìn vị khách. "Ý ông là sao?" Ông ta hỏi.

Marl rõ ràng là hết sức thích thú. Gã vỗ đầu gối và cười sằng sặc.

"Thế còn người mà ông gặp hôm trước ở quảng trường Steyne thì sao… người đã ngồi cùng ông trong ô tô ấy? Đừng có chối! Tôi đã thấy mà! Đúng là một chiếc xe nhỏ xinh đẹp!"

Lúc này đây, lần đầu tiên Brabazon bộc lộ chút dấu hiệu cảm xúc. Gương mặt ông ta xám xịt và đôi mắt có vẻ như thụt sâu hơn vào trong hốc. "Tôi sẽ thu xếp khoản vay đó cho ông." Ông ta nói. Marl chỉ vừa mới

thể hiện sự hài lòng của mình thì tiếng gõ cửa vang lên. “Vào đi.” Brabazon nói. Cánh cửa mở ra, và người mới đến đã thu hút toàn bộ sự chú ý của vị khách. Cô gái mang theo một tờ giấy, rõ ràng là một lời nhắn qua điện thoại mới được ghi lại, và đặt nó trước mặt ông chủ của mình.

“Trắng - vàng - đỏ.” Các giác quan của Marl nhanh chóng tiếp nhận những ấn tượng đầu tiên. Làn da trắng và mịn như kem, đôi môi đỏ như hoa anh túc, mái tóc vàng như lúa chín. Gã quan sát kỹ càng đường nét trên khuôn mặt cô, cảm thấy hơi khó chịu vì vẻ bướng bỉnh của chiếc cằm… Marl thích những người phụ nữ hiền lành, yếu đuối và ngoan ngoãn nằm trong vòng tay gã… Nhưng vẻ đẹp của khuôn miệng, chiếc mũi và hàng lông mày… Chúng khiến gã cảm thấy bối rối.

Hơi thở của gã trở nên nhanh hơn, lớn hơn một chút, và khi cô ta rời đi sau một cuộc trao đổi ngắn, gã thở dài.

“Thật đúng là một nữ hoàng!” Gã nói. “Tôi đã từng thấy cô ấy ở đâu đó rồi. Tên cô ấy là gì?”

“Drummond… Thalia Drummond.” Brabazon nói, đôi mắt ông ta lạnh lùng nhìn gã đàn ông thô lỗ.

“Thalia Drummond!” Marl chậm rãi nhắc lại. “Không phải cô ấy từng làm việc cho Froyant sao? Hãy ngọt ngào với cô ấy nhé, ông bạn!”

Người đàn ông đang ngồi bên bàn viết nhìn chằm chằm vào người kia.

“Tôi không có thói quen ‘ngọt ngào’ với các nhân viên của mình, Marl ạ.” Ông ta nói.“Thalia Drummond là một người rất được việc. Đó là tất cả những gì tôi yêu cầu.”

Marl nặng nề đứng dậy, khẽ cười thầm. “Sáng mai tôi sẽ gặp ông để tiếp tục bàn về chuyện làm ăn” Gã nói.

Gã cười nham nhở, nhưng Brabazon thì chẳng buồn nhếch môi. “Mười giờ rưỡi ngày mai.” Ông ta nói, tiễn vị khách ra cửa. “Hay ông muốn mười một giờ?”

“Mười một giờ.” Người kia đáp.

“Tạm biệt.” Ông chủ ngân hàng nói, nhưng không đưa tay ra. Ngay khi cánh cửa vừa đóng lại sau lưng vị khách, Brabazon lập tức khóa nó lại và trở về bàn của mình. Ông ta rút từ trong cuốn sổ nhỏ ra một tấm thiệp trắng trơn rồi nhúng bút vào mực đỏ và vẽ một vòng tròn nhỏ. Bên dưới nó, ông viết những dòng chữ:

Felix Marl đã thấy cuộc nói chuyện của chúng ta ở quảng trường Steyne. Hắn sống ở số 79, khu Marisburg.

Ông ta cho tấm thiệp vào trong phong bì và ghi địa chỉ:

Ông Johnson, số 23, đường Mildred, London.

14

LỜI MỜI DÀNH CHO THALIA

Marl đã đi khắp ngân hàng, liếc nhìn khắp hai dãy bàn mà không hề phát hiện ra gương mặt của cô gái mà gã đang tìm kiếm. Phía cuối quầy giao dịch là một văn phòng nhỏ, được ngăn cách với bên ngoài nhờ những ô cửa sổ bằng kính mờ. Cánh cửa chỉ khép hờ, gã có thể thấy thấp thoáng một bóng người và quyết định bước vào. Một cô gái ngồi bên máy đánh chữ đang nhìn gã đầy tò mò.

Thalia Drummond ngước mắt lên khỏi bàn làm việc và trông thấy khuôn mặt đang nở nụ cười rộng ngoác của gã.

"Đang bận sao, cô Drummond?"

"Rất bận." Cô ta đáp lại, không có vẻ gì khó chịu trước việc gã đã tự tiện bước vào.

"Nơi này chẳng vui vẻ gì lắm, phải không?" Gã hỏi.

"Không nhiều lắm." Đôi mắt sẫm màu của cô ta đánh giá gã một lượt.

"Vậy cô nghĩ sao về một bữa tối vào hôm nào đó và sau đó đi xem kịch?" Gã hỏi.

Mắt cô ta lướt từ mái tóc nhuộm xuống đôi giày đánh bóng lộn của gã.

"Ông đúng là một lão già tinh quái," cô ta bình thản nói, "nhưng bữa tối là bữa ăn yêu thích của tôi."

Nụ cười của gã càng mở rộng hơn và ngọn lửa chiến thắng bùng lên

trong đôi mắt nhạt màu.

“Moulin Gris thì sao?” Gã nêu ra một cái tên, tin chắc rằng cô ta sẽ đồng ý. Nhưng đáp lại chỉ là đôi môi hơi cong lên.

“Sao không phải là hàng cá ngoài chợ luôn đi?” Cô ta hỏi. “Không, hoặc là Ritz-Carlton, hoặc là khỏi đi đâu hết.”

Marl kinh ngạc, nhưng hết sức hài lòng. “Em là một nàng công chúa,” gã cười rạng rỡ, “và em sẽ được phục vụ ở cấp độ hoàng gia! Tối nay thì sao?” Cô ta gật đầu, “Vậy thì hãy đến nhà tôi ở khu Marisburg, đường Bayswater. Bảy rưỡi. Em sẽ tìm thấy tên tôi trên cửa.”

Gã ngừng lại, chờ đợi một lời từ chối, nhưng cô ta khiến gã kinh ngạc cực độ bằng cách gật đầu lần nữa. “Tạm biệt, em yêu.” Marl trơ tráo nói và đặt một nụ hôn lên những đầu ngón tay mập mạp của mình.

“Đóng cửa lại.” Cô gái nói và trở lại với công việc.

Cô ta lại bị làm phiền lần nữa. Lần này là một cô gái ưa nhìn, tay đeo găng dài bóng lộn. Đó là nhân viên đánh máy, và chị ta đã quan sát hành động của Marl từ nãy đến giờ với thái độ hết sức tò mò.

Thalia đã ngả lưng trên ghế khi người mới đến cẩn thận đóng cửa sau lưng mình và ngồi xuống.

“Chà, Macroy, cái quái gì thế?” Cô ta càu nhàu.

Những từ ngữ ấy chẳng phù hợp với gương mặt thanh tú của cô ta chút nào, và cũng chẳng phải lần đầu tiên Milly Macroy phải nhìn cô ta bằng ánh mắt ngạc nhiên.

“Lão già đó là ai vậy?” Chị ta hỏi.

“Một người hâm mộ.” Thalia bình thản đáp.

“Cô thu hút bọn họ thật đấy, nhóc.” Milly Macroy bình luận, giọng có

chút ghen tị, sau đó là một thoáng ngập ngừng.

“Sao chứ?” Thalia hỏi. “Chị đâu có đến đây để thảo luận về *amour* của tôi, phải không nào?”

Milly lén nở một nụ cười. “Nếu amour trong tiếng Pháp nghĩa là mấy cậu trai, thì đúng vậy.” Chị ta nói. “Tôi đến đây để nói chuyện thẳng thắn với cô, cô Drummond.”

“Nói chuyện thẳng thắn với tôi có nghĩa là phải hết sức thoải mái.” Thalia Drummond đáp.

“Cô có nhớ số tiền đã được gửi bằng thư đảm bảo đến tập đoàn Sellinger thứ Sáu tuần trước không?”

Thalia gật đầu.

“Chà, vậy thì hẳn cô cũng biết người ta đã khẳng định rằng khi gói hàng đến nơi thì trong đó chỉ toàn giấy vụn?”

“Thật vậy sao?” Thalia hỏi. “Ngài Brabazon chẳng nói gì với tôi về chuyện đó cả.” Và cô ta đáp lại ánh mắt dò xét của người kia không chút e dè.

“Chính tay tôi đã bỏ số tiền đó vào phong bì,” Milly Macroy chậm rãi nói, “và cô đã kiểm tra nó. Chỉ có tôi và cô có liên quan trong chuyện này, cô Drummond ạ, một trong hai chúng ta đã lấy cắp số tiền. Và tôi thề rằng đó không phải là tôi.”

“Vậy thì hẳn là tôi rồi.” Thalia nói với một nụ cười hồn nhiên. “Thật sự thì, chị Macroy ạ, đó là một lời cáo buộc hết sức nghiêm trọng dành cho một người phụ nữ ngây thơ trong sáng đấy.”

Vẻ khâm phục trong đôi mắt Milly càng lúc càng tăng lên.

“Cô đúng là đã mất hết lương tâm, đấy là nếu như cô đã từng có lương

tâm!" Chị ta nói. "Giờ nghe này, nhóc, giờ là lúc lật bài rồi. Một tháng trước, ngay sau khi cô vừa đặt chân tới đây, một tờ một trăm bảng đã biến mất khỏi quầy ngoại hối."

"Thì sao?" Thalia hỏi ngay khi chị ta ngừng lời.

"Thì, tôi tình cờ biết được rằng cô đã lấy chúng và đem đi đổi tại tiệm Bilbury's trên phố Strand. Tôi có thể đọc cho cô nghe số hiệu của tờ bạc luôn, nếu cô muốn."

Thalia ngoảnh lại và nhìn thẳng vào người đối diện, cặp chân mày nhíu lại.

"Nhìn xem chúng ta có gì ở đây kìa?" Cô ta thốt lên, đầy vẻ châm biếm. "Một nữ thám tử! Trời ơi, tôi thực sự không xong rồi!"

Vẻ nhạo báng ngông cuồng của cô ta đã khiến Milly cực kỳ kinh ngạc. "Cô quả là có thần kinh thép!" Chị ta nói. Chị ta chồm tới trước và đặt tay lên cánh tay cô ta. "Vụ Sellinger này chắc chắn sẽ mang tới nhiều rắc rối, và cô sẽ cần thêm bạn bè."

"Vậy thì chị cũng vậy thôi." Thalia lạnh lùng nói. "Chị cũng có liên quan tới số tiền."

"Còn cô thì đã đánh cắp nó." Người kia đáp lại với vẻ hết sức chắc chắn. "Đừng để chúng ta phải tranh luận về nó thêm nữa, Drummond. Nếu chúng ta đoàn kết thì sẽ chẳng có rắc rối nào hết… Tôi có thể thề rằng phong bì đã được niêm phong ngay trước mặt tôi và số tiền vẫn nằm trong đó."

Có một tia sáng tinh nghịch nhảy nhót trong đôi mắt của Thalia Drummond, và cô ta cười thầm. "Được rồi," cô ta nói. vai khẽ nhún lên. "Chuyện đó coi như xong. Giờ thì, bởi vì chị vừa mới giúp tôi, nên hẳn là chị sẽ yêu cầu tôi gì đó, phải không nào? Tôi sẽ nói cho chị nghe về số

tiền. Tôi đã lấy nó, bởi nó cần thiết cho tôi. Tôi thường xuyên cần đến tiền, và dù sao thì dạo gần đây mấy vụ cướp bưu điện cũng xảy ra như cơm bữa ấy mà. Hôm trước báo còn đăng cả một bài luận dài về chủ đề đó. Giờ thì nói tiếp đi."

Milly Macroy, người chưa từng tiếp xúc với giới tội phạm, nhìn cô ta đầy sửng sốt.

"Cô rất cứng rắn, được rồi," chị ta gật đầu, nhưng cô phải bỏ thói ăn cắp vặt này đi, nếu không ắt sẽ có ngày cô làm hỏng việc lớn, và tôi không thể cứ đứng nhìn chuyện đó xảy ra. Nếu cô muốn có phần trong một miếng bánh lớn, cô phải tham gia cùng những người sẵn sàng làm việc lớn… Cô hiểu chứ?"

"Tôi hiểu." Thalia đáp. "Vậy chiến hữu của chị là ai?"

Macroy không hiểu từ đó, nhưng vẫn trả lời, giọng hạ thấp. "Có một quý ông mà tôi quen…"

"Gọi là 'anh chàng' thôi," Thalia xẵng giọng. "Quý ông nghe cứ như giọng lưỡi của mấy lão thợ may vậy."

"Ờ thì, một anh chàng, nếu cô muốn." Macroy kiên nhẫn nói. "Anh ấy là một người bạn của tôi. Anh ấy đã quan sát cô suốt vài tuần nay, và anh ấy cho rằng cô là kiểu phụ nữ thông minh, có thể kiếm được rất nhiều tiền mà chẳng hề sợ rắc rối. Tôi đã kể cho anh ấy nghe những chuyện khác, và anh ấy muốn gặp cô."

"Lại thêm một người hâm mộ nữa chăng?" Thalia hỏi, đôi lông mày hoàn hảo của cô ta nhướng lên, và mặt Macroy tối sầm lại.

"Không có chuyện đó đâu, cô Drummond," chị ta nói dứt khoát, "anh ấy và tôi, chúng tôi gần như đã… đính hôn."

“Chúa tha lỗi cho con,” Thalia thốt lên, “vì đã chen vào giữa hai trái tim đang say men tình ái.”

“Cô không cần phải mỉa mai như vậy đâu.” Macroy nói, mặt vẫn còn ửng đỏ. “Và tôi cũng nói luôn là chẳng có chút lãng mạn nào trong chuyện này hết. Đây là việc làm ăn nghiêm túc, cô hiểu chứ?”

Thalia nghịch nghịch con dao rọc giấy của mình. Rồi đột nhiên cô ta hỏi, “Giả như tôi không muốn gia nhập cùng chị thì sao?”

Milly Macroy nhìn cô ta bằng ánh mắt đầy hoài nghi. “Hãy đến ăn tối cùng chúng tôi khi ngân hàng đóng cửa.” Chị ta nói.

“Cứ liên tục là những lời mời ăn tối.” Thalia lẩm bẩm, và Milly Macroy lanh lợi ngay lập tức chộp lấy nó.

“Lão già đó đã mời cô đi ăn tối, phải không?” Chị ta hỏi. “Chà, thật may mắn làm sao!” Chị ta huýt sáo và đôi mắt sáng lên. Chị ta định sẽ tiết lộ một điều bí mật, nhưng rồi lại đổi ý. “Lão ta kiếm được rất nhiều tiền từ việc cho vay lãi. Cưng à, tôi có thể thấy trước được việc cô sẽ đeo một sợi dây chuyền nạm kim cương trong một hoặc hai tuần tới!”

Thalia ngồi thẳng dậy và cầm bút lên. “Đá quý là điểm yếu của tôi,” cô ta nói. “Được rồi, Macroy, gặp chị tối nay.” Rồi cô ta trở lại với công việc.

Milly Macroy còn nấn ná thêm chút nữa. “Nghe này, cô sẽ không kể cho quý ông đó nghe chuyện tôi nói rằng chúng tôi đã đính hôn, phải không?”

“Brab đang gọi.” Thalia nói, đứng dậy và cầm theo cuốn sổ ngay khi tiếng chuông vang lên. “Không, tôi sẽ không nói gì về chuyện… Dù sao thì tôi cũng ghét chuyện cổ tích lắm.”

Macroy nhìn theo bóng dáng cô ta rời đi với vẻ mặt không lấy gì làm thân thiện cho lắm.

Brabazon đang ngồi bên bàn làm việc khi cô ta bước vào, và ông ta trao cho cô ta một chiếc phong bì đã dán kín.

“Đích thân gửi cái này đi.” Ông ta bảo. Thalia liếc nhìn địa chỉ và gật đầu, rồi trao cho Brabazon một ánh nhìn thích thú. Các thành viên của *Vòng Tròn Máu* quả thật đến từ đủ mọi tầng lớp và thành phần trong xã hội.

15

THALIA GIA NHẬP

Thalia Drummond gần như là nhân viên cuối cùng rời khỏi ngân hàng vào tối hôm ấy, và cô ta đứng đó, trên bậc thềm, lơ đãng hết nhìn sang trái lại ngó sang phải trong lúc xỏ tay vào găng. Cô ta chẳng biểu lộ chút dấu hiệu nào, dù chỉ là một cái liếc mắt rằng cô ta đã phát hiện ra người đàn ông đang theo dõi mình từ phía bên kia con đường. Mắt cô ta sáng lên khi trông thấy Milly đang đứng đợi ở cách đó vài mét, và cô ta bước về phía ấy.

"Cô chậm quá đấy, Drummond." Macroy càu nhàu. "Cô không được phép để bạn tôi chờ đợi. Anh ấy không thích điều đó đâu."

"Anh ta sẽ phải làm quen với nó thôi." Thalia nói. "Tôi không cần phải đúng giờ chỉ để làm vừa lòng đám đàn ông."

Cô ta bước đến bên cạnh Milly và họ đi bộ khoảng một trăm mét dọc theo con phố ồn ã, trước khi rẽ vào đường Reeder.

Những nhà hàng nằm trên đường Reeder đều mang những cái tên khiến người ta liên tưởng tới sự vui tươi và hoành tráng của Paris. Moulin Gris là một tiệm ăn nhỏ sâu hun hút, nhưng với sự trợ giúp của những tấm gương được mạ vàng, nó vẫn toát lên vẻ sang trọng bất chấp không gian chật hẹp.

Các bàn ăn đã được dọn sẵn cho bữa tối, nhưng chúng vẫn còn trống, bởi hai tiếng nữa mới đến giờ mở cửa, và với những ông chủ của Moulin Gris thì bữa trà chiều hoàn toàn không đáng bận tâm. Họ bước lên một cầu thang chật hẹp tới một phòng ăn trên tầng, và người đàn ông đang ngồi ở

đó lập tức đứng dậy chào đón họ. Đó là một người đàn ông trẻ, da màu, có vẻ ngoài bóng bẩy, mái tóc óng mượt được chải hất ra phía sau, và gã ăn mặc, nếu không phải theo mốt thời trang mới nhất, thì cũng là theo mốt thời trang mà gã yêu thích nhất.

Mùi hương thoang thoảng của tinh dầu kinh giới, bàn tay lớn mềm mại, đôi mắt sáng ngời; đó là những ấn tượng đầu tiên mà Thalia nhận được.

"Ngồi đi, ngồi đi, cô Drummond." Gã niềm nở nói. "Phục vụ, mang trà lên đi."

"Đây là Thalia Drummond." Macroy giới thiệu, dù chẳng hề cần thiết.

"Không cần phải giới thiệu dài dòng làm gì." Người đàn ông trẻ tuổi tươi cười. "Tôi đã được nghe rất nhiều về cô, thưa cô Drummond. Tên tôi là Barnet."

"Flush Barnet." Thalia nói, và trông gã có vẻ ngạc nhiên, cũng như không hài lòng.

"Cô biết về tôi sao?"

"Cô ấy biết mọi thứ," Macroy nói, giọng đầy cam chịu, "và quan trọng nhất," chị ta thêm vào,"là cô ấy biết Marl, và chốc nữa sẽ đi ăn tối với hắn." ,

Barnet liếc nhìn cả hai người một vòng, rồi hướng ánh mắt trở lại chỗ Milly Macroy. "Em đã nói gì với cô ấy chưa?" Gã hỏi. Có một chút âm sắc đe dọa trong giọng nói ấy.

"Chẳng cần phải nói gì với cô ấy hết." Macroy liều lĩnh đáp. "Cô ấy biết tất cả!"

"Em đã nói với cô ấy chưa?" Gã nhắc lại.

"Về Marl ấy à? Chưa, em tưởng anh sẽ nói chứ."

Đúng lúc đó, người phục vụ mang trà lên, và sự im lặng kéo dài cho đến khi anh ta đi khỏi.

“Giờ thì, tôi là một người hết sức rõ ràng trong công việc.” Flush Barnet nói. “Và tôi sẽ nói cho cô biết tôi gọi cô là gì.”

“Nghe thú vị đấy.” Thalia nói, mắt vẫn không rời khỏi khuôn mặt gã.

“Tôi gọi cô là Thalia Cực Kỳ Xấu Xa. Nghe thế nào? Hay chứ hả?” Barnet nói, ngả người xuống ghế trở lại và quan sát cô ta thật kỹ. “Thalia Cực Kỳ Xấu Xa! Cô là một cô nàng tinh ranh! Tôi đã có mặt tại tòa vào ngày lão già Froyant cáo buộc cô tội ăn cắp!” Gã lắc lắc đầu.

“Anh đúng là biết nhiều thông tin không kém gì một cuốn niên giám.” Thalia Drummond lạnh lùng nói. “Tôi cho rằng anh không mời tôi đến đây chỉ để nói mấy lời vô nghĩa đó chứ?”

“Không hề.” Flush Barnet thừa nhận, và Macroy lộ rõ vẻ ghen tuông khi thấy người yêu của mình đang bị cô gái này mê hoặc. “Tôi mời cô đến đây để nói chuyện công việc. Chúng ta ở đây đều là bạn bè, cùng hội cùng thuyền cả. Tôi muốn nói luôn rằng tôi không phải loại lừa đảo tép riu như cô, những kẻ chỉ biết chăm chăm những món lợi nhỏ.”

Gã nói hết sức rành mạch, dù chữ “h” phát âm hơi nặng, Thalia nhận xét.

“Tôi có những trợ thủ, những người mà miễn có một công việc tốt thì có thể kiếm ra bao nhiêu tiền tùy ý. Và cô đang phá hỏng vụ làm ăn của chúng tôi, Thalia ạ.”

“Ồ, vậy sao, vậy sao?” Thalia nói. “Cứ coi như những gì anh vừa nói về tôi là đúng đi, làm sao tôi có thể phá hỏng vụ làm ăn của anh được cơ chứ?”

Barnet nghiêng đầu từ bên này sang bên kia, mỉm cười. "Cô gái yêu quý," gã nói với vẻ hờn dỗi, "cô nghĩ rằng nó sẽ kéo dài được bao lâu, trò rút tiền khỏi phong bì rồi nhét giấy vụn vào đó? Hả? Nếu ông bạn Brabazon của tôi không nảy ra ý tưởng ngớ ngẩn rằng đó là lỗi của đám nhân viên bưu điện thì cảnh sát đã gõ cửa phòng cô từ lâu rồi. Và khi tôi nói rằng 'ông bạn Brabazon của tôi', thì ý tôi đúng là như vậy đấy."

Đến đây gã chợt nhận ra rằng mình đã nói quá nhiều, dù rằng thật khó để không nhắc tới mối quan hệ của gã với ông chủ ngân hàng nghiêm nghị. Nếu bị khích tướng thì hẳn gã còn nói nhiều hơn, nhưng Thalia chẳng đưa ra một lời bình luận nào. "Giờ, tôi sẽ nói cô nghe chuyện này," gã rướn người qua bàn và chỉnh lại giọng nói, "Milly và tôi đã làm việc với ngân hàng Brabazon ba tháng nay. Có rất nhiều tiền mà ta có thể lấy, nhưng không phải là của ngân hàng - Brabazon là một người bạn của tôi - mà là của một trong những khách hàng của nó. Và người có số dư tài khoản lớn nhất ở đó chính là Marl."

Môi cô ta cong lên lần thứ hai trong ngày hôm đó. "Về điểm này thì anh sai rồi." Cô ta khẽ nói. "Trong tài khoản của Marl còn chẳng có đủ tiền để mua miếng thịt."

Gã nhìn cô ta chằm chằm đầy vẻ nghi hoặc, rồi hướng ánh mắt sang phía Milly Macroy kèm theo một cái nhíu mày.

"Em đã nói là hắn ta có cả trăm ngàn…"

"Đúng là như vậy." Cô gái kia đáp.

"Hắn đã có, cho đến hôm nay." Thalia đáp lại.

"Nhưng chiều nay Brabazon đã ra ngoài… Tôi nghĩ là ông ấy đã tới Ngân hàng Quốc gia, bởi vì những tờ giấy bạc đều còn rất mới. Ông ấy cho gọi tôi và tôi đã thấy chúng nằm trên bàn. Ông ấy nói với tôi rằng ông

ấy sẽ đóng tài khoản Marl, và rằng hắn không phải là loại người mà ông ấy muốn giữ làm khách hàng của mình. Rồi ông ấy lấy số tiền và đi tới chỗ của Marl, tôi nghĩ vậy, bởi ông ấy đã trở về ngay trước khi ngân hàng đóng cửa và đưa cho tôi tấm séc của Marl. 'Tôi đã xử lý xong tài khoản đó rồi, cô Drummond.' Ông ấy nói vậy. 'Giờ chúng ta không cần phải lo lắng về gã đê tiện ấy nữa'."

"Ông ấy có biết việc Marl đã mời cô đi ăn tối không?" Milly hỏi, nhưng cô ta lắc đầu.

Barnet không nói gì. Gã ngồi trở lại ghế, tay xoa cằm, ánh mắt nhìn xa xăm. "Một khoản tiền lớn, phải vậy không?" Gã hỏi.

"Sáu mươi hai nghìn." Cô gái đáp.

"Và nó nằm trong nhà hắn?" Barnet nói, mặt gã đỏ lên vì phấn khích. "Sáu mươi hai nghìn! Em nghe thấy không, Milly? Và cô sẽ ăn tối với hắn vào đêm nay?" Flush Barnet nói chậm rãi, nhấn mạnh từng từ. "Giờ thì sao?"

Cô ta đáp lại ánh nhìn của gã không chút nao núng. "Sao gì?" Cô ta hỏi.

"Đây là cơ hội nghìn năm có một." Gã nói, giọng lạc đi vì xúc động. "Cô sẽ đến nhà hắn. Cô quá biết phải làm thế nào để dắt mũi hắn, phải không?"

Cô ta im lặng.

"Tôi biết chỗ đó." Flush Barnet nói. "Một trong những căn nhà nhỏ có thiết kế kỳ quái đáng giá cả đống tiền. Khu Marisburg, đường Bayswater."

"Tôi biết địa chỉ mà," cô ta nói.

"Hắn có ba gia nhân nam," Flush Barnet tiếp tục, "nhưng họ thường ra ngoài mỗi khi hắn mời một cô gái về nhà. Cô hiểu ý tôi chứ?"

“Nhưng hắn đâu có mời tôi về nhà,” cô ta nói.

“Kiểu gì chẳng có một bữa ăn khuya sau khi buổi diễn kết thúc.” Flush Barnet nói. “Cứ coi như hắn sẽ mời cô, và cô sẽ đồng ý. Sẽ chẳng có gia nhân nào ở đó khi hai người quay lại. Tôi chắc chắn về điều đó. Tôi đã nghiên cứu về Marl.”

“Anh muốn tôi làm gì? Cướp của hắn ư?” Thalia hỏi. “Đặt khẩu súng vào đầu hắn và bảo, ‘Đưa hết tiền ra đây!’ ư?”

“Đừng có ngốc như vậy.” Barnet nói, giũ bỏ hoàn toàn vẻ lịch lãm giả tạo. “Cô sẽ chẳng phải làm gì ngoài việc đến đó ăn tối rồi sau đó rời đi. Giữ hắn vui vẻ, làm hắn cười. Chẳng có gì phải sợ hết, bởi tôi sẽ vào đó ngay sau cô, và nếu có bất cứ rắc rối gì tôi sẽ can thiệp ngay lập tức.”

Cô ta đang nghịch chiếc muỗng cà phê của mình, mắt vẫn dán chặt vào tấm khăn trải bàn.

“Vậy nếu hắn không bảo đám gia nhân thoái lui thì sao?”

“Phải chấp nhận đánh cược thôi.” Barnet ngắt lời. “Thánh thần ơi! Chưa bao giờ thấy một cơ hội ngon ăn thế này! Cô có đồng ý không?”

Thalia lắc đầu.

“Vụ này quá lớn với tôi. Có thể anh đã đúng, và rất có thể tôi sẽ sớm gặp rắc rối, nhưng ăn cắp vặt mới làm ngón sở trường của tôi.”

“Ôi trời!” Barnet nói đầy chán ghét. “Cô điên thật rồi! Giờ là lúc để thu hoạch, cô gái thân mến. Cô đâu có nằm trong tầm ngắm của cảnh sát. Cô đâu có bị ánh đèn rọi thẳng vào như tôi. Cô sẽ làm chuyện này, phải không nào?”

Cô ta lại đưa mắt xuống tấm khăn trải bàn và tay lại nghịch chiếc muỗng một cách lo lắng.

“Được rồi.” Cô ta bất ngờ nói, với một cái nhún vai. “Đằng nào cũng vậy cả, tội gì mà không chơi lớn.”

“Một xấp sáu mươi nghìn hay vài trăm lắt nhắt thì cũng đi tù cả, phải không nào?” Barnet vui vẻ nói và vẫy gọi người phục vụ.

Thalia ra khỏi nhà hàng và trở về nhà. Cô ta sẽ phải băng qua ngân hàng, và sẽ không phải là một lựa chọn tốt, cô ta nghĩ, nếu gọi một chiếc taxi trước khi rời khỏi khu này, nơi mà sự xa xỉ của cô ta có thể sẽ lọt vào cặp mắt nghiêm khắc của Brabazon. Cô ta vừa mới hòa vào dòng người đi bộ đông đúc vào giờ này trên phố Regent, thì đột nhiên cảm thấy có ai đó chạm vào cánh tay mình và kéo mình lại.

Một chàng trai trẻ đang bước cạnh cô ta, một anh chàng đẹp trai, gương mặt sắc sảo, không tươi cười như những anh chàng khác đã huých vào cánh tay cô ta trên phố Regent, cũng không hỏi xem liệu cô ta có đi cùng đường với anh ta không.

“Thalia!”

Cô ta lập tức ngoái đầu nhìn lại ngay khi nghe thấy giọng nói đó, và có vẻ như bị mất tự chủ trong thoáng chốc.

“Cậu Beardmore!” Cô ta ấp úng.

Khuôn mặt Jack đỏ ửng. Rõ ràng là cậu đang hết sức xấu hổ.

“Tôi chỉ muốn nói chuyện với em một lúc thôi. Tôi đã chờ cả tuần để có được cơ hội này.” Cậu vội vàng nói.

“Cậu biết tôi đang làm việc tại ngân hàng Brabazon… ai đã nói cho cậu nghe chuyện đó?”

Cậu ngập ngừng trong thoáng chốc.

“Thanh tra Parr.” Cậu nói, và ngay khi thấy đôi môi của cô ta đang cong

lên thành một nụ cười, cậu vội nói tiếp, “Ông già Parr không phải người xấu đâu, thật đấy. Ông ấy không hề nói xấu em thêm một lời nào nữa, Thalia ạ.”

“*Nữa* cơ à!” Cô ta dõng dạc nói. “Mà vậy thì sao? Cậu Beardmore ạ, giờ tôi phải đi rồi. Tôi có một cuộc hẹn hết sức quan trọng.”

Nhưng cậu càng nắm tay cô ta chặt hơn.

“Thalia, hãy nói tôi nghe tại sao em lại làm vậy?” Cậu khẽ hỏi. “Ai là người đứng sau em?”

Cô ta cười lớn.

“Phải có lý do khiến em giao du với hạng người như vậy.” Cậu tiếp tục, ngay khi cô vừa định ngăn lại.

“Hạng người thế nào chứ?” Cô ta hỏi.

“Em vừa mới từ nhà hàng đó đi ra.” Cậu nói. “Em vừa ngồi đó với một gã được gọi là Flush Barnet, một kẻ lừa đảo khét tiếng và đã từng ngồi tù. Người phụ nữ đi cùng em là Milly Macroy, đồng bọn của hắn, đã từng hợp tác với hắn trong vụ cướp tại Darlington và cũng từng phải ngồi tù. Hiện cô ta đang làm việc tại ngân hàng Brabazon.”

“Thì sao?” Cô gái lại hỏi.

“Chắc chắn là em không biết về quá khứ của những người này, phải không?” Jack khẩn khoản.

“Và làm sao mà cậu biết về họ chứ?” Cô ta bình tĩnh hỏi. “Tôi có sai không khi nói rằng cậu không hề đơn độc trong sự… cảnh giác này? Có phải là ngài Parr đáng kính đi cùng cậu không? Tôi biết mà. Sao chứ, giờ cậu cũng trở thành cảnh sát rồi sao, cậu Beardmore?”

Jack choáng váng. “Em không nhận ra rằng Parr có trách nhiệm phải báo

cáo cho ông chủ của em về những người mà em giao du sao?" Cậu hỏi. "Vì Chúa, Thalia, làm ơn tự nhìn lại vị trí của mình đi."

Nhưng cô ta chỉ cười. "Trời chứng giám cho, tôi chẳng muốn dính líu gì tới viên thanh tra mẫn cán đó hết," cô ta nói, "nhưng dù sao thì tôi vẫn muốn Parr đừng can dự vào chuyện này thì hơn. Ít ra thì như vậy còn có vẻ tử tế." Cô ta mỉm cười. "Phải, tôi rất hy vọng rằng ông ta đừng có dính vào. Tôi chẳng hề bận tâm nếu cảnh sát muốn nhắc nhở tôi, vì đó là điều hết sức đúng đắn mà họ vẫn làm để ngăn những con người yếu ớt khỏi sa vào con đường tội lỗi. Nhưng một ông chủ muốn cải tạo lại một cô nhân viên hư hỏng thì thật quá mức phiền toái, cậu không nghĩ vậy sao?"

Cậu cười, dù bản thân chẳng hề muốn. "Thật ư, Thalia, em quá thông minh để dính líu tới những hạng người như vậy, cũng như lối sống mà em sắp sửa trượt vào." Cậu nói thêm, giọng hết sức nghiêm túc. "Tôi biết rằng mình không có quyền can thiệp vào cuộc sống riêng của em, nhưng có lẽ tôi có thể giúp. Đặc biệt là," cậu ngập ngừng, "nếu em đã từng làm điều gì đó mà chúng có thể lợi dụng để khống chế."

Cô ta giằng tay ra và nở một nụ cười lạ lùng. "Tạm biệt." Cô ta ngọt ngào nói, và bỏ mặc cậu đứng đó, cảm thấy mình như một tên ngốc.

Cô ta rảo bước qua khu Burlington tới Piccadilly và vẫy một chiếc taxi. Khu biệt thự mà cô ta đang tới nằm trên đường Marylebone, và nó hoàn toàn chẳng giống khu nhà ở Lexington chút nào.

Người phục vụ mặc đồng phục đưa cô ta vào thang máy lên tầng ba, và cô ta bước vào một căn hộ được trang hoàng lộng lẫy. Cô ta nhấn chuông, và giọng nói điềm tĩnh của một người phụ nữ trung niên vang lên.

"Martha," cô ta nói, "tôi không muốn dùng trà, cảm ơn. Chuẩn bị chiếc váy dạ hội màu xanh cho tôi và gọi tới garage Waltham, rồi bảo họ rằng tôi

muốn một chiếc xe đậu ở đây năm phút trước bảy giờ rưỡi.”

Tiền lương mà Drummond nhận được từ ngân hàng chỉ là bốn bảng một tuần.

16

MARL RA ĐI

“Vậy là em đã đến.” Marl nói, lên giọng chào đón cô gái. “Chúa ơi, trông em thật lộng lẫy! Và đáng yêu nữa, tất nhiên rồi, em yêu!”

Gã nắm lấy hai bàn tay cô ta và dẫn cô ta vào một phòng khách nhỏ được sơn hai màu vàng kim và trắng.

“Đáng yêu!” Gã nhắc lại bằng một giọng gần như thì thầm. “Tôi phải nói là mình có chút lo lắng khi phải đưa em đến Ritz-Carlton. Em không phiền vì sự thẳng thắn của… Em hút thuốc không?”

Gã đưa tay mò mẫm trong túi áo khoác, lấy ra một chiếc hộp lớn mạ vàng và mở nó ra.

“Ông nghĩ rằng tôi sẽ xuất hiện trong mấy bộ trang phục ba xu của Morne & Gillingsworth chắc?” Cô ta vừa cười vừa châm điếu thuốc.

“Chà, đúng vậy đấy, em yêu. Tôi đã có nhiều trải nghiệm không được thú vị cho lắm.” Marl giải thích, rồi ngồi phịch xuống ghế. “Thật sự là nhiều người đã đến đây trong những bộ trang phục hết sức quái đản.”

“Có phải ông thường mời các cô gái trẻ trung xinh xắn đến nhà thế này không?” Thalia ngồi lên bệ lò sưởi và nhìn xuống gã với đôi mắt khép hờ.

“Ừ thì,” Marl nói một cách tự hào, xoa xoa tay, “tôi đầu đã già đến mức quên mất niềm vui khi được ở cạnh phụ nữ. Nhưng dù sao thì em cũng thật choáng ngợp!”

Gã là một người đàn ông da trắng, mặt đỏ, giả tạo từ mái tóc nâu đến hàm răng, và đêm nay kích thước vòng eo của gã có vẻ gì đó cực kỳ không thật.

"Chúng ta sẽ đi ăn tối, rồi sau đó đến rạp Winter xem vở *The Boys and the Girls,*" gã nói, "và rồi," gã ngập ngừng, "em nghĩ sao về một bữa ăn khuya nhẹ?" Gã hỏi.

"Một bữa ăn khuya nhẹ? Tôi không ăn bữa khuya." Cô ta đáp.

"Chà, vậy thì một chút trái cây thôi, được chứ?" Marl gợi ý.

"Ở đâu?" Cô ta điềm tĩnh hỏi. "Không phải phần lớn nhà hàng đều đóng cửa trước giờ tan rạp hát sao?"

"Tại sao không quay lại đây chứ? Em đâu phải là một cô gái gia giáo, phải không, em yêu?"

"Không hẳn." Cô ta thú nhận.

"Tôi sẽ đưa em về nhà bằng xe của tôi," gã nói.

"Tôi có xe của mình rồi, cảm ơn," cô ta nói, và đôi mắt của Marl mở lớn. Rồi gã bắt đầu cười, càng lúc càng lớn, và cuối cùng suýt ngạt thở vì lên cơn hen. Gã thở hổn hển, "Ôi, con quỷ nhỏ xấu xa!"

Buổi tối hôm đó, với Thalia mà nói, thì hết sức thú vị. Càng thú vị hơn khi cô ta bắt gặp ánh mắt của Flush Barnet trên tiền sảnh của khách sạn mà cô ta đi ngang qua.

Sau khi vở kịch kết thúc và họ đang đứng trong tiền sảnh đợi người phục vụ gọi xe, Thalia bộc lộ một vài biểu hiện của sự do dự, nhưng nhờ khả năng hùng biện của mình, Felix Marl đã đập tan toàn bộ sự miễn cưỡng của cô ta. Khi kim đồng hồ chỉ mười một giờ ba mươi, cô ta đã bước qua cổng nhà Marl, không để tâm đến việc gã chẳng hề bấm chuông gọi gia

nhân mà tự mở cửa bằng chìa khóa riêng.

Bữa ăn đã được dọn lên trong phòng ăn trang trí hoa hồng.

“Để tôi giúp em, em yêu.” Marl nói. “Chúng ta đâu cần đám gia nhân làm gì cơ chứ.”

Nhưng cô ta chỉ lắc đầu. “Tôi không ăn gì đâu, và tôi nghĩ mình sẽ về nhà bây giờ.” Cô nói.

“Đợi chút đã.” Gã nài nỉ. “Tôi muốn nói chuyện về ông chủ của em. Tôi có thể giúp em rất nhiều trong công việc ở đó… ở ngân hàng, Thalia ạ. Ai đã đặt cho em cái tên đó thế, Thalia?”

“Cha mẹ đỡ đầu của tôi, M hoặc N.” Thalia trịnh trọng nói, và Marl cười ré lên trước sự hài hước của cô ta.

Gã đi vòng ra sau lưng cô ta, giả bộ là để lấy một trong những chiếc đĩa trên bàn, rồi gã cúi xuống, và nếu cô ta không lách khỏi vòng tay của gã thì hẳn là gã đã hôn cô ta.

“Tôi nghĩ tôi sẽ về nhà.” Thalia nói.

“Vớ vẩn!” Marl bực mình, và một khi đã bực mình thì gã quên mất luôn việc phải giữ vẻ lịch lãm giả tạo. “Lại đây và ngồi xuống.”

Cô ta trầm ngâm nhìn gã một lúc lâu, rồi đột nhiên quay người lại, bước ra cửa và mở nó. Cánh cửa đã bị khóa.

“Tôi nghĩ tốt hơn là ông nên mở nó ra, ông Marl.” Cô ta khẽ nói.

“Tôi không nghĩ vậy đâu.” Marl cười khúc khích. “Giờ thì, Thalia, hãy là một cô bé đáng yêu, tốt bụng như những gì tôi vẫn nghĩ về em đi nào.”

“Tôi rất tiếc khi phải xóa đi ảo tưởng mà ông có về tôi.” Thalia lạnh lùng nói, “Làm ơn, hãy mở cửa ra.”

“Chắc chắn rồi.”

Gã thong thả bước về phía cửa, tay vẫn đút trong túi, rồi trước khi cô ta kịp nhận ra thì gã đã vòng tay ôm chặt lấy cô ta. Gã là một người đàn ông khỏe mạnh, cao hơn cô ta cả một cái đầu, và đôi cánh tay vạm vỡ của gã giữ chặt lấy cô ta như một gọng kìm thép.

"Hãy để tôi đi." Thalia bình tĩnh nói. Cô ta chưa hề mất bình tĩnh hay tỏ bất cứ dấu hiệu nào của sự sợ hãi.

Đột nhiên gã cảm thấy thân hình đang căng cứng của cô ta bỗng dãn ra. Giai đoạn chinh phục của gã đã thành công. Với một hơi thở gấp gáp, gã thả cô nàng đang hờn dỗi ra.

"Để tôi ăn chút gì đã," cô ta nói, và gã cười rạng rỡ.

"Giờ thì, em yêu, giờ em đã là cô bé đáng yêu của… cái gì thế?"

Mấy từ cuối được thốt ra như một tiếng rít kinh hoàng. Cô ta đã bước tới bên bàn và cầm chiếc túi dệt thổ cẩm lên. Gã quan sát, nhưng chỉ nghĩ rằng cô ta đang tìm một chiếc khăn tay. Nhưng thay vào đó, cô ta lại rút ra một vật nhỏ màu đen hình quả trứng, rồi thoắt cái đã rút từ đó ra một cái chốt nhỏ và thả nó xuống bàn. Gã biết đó là gì… Gã đã từng đầu tư sản xuất khí tài quân sự và đã thấy qua vô số quả lựu đạn.

"Đặt nó xuống… Không, không, đặt cái chốt trở lại đi, đồ ranh con ngu ngốc!" Gã rên rỉ.

"Đừng lo." Cô ta lạnh lùng nói. "Tôi có một cái chốt dự phòng trong túi rồi… Mở cửa ra!"

Bàn tay gã run rẩy như bị bại liệt khi mò mẫm trên lỗ khóa. Rồi gã quay lại và nhìn cô ta bằng ánh mắt đờ đẫn.

"Một quả lựu đạn!" Gã lẩm bẩm, rồi thả phịch thân hình nặng nề nung núc thịt của mình xuống lớp sàn gỗ mỏng manh.

Cô ta chậm rãi gật đầu. “Một quả lựu đạn” Cô ta khẽ nói và đi ra ngoài, tay vẫn giữ chặt phần chốt của tạo vật chết người trông giống quả trứng kia. Gã theo cô ta bước ra cửa rồi đóng sầm nó lại, sau đó run rẩy leo lên cầu thang trở lại phòng ngủ.

Flush Barnet, đang đứng nấp sau tủ quần áo, nghe thấy tiếng lách cách của ổ khóa và tiếng chốt cửa khi Marl bước vào phòng. Ngôi nhà vẫn hoàn toàn yên lặng. Không một âm thanh nào có thể lọt qua cánh cửa gỗ dày trong phòng ngủ của Marl. Không hề có cửa thông gió trên đó, và dấu hiệu duy nhất cho thấy có người ở trong phòng là một luồng sáng hắt ra qua một lỗ thông hơi nhỏ rọi trên trần hành lang bên ngoài.

Trong thời chiến, căn nhà này từng được sử dụng như một nơi nghỉ dưỡng cho các sĩ quan, và các tiện nghi của nó đã được tối giản, đặt tính hữu dụng lên trên thẩm mỹ.

Flush bước rón rén trên đôi chân không mang giày đến bên cửa và áp tai nghe ngóng. Gã nghĩ mình nghe thấy tiếng người đàn ông trong phòng tự nói chuyện với chính mình, và gã nhìn quanh, tìm cách ngó vào trong. Có một chiếc bàn nhỏ bằng gỗ sồi đặt ngoài hành lang, gã mang nó lại sát tường rồi leo lên. Mắt gã giờ đã ở ngang tầm với lỗ thông hơi và gã nhìn xuống, trông thấy Marl đang đi đi lại lại trong phòng với tay áo xắn cao, rõ ràng là đang bối rối. Rồi Flush Barnet nghe thấy âm thanh gì đó. Tiếng loẹt xoẹt của chân bước trên thảm. Gã leo xuống, bước những bước vội vã dọc theo hành lang đến đầu cầu thang.

Tiền sảnh bên dưới vẫn chìm trong bóng tối, nhưng gã vẫn cảm thấy - hơn là nhìn thấy - một bóng người đang đứng trên cầu thang. Gã không chắc đó là đàn ông hay phụ nữ, và cũng chẳng hề có ý định tìm hiểu. Đó có thể là một trong các gia nhân đã lén lút trở về… không phải lúc nào họ

cũng rời đi khi được yêu cầu. Flush bước tiếp đến cuối hành lang và đứng núp sau một góc tường quan sát. Gã không thấy ai đi qua đầu cầu thang. Một lúc sau gã rón rén bước trở lại. Dù có thể phá được cửa phòng ngủ của Marl đi chăng nữa thì cũng chưa chắc sẽ thu được gì từ đó. Gã đã nghiên cứu căn nhà rất kỹ, và từ đó kết luận rằng mục tiêu khả dĩ đáng xem xét nhất là chiếc két sắt nhỏ trong thư viện, bởi phòng ngủ của Marl gần như là bất khả xâm phạm.

Việc "xem xét" tiêu tốn hai giờ đồng hồ cùng những dụng cụ chuyên nghiệp nhất trong công việc này, không phải là không thu được gì, nhưng nó không hề tiết lộ vị trí của số tiền khổng lồ như gã mong đợi. Gã do dự. Giờ đã quá trễ để cố tìm cách đột nhập vào phòng ngủ, chưa tính đến thời gian tìm kiếm trong đó. Gã thu dọn bộ đồ nghề lại và nhét nó vào trong một chiếc túi, bỏ những thứ ăn trộm được vào trong một chiếc túi khác, rồi lại leo lên cầu thang. Không có âm thanh nào phát ra từ trong phòng của Marl, nhưng đèn thì vẫn sáng. Gã cố gắng nhòm vào qua lỗ khóa, nhưng chìa vẫn cắm trong đó. . Điều duy nhất thôi thúc gã đột nhập vào phòng lúc này là việc số tiền đó có thể đang nằm trong tủ quần áo của Marl. Nhưng khả năng này rất khó xảy ra, gã nghĩ. Hẳn là Marl đã gửi chúng vào trong két sắt của một ngân hàng nào đó... một biện pháp dự phòng mà Barnet đã từng thấy trước đây.

Gã chầm chậm bước xuống cầu thang, băng qua tiền sảnh và phòng bếp tới cửa bên, nơi gã đã bỏ lại đôi ủng, áo khoác và chiếc mũ lụa thượng hạng của mình, rồi rón rén bước trên lối đi có mái che dọc theo hông nhà đến cổng trước đang mở sẵn. Gã vừa bước chân vào khu vườn và đặt tay lên cánh cổng thì đột nhiên bị ai đó chạm vào, và gã quay phắt lại.

"Tôi đang tìm anh đây, Flush." Giọng nói của một người có trí nhớ xuất

chúng. “Thanh tra Parr đây. Anh còn nhớ tôi chứ?”

“Parr!” Flush ngơ ngác thở hổn hển, văng ra một câu chửi thề rồi nhảy qua cánh cổng, nhưng ba viên cảnh sát đã phục sẵn ở đó, và họ lập tức đưa gã, lúc này đang hết sức sợ hãi, tới đồn cảnh sát gần nhất.

Trong lúc đó, Parr ngay lập tức tiến hành một cuộc tìm kiếm. Đi cùng với một thanh tra nữa, ông bước vào tiền sảnh của ngôi nhà và leo lên cầu thang.

“Đây là căn phòng duy nhất có vẻ là có người ở trong,” ông nói, và gõ cửa.

Không có tiếng trả lời. “Đi kiểm tra xem cậu có thể đánh thức được một gia nhân nào không.” Parr nói.

Người kia quay lại sau một lát và đưa ra một thông tin khá bất ngờ là chẳng có gia nhân nào ở trong nhà hết.

“Phải có ai đó ở đây.” Viên thanh tra già nói và lia đèn pin dọc theo hành lang, trông thấy chiếc bàn, và với một sự nhanh nhẹn hiếm có ở tuổi này, ông nhảy phắt lên đó và nhòm qua lỗ thông hơi.

“Tôi chỉ có thể trông thấy ai đó đang ngủ,” ông nói. “Này! Dậy đi!” Ông gọi to, nhưng chẳng hề nhận được câu trả lời. Việc đấm mạnh vào cửa cũng thu được kết quả tương tự.

“Xuống nhà và thử xem cậu có thể tìm thấy một chiếc rìu không, chúng ta sẽ phá cửa.” Parr nói. “Tôi không thích chuyện này chút nào.”

Không có cây rìu nào, nhưng họ tìm được một cây búa.

“Ông soi đèn vào đây được không, ông Parr?” Người kia đề nghị, và viên thanh tra rọi đèn về phía cánh cửa. Cánh cửa được sơn màu trắng… ngoại trừ dấu hiệu của *Vòng Tròn Máu* trông như thể được đóng lên bằng

một con dấu cao su.

“Phá cửa đi.” Parr nói, thở gấp.

Phải mất đến năm phút cánh cửa mới chịu đầu hàng trước những cú đập từ cây búa, và người đang ngủ trong phòng vẫn không tỏ bất cứ dấu hiệu gì cho thấy gã biết điều đó.

Parr thò tay qua cái lỗ họ vừa mới đục trên cánh cửa, xoay chìa khóa và kéo cái chốt phía trên. Ông lao vào phòng. Đèn vẫn còn sáng, soi rọi nụ cười méo mó của người đàn ông nằm ngửa trên giường. Rõ ràng là gã đã chết.

17

NGƯỜI THỔI BÓNG

Nửa đêm đã trôi qua từ lâu, Derrick Yale đang ngồi trong căn phòng làm việc nhỏ nhắn xinh đẹp của mình - ông sống trong một căn hộ nhìn ra công viên - thì một tiếng gõ cửa vang lên, và ông đứng dậy chào đón thanh tra Parr.

Parr thuật lại sự kiện bất ngờ đã xảy ra trong đêm.

"Nhưng tại sao ông lại không kể cho tôi?" Yale hỏi với giọng có chút trách móc, rồi sau đó mỉm cười. "Tôi xin lỗi," ông nói. "Dường như tôi lúc nào cũng cảm thấy hết sức hứng thú với các vụ án của ông. Nhưng làm cách nào mà kẻ giết người thoát được? Ông nói là căn nhà đó đã được bao vây suốt hai giờ đồng hồ. Liệu cô gái đã ra ngoài chưa?"

"Hoàn toàn chắc chắn, cô ta đã ra ngoài và lên xe trở về nhà."

"Và không có ai vào trong?"

"Cái đó thì không chắc chắn được." Parr nói. "Dù là kẻ nào thì chắc chắn hắn cũng đã ở trong đó rất lâu trước khi Marl từ rạp hát trở về. Sau đó tôi mới phát hiện ra là còn một lối đi nữa, qua garage ở sau nhà. Khi tôi nói rằng ngôi nhà đã bị bao vây thì thực ra là tôi đang nói hơi quá. Còn có một lối đi ở sau vườn mà tôi không hề hay biết. Tôi thậm chí còn không kiểm tra khu vườn. Không còn nghi ngờ gì nữa, chắc chắn hắn đã thoát ra qua cửa garage."

"Ông có nghi ngờ cô gái không?"

Parr lắc đầu.

“Vậy thì tại sao ngay từ đầu ông lại cho bao vây căn nhà đó?” Derrick Yale nghiêm nghị hỏi.

Câu trả lời mà ông nhận được là hết sức bất ngờ.

“Bởi vì Marl đã nằm dưới sự theo dõi của cảnh sát ngay từ lúc ông ta trở lại London.” Parr nói. “Đúng hơn là từ lúc tôi phát hiện ra rằng ông ta chính là người đã viết mẩu thư, mẩu thư cháy dở mà tôi đã tìm thấy và đem so sánh với nét chữ của ông ta, vào tuần trước… Tôi đã hỏi xin địa chỉ người thợ may của ông ta.”

“Marl ư?” Người kia hỏi, giọng đầy hoài nghi.

Thanh tra Parr gật đầu.

“Tôi không biết đã có chuyện gì xảy ra giữa ông già Beardmore và Marl, hay chuyện gì đã mang ông ta đến ngôi nhà đó. Tôi vẫn đang cố gắng tìm hiểu việc đó. Hẳn ông vẫn còn nhớ rằng khi Marl đặt chân tới đó, ông ta đã trải qua một cơn hoảng loạn.”

“Tôi nhớ.” Yale gật đầu. “Cậu Jack Beardmore đã kể với tôi chuyện đó. Vậy thì sao?”

“Ông ta đã từ chối ở lại, nói rằng mình cần phải trở về London.” Parr nói. “Thực ra thì ông ta chỉ đi được tới Kingside, một nhà ga cách đó khoảng tám hay chín dặm gì đó. Ông ta đã gửi hành lý của mình về London rồi cuốc bộ quay lại. Có lẽ ông ta chính là người mà tên sát nhân trong thấy vào tối hôm đó. Giờ thì tại sao ông ta lại quay lại, nếu như ngay từ đầu ông ta đã sợ hãi đến mức không dám ở lại đó? Và tại sao ông ta lại chuyển bức thư đó tới vào ban đêm, khi mà ông ta có vô số cơ hội để nói chuyện với James Beardmore vào ban ngày, khi ở bên cạnh ông ấy?”

Có một khoảng im lặng kéo dài. “Marl đã bị giết như thế nào?” Yale hỏi.

Người kia lắc đầu. “Với tôi, điều đó vẫn còn là bí ẩn. Kẻ giết người không thể đặt chân vào phòng. Tôi đã thẩm vấn Flush Barnet - à, hắn chẳng biết gì về vụ giết người hết - và hắn thừa nhận rằng mình đã đột nhập vào đó vì mục đích trộm cắp. Hắn khai rằng hắn nghe tiếng ai đó đi lại trong căn nhà, và theo bản năng, hắn lập tức tìm chỗ trốn. Hắn còn nói rằng mình đã nghe thấy một âm thanh kỳ quái, giống như tiếng của khí ga bị xì ra khỏi đường ống. Thêm một manh mối đáng chú ý nữa, đó là có một vòng tròn ướt trên gối, cách tay người chết khoảng vài *inch*. Một vòng tròn hoàn hảo. Đầu tiên tôi đã nghĩ rằng đó là dấu hiệu của *Vòng Tròn Máu*, cho đến khi tôi phát hiện thêm một vết nữa trên tấm chăn. Bác sĩ vẫn chưa đưa ra kết luận chính xác về nguyên nhân tử vong, nhưng động cơ thì đã quá rõ ràng. Theo như ông chủ ngân hàng - tôi vừa mới nói chuyện với ngài Brabazon qua điện thoại - thì hôm qua ông ta đã rút một khoản tiền lớn. Đúng hơn là, Brabazon đã đóng tài khoản của ông ta. Họ đã có mâu thuẫn vì một nguyên nhân nào đó chưa rõ. Flush Barnet tất nhiên đã mở được két, nhưng cảnh sát đã không tìm thấy số tiền đó khi khám người hắn tại đồn. Chuyện đó thật kỳ lạ, bởi chúng tôi đã tìm thấy mấy món đồ lặt vặt mà Flush đã thó… Giờ thì, kẻ nào đã lấy số tiền đó?”

Derrick Yale đi đi lại lại trong phòng, hai tay đặt ra sau, cằm gục xuống ngực. “Ông có biết thêm gì về Brabazon không?” Ông hỏi.

Người kia không trả lời ngay. “Chỉ biết rằng ông ta là chủ ngân hàng và thường xuyên ra nước ngoài.”

“Tình hình tài chính của ngân hàng đó tốt chứ?” Derrick Yale hỏi thẳng thừng, và viên thanh tra chậm rãi ngước đôi mắt trì độn lên, cho tới khi mắt họ ngang tầm với nhau.

"Không," ông nói, "và tôi có thể nói thẳng với ông rằng chúng tôi đã nhận được vài lời than phiền về vấn đề đó."

"Họ có phải bạn thân không… Marl và Brabazon ấy?"

"Cũng khá thân." Câu trả lời đầy do dự. "Theo các báo cáo thì có vẻ như Marl hoàn toàn kiểm soát Brabazon, bằng một cách nào đó."

"Và tình hình tài chính của Brabazon không được tốt." Derrick Yale đăm chiêu. "Và chiều nay tài khoản của Marl đã bị đóng. Chuyện đó xảy ra như thế nào? Ông ta có đến ngân hàng không?"

Viên thanh tra giải thích tình hình một cách ngắn gọn. Dường như chẳng có chuyện gì xảy ra trong ngân hàng đó qua được mắt ông.

Derrick Yale bắt đầu cảm thấy kính trọng người đàn ông này, người mà ban đầu ông đã nghĩ, dù không hề có hàm ý xấu, là khá đần độn.

"Tôi tự hỏi không biết tối nay mình có thể đích thân đến thăm nhà Marl không?"

"Tôi đến đây chính là để đề nghị điều đó." Người kia nói. "Thực ra có một chiếc taxi đang chờ sẵn dưới kia rồi."

Derrick Yale không nói câu nào trong suốt cuộc hành trình tới Bayswater, và mãi đến khi đã đứng trong tiền sảnh của ngôi nhà tại khu Marisburg, sự im lặng mới bị phá vỡ.

"Chúng ta cần phải tìm một cái xi lanh bằng thép nhỏ nằm đâu đó trong nhà này." Ông chậm rãi nói.

Sĩ quan cảnh sát đang đứng gác ở đó tiến lên chào ngài thanh tra.

"Chúng tôi đã tìm thấy một cái chai bằng sắt trong garage, thưa ngài."

"A!" Derrick Yale kêu lên đắc thắng. "Tôi đã biết ngay là vậy mà!"

Ông gần như lao vụt lên cầu thang, bỏ mặc ngài thanh tra đứng đó và

dừng lại trên hành lang lúc này đã sáng đèn. Ông leo lên chiếc bàn gỗ sồi nhỏ vẫn kê sát cái lỗ thông hơi, rồi quỳ xuống sàn và ngửi ngửi tấm thảm. Ngay lập tức ông bị một cơn ho dữ dội, gần như nghẹt thở, và đứng dậy với khuôn mặt đỏ bừng. “Cho tôi xem cái xi lanh đó,” ông nói.

Họ mang nó đến cho ông. Việc viên cảnh sát kia gọi nó là một cái chai hoàn toàn có thể hiểu được. Nó thực chất là một cái chai sắt, được gắn thêm một ống thụt trông như chiếc chìa khóa.

“Và hẳn là phải có một chiếc cốc ở đâu đó,” ông nói, đảo mắt nhìn quanh, “hoặc có thể hắn đã đựng nó trong chai.”

“Có một cái chai thủy tinh nhỏ nằm trong garage, thưa ngài,” viên cảnh sát đã tìm thấy nó lên tiếng, “nhưng nó đã bị vỡ rồi.”

“Mang nó tới đây cho tôi, nhanh lên.” Yale nói. “Hy vọng nó vẫn chưa bị phá hoại đến mức chẳng còn gì trong đó.”

Parr trao cho ông một cái nhìn u ám.

“Chuyện này là sao?” Viên thanh tra hỏi, và Derrick Yale cười khúc khích.

“Một phương pháp giết người hoàn toàn mới, ông Parr thân mến ạ.” Ông ung dung nói. “Giờ thì hãy xem trong phòng nào.”

Thi thể của Marl vẫn đang nằm trên giường, được che bằng một tấm vải, và vết ướt hình tròn trên gối vẫn chưa khô hoàn toàn. Cửa sổ đang mở và gió đang lùa qua những tấm rèm.

“Tất nhiên ở đây thì không thể ngửi thấy gì được.” Yale tự nói với chính mình, lại một lần nữa quỳ xuống và ngửi tấm thảm. Và lại một lần nữa ông ho sặc sụa rồi lập tức đứng dậy.

“Xà phòng và nước,” ông nói, “tôi đã biết vậy mà. Giờ thì tôi sẽ giải

thích việc Marl đã bị giết bằng cách nào. Tên trộm của ông, Flush Barnet, đã nghe thấy những tiếng xì xì. Đó là tiếng của khí ga được bơm ra khỏi xi lanh. Cũng không hoàn toàn chắc chắn, nhưng tôi cho rằng trong cái chai sắt đó có chứa một lượng khí độc đủ lớn để đánh gục cả ông và tôi. Dù sao thì vẫn còn dấu tích của nó lưu lại trên sàn. Nó là một loại khí ga có khối lượng nặng nên luôn chìm xuống dưới."

"Nhưng nó đã giết chết Marl như thế nào? Phải chăng chúng đã bơm nó qua tấm lưới sắt ở lỗ thông khí?"

Derrick Yale lắc đầu. "Vòng Tròn Máu đã sử dụng một phương pháp đơn giản và nguy hiểm hơn nhiều." Ông khẽ nói. "Chúng đã thổi bong bóng."

"Bong bóng ư?"

Derrick Yale gật đầu. "Phần cuối của cái xi lanh… ông vẫn có thể sờ thấy độ nhớt của xà phòng trên đó… đầu tiên chúng nhúng nó vào nước xà phòng, rồi đẩy nó qua tấm lưới sắt. Vặn cái chốt này, và thế là một quả bong bóng hình thành. Từ lỗ thông hơi," ông chạy ra ngoài và leo lên bàn, "phải, tôi nghĩ vậy," ông nói. "Từ đây có thể trông thấy đầu Marl. Hai hoặc ba quả bóng hẳn là đã trật mục tiêu. Một rơi xuống gối, nhưng tôi cho rằng khi đó Marl đã chết; một trúng vào tường, ông có thể trông thấy vết ướt. Nhưng một quả, hoặc cũng có thể nhiều hơn, đã vỡ ngay trên mặt ông ta, và hẳn là ông ta đã chết ngay lập tức." Parr chỉ còn biết há hốc mồm đứng nhìn. "Trên đường đến đây tôi đã tập trung suy nghĩ về chuyện này. Vết ướt hình tròn trên gối khiến tôi nhớ lại mấy trò nghịch ngợm thuở bé và những hậu quả tai hại khi tôi chơi trò thổi bong bóng trong phòng ngủ. Và khi ông nhắc đến cái lỗ thông hơi và tiếng xì xì, tôi đã hoàn toàn chắc chắn rằng giả thiết của mình là đúng."

"Nhưng chúng tôi chẳng hề ngửi thấy mùi khí ga khi bước vào phòng." Parr nói.

"Gió có thể đã khiến mùi bay bớt." Derrick Yale nói. "Nhưng ngoài ra thì trọng lượng của khí ga sẽ khiến nó chìm xuống dưới sàn, và sau đó nó sẽ tự trải đều ra… Nhìn này!" Ông đánh một que diêm, che chắn một lúc cho đến khi ngọn lửa bùng lên, rồi từ từ đặt nó xuống sàn. Khi còn cách mặt thảm khoảng một inch, ngọn lửa bỗng nhiên phụt tắt.

"Tôi thấy rồi." Thanh tra Parr nói.

"Giờ thì, việc lục soát nơi này diễn ra thế nào rồi? Có lẽ tôi có thể giúp gì đó." Yale gợi ý, nhưng lời đề nghị của ông chẳng hề nhận được bất cứ dấu hiệu hưởng ứng nào.

Một nhóm nhỏ cảnh sát, những người nãy giờ đã lắng nghe Yale trình bày giả thiết của mình trong sự kinh ngạc cực độ, hoàn toàn hiểu được những cảm xúc của ngài thanh tra. Và rõ ràng là Yale cũng vậy, bởi, ông đã xin phép được cáo lui với một nụ cười duyên dáng. Có những lúc nên để các thanh tra đầu ngành một mình với cảm xúc của họ. Và chẳng ai hiểu rõ điều đó bằng Derrick Yale.

18

CÂU CHUYỆN CỦA FLUSH BARNET

Thanh tra Parr, sau khi lục soát thêm một lúc, đã quyết định tới đồn cảnh sát gần đó để thẩm vấn Flush Barnet.

Flush, lúc này đang hết sức chán nản và mệt mỏi, chẳng cung cấp được nhiều thông tin có giá trị.

Chiến lợi phẩm mà gã lấy được từ vụ cướp được đặt trên bàn của viên trung sĩ, bao gồm một đống lẫn lộn nhẫn và đồng hồ, một cuốn chi phiếu hoàn toàn vô giá trị - vô giá trị với Flush, ít ra là vậy - và một chiếc bình bằng bạc. Nhưng món đáng ngạc nhiên nhất phải là hai tờ một trăm bảng mới tinh, mà Flush khẳng định rằng đó là tài sản của gã.

Ở thời đại này, bọn ăn cắp, đặc biệt là những kẻ như Flush, luôn nổi tiếng là những kẻ làm việc tùy hứng. Chúng chẳng bao giờ hành động khi vẫn còn tiền, và theo lý mà nói thì với hai trăm bảng trong túi, Flush chắc chắn sẽ không cố gắng đột nhập vào khu Marisburg.

“Chúng thuộc về tôi, tôi thề đấy, ông Parr.” Gã cam đoan. “Ông nghĩ rằng tôi đang nói dối hay sao?”

“Tất nhiên rồi.” Thanh tra Parr nói thẳng thừng. “Nếu chúng thuộc về anh, vậy thì anh đã kiếm được chúng ở đâu?”

“Chúng là quà của một người bạn.”

“Tại sao anh lại đốt lửa trong thư viện?” Parr đột ngột hỏi, và Flush giật

nảy mình.

“Bởi vì tôi cảm thấy lạnh.” Gã nói sau một thoáng ngập ngừng.

“Hừm,” thanh tra Parr nói, rồi đột nhiên bộc lộ hết những suy nghĩ trong đầu, “hắn có trong tay hai trăm bảng, hắn đột nhập vào trong một căn nhà, hắn cậy một két sắt rồi sau đó châm lửa. Giờ thì, tại sao hắn lại châm lửa? Tại sao hắn lại châm lửa? Để đốt thứ gì đó mà hắn đã tìm thấy trong két!”

Flush Barnet lắng nghe mà không nói dù chỉ một lời, nhưng gương mặt gã hiện rõ sự rầu rĩ.

“Bởi vậy,” Parr nói, “anh đã được trả tiền để đột nhập vào nhà của Marl, và hai trăm bảng là thù lao để lấy thứ gì đó từ két sắt của Marl và đốt nó đi. Tôi nói đúng chứ?”

“Nếu giờ tôi chết…,” Flush Barnet lên tiếng.

“Thì anh sẽ xuống thẳng địa ngục!” Viên thanh tra thản nhiên nói. “Đó là nơi dành cho những kẻ dối trá. Kẻ đó là ai, Barnet? Tốt hơn là anh nên nói với tôi, còn không thì tôi sẽ không ngại ngần mà cáo buộc anh tội giết người…”

“Giết người ư!” Flush Barnet gần như hét lên và đứng bật dậy. “Ý ông là sao? Tôi chưa bao giờ giết người!”

“Marl đã chết, vậy đấy, được tìm thấy đã chết trên giường của mình.”

Ông để mặc gã nghi phạm ở đó trong tình trạng tinh thần suy sụp cực độ, và khi ông trở lại vào rạng sáng hôm sau để tiếp tục buổi thẩm vấn, Flush đã sẵn sàng khai hết tất cả.

“Tôi chẳng liên quan gì tới *Vòng Tròn Máu* hết, thưa ông Parr,” gã nói. “Chuyện là thế này.”

Gã thốt lên một lời thề độc, xin thần linh trừng phạt nếu như gã dám nói

sai nửa lời.

"Tôi có qua lại với một người phụ nữ trẻ làm việc tại ngân hàng Brabazon. Một đêm, cô ấy phải làm việc trễ giờ, và khi tôi đang chờ cô ấy thì một quý ông xuất hiện từ cửa bên của ngân hàng và gọi tôi. Tôi đã rất ngạc nhiên khi nghe ông ta gọi tên tôi, và suýt thì ngất xỉu khi trông thấy gương mặt của ông ta."

"Đó là Brabazon chăng?" Parr gợi ý.

"Đúng vậy, thưa ông. Ông ta đưa tôi vào văn phòng riêng. Tôi đã nghĩ rằng có chuyện gì đó với Milly."

"Tiếp đi." Parr nói khi thấy gã dừng lại.

"Chà, tôi phải tự cứu bản thân trước, phải không nào? Vậy có lẽ tốt hơn là tôi nên kể hết toàn bộ sự thật. Ông ta đã nói với tôi rằng Marl đang tống tiền ông ta, rằng Marl đang giữ một số bức thư của ông ta trong két sắt nhà hắn và đề nghị trả tôi cả ngàn bảng nếu tôi lấy được chúng. Đó là sự thật. Và ông ta còn gợi ý rằng Marl giữ rất nhiều tiền trong nhà. Ông ta không nói thẳng, nhưng đã bóng gió điều đó. Ông ta biết rằng tôi đã từng vào tù vì tội trộm cướp - ông ta đã tìm hiểu về tôi - và nói rằng tôi chính là người mà ông ta đang tìm. Vậy là, thưa ông, tôi đã đến đó xem xét một vòng và ngay lập tức nhận ra rằng chuyện này chẳng dễ chút nào. Lúc nào cũng có các gia nhân nam trong nhà, trừ khi Marl đãi tiệc các cô gái." Gã nhếch mép. "Tôi gần như đã từ bỏ, thì đột nhiên phát hiện ra rằng Marl đang theo đuổi một cô nàng làm việc trong ngân hàng đó."

"Thalia Drummond?" Parr gợi ý.

"Vâng, thưa ông." Flush gật đầu. "Hẳn là ma xui quỷ khiến thế nào mới khiến hắn theo đuổi cô ta, và khi tôi phát hiện ra rằng hắn đã mời cô ta đến nhà ăn tối, tôi nhận ra đó quả là cơ hội trời cho để có thể đột nhập vào đó.

Tôi biết rằng hắn vừa mới rút hết tiền từ ngân hàng về. Tôi đã phá được két, chuyện đó dễ thôi, và tìm thấy chiếc phong bì, nhưng chẳng có giấy tờ gì trong đó hết, chỉ có bức ảnh của một người đàn ông và một người phụ nữ trên mỏm đá. Tôi nghĩ rằng bức ảnh được chụp ở nước ngoài, vì có rất nhiều núi non ở đằng sau, và có vẻ như người đàn ông đang cố đẩy người phụ nữ xuống còn bà ta thì đang cố bám vào một nhánh cây. Có lẽ nó là bức ảnh được cắt ra từ một bộ phim nào đó. Dù sao thì, tôi cũng đã đốt nó đi rồi."

"Tôi biết rồi." Thanh tra Parr nói. "Và đó là tất cả?"

"Đó là tất cả, thưa ông. Tôi chưa bao giờ tìm thấy số tiền đó."

Đúng bảy giờ, với một trát tòa trong túi và hai viên cảnh sát tháp tùng, thanh tra Parr có mặt tại khu nhà mà Brabazon đang ở.

Một gia nhân mặc đồ ngủ mở cửa và chỉ cho họ phòng của ông chủ ngân hàng. Cánh cửa bị khóa, nhưng Parr đạp tung nó ra mà chẳng buồn giữ lễ. Căn phòng, dù vậy, hoàn toàn trống không. Một cửa sổ mở và một cái thang cứu hỏa gợi ý rõ ràng cách mà ông chủ ngân hàng đã tháo chạy. Chăn nệm trên giường vẫn xếp thẳng thớm và không hề có dấu hiệu lục lọi trong phòng, những điều đó cho thấy ông ta đã tháo chạy nhiều giờ trước khi viên thanh tra đến.

Có một chiếc điện thoại đặt bên đầu giường, và Parr tức tốc gọi đến tổng đài.

"Cô có thể tra giúp tôi xem tối nay có ai gọi đến số này không?" Ông hỏi. "Tôi là thanh tra Parr của Sở cảnh sát."

"Hai." Đầu dây bên kia trả lời. "Chính tôi đã kết nối chúng. Một từ Bayswater…"

"Đó là tôi." Viên thanh tra nói. "Cuộc gọi còn lại thì sao?"

“Từ Western Exchange… lúc hai giờ rưỡi.”

“Cảm ơn cô.” Viên thanh tra nói cộc lốc và treo ống nghe lên. Ông nhìn các đồng sự và xoa xoa mũi một cách khó chịu.

“Thalia Drummond sẽ phải tìm một công việc mới,” ông nói.

19

THALIA CHẤP NHẬN LỜI ĐỀ NGHỊ

Phái phải mất hơn một tuần để giải quyết sơ bộ vụ vỡ nợ của Brabazon, và đến khoảng cuối thời gian đó, Thalia rời khỏi ngân hàng với một tuần lương nằm trong chiếc túi da nhỏ, chẳng hề mong mỏi gì việc được tiếp tục ở lại.

Thanh tra Parr chẳng buồn bận tâm đến những phép tắc xã giao thông thường, nói thẳng luôn vào mặt cô ta giữa chốn đông người.

"Nếu không phải vì tôi đã trông thấy cô rời khỏi nhà Marl và ông ta đã đóng cửa lại sau lưng cô thì bây giờ hẳn là cô đã bị kết án rồi," ông nói.

"Nếu ông miễn được cho tôi bài thuyết giáo ấy luôn thì tôi sẽ biết ơn lắm." Thalia lạnh lùng nói.

"Ông nghĩ sao về cô ta?" Parr hỏi, khi cô gái đã khuất sau cánh cửa xoay của văn phòng.

"Cô ta là một câu đố khá hóc búa." Derrick Yale lên tiếng trả lời. "Và tôi càng nghĩ về cô ta, câu đố đó lại càng trở nên hóc búa hơn. Macroy nói rằng cô ta đã từng thực hiện nhiều vụ ăn cắp vặt khi còn làm việc ở ngân hàng, nhưng chẳng hề có bằng chứng. Thực tế là, người duy nhất có thể cung cấp bằng chứng cho chuyện đó là người bạn đang vắng mặt của chúng ta, Brabazon. Tại sao ông không triệu tập cô ta như là một nhân chứng trong vụ khởi tố Barnet?"

"Đằng nào thì Barnet cũng sẽ phủ nhận hết thôi." Viên thanh tra nói, lắc

đầu. “Vụ của hắn đã quá rõ ràng, vậy nên tôi chẳng cần thêm bằng chứng nào ngoại trừ những gì tôi đã thấy tận mắt.”

Yale đang cau mày suy nghĩ. “Tôi tự hỏi..,” ông nói. gần như là với chính mình.

“Ông đang băn khoăn chuyện gì?”

“Tôi tự hỏi không biết liệu cô gái đó có thể cung cấp cho chúng ta thêm thông tin về *Vòng Tròn Máu* hay không. Tôi đang phân vân không biết có nên mời cô ta về làm việc với mình không.” Parr khẽ lẩm bẩm gì đó. “Tôi biết là ông nghĩ rằng tôi bị điên, nhưng sự điên rồ của tôi là hoàn toàn có cơ sở. Chẳng có gì để lấy trộm trong văn phòng của tôi cả. Cô ta sẽ nằm dưới tầm mắt tôi mọi lúc mọi nơi, và nếu cô ta có liên hệ với *Vòng Tròn Máu*, tôi sẽ phát hiện ra ngay lập tức. Hơn nữa, cô ta khiến tôi cảm thấy hứng thú.”

“Tại sao ông lại muốn thỏa hiệp với cô ta?” Parr nghiêm nghị hỏi, và người kia bật cười.

“Bởi vì cô ta khiến tôi cảm thấy hứng thú. Tôi muốn thu được một điều gì đó, và điều mà tôi đã thấy là có một thế lực đen tối xấu xa nào đó đứng sau lưng cô ta. Cô gái đó chắc chắn không hành động đơn độc. Đằng sau cô ta…”

“Vòng Tròn Máu?” Parr gợi ý, và có chút chế nhạo trong giọng điệu của ông.

“Rất có thể.” Người kia nói, hết sức nghiêm túc. “Dù sao thì, tôi cũng phải gặp cô ta.”

Ông gọi đến căn hộ của Thalia vào chiều hôm đó, và gia nhân của cô ta đưa ông vào một phòng khách nhỏ xinh xắn. Một phút sau, Thalia xuất hiện, đôi mắt tuyệt đẹp của cô ta thoáng một nét cười khi nhận ra vị khách

là ai.

"Chà, ông Yale, ông đến để giáo huấn tôi đấy à?"

"Không hẳn." Yale cười. "Tôi đến để đề nghị cô làm việc cho tôi."

Cặp lông mày của cô ta nhướng lên. "Ông muốn có một trợ lý như tôi," cô ta hỏi với vẻ châm chọc, "bởi vì chỉ có lũ ăn cắp mới có thể tóm được lũ ăn cắp sao? Hoặc là ông nghĩ rằng có thể cảm hóa được tôi? Nếu vậy thì đã có nhiều người cố thử rồi." Cô ta ngồi xuống chiếc ghế piano, bàn tay đặt sau lưng, và ông hiểu rằng cô ta đang chế giễu ông.

"Tại sao cô lại ăn cắp, hả cô Drummond?"

"Bởi vì bản tính của tôi là vậy," cô ta nói mà chẳng hề do dự. "Tại sao chỉ có đám quan chức mới được ăn cắp cơ chứ?"

"Cô có thấy thỏa mãn khi làm vậy không?" Ông thắc mắc. "Tôi hỏi vậy không phải chỉ vì tò mò, mà còn là để phục vụ mục đích nghiên cứu tâm lý con người."

Cô ta khoát tay chỉ quanh phòng. "Tôi thỏa mãn vì có một căn hộ đầy đủ tiện nghi," cô ta nói. "Tôi có một gia nhân tốt và chẳng bao giờ phải lo cái ăn cái mặc. Tất cả những thứ đó khiến tôi cảm thấy thỏa mãn. Giờ kể tôi nghe về công việc xem, ông Yale. Ông muốn tôi trở thành một nữ cảnh sát sao?"

"Không hẳn." Ông mỉm cười. "Tôi muốn một thư ký, một người có thể giúp đỡ tôi. Số lượng công việc mà tôi phải nhận đang tăng lên với tốc độ chóng mặt, và số thư từ phải trả lời đã vượt quá khả năng của tôi. Phải nói thêm là, trong văn phòng của tôi có rất ít cơ hội để cô thực hiện mấy ngón nghề của mình," ông thêm vào với vẻ hài hước, "mà dù sao thì, tôi cũng sẵn sàng chấp nhận rủi ro đó."

Cô ta cân nhắc một lúc, mắt vẫn nhìn ông chăm chú. “Nếu ông sẵn sàng chấp nhận rủi ro, thế thì tôi cũng vậy.” Cuối cùng cô ta nói. “Văn phòng của ông ở đâu?” Ông cho cô ta địa chỉ. “Tôi sẽ tới đó lúc mười giờ sáng. Nhớ giấu kỹ cuốn séc và cất hết mấy món lặt vặt đi nhé.”

Một cô gái kỳ lạ. Ông nghĩ trong lúc trở lại thành phố.

Ông đã hết sức thật lòng khi nói với Parr rằng cô ta thực sự khiến ông bối rối, dù rằng ông đã tiếp xúc với đủ thể loại tội phạm và có lẽ còn biết nhiều về tâm lý của chúng hơn những gì Parr tích lũy được bằng kinh nghiệm của mình. Suy nghĩ của ông đột ngột chuyển hướng sang Parr, con người bất hạnh mà ông biết rằng đang phải chịu tình trạng bị ghét bỏ. *Không biết Sở cảnh sát sẽ còn kiên nhẫn với ông ấy đến lúc nào nữa, sau thất bại lần thứ ba khi đối đầu với Vòng Tròn Máu,* ông tự hỏi.

Đó cũng là điều đã khiến Parr suy tư đêm đó. Một thông báo chính thức ngắn gọn đã chờ sẵn khi ông tới Sở, và ông đọc nó với khuôn mặt nhăn nhó. *Tiếp theo, chuyện sẽ còn tệ hơn nữa*, ông nghĩ vậy, và nỗi sợ đó là hoàn toàn có cơ sở. Sáng hôm sau ông được triệu tập đến dinh thự của Froyant, và nhận thấy rằng Derrick Yale đã có mặt sẵn tại đó.

Dù cho mối quan hệ của họ vẫn hết sức tốt đẹp, song cuộc rượt đuổi *Vòng Tròn Máu* đã dần trở thành cuộc đấu tay đôi của hai thái cực trái ngược này. Trên các mặt báo lúc này, sự thất bại của Parr đã khiến ngòi bút chuyển từ lo sợ trước những tội ác không thể kiểm soát của *Vòng Tròn Máu* sang ca ngợi tài năng siêu phàm của đối thủ không chính thức của ông. Yale luôn lảng tránh khi được hỏi về vấn đề này, nhưng cũng chẳng thể khiến nó biến mất hoàn toàn.

Froyant, bất chấp sự keo kiệt của mình cũng như mức phí rất cao của Yale, vẫn quyết định sẽ thuê ông ngay sau khi nhận được lời cảnh báo.

Lòng tin của ông ta với lực lượng cảnh sát đã tan biến, và ông ta cũng chẳng buồn che giấu điều đó.

“Ngài Froyant đã quyết định sẽ trả tiền.” Đó là những lời đầu tiên mà viên thanh tra nghe được.

“Ừm, tất nhiên là tôi sẽ trả!” Froyant bùng lên.

Ông ta đã già đi cả mười tuổi chỉ trong vài ngày vừa qua, Parr nghĩ. Mặt ông ta trắng bệch, thân hình gầy guộc hơn, như thể ông ta đã bị teo nhỏ.

“Nếu cảnh sát không thể bảo vệ các công dân lương thiện và cứ để yên cho đám tội phạm tàn bạo ấy đe dọa cuộc sống của họ, vậy thì rõ ràng trả tiền là sự lựa chọn duy nhất. Ông bạn Pindle của tôi từng nhận được lời đe dọa tương tự, và ông ấy đã trả tiền. Tôi không thể chịu nổi sự căng thẳng này thêm một phút nào nữa!” Ông ta cứ đi tới đi lui trong thư viện như người mất trí.

“Ngài Froyant sẽ trả tiền.” Derrick Yale chậm rãi nói. “Nhưng lần này, tôi cho rằng đám *Vòng Tròn Máu* đó đã quá manh động rồi.”

“Ý ông là sao?” Parr hỏi.

“Ngài vui lòng cho tôi xin lá thư được không?” Yale đề nghị, và Froyant mở ngăn kéo ra một cách giận dữ rồi quăng tấm thẻ quen thuộc lên trên tập giấy thấm.

“Cái này đến vào lúc nào?” Parr hỏi, cầm nó lên, chăm chú quan sát dấu hiệu của *Vòng Tròn Máu*.

“Sáng nay.”

Parr đọc những dòng chữ được ghi ở giữa tấm thẻ:

Chúng tôi sẽ đến lấy tiền tại văn phòng của ông Derrick Yale vào lúc ba

rưỡi chiều thứ Sáu. Các tờ bạc không được có số hiệu liền kề. Nếu yêu cầu không được đáp ứng thì tối hôm đó ông sẽ bỏ mạng.

Viên thanh tra đọc lại mẩu tin ngắn ngủn đó ba lần, rồi thở dài.

"Chà, thế này thì đơn giản quá," ông nói. "Tất nhiên là chúng sẽ không…"

"Có thể," Yale khẽ nói, "nhưng dù sao thì tôi cũng sẽ chuẩn bị sẵn sàng, và tôi rất muốn ông cùng tham gia, ông Parr."

"Nếu có một điều gì hoàn toàn chắc chắn ở đây," viên thanh tra điềm tĩnh nói, "thì đó là tôi chắc chắn sẽ tham gia. Nhưng tôi không nghĩ rằng chúng sẽ tới."

"Về điều đó thì tôi không thể đồng ý với ông," Yale nói. "Dù cho đầu não của *Vòng Tròn Máu* là ai, thì hắn, hoặc ả, chắc chắn không hề thiếu can đảm đâu. Và, nhân tiện," ông hạ giọng, "ông sẽ gặp một người quen cũ tại văn phòng của tôi."

Parr dành cho viên thám tử một cái liếc nhanh đầy nghi ngờ, và thấy rằng người kia đang hết sức thích thú. "Drummond ư?" Ông hỏi, và Yale gật đầu. "Ông đã đề nghị cô ta rồi sao?"

"Cô ta khiến tôi cảm thấy hứng thú, và tôi cho rằng cô ta chắc chắn sẽ giúp được chúng ta trong việc giải quyết bí ẩn này."

Đúng lúc đó, Froyant bước vào, và cuộc trò chuyện ngay lập tức chuyển đề tài một cách khéo léo.

20

CHÌA KHÓA CỦA CĂN NHÀ BÊN SÔNG

Họ đã thống nhất rằng Froyant sẽ rút đủ số tiền cần thiết vào sáng thứ Năm. Yale sẽ đến nhận số tiền đó và cùng Parr trở lại văn phòng để có đủ thời gian chuẩn bị cho cuộc đón tiếp.

Trên đường trở về Sở, Parr tranh thủ ghé vào dinh thự lớn, nơi giờ chỉ còn mình Jack Beardmore sống trong cô độc.

Những sự kiện xảy ra trong vài tuần qua đã tạo ra sự thay đổi lớn lao trong con người của chàng trai trẻ này. Từ một cậu bé, giờ cậu đã hoàn toàn trở thành một người đàn ông, đầy quyết đoán và biết thấu hiểu. Cậu được thừa hưởng một gia tài khổng lồ, nhưng đồng thời cũng đánh mất hầu hết động lực sống. Cậu không thể thoát khỏi những ký ức về Thalia Drummod; khuôn mặt cô ta vẫn xuất hiện trước mắt cậu, dù ngủ hay thức, và dù cho cậu tự gọi mình là đồ ngốc cũng như đã tìm mọi lý lẽ để cố chối bỏ tình cảm ấy, thì vẫn chẳng thể xóa đi hình bóng mà cậu mang trong tim.

Cậu và thanh tra Parr đã phát triển một tình bạn lạ lùng. Từng có lúc cậu gần như cảm thấy căm ghét người đàn ông thấp lùn cục mịch đó, nhưng rồi dần dần điều đó đã thay đổi, khi cậu thấy rằng ngài sĩ quan cảnh sát này là người sẽ không bao giờ để tình cảm lấn át lý trí của mình.

Viên thanh tra dừng lại trước cửa và đã định bước thẳng vào, nhưng rồi, bị thôi thúc bởi một điều gì đó, ông bước chậm lại và đưa tay nhấn chuông. Ra đón ông là một trong số hơn chục gia nhân vẫn còn làm việc tại nơi này,

và sự có mặt của họ lại càng khiến vẻ trống trải của dinh thự này trở nên rõ ràng hơn.

Jack đang ngồi bên bàn ăn, vờ như cảm thấy hứng thú trước bữa sáng muộn.

“Vào đi, ông Parr.” Cậu nói và đứng lên. “Hẳn là ông đã ăn sáng từ vài tiếng trước rồi. Có thu được gì mới không?”

“Không có gì,” Parr đáp, “ngoại trừ việc ngài Froyant đã đồng ý trả tiền.”

“Hẳn là vậy rồi.” Jack khinh bỉ nói, và rồi, lần đầu tiên sau một quãng thời gian dài, cậu bật cười. “Thật xui xẻo cho cái đám Vòng Tròn Đỏ hay Máu hay cái tên chết bầm nào đó mà chúng tự gọi bản thân mình.”

“Vì sao vậy?” Parr hỏi, với một tia thích thú lóe lên trong mắt, như thể ông đã đoán được trước câu trả lời.

“Người cha tội nghiệp của tôi từng nói rằng Froyant luôn lo lắng về từng xu mà lão bị mất, và sẽ không bao giờ ngừng nghỉ cho đến khi đòi lại được nó. Khi mà cơn hoảng loạn của Harvey trôi qua, hẳn là lão sẽ đuổi theo đám *Vòng Tròn Máu* cho đến khi từng tờ bạc mà lão trả cho chúng được hoàn lại.”

“Rất có thể,” viên thanh tra đồng ý, “nhưng chúng vẫn chưa hề nhận được tiền.” Ông kể cho Jack nghe về nội dung của lá thư mà Froyant đã nhận được, và sự ngạc nhiên hiện rõ trên nét mặt của vị chủ nhà trẻ tuổi.

“Không phải chúng đang quá liều lĩnh sao? Nếu đủ khôn thì chúng đã tránh xa Derrick Yale rồi.”

“Tôi cũng nghĩ vậy.” Viên thanh tra nói, vắt tréo chân cho thoải mái. “Tôi thực sự phải ngả mũ thán phục Yale. Có những điều ở ông ấy khiến

tôi vô cùng ngưỡng mộ.”

“Như là năng lực tâm linh của ông ấy chẳng hạn?” Jack mỉm cười, nhưng viên thanh tra lắc đầu.

“Tôi không biết về mấy thứ đó đủ nhiều để có thể ngưỡng mộ chúng. Chúng có vẻ thật kỳ quái với tôi, nhưng theo cách nào đó tôi lại hiểu chúng khá rõ. Không, tôi đang nói đến những phẩm chất khác của ông ấy.”

Đột nhiên ông im lặng, và Jack nhận ra sự chán nản ở ông.

“Dạo gần đây ông gặp rất nhiều khó khăn ở Sở cảnh sát, phải không?” Cậu hỏi. “Tôi cho rằng họ cảm thấy hết sức không hài lòng với việc *Vòng Tròn Máu* vẫn đang nằm ngoài vòng pháp luật?”

Parr gật đầu.

“Lúc này con đường tôi đi không được trải bước trên hoa hồng,” ông thừa nhận, “nhưng điều đó cũng chẳng khiến tôi lo lắng.” Ông nhìn Jack chăm chú. “Nhân tiện, người bạn trẻ của cậu đã tìm được một công việc mới.”

Jack giật mình. “Người bạn trẻ của tôi? Ý ông là cô.”

“Cô Drummond, ý tôi là vậy. Derrick Yale đã thu nhận cô ta.” Ông cười khẽ trước sự kinh ngạc của Jack.

“Thu nhận Thalia Drummond? Hẳn là ông đang đùa, phải không?”

“Tôi cũng đã nghĩ ông ấy đang đùa khi ông ấy nói với tôi chuyện đó. Tay Yale đó quả là hết sức kỳ quặc.”

“Nhiều người nói rằng ông ấy nên được vào Sở cảnh sát.” Jack nói, và ngay lập tức nhận ra rằng mình đã lỡ lời. Nhưng nếu Parr có bị tổn thương thì ông cũng không bộc lộ nó ra ngoài.

“Họ không nhận người ngoài đâu,” ông nói với một nụ cười, và viên

thanh tra lại là người rất hiếm khi cười. “Nếu không thì, cậu Beardmore ạ, chúng tôi đã nhận cậu rồi! Không, người bạn của chúng ta rất thông minh. Có lẽ cậu nghĩ rằng một người đến từ Sở cảnh sát hẳn sẽ luôn coi mấy gã thám tử hào nhoáng đó là những kẻ ngu xuẩn? Nhưng Yale thật sự rất thông minh.”

Họ cùng nhau bước tới bên cửa sổ và nhìn ra con đường vắng lặng trước cổng dinh thự.

“Kia có phải là cô Drummond không?” Jack hỏi.

Parr cũng đã trông thấy cô ta. Cô ta đang chậm rãi dạo bước phía bên kia lề đường, mắt lướt qua các biển số nhà. Rồi cô ta băng qua đường.

“Cô ấy đang đến.” Jack hổn hển. “Tôi tự hỏi…” Cậu không nói hết câu mà vội vã rời khỏi phòng, lao ra mở cửa trước vừa đúng lúc ngón tay cô ta đặt lên nút chuông.

“Thật vui khi được gặp em, Thalia.” Cậu nói, nồng nhiệt nắm tay cô. “Em có định vào không? Một người quen cũ của em đang ở trong phòng ăn.”

Cô ta nhướng mày. “Không phải Parr đấy chứ?”

“Em đoán giỏi thật đấy.” Jack cười và đóng cửa lại sau lưng cô. “Em có muốn chỉ có chúng ta với nhau không?” Cậu bất ngờ hỏi.

Cô ta lắc đầu.

“Không, tôi chỉ là người đưa tin của ông Yale mà thôi. Ông ấy muốn cậu cho ông ấy mượn chìa khóa của căn nhà bên sông.”

Lúc này họ đã bước vào phòng ăn, và cô gái, bắt gặp ánh nhìn vô cảm của Parr, liền gật đầu cộc lốc.

Rõ ràng là hai người này không ưa gì nhau, Jack thầm nghĩ.

Cậu giải thích về mục đích chuyến viếng thăm của cô gái.

“Người cha tội nghiệp của tôi có một bất động sản bỏ hoang nằm bên bờ sông.” Cậu nói. “Không có ai thuê nó đã nhiều năm nay rồi, và những người đến khảo sát đã bảo tôi rằng tiền sửa chữa có khi còn quá cả giá trị của nó. Vì lý do nào đó, ông Yale tin rằng Brabazon đang lẩn trốn ở đó. Brabazon đã giữ chìa khóa một thời gian khi tìm cách bán nó. Ông ta chịu trách nhiệm tiếp quản một số tài sản của cha tôi. Nhưng liệu có khả năng ông ta đang ở đó không?”

Parr mím chặt đôi môi dày và nhắm mắt tĩnh tâm.

“Điều duy nhất mà tôi chắc chắn là ông ta vẫn chưa rời khỏi đất nước này.” Cuối cùng ông nói. “Tôi không cho rằng ông ta lại trốn trong ngôi nhà mà ông ta biết rõ chắc chắn sẽ bị kiểm tra.” Ông lơ đãng nhìn Thalia. “Nhưng cũng có thể chứ.” Ông trầm ngâm. “Tôi cho rằng hẳn là ông ta có chìa khóa của nơi đó. Nó là một ngôi nhà, phải không?”

“Nửa là nhà, nửa là kho.” Jack nói. “Tôi cũng chưa từng tận mắt nhìn thấy nó, nhưng tôi tin rằng đó là nơi trú chân ưa thích của các thương gia khoảng hai trăm năm trước, thời mà họ sống luôn tại nơi làm việc.”

Cậu mở khóa bàn viết và kéo ra một ngăn đầy chìa khóa, mỗi chiếc đều gắn một thẻ tên.

“Tôi nghĩ là cái này, cô Drummond.” Cậu nói rồi đưa cho cô ta chiếc chìa khóa. “Cô có thích công việc mới của mình không?” Câu hỏi đơn giản đó đòi hỏi rất nhiều can đảm, bởi riêng sự có mặt của cô ta cũng đã đủ để khiến cậu cảm thấy bối rối.

Cô ta chỉ cười khẽ.

“Cũng khá vui, dù rằng chẳng thú vị chút nào! Tôi không thể nói được gì nhiều, bởi tôi cũng chỉ mới bắt đầu công việc từ sáng nay thôi.” Cô ta quay

qua viên thanh tra. “Ồ không, sẽ không có gì phải phiền đến ông đâu, ông Parr ạ,” cô ta nói. “Thứ duy nhất có giá trị trong căn phòng đó là một cái chặn giấy bằng bạc… Tôi không được giao việc đi gửi thư nữa.” Cô ta tiếp tục với vẻ nhạo báng. “Văn phòng được thiết kế theo kiểu Mỹ, và có một chiếc máng nhỏ trong phòng riêng của ông Yale giúp ông ấy có thể thả thư thẳng xuống hòm thư ở dưới sảnh. Thật là thất vọng quá mà!”

Mặc dù lời nói có vẻ nghiêm túc, song ánh mắt của cô ta lại ánh lên niềm vui.

“Cô đúng là một người phụ nữ kỳ lạ, cô Drummond a,” Parr nói, “nhưng tôi tin rằng vẫn còn những phần tốt đẹp trong cô.”

Lời nhận xét đó dường như đã mang lại cho cô ta một sự thích thú vô hạn. Cô ta cười đến chảy cả nước mắt, và Jack cũng nở một nụ cười cảm thông. Parr, ở chiều ngược lại, hoàn toàn không bộc lộ bất cứ dấu hiệu nào của sự vui vẻ.

“Hãy cẩn thận đấy,” ông nói với giọng quan ngại, và nụ cười nhạt dần trên đôi môi cô ta.

“Ông cứ yên tâm, tôi sẽ rất cẩn thận, thưa ông Parr,” cô ta nói, “và nếu tôi có gặp phải bất cứ rắc rối nào, chắc chắn rằng tôi sẽ báo cho ông ngay lập tức.”

“Tôi cũng hy vọng là thế, Parr nói, “dù rằng mối nghi ngờ của tôi vẫn còn đó.”

21

CĂN NHÀ BÊN SÔNG

Thalia ngay lập tức trở lại văn phòng và thấy Derrick Yale đang ngồi trong phòng riêng đọc một chồng thư chưa được trả lời.

“Đó là chiếc chìa khóa phải không? Cảm ơn cô. Đặt nó xuống đây,” ông nói. “Tôi e rằng cô sẽ phải tự mình trả lời phần lớn số thư này. Hầu hết chúng đến từ đám thanh niên trẻ xốc nổi ôm mộng được trở thành thám tử tư. Hãy trả lời một cách lịch sự, rồi cô có thể tự ký vào đó luôn cũng được. Và hãy báo với người phụ nữ này,” ông đưa cho cô ta một lá thư, “rằng giờ tôi rất bận và không thể nhận thêm bất cứ một vụ nào nữa.”

Ông cầm chiếc chìa khóa trên bàn lên và giữ nó trên tay một lúc.

“Cô đã gặp ông Parr?”

Cô ta cười.

“Ông quả là đáng sợ, ông Yale. Đúng là tôi đã gặp ông Parr, nhưng làm thế nào ông biết được chuyện đó?”

Ông mỉm cười, lắc đầu.

“Thực sự rất đơn giản, và có lẽ tôi không nên tự mãn về nó,” ông nói, “cũng giống như cô không nên tự mãn về sắc đẹp và khả năng… chà, có lẽ tôi nên nói là ‘cầm nhầm những thứ mà cô thích’ chăng?”

Cô ta không trả lời ngay, mà phải mất một lúc.

“Giờ tôi đã là một con người khác rồi.”

“Tôi tin rằng sẽ có lúc như vậy. Cô khiến tôi cảm thấy hứng thú,” Yale nói, ngừng lại một chút rồi tiếp tục, “rất nhiều!” Và với một cú hất đầu, ông ra hiệu cho cô ta ra ngoài.

*

Thalia đang ngập đầu trong công việc với chiếc máy đánh chữ hoạt động hết công suất khi ông xuất hiện nơi ngưỡng cửa.

“Cô liên lạc với ông Parr giúp tôi được không,” ông nói. “Cô sẽ tìm thấy số điện thoại của ông ấy trong cuốn sổ.”

Parr không ở trong văn phòng khi cô ta gọi tới, nhưng nửa giờ sau cô ta bước vào văn phòng của Yale và nối máy cho ông.

“Là ông phải không, Parr?”

Cô nghe thấy giọng của ông qua cánh cửa khép hờ.

“Tôi sẽ đến căn nhà bên sông của Beardmore để thực hiện một cuộc tìm kiếm… Tôi nghĩ rằng Brabazon hẳn đang lẩn trốn ở đó… Sau bữa trưa, được rồi… Ông tới lúc hai rưỡi được chứ?”

Thalia Drummond chăm chú lắng nghe và viết tốc ký lên một tờ giấy thấm mực.

Đúng hai giờ rưỡi, Parr có mặt. Cô ta không nhìn thấy ông, bởi ông đi thẳng từ hành lang vào văn phòng của Yale, nhưng cô ta nghe thấy tông giọng trầm của ông, và sau đó thấy họ rời khỏi văn phòng.

Cô ta đợi đến khi tiếng bước chân của họ đã hoàn toàn biến mất, rồi rút ra một tờ điện tín, đề địa chỉ Johnson, số 23, đường Mildred, London, và viết:

Derrick Yale sẽ đến lục soát căn nhà bên sông của Beardmore.

Thalia Drummond quả đúng là một người rất biết vâng lời!

Căn nhà nằm bên một cầu tàu nhỏ, trông hết sức tồi tàn và hoang vắng. Phần nền đá của cầu tàu đã mục nát, lan can đã gãy, khoảng sân mọc đầy những loài cỏ dại, những bụi cỏ và tầm ma dựng thành một hàng rào gần như không thể vượt qua nổi. Căn nhà có lẽ đã từng có thời rất đẹp, nhưng giờ đây, với những khung cửa sổ vỡ vụn ở tầng dưới, những món đồ gỗ phai màu vì nắng mưa và những bức tường loang lổ, nó chỉ còn là những mẩu vụn đáng thương của một khối kiến trúc đổ nát.

Bên hông nhà là một nhà kho lớn bằng đá, được xây liền với cầu tàu như một đường nối giữa nó với ngôi nhà. Một cuộc không kích trong thời chiến đã phá hủy một phần bức tường, đồng thời cướp đi vài tấm ngói còn sót lại, để lại bộ khung mục nát nằm đó trơ trọi với nắng mưa.

“Quả là một nơi xinh đẹp.” Yale nói trong khi mở cửa. “Không phải là nơi mà một con người lịch lãm như Brabazon có thể đến trú chân, phải không nào?”

Hành lang đóng một lớp bụi dày và trần nhà thì giăng đầy mạng nhện, chúng tạo cho căn nhà một vẻ tĩnh mịch và vô hồn. Họ thực hiện một chuyến tham quan ngắn qua tất cả các phòng, nhưng không phát hiện ra bất cứ dấu hiệu nào của kẻ đang trốn chạy.

“Có một gác xép ở đây.” Yale nói và chỉ theo hướng cầu thang, tới một cánh cửa sập nằm trên trần. Ông leo lên các bậc thang, kéo cánh cửa xuống rồi biến mất. Parr nghe thấy tiếng bước chân và rồi Yale lại đột nhiên xuất hiện.

“Chẳng có gì trên đó cả.” Yale nói và đóng cửa sập trở lại vị trí của nó.

“Tôi cũng không trông đợi ông sẽ tìm được bất cứ thứ gì.” Parr nói khi họ lên đường rời khỏi đó.

Họ băng qua lối đi mọc đầy cỏ dại đến chỗ cánh cổng. Cùng lúc đó, từ

cửa sổ của gác xép, một người đàn ông với khuôn mặt trắng bệch quan sát họ qua ô kính bám đầy bụi. Với bộ râu cả tuần chưa cạo, có lẽ ngay cả những người bạn thân thiết nhất hẳn cũng sẽ không nhận ra Brabazon, ông chủ ngân hàng nổi tiếng.

22

SỨ GIẢ CỦA *VÒNG TRÒN MÁU*

“Ông là một thằng ngu, thưa ông, và là một gã đần độn. Tôi cứ nghĩ ông là một viên thám tử xuất sắc, nhưng ông chỉ là một thằng ngu!”

Froyant đang ở trong tình trạng hết sức kích động, và đống giấy bạc xếp gọn gàng trên bàn làm việc của ông ta chính là lý do. Viễn cảnh phải chia tay với một số tiền lớn đã gây ra sự đau khổ không bút mực nào tả xiết với lão Froyant hà tiện, và đôi mắt của ông ta cứ nhìn chúng chằm chằm, không rời đi dù chỉ một giây.

Derrick Yale không phải là người dễ nao núng.

“Có lẽ tôi là như vậy thật,” ông nói, “nhưng tôi sẽ kiên định với phương pháp của mình, thưa ngài Froyant, và tôi cho rằng cô gái đó sẽ dẫn tôi đến chỗ *Vòng Tròn Máu*... Vậy nên tôi mới thuê cô ta.”

“Tôi khẳng định,” Froyant đung đưa ngón tay trước mặt viên thám tử, “rằng cô ta đồng lõa với bọn chúng! Ông sẽ thấy, bạn tôi ơi, rằng cô ta sẽ chính là kẻ đến lấy tiền!”

“Thế thì cô ta sẽ bị bắt ngay lập tức.” Người kia nói. “Hãy tin tôi, thưa ngài Froyant, tôi không hề muốn để mất số tiền này, nhưng nếu chúng bị *Vòng Tròn Máu* cướp đi thì tôi sẵn sàng chịu trách nhiệm. Công việc của tôi là bảo vệ ngài, và tôi sẵn sàng thay ngài gánh chịu sự trả thù của *Vòng Tròn Máu*.”

“Phải rồi, phải rồi,” Froyant vội vã nói, “đó chính là cách nhìn nhận sự

việc đúng đắn đấy, Yale. Có vẻ ông cũng không đến mức kém thông minh như tôi nghĩ. Hãy tùy nghi hành động theo ý ông.” Ông ta vuốt ve những tờ giấy bạc một cách trìu mến, rồi bỏ chúng vào một chiếc phong bì dài và hết sức miễn cưỡng đưa nó cho viên thám tử, ông này ngay lập tức nhét nó vào trong túi của mình.

“Chưa có tin gì mới của Brabazon sao? Gã bất lương đó đã cuỗm mất của tôi hơn hai ngàn bảng, số tiền mà tôi đã dại dột đầu tư vào một trong những vụ kinh doanh thối nát của Marl.”

“Ngài có biết Marl không?” Viễn thám tử hỏi trong lúc mở cửa.

“Tôi chỉ biết rằng hắn là một kẻ đê tiện.”

“Ngài có biết thêm điều gì khác về hắn không?” Yale kiên nhẫn hỏi. “Quá khứ của hắn, hắn đến từ đâu?”

“Hắn đến từ Pháp, tôi nghĩ vậy.” Froyant nói. “Tôi biết rất ít về hắn. Thực ra chính James Beardmore đã giới thiệu hắn với tôi. Có những tin đồn về việc hắn dính líu tới những vụ lừa đảo bất động sản trên đất Pháp và từng phải ngồi tù tại đó, nhưng tôi chẳng bao giờ để tâm tới mấy chuyện tầm phào kiểu đó. Hắn từng rất hữu dụng, và tôi đã kiếm được một khoản khá lớn khi đầu tư vào chỗ hắn.”

Người kia mỉm cười. *Nếu vậy thì*, ông nghĩ, *hẳn là lão hà tiện kia nên tha thứ cho những tội lỗi của Marl*.

Khi ông trở lại văn phòng của mình, ông đã thấy Parr đang đợi sẵn ở đó cùng với Jack Beardmore. Ông không hề trông đợi chuyến viếng thăm của chàng trai trẻ và cho rằng mục tiêu thực sự của cậu hẳn là Thalia Drummond, vậy nên ông khéo léo xin lỗi về sự vắng mặt của cô ta.

“Tôi đã cho cô Drummond về nhà rồi,” ông nói, “tôi không muốn cô ta dính dáng đến công việc chiều nay. Có thể mọi chuyện sẽ khá lộn xộn.”

Ông quay sang nhìn chăm chú vào Jack Beardmore. “Tôi hy vọng rằng cậu đã chuẩn bị sẵn sàng.”

“Tôi sẽ rất thất vọng nếu mọi chuyện không được suôn sẻ.” Jack vui vẻ nói.

“Kế hoạch của ông là gì?” Parr hỏi.

“Tôi sẽ vào phòng làm việc của mình vài phút trước khi tên tay sai của *Vòng Tròn Máu* đến. Tôi sẽ khóa chặt cả hai cánh cửa, cả cửa thông với hành lang lẫn cửa thông với văn phòng bên ngoài. Tôi sẽ đưa chìa khóa cho ông và đề nghị ông khóa tôi lại bên trong. Mục đích của tôi, tất nhiên, là để ngăn chặn mọi sự bất ngờ. Ngay khi ông nghe thấy tiếng gõ cửa và tiếng tôi đứng dậy ra mở cửa, ông sẽ biết rằng vị khách của chúng ta đã tới, và khi cánh cửa được đóng lại, tôi muốn ông đứng gác ngoài hành lang.”

Parr gật đầu. “Nghe có vẻ đơn giản,” ông nói và bước tới bên cửa sổ, nhìn ra ngoài rồi vẫy chiếc khăn tay. Yale mỉm cười đồng tình.

“Tôi thấy rằng ông đã thực hiện những sự chuẩn bị cần thiết. Ông có bao nhiêu người?”

“Tôi nghĩ là khoảng tám mươi,” Parr bình thản nói, “và họ sẽ vây kín chỗ này.”

Yale gật đầu. “Chúng ta phải nhớ,” ông nói, “rằng *Vòng Tròn Máu* rất có thể sẽ chỉ cử một tên tay sai bình thường đến, và trong trường hợp đó, tất nhiên, hắn sẽ phải bị theo dõi. Tôi chắc chắn rằng món tiền đó trước sau cũng sẽ phải đến tay tên thủ lĩnh của *Vòng Tròn Máu*… đó là điều tất nhiên.”

“Tôi hoàn toàn đồng ý,” Parr nói, “nhưng tôi cho rằng quý ông đó, dù hắn là ai đi chăng nữa, sẽ không dại gì mà đích thân đến lấy tiền đâu. Tôi có thể xem qua văn phòng riêng của ông được chứ?”

Ông bước vào và kiểm tra căn phòng. Nó được chiếu sáng nhờ một ô cửa sổ duy nhất. Trong góc là một chiếc tủ, và ông mở nó ra. Nó hầu như hoàn toàn trống rỗng, chỉ treo đúng một chiếc áo khoác.

“Nếu ông không phiền,” thanh tra Parr nhún nhường, “tôi muốn ông ở bên trong căn phòng ngoài kia. Cảm ơn, tôi sẽ đóng cửa lại giúp ông. Tôi cảm thấy không thoải mái khi có người quan sát mình.” Yale cười rồi bước ra ngoài, và Parr đóng cửa lại. Ông mở cánh cửa thứ hai và nhìn ra hành lang. Rồi họ nghe thấy tiếng ông đóng nó lại ngay lập tức.

“Các vị có thể vào được rồi,” ông nói. “Tôi đã thấy tất cả những gì cần thấy.”

Căn phòng được bài trí đơn giản nhưng đầy đủ tiện nghi. Nó có một lò sưởi lớn không hề được châm lửa, dù lúc này trời đang rất lạnh. “Tôi hy vọng hắn sẽ không đột nhập qua đường ống khói.” Yale hài hước nói, khi nhận ra rằng ngài thanh tra đang săm soi nó. “Tôi chưa từng nhóm lửa trong căn phòng này, tôi là loại máu nóng không bao giờ biết lạnh.”

Jack, nãy giờ quan sát với vẻ chăm chú, nhặt một khẩu súng nhỏ trên bàn của viên thám tử lên và cẩn trọng xem xét món vũ khí chết người.

“Cẩn thận, cò súng khá nhạy đấy.” Yale cảnh báo.

Ông lấy chiếc phong bì chứa tiền từ trong túi ra và đặt nó cạnh món vũ khí. Rồi ông nhìn đồng hồ.

“Giờ tôi nghĩ để cho chắc chắn, chúng ta nên sang một phòng khác và khóa cửa lại,” ông nói. đồng thời bước tới khóa cánh cửa thông ra hành lang.

“Thật là ly kỳ.” Jack thì thầm. Cậu nhận thấy rằng lời thì thầm quả là hết sức phù hợp trong khoảnh khắc thú vị này.

“Tôi hy vọng rằng nó sẽ không quá ly kỳ.” Yale nói. Họ đã ra đến căn phòng bên ngoài và khóa cửa nhốt ông lại. Họ ngồi xuống… Jack vô tình ngồi đúng vào chiếc ghế của Thalia Drummond, và cậu giật mình khi nhận ra điều đó.

Liệu cô ấy có phải là người của Vòng Tròn Máu không, cậu tự hỏi. Đã có lần Parr bóng gió điều đó. Jack nghiến răng; cậu không thể, và cũng sẽ không tin vào điều đó, bất chấp những gì đôi mắt cũng như lý trí nói với cậu. Tình cảm mà cậu dành cho Thalia chẳng những không phai nhạt đi mà thậm chí còn lớn thêm theo thời gian. Cô ta đã là một phần trong cậu, và nếu cô ta có tội… Cậu ngẩng đầu lên và trông thấy ánh mắt của Parr đang dán chặt vào mặt mình.

“Tôi chẳng có khả năng đọc được suy nghĩ hay gì đâu,” viên thanh tra chậm rãi nói, “nhưng tôi cho rằng hẳn là cậu đang nghĩ về Thalia Drummond?”

“Đúng vậy.” Chàng trai trẻ thừa nhận. “Ông Parr, ông có nghĩ rằng cô ấy thực sự xấu xa như những gì cô ấy thể hiện không?”

“Có phải ý cậu là, liệu tôi có nghĩ rằng cô ta đã ăn trộm bức tượng Phật của Froyant không? Nếu vậy thì, vấn đề không phải là tôi nghĩ gì, bởi tôi chắc chắn điều đó.”

Jack im lặng. Cậu chưa từng hy vọng sẽ thuyết phục được người đàn ông cứng rắn này về sự vô tội của cô ta, và dù sao thì điều đó cũng thật điên rồ, cậu nhận ra thế, khi nghĩ rằng cô ta vô tội dù chính cô ta đã thú nhận điều đó.

“Tốt hơn là hai người nên giữ trật tự đi.” Đó là giọng của Yale, và Parr lầm bầm đáp lại.

Sau đó chỉ còn lại sự im lặng. Họ nghe thấy tiếng bước chân của Yale đi

lại trong phòng, sau đó âm thanh đó cũng biến mất khi giờ hẹn đến gần. Thanh tra Parr rút đồng hồ ra khỏi túi và đặt nó lên trên bàn; mặt đồng hồ đang chỉ đúng ba giờ rưỡi. Đã đến lúc bọn chúng xuất hiện; ông ngồi thụp xuống, đầu hướng thẳng về trước, căng tai lắng nghe, nhưng chẳng có một âm thanh nào.

Rồi đột nhiên có một tiếng động phát ra từ phía phòng của Yale, một tiếng động hết sức kỳ quái, nghe như thể Yale vừa ngồi phịch xuống đất.

Parr nhảy dựng lên.

"Có chuyện gì thế?"

"Không có gì đâu." Yale cất lời. "Chỉ là tôi vừa vấp phải thứ gì đó. Trật tự đi."

Họ ngồi đó thêm năm phút nữa, rồi Parr gọi, "Ông ổn chứ, Yale?"

Không có tiếng trả lời.

"Yale!" Ông gọi to hơn. "Nghe tôi nói không?"

Vẫn không có tiếng trả lời. Parr nhảy vọt tới chỗ cánh cửa, mở khóa và lao vào phòng. Jack theo sát ngay sau ông.

Cảnh tượng mà họ nhìn thấy có thể khiến một sĩ quan giàu kinh nghiệm hơn cả Parr cũng phải đứng hình.

Thân hình đang nằm dài trên mặt đất với cổ tay bị còng, chân bị trói và một chiếc khăn phủ lên mặt, chính là Derrick Yale. Cửa sổ để mở, không khí đậm đặc mùi ete và clorofom. Gói tiền đặt trên mặt bàn đã biến mất. Ba giây sau, một bưu tá già rời khỏi tiền sảnh của tòa nhà, mang theo túi thư trên vai và các cảnh sát đang phục sẵn quanh đó để ông ta đi qua mà không hỏi lấy một câu.

23

NGƯỜI PHỤ NỮ TRONG TỦ

Parr cúi xuống, gỡ chiếc khăn ướt sũng khỏi khuôn mặt của viên thám tử. Yale từ từ mở mắt và ngơ ngác nhìn quanh.

"Có chuyện gì vậy?" Yale hỏi, giọng mệt mỏi, nhưng viên thanh tra đang bận tháo chiếc còng tay. Rồi ông ném chúng xuống sàn và nhấc người kia dậy, trong khi Jack, với những ngón tay run rẩy, tháo sợi dây trói chân viên thám tử ra.

Họ dựng Yale ngồi lên ghế, và ông thả phịch người xuống, tay đưa lên trán.

"Chuyện gì đã xảy ra vậy?" Ông hỏi.

"Đó là điều tôi đang muốn hỏi ông đây." Parr đáp. "Chúng đã vào đây bằng cách nào?"

Người kia lắc đầu.

"Tôi không biết. Tôi không nhớ." Yale nói. "Cửa vẫn được khóa chứ?"

Jack chạy đến chỗ cánh cửa. Chìa khóa vẫn được cắm bên trong. Không ai có thể đi vào bằng lối này, nhưng cửa sổ thì đang mở. Đó cũng là điều đầu tiên đập vào mắt Parr khi bước vào phòng.

Ông chạy ra phía cửa sổ và nhìn xuống. Nó nằm cách mặt đất khoảng tám mươi *foot*, và không hề có dấu hiệu của một chiếc thang hay bất cứ thứ gì giúp kẻ vừa tấn công Yale có thể tẩu thoát.

“Tôi không biết chuyện gì đã xảy ra nữa.” Yale nói, khi đã phần nào hồi phục. “Tôi đang ngồi trên ghế thì bất ngờ bị một mảnh vải trùm lên mặt và hai bàn tay mạnh mẽ túm lấy với sức mạnh mà tôi không nghĩ là của con người. Trước khi có thể vùng vẫy hay kêu gào thì tôi đã mất ý thức rồi.”

“Ông có nghe thấy tiếng tôi gọi không?” Parr hỏi. Người kia lắc đầu.

“Nhưng, thưa ông Yale,” Jack lên tiếng, “chúng tôi đã nghe thấy một tiếng động và khi ông Parr hỏi rằng ông có ổn không, ông đã trả lời rằng chỉ là ông bị vấp phải thứ gì đó thôi mà?”

“Đó không phải là tôi.” Yale đáp. “Tôi chẳng nhớ được gì từ lúc bị chiếc khăn trùm lên mặt cho đến khi hai người bước vào.”

Thanh tra Parr vẫn đứng bên cửa sổ. Ông kéo khung cửa xuống rồi lại nâng nó lên và nhìn xuống bậu cửa. Một lúc sau ông quay lại, với nụ cười lớn trên mặt.

“Đó là điều tài tình nhất mà tôi từng thấy,” ông nói.

Jack cảm thấy mối ác cảm cũ với viên thanh tra cục mịch bỗng chốc ùa về.

“Tôi chẳng thấy có gì tài tình ở đây cả. Chúng đã suýt thì giết được Yale, và giờ chúng đã tẩu thoát.” Cậu nói.

“Tôi đã nói rằng nó hết sức tài tình, và sự thật đúng là như vậy.” Parr bướng bỉnh nói. “Giờ tôi sẽ xuống nói chuyện với các sĩ quan đứng gác dưới tiền sảnh.”

Nhưng những người này hoàn toàn không có gì để báo cáo. “Không có ai ra vào tòa nhà này, ngoại trừ một bưu tá.”

“Ngoại trừ một bưu tá, hả?” Parr trầm ngâm. “Gì chứ, tất nhiên đó là hắn rồi! Thôi được rồi, trung sĩ, rút hết quân về đi.”

Ông bước vào thang máy và quay lại chỗ Yale.

"Toàn bộ số tiền đã biến mất," ông nói. "Tôi không nghĩ là chúng ta còn sự lựa chọn nào khác ngoài báo cáo với Sở."

Yale giờ đã hoàn toàn tỉnh táo và đang ngồi bên bàn làm việc, đầu gục trên tay. "Chà, lần này hoàn toàn là trách nhiệm của tôi, Parr ạ," ông nói, "họ sẽ không thể đổ lỗi cho ông được. Tôi vẫn đang cố tìm hiểu xem bằng cách nào chúng có thể trèo vào cửa sổ và tấn công tôi mà không gây một tiếng động."

"Ông ngồi quay lưng lại cửa sổ phải không?"

Yale gật đầu. "Tôi chưa từng nghĩ đến cửa sổ. Tôi ngồi như vậy để có thể bao quát được cả hai cánh cửa."

"Lưng của ông cũng đồng thời quay về phía lò sưởi?"

"Chúng không thể vào theo lối đó được." Viên thám tử nói, lắc đầu. "Không, đây là bí ẩn lớn nhất trong sự nghiệp của tôi, thậm chí còn hơn cả danh tính của kẻ đứng sau *Vòng Tròn Máu*." Ông từ từ đứng dậy. "Tôi cần phải thông báo cho ông già Froyant, và tốt hơn là ông nên đi cùng, bởi tôi cần sự hỗ trợ về mặt tinh thần," ông nói. "Hẳn là ông ấy sẽ tức giận lắm đây."

Họ cùng nhau rời khỏi văn phòng. Yale khóa cả hai cánh cửa lại rồi bỏ chìa khóa vào trong túi.

"Hết sức tức giận" vẫn còn là những từ quá nhẹ nhàng để miêu tả về cơn cuồng nộ khủng khiếp của Froyant.

"Ông đã nói, ông đã hứa chắc chắn với tôi," ông ta gầm lên, "rằng số tiền sẽ quay trở lại với tôi, và giờ ông lại tới đây với câu chuyện tầm phào về việc mình bị đánh thuốc. Cái quái quỷ gì vậy! Lúc đó ông đang ở đâu hả

Parr?”

“Tôi cũng có mặt tại đó,” Parr đáp, “và tôi xác nhận rằng câu chuyện mà Yale vừa kể hoàn toàn là sự thật.”

Cơn thịnh nộ của Froyant đột ngột lắng xuống, đột ngột đến mức sự bình thản trong giọng nói của ông ta còn khiến người khác sợ hãi hơn là chất giọng đầy thù hằn lúc trước.

“Được rồi,” ông ta nói, “coi như chuyện đã rồi. *Vòng Tròn Máu* đã lấy được tiền, vậy là coi như xong. Rất cảm ơn ông, thưa ông Yale. Hãy gửi hóa đơn đến cho tôi.”

Rồi bằng những cử chỉ cộc cằn, ông ta để họ được đoàn tụ với Jack, lúc này đang đợi ở ngoài.

“Chà, nhanh thật đấy.” Parr bình luận. “Đã có lúc tôi tưởng như ông ta sắp hóa rồ đến nơi, vậy mà ông có thấy ông ta thay đổi nhanh đến mức nào không?”

Yale chậm rãi gật đầu. Vào thời điểm mà thái độ của Froyant đột ngột thay đổi, một ý tưởng lớn đã hình thành trong đầu ông, một mối nghi ngờ khủng khiếp và đáng sợ, khiến ông gần như tê liệt.

“Và giờ thì,” Parr cố tỏ ra hài hước, “bởi vì tôi đã hỗ trợ ông về mặt tinh thần, có lẽ giờ là lúc để ông làm điều tương tự với tôi. Ở Sở cảnh sát tôi không phải là một nhân vật được hoan nghênh như ông. Hãy cùng tôi tới gặp ngài Cảnh sát trưởng và kể với ông ấy những việc đã xảy ra.”

*

Văn phòng của Derrick Yale hết sức im ắng và trống trải. Mười phút đã trôi qua kể từ lúc âm thanh của thang máy thông báo việc ba người đàn ông đã đi khỏi. Sự im lặng bị phá vỡ bởi một tiếng cạch nhỏ, rồi cánh cửa của

tủ quần áo lớn trong góc phòng mở ra, và Thalia Drummond xuất hiện. Cô ta đóng cánh cửa lại và đứng đó quan sát căn phòng một lúc, trầm tư suy nghĩ. Rồi cô ta rút một chiếc chìa khóa từ trong túi ra, mở cửa và bước ra hành lang, sau đó lại khóa nó lại.

Cô ta không ấn nút gọi thang máy. Ở đầu kia của hành lang là một cầu thang hẹp thông với phòng của người trông coi tòa nhà và chỉ được ông ta sử dụng. Cô ta bước xuống theo lối đó. Bên dưới là một cánh cửa mở ra phần sân của tòa nhà. Cô ta mở nó ra rồi lập tức hòa trong dòng người tấp nập đang vội vã trở về nhà vào giờ tan tầm.

24

PHẦN THƯỞNG MƯỜI NGÀN BẢNG

Hiệp hội Ngân hàng Thương mại tuyên bố sẽ trao phần thưởng mười ngàn bảng cho bất cứ ai cung cấp thông tin giúp ích cho việc bắt giữ và kết án kẻ cầm đầu của băng đảng vẫn được biết tới dưới cái tên “Vòng Tròn Máu”. Đồng thời, Quốc vụ khanh cũng hứa sẽ ân xá cho bất cứ thành viên nào của băng đảng, trừ những kẻ phạm tội giết người có chủ ý, với điều kiện là họ phải cung cấp thông tin và bằng chứng cần thiết giúp ích cho việc kết án kẻ đứng sau *Vòng Tròn Máu*.

Trên từng tấm biển quảng cáo, từng cửa sổ bưu điện, từng bảng tin của đồn cảnh sát đều được dán tờ thông cáo in bằng mực đỏ nổi bật ấy.

Derrick Yale đã trông thấy tờ thông cáo trên đường tới văn phòng. Ông đọc lướt qua nó rồi bỏ đi, tự hỏi liệu nó có gây được chút tác động nào tới những thành viên tiểu tốt của băng đảng mà ông đang truy lùng hay không.

Thalia Drummond đọc được nó trên xe bus khi gần tới bến, và cô ta mỉm cười một mình. Nhưng mấy tờ thông cáo đó gây ra tác động lớn nhất tới Harvey Froyant. Nó khiến mặt ông ta tươi hơn và mắt ông ta sáng hơn, khiến ông ta trẻ ra cả chục tuổi. Ông ta đang trên đường tới văn phòng thì đọc được thông cáo đó, liền vội vã trở lại nhà và rút từ ngăn kéo ra một danh sách dài. Đó là số hiệu của những tờ bạc đã bị *Vòng Tròn Máu* cướp đi, đã được ông ta ghi lại với thái độ gần như sùng kính.

Ông ta tự tay chép lại một bản khác, và công việc đó khiến ông ta bận

rộn tới tận sáng. Khi đã hoàn thành, ông ta viết thêm một lá thư và đích thân đi gửi nó cùng với tờ danh sách mới tới một công ty luật chuyên tìm tài sản bị mất.

Ông ta đã từng nhờ đến công ty Heggitts trước đây và hết sức hài lòng với những gì mình nhận được. Sáng hôm sau, người đại diện của công ty, ông James Heggitt, một người đàn ông béo lùn mắc bệnh xoang mãn tính, đã đến gặp ông ta.

Trong giới luật sư thì cái tên Heggitts vẫn thường là đối tượng bị dè bỉu, nhưng nó lại là một trong những công ty phát đạt nhất thành phố. Phần lớn khách hàng của nó đều đang mấp mé bên bờ vực phạm pháp, nhưng nó cũng rất hữu dụng với cả những công dân lương thiện và thường xuyên được các công ty nổi tiếng hơn ủy thác khi cần phải thu hồi những món đồ bị đánh cắp. Bằng một cách bí ẩn nào đó, Heggitts luôn tìm được các "quý ông" có dính dáng đến vụ trộm, và trong phần lớn các trường hợp đều thu hồi món đồ thành công.

"Tôi đã nhận được bản danh sách, thưa ông Froyant," tay luật sư loắt choắt nói, "và tôi có thể cam đoan luôn là giờ không một tờ bạc nào trong số này có thể lưu thông trên thị trường được nữa." Gã dừng lại và liếm môi, liếc nhìn Froyant. "'Con buôn' lớn nhất đã biến mất, vậy nên giờ nói huych toẹt ra luôn cũng chẳng hại gì."

"Là ai vậy?"

"Brabazon."

Câu trả lời khiến ông ta sửng sốt, và khiến người kia nhìn ông ta chằm chằm đầy ngạc nhiên.

"Ý ông là Brabazon của ngân hàng Brabazon ư?"

"Phải, chính hắn." Heggit gật đầu đáp. "Nói rõ hơn thì, hắn là trùm giao

dịch tiền bẩn lớn nhất London. Ông thấy đấy, tiền có thể ra vào ngân hàng của hắn bao nhiêu cũng được, bởi vì hắn thường xuyên thực hiện mấy vụ đổi tiền phục vụ giao dịch ngoại hối, vậy nên chẳng ai sờ được đến hắn cả. Chúng tôi biết kẻ nào đứng sau chuyện đó. Ít ra thì, khi tôi nói rằng chúng tôi biết," gã chữa lại, thì nghĩa là chúng tôi đang hết sức nghi ngờ. Là những người thi hành pháp luật, nếu chúng tôi biết chắc chắn thì đã đi báo với cơ quan có thẩm quyền lâu rồi. Tôi nghĩ mình nên tới đây để báo với ông rằng việc lần theo số tiền đó sẽ hết sức khó khăn. Một số lượng đáng kể có lẽ đang nằm trong trường đua ngựa, nhưng phần nhiều thì giờ hẳn đã lên đường ra nước ngoài, nơi mà việc trao đổi hết sức đơn giản còn việc lần theo thì khó hơn lên trời. Ông nói rằng chính *Vòng Tròn Máu* đã làm chuyện này?"

"Ông biết chúng không?" Froyant vội hỏi.

Tay luật sư lắc đầu. "Tôi chưa bao giờ làm ăn với bọn này," gã nói, "nhưng tất nhiên là tôi đã nghe về chúng, cũng đủ để biết rằng chúng rất thông minh. Có vẻ như Brabazon đã làm việc cho chúng, có thể vô tình mà cũng có thể cố ý. Nếu vậy thì giờ chúng sẽ hết sức khó khăn trong việc xử lý món hàng; đâu dễ tìm ra một 'con buôn' tiền bẩn như vậy. Nếu tôi phát hiện ra một tờ bạc trong số đó thì tôi sẽ xử lý kẻ phát tán nó như thế nào đây?"

"Tôi muốn ông báo cho tôi ngay lập tức," Froyant nói, "và chỉ mình tôi mà thôi. Ông nên hiểu rằng đây là vấn đề sinh tử, và nếu *Vòng Tròn Máu* biết được rằng tôi đang cố lấy lại số tiền thì đời tôi coi như xong rồi đó."

Tay luật sư hoàn toàn đồng ý. Rõ ràng là gã hết sức hứng thú với *Vòng Tròn Máu*, vậy nên gã đã nán lại và khéo léo đặt ra những câu hỏi cho thân chủ của mình mà không để Froyant nhận ra rằng ông ta đang bị moi tin.

“Phương pháp của bọn chúng hết sức mới lạ trong giới tội phạm,” gã nói. “Ở Ý, nơi đám Bàn Tay Đen hoành hành thì mấy vụ tống tiền đi kèm thư đe dọa kiểu này khá phổ biến, nhưng tôi chưa từng nghĩ là nó lại có thể xảy ra ở đất nước này. Điều khó tin nhất là đám *Vòng Tròn Máu* đó hành động như thể chúng là một thể thống nhất. Tôi nghĩ rằng,” gã giả bộ đăm chiêu, “chỉ có một kẻ đứng đằng sau chúng, và hắn điều khiển một đám không hề quen biết nhau, mỗi tên có một nhiệm vụ riêng, nếu không thì hắn đã bị phản bội từ lâu rồi. Chỉ có thể là bởi vì những kẻ phục vụ cho hắn cũng chẳng biết hắn là ai, vậy nên hắn mới có thể điều hành được đến lúc này.”

Gã bỏ mũ ra. “Nhân thể, ông có biết Felix Marl không? Một khách hàng của chúng tôi, ông Barnet, vừa xộ khám vì đã đột nhập vào nhà hắn. Có lẽ ông chưa từng nghe danh ông ấy.”

Froyant chưa bao giờ nghe tới cái tên Flush Barnet, nhưng ông ta biết Marl, và Marl khiến ông ta thích thú cũng ngang cỡ tay luật sự thích thú với *Vòng Tròn Máu*.

“Tôi biết Marl. Ông hỏi làm gì?”

Tay luật sư mỉm cười. “Một nhân vật kỳ lạ,” gã nói. “Một nhân vật đáng chú ý trên nhiều góc độ. Hắn từng tham gia một vụ lừa đảo tại một ngân hàng ở Pháp. Chắc là ông biết điều đó chứ nhỉ? Hôm nay luật sư của hắn đã tới gặp tôi. Một bà Marl nào đó đột nhiên xuất hiện đòi quyền thừa kế, và bà ta đã kể lại toàn bộ câu chuyện. Hắn và một gã tên Lightman từng kiếm được bộn tiền ở Pháp trước khi bị bắt. Marl đáng ra đã bay đầu rồi, nhưng hắn đã khai ra mọi chuyện, còn Lightman thì, tôi tin là, đã lên máy chém.”

“Marl thật là có nghĩa khí quá đi!” Froyant mỉa mai.

Tay luật sư loắt choắt mỉm cười. “Sắp chết đến nơi thì ai cũng vậy cả thôi!” Gã nói, và Froyant hết sức bực mình với lời nhận xét đó, bởi ông ta luôn cho rằng mình minh bạch như một cuốn sổ tiết kiệm.

Vậy ra Brabazon là một con buôn tiền bẩn và Marl là một tên giết người! Froyant tự hỏi Marl đã thoát khỏi phòng giam bằng cách nào với một tội lỗi hẳn là rất nghiêm trọng như thế, và trong thâm tâm ông ta thấy mừng vì mối quan hệ làm ăn của mình với người đã khuất ít ra cũng kết thúc trong êm thấm.

Ông ta thay đồ rồi đến câu lạc bộ để ăn tối, và khi chiếc xe rẽ vào Pall Mall, ông ta trông thấy tờ thông cáo gắn trên một cột đèn và nhớ ra rằng tài sản của mình vừa hao hụt mất năm mươi ngàn bảng chỉ sau một ngày.

“Mười ngàn bảng tiền thưởng!” Ông ta lẩm bẩm. “Ôi giời! Thằng nào dám đứng ra tố cáo đồng bọn chứ? Có mà đến Brabazon cũng chẳng dám.”

Rõ ràng là ông ta chẳng biết gì về Brabazon.

25

NGƯỜI SỐNG TRONG CĂN NHÀ BÊN SÔNG

Brabazon ngồi trong một căn phòng lạnh lẽo tại căn nhà bên sông, chậm chạp nhai bánh mì với phô mai. Ông ta vẫn đang mặc bộ đồ cũ từ lúc chạy trốn, và trong bộ vest bẩn thỉu bám bụi trông ông ta thật tức cười. Chiếc áo sơ mi trắng không cổ đã chuyển sang màu xám vì bụi bẩn, và vẻ lếch thếch của ông ta càng được nâng cao nhờ bộ râu lởm chởm trên mặt.

Dùng bữa xong, ông ta mở cửa sổ hất vụn bánh mì ra ngoài rồi hạ cửa sập bước xuống phòng bếp dưới nhà. Không có xà phòng hay khăn tắm, ông ta phải sử dụng hai chiếc khăn tay để vệ sinh thân thể. Ngoại trừ bộ đồ đang mặc, ông ta chỉ mang thêm một chiếc áo khoác và một chiếc mũ mềm.

Những món đồ tiếp tế được một người đàn ông bí ẩn mang đến vào đêm ông ta tháo chạy hầu như đã cạn kiệt (suốt hai mươi tư giờ ông ta không có gì bỏ bụng, nhưng phải đến khi người lạ mặt mang chiếc giỏ đựng đầy đồ ăn tới thì ông ta mới nhận ra điều đó).

Thần kinh của ông ta gần như suy sụp hoàn toàn. Một tuần ở trong cái chốn bẩn thỉu không một bóng người, bị ám ảnh vì nỗi sợ rằng cảnh sát đang săn lùng và sẽ dành cho mình một bản án tù dài hạn đã xóa tan hết sự bình yên trong tâm hồn ông ta. Và rồi khi cuộc tìm kiếm kia diễn ra, nỗi kinh hoàng của ông ta càng tăng thêm bội phần.

Ông ta đã trốn sau một cánh cửa khi viên thám tử lục soát nơi này. Hồi

ức về chuyến viếng thăm của Derrick Yale thật đúng là một cơn ác mộng.

Ông ta ngồi xuống chiếc ghế cũ nát và định sẽ như vậy suốt đêm. Gã đàn ông bí ẩn đã thông báo để giúp ông ta cao chạy xa bay hẳn sắp tới đây và mang thêm thức ăn. Brabazon đang ngủ gà gật trên ghế thì giật mình thức giấc vì tiếng chìa khóa tra vào ổ. Ông ta vừa rón rén đến bên cửa sập thì nghe thấy giọng ầm ầm của người lạ.

"Xuống đây." Giọng nói đó ra lệnh, và ông ta ngoan ngoãn vâng lời.

Cuộc gặp gỡ chớp nhoáng diễn ra trên hành lang, phần tối nhất của ngôi nhà. Ông ta đã quen với bóng tối nên có thể bước xuống cái cầu thang ọp ẹp mà không gặp chút trở ngại nào.

"Đứng yên đó." Giọng nói kia lên tiếng. "Tôi mang cho ông ít thức ăn và quần áo đây. Tắm rửa và cạo râu đi, trong này có mọi thứ ông cần."

"Tôi sẽ đi đâu?" Brabazon hỏi.

"Tôi đã đặt chỗ cho ông trên chuyến tàu rời cảng Victoria vào ngày mai để tới New Zealand. Vé và hộ chiếu ở trong va li ấy. Giờ nghe kỹ này. Cạo sạch râu đi, cả lông mày luôn. Xóa hết mấy đặc điểm nổi bật trên mặt ông đi."

Brabazon tự hỏi không biết mình đã gặp tay này lúc nào. Bất giác ông ta đưa tay sờ lên cặp lông mày rậm rạp và hoàn toàn đồng ý với vị khách bí ẩn.

"Tôi không mang tiền cho ông," giọng nói tiếp tục, "bởi tôi biết thừa rằng ông có sáu mươi nghìn bảng ăn trộm của Marl… Ông đã đóng tài khoản của hắn, giả mạo chữ ký của hắn, tin rằng tôi sẽ giải quyết hắn… mà đúng là tôi đã làm vậy thật."

"Ông là ai?" Brabazon hỏi.

“Tôi là *Vòng Tròn Máu*,” đó là câu trả lời. “Hỏi thừa thế để làm gì? Ông đã gặp tôi rồi cơ mà.”

“Ờ, đúng rồi.” Brabazon lẩm bẩm. “Chắc chỗ này khiến tôi điên mất rồi. Bao giờ thì tôi rời đi được?”

“Ngày mai. Chờ đến khi trời tối. Đến sáng ngày kia thì tàu mới khởi hành, nhưng ông cần lên tàu từ tối hôm trước.”

“Nhưng chắc chắn họ sẽ theo dõi con tàu.” Brabazon bật lại. “Ông không nghĩ thế là quá nguy hiểm sao?”

“Chẳng có gì nguy hiểm hết,” giọng kia đáp lại. “Đưa tiền của ông đây.”

“Tiền của tôi ư?” Ông chủ ngân hàng thở hổn hển, mặt tái xanh.

“Đưa tiền của ông đây.” Có một vẻ đáng sợ trong giọng nói đó, và Brabazon run rẩy tuân theo. Hai bao tiền lớn được đặt vào đôi tay đeo găng của vị khách. “Đây, cầm lấy cái này.”

“Cái này” là một xấp tiền mỏng dính, và những đầu ngón tay nhà nghề của ông chủ ngân hàng cho ông ta biết rằng chúng là tiền mới.

“Ông có thể đổi chúng khi đã ra nước ngoài.” Hắn nói.

“Tôi không thể đi ngay tối nay được sao?” Hàm răng của Brabazon đang run cầm cập. “Chỗ này khiến tôi phát bệnh.”

Điều này rõ ràng khiến cho *Vòng Tròn Máu* phải suy nghĩ, bởi một lúc sau hắn mới trả lời.

“Được rồi.” Hắn nói. “Ông tự làm tự chịu đấy. Giờ thì xéo lên lầu.” Mệnh lệnh được thốt ra bằng giọng sắc lạnh và khinh miệt, khiến Brabazon ngoan ngoãn nghe theo.

Ông ta nghe tiếng cửa đóng lại, và qua những ô kính bụi bặm, ông ta thấy một bóng đen bước dọc theo con đường và biến mất vào màn đêm.

Một lúc sau, ông ta nghe tiếng cánh cổng đóng lại. Hắn đã đi khỏi.

Brabazon mò mẫm tìm chiếc túi mà kẻ kia đã để lại và mang nó vào bếp. Tại đây ông ta có thể thắp lửa mà không sợ bị phát hiện, và một mẩu nến thừa mà ông ta tìm thấy được thắp lên.

Kẻ lạ mặt đã không nói quá khi bảo rằng trong túi có mọi thứ mà Brabazon cần. Nhưng suy nghĩ đầu tiên của ông chủ ngân hàng là kiểm tra số tiền mà mình nhận được. Chúng mang đủ loại số hiệu, mệnh giá khác nhau, và đều còn mới cứng. Ông ta săm soi chúng thật kỹ. Bằng kinh nghiệm của mình, ông ta biết rằng ngân hàng thường không xếp tiền lộn xộn như thế. Rồi ông ta đoán ra. Hẳn là *Vòng Tròn Máu* đã tống tiền ai đó và yêu cầu các tờ bạc không được có số hiệu liên tiếp. Ông ta đặt chỗ tiền xuống và bắt đầu thay đồ.

Một giờ sau, người bước ra khỏi cổng là một Brabazon hoàn toàn khác, sạch sẽ tinh tươm, và việc cạo lông mày đã tạo cho ông ta một vẻ ngoài khác hoàn toàn, đến mức mà vào lúc mười một giờ, ông ta ung dung bước qua một viên cảnh sát đang lãnh trách nhiệm truy lùng mình mà không hề bị phát hiện.

Ông ta thuê phòng trong một khách sạn nhỏ gần ga Euston và đi ngủ. Đây là giấc ngủ bình yên đầu tiên của ông ta sau hơn một tuần.

Cả ngày hôm sau ông ta ở lì trong phòng, và chỉ dám ra ngoài hít thở khí trời sau khi đã thưởng thức bữa tối một mình trong phòng. Giờ ông ta đã dần lấy lại được sự tự tin, sau khi qua mặt cảnh sát thành công. Ông ta chọn một con phố vắng vẻ và đang băng qua bảo tàng thì nhìn thấy tờ thông cáo, liền đứng lại đọc.

Suy nghĩ đó nảy ra ngay lập tức. Mười ngàn bảng và được ân xá! Không có gì chắc chắn rằng sáng mai ông ta sẽ được an toàn, rất có thể ông ta sẽ

bị phát hiện, mà kể cả nếu thoát được thì sao chứ? Ông ta vẫn sẽ phải sống chui lủi như một con chó đến hết đời, và đó là thứ mà tiền không thể bù đắp được. Mười ngàn bảng và sự tự do! Và sẽ chẳng ai biết về số tiền mà ông ta đã chiếm đoạt của Felix Marl nữa. Sáng mai ông ta sẽ tìm một chỗ trú an toàn rồi đi thẳng đến đồn cảnh sát với thông tin mà chắc chắn sẽ dẫn đến hồi kết của *Vòng Tròn Máu*.

"Mình sẽ làm thế." Ông ta nói ra miệng.

"Tôi nghĩ vậy là hết sức sáng suốt đấy." Giọng nói vang lên từ phía sau, và ông ta quay ngoắt lại.

Một người đàn ông thấp bé, cục mịch, đi đôi giày đế cao đang đứng sau lưng ông ta, và Brabazon nhận ra người đó ngay lập tức.

"Thanh tra Parr." Ông ta lắp bắp.

"Phải." Viên thanh tra nói. "Giờ thì, thưa ông Brabazon, ông sẽ đi cùng tôi, hay ông định khiến chuyện này trở nên khó khăn đây?"

Khi họ bước vào đồn cảnh sát thì một người phụ nữ vừa từ đó bước ra, và Brabazon, lúc này đã tái xanh, không nhận ra thư ký cũ của mình. Ông ta phải đứng sau song sắt nghe tội trạng của mình được đọc lại một cách lạnh lùng từ lệnh bắt giam.

"Ông có thể tránh được vô số rắc rối, ông Brabazon," thanh tra Parr nói, "nếu ông nói cho tôi nghe sự thật. Tôi biết ông đang trốn ở đâu - khách sạn Bright trên đường Euston. Ông đến đó từ tối hôm qua, và ông đã đặt sẵn vé trên tàu Icinga, con tàu sẽ rời cảng Victoria tới New Zealand vào tối mai dưới tên Thomson."

"Lạy Chúa trên cao!" Brabazon run rẩy nói. "Làm sao mà ông biết được?"

Nhưng thanh tra Parr không hề có ý định trả lời câu hỏi đó.

Brabazon không hề có ý định nói dối. Ông ta khai hết mọi thứ, từ lúc ông ta nhận được cuộc gọi cảnh báo cho tới khi bị bắt.

"Vậy là ông đã ở trong căn nhà suốt thời gian đó?" Viên thanh tra trầm tư. "Ông đã trốn ở đâu khi Yale lục soát nơi đó?"

"Ồ, đó là Yale sao?" Brabazon hỏi. "Tôi còn tưởng đó là ông. Có một căn phòng trên gác mái… một nhà kho nhỏ, được xây lâu lắm rồi… Tôi đã trốn sau cửa. Suýt thì vỡ tim mà chết."

"Vậy là Yale lại đúng lần nữa. Ông đã ở đó!" Viên thanh tra tựa như đang nói với chính mình. "Giờ thì, ông đang định làm gì vậy, Brabazon?"

"Tôi sẽ kể cho các ông nghe tất cả những gì tôi biết về *Vòng Tròn Máu*, và tôi nghĩ rằng chúng đủ để các ông đưa được hắn vào tù. Tất nhiên là với điều kiện các ông đủ thông minh."

Thói ngạo mạn của ông ta đã trở lại, Parr nhận xét.

"Tôi vừa kể rằng hắn đã đổi tiền của mình cho tôi. Tôi chắc chắn rằng hắn làm thế vì sợ các tờ bạc bị theo dõi, nhưng tiền của tôi thì lại có số hiệu cùng một dãy - E19, và tôi có thể đọc cho ông nghe số hiệu của từng tờ." Ông ta thản nhiên nói. "Hắn không dám sử dụng số tiền đó."

"Có lẽ đó là tiền của Froyant." Viên thanh tra nói. "Tiếp tục đi."

"Hắn không dám sử dụng số tiền đó, nhưng chắc chắn hắn sẽ sử dụng số tiền của tôi. Ông không thấy đó là một cơ hội tuyệt vời để tóm cổ hắn sao?"

Viên thanh tra có đôi chút hoài nghi. Dù vậy, khi cánh cửa phòng giam của Brabazon đã khóa lại, ông vẫn gọi cho Froyant và kể lại tình hình cho ông ta.

“Ông lấy lại được số tiền rồi ư?” Froyant hết sức hào hứng. “Mau đến nhà tôi đi.”

“Tôi rất vui lòng được mang nó đến cho ông,” Parr đáp, “nhưng tôi phải nói rõ rằng đây không phải là tiền của ông, dù nó đúng là số tiền mà ông đã trao cho *Vòng Tròn Máu*.”

Sau đó, khi trực tiếp gặp mặt Froyant, ông đã giải thích cho ông ta rõ tình hình. Ông lão keo kiệt đó không buồn che giấu sự thất vọng của mình, bởi ông ta ngỡ như mình có thể giành lại chúng một cách dễ dàng. Mất một lúc Parr mới có thể thuyết phục được ông ta. Froyant bắt đầu nói chuyện bình tĩnh trở lại, rồi đột nhiên ông ta hỏi, “Ông có ghi lại số hiệu của những tờ tiền mà Brabazon đã nhận được không?”

“Chúng rất dễ nhớ,” Parr đáp, “bởi chúng thuộc cùng một dãy.” Ông đọc những con số ra, và Froyant hí hoáy chép lại chúng.

26

CHAI CLOROFOM

Thalia Drummond đang viết một bức thư thì có khách đến, và đó lại là người mà cô ta ít chờ đợi nhất, Milly Macroy. Chị ta trông yếu ớt và mệt mỏi, nhưng vẫn đủ tỉnh táo để chiêm ngưỡng căn phòng khách tuyệt đẹp của Thalia. Cô ta đích thân ra đón khách, bởi giờ đã là buổi đêm và gia nhân của cô ta đã ra về.

"Nơi này như một lâu đài vậy, cô gái ạ." Chị ta nói, với sự ngưỡng mộ đầy miễn cưỡng. "Cô quả là biết cách hưởng thụ, không giống như Flush tội nghiệp."

"Anh chàng lịch lãm đó thế nào rồi?" Thalia lạnh lùng hỏi.

Khuôn mặt của Milly Macroy tối sầm lại. "Nghe này," chị ta thô lỗ nói, "tôi không muốn bất cứ ai nói về Flush bằng cái giọng đó, hiểu rồi chứ? Đáng ra cô cũng phải ở đó cùng anh ấy rồi. Hai người cùng hội cùng thuyền mà."

"Đừng có ngốc như vậy. Bỏ mũ ra và ngồi xuống đi. Gặp lại chị khiến tôi nhớ lại chuyện cũ đấy, Macroy."

Người phụ nữ kia lầm bầm gì đó, nhưng rồi cũng làm theo.

"Tôi muốn gặp cô cũng là vì chuyện của Flush." Chị ta nói. "Người ta nói rằng anh ấy bị buộc tội giết người, nhưng hẳn cô phải biết rõ hơn ai hết là anh ấy đã không giết ai cả."

“Tôi biết ư? Tôi biết thế quái nào được cơ chứ?” Thalia hỏi. “Tôi thậm chí còn chẳng biết rằng anh ta đã ở trong căn nhà đó cho đến khi tôi đọc báo vào sáng hôm sau… Đám nhà báo tuyệt thật đấy, đánh hơi ngay được tin nóng hổi.”

Milly Macroy không đến đây để thảo luận về sự tuyệt vời của báo chí. Chị ta đưa chủ đề trở lại với Flush Barnet và tương lai của gã - đúng như Thalia đã đoán.

“Drummond, tôi không đến đây để tranh cãi với cô.” Chị ta nói.

“Điều đó khiến tôi rất vui.” Thalia nói. “Dù sao thì tôi cũng chẳng hiểu chúng ta cãi nhau vì cái gì nữa.”

“Cứ cho là vậy đi.” Macroy mỉa mai. “Quan trọng là, cô định sẽ làm gì cho Flush? Cô quen biết đám tai to mặt lớn, và giờ cô còn đang làm việc cho con lợn Yale đó nữa.” Chị ta gần như rít lên. “Chính Yale là người đã đưa Parr đến Marisburg; não của Parr làm gì đủ to để nghĩ ra điều đó. Có phải cô làm việc toàn thời gian cho Yale không?”

“Đừng làm tôi cười.” Thalia khinh bỉ nói. “Đúng là tôi làm việc cho Yale, nếu như viết thư và dọn dẹp bàn làm việc cho ông ta cũng được tính là công việc. Nhưng mà chị đang nói tới đám tai to mặt lớn nào cơ? Và tôi có thể làm gì cho Flush Barnet chứ?”

“Cô có thể đến gặp thanh tra Parr và kể cho ông ta nghe một câu chuyện xưa như trái đất.” Macroy nói. “Tôi đã suy tính cả rồi, cô cứ nói rằng Flush đang si mê cô, vậy nên anh ấy mới theo cô vào nhà rồi sau đó kẹt không ra được.”

“Còn danh dự của tôi thì sao?” Cô ta lạnh lùng hỏi. “Không, Milly Macroy, chị phải nghĩ ra cái gì đó hay ho hơn, và dù sao thì tôi cũng không nghĩ rằng họ sẽ kết án anh ta tội giết người đâu, theo như những gì mà

Derrick Yale đã nói sáng nay."

Cô ta đứng lên và chậm rãi đi lại khắp phòng, chắp tay sau lưng.

"Hơn nữa, tôi được gì khi giúp anh chàng của chị chứ? Tại sao tôi phải mạo hiểm vì anh ta?"

"Tôi sẽ nói cho cô nghe tại sao." Milly Macroy đứng dậy, tay chống hông và trừng mắt nhìn cô ta. "Bởi vì khi vụ Brabazon được đem ra xét xử, sẽ chẳng ai ngăn được tôi bước lên bục nhân chứng và nói vài lời về việc làm sao mà cô kiếm được nhiều tiền đến vậy khi còn làm thư ký của ông ta. A! Cô giật mình rồi, phải không?"

"Khi vụ Brabazon được đem ra xét xử!" Cô ta chậm rãi nói. "Gì chứ? Họ bắt được Brabazon rồi sao?"

"Họ vừa tóm được ông ta lúc tối!" Người kia trả lời với giọng đắc thắng. "Parr đã làm việc đó, tôi đến đồn cảnh sát để hỏi về số tiền mà Flush để lại cho mình đúng vào lúc họ áp giải ông ta tới."

"Brabazon đã vào tù!" Thalia chậm rãi nói. "Tội nghiệp lão Brab!"

Macroy nheo mắt nhìn cô ta. Chị ta chưa từng thích Thalia Drummond, và giờ cảm xúc đó đã chuyển thành sự căm ghét. Chị ta cũng đồng thời cảm thấy sợ, bởi rõ ràng có thứ gì đó vô cùng hiểm độc ẩn sau vẻ lạnh lùng của cô ta.

"Tôi sẽ làm những gì có thể cho Flush Barnet." Thalia nói. "Không phải vì tôi sợ rằng chị sẽ bước lên bục nhân chứng - bởi lời khai của chị sẽ chẳng có giá trị gì đâu, Macroy ạ - mà là bởi anh chàng tội nghiệp đó thực sự không liên quan gì tới vụ giết người."

Macroy nuốt khan một cái khi nghe cô ta gọi người yêu mình như vậy.

"Sáng mai tôi sẽ nói chuyện với Yale. Tôi cũng không chắc mình có thể

làm được những gì, nhưng tôi sẽ nói chuyện chân tình hết mức với ông ta, nếu ông ta cho tôi một cơ hội.”

“Cảm ơn cô.” Macroy nói, giọng đã trở nên tử tế hơn, rồi tiếp tục bày tỏ sự ngưỡng mộ đối với căn hộ. Thalia bèn đưa chị ta đi tham quan một lượt.

“Phòng này là phòng gì vậy?”

“Nhà bếp.” Thalia nói, ngập ngừng không muốn mở cửa. Người kia nhìn cô nghi hoặc.

“Cô có bạn trai chưa?” Chị ta hỏi, và trước khi Thalia kịp trả lời chị ta đã mở cửa ra và bước vào.

Nhà bếp là một căn phòng nhỏ và trống rỗng. Bóng đèn vẫn đang bật, điều đó cho Macroy biết rằng cô gái kia hẳn là đã ở trong này khi chị ta gõ cửa.

Thalia suýt thì bật cười trước gương mặt thất vọng của Milly Macroy,nhưng sự vui vẻ ấy nhanh chóng biến mất khi Macroy bước tới chỗ bồn rửa và cầm một cái chai lên.

“Cái gì thế này?” Chị ta hỏi, và đọc cái nhãn trên đó. Trong chai là một chất lỏng không màu đầy khoảng một nửa, và Macroy không cần mở nắp ra để biết đó là gì. Cái nhãn đã tiết lộ tất cả những gì chị ta cần biết.

“Clorofom và ete.” Chị ta đọc nó lên, rồi quay sang cô gái. “Cô cần clorofom làm gì chứ?”

Thalia chỉ thoáng bối rối trong một giây, rồi cô ta mỉm cười.

“Chà, chị biết mà, Macroy,” cô ta hạ giọng, “khi tôi nghĩ về Flush Barnet tội nghiệp đang nằm trong ngục Brixton, tôi cần phải hít thứ gì đó để xua đi hình ảnh của anh ấy.”

Macroy khịt mũi rồi đặt mạnh cái chai xuống bàn.

“Cô thật quá sức xấu xa, Thalia Drummond ạ. Một ngày nào đó, họ sẽ đánh thức cô lúc tám giờ và hỏi xem cô có lời trăn trối cuối cùng nào không.”

“Và tôi sẽ trả lời,” Thalia nói bằng giọng ngọt ngào, “rằng hãy chôn tôi cạnh Flush Barnet, kẻ đại bịp.”

Đến khi đã đứng trên đường Marylebone, Milly Macroy mới nghĩ ra được một lời đáp trả chua ngoa, và chị ta cay cú khi nhận ra rằng, trong suốt cuộc nói chuyện, Thalia Drummond đã không hứa chắc chắn bất cứ điều gì.

27

MẸ CỦA THANH TRA PARR

Jack Beardmore đã nghe về chuyện Brabazon bị bắt, và cậu lập tức tới Sở cảnh sát để nói chuyện với Parr. Cậu được thông báo rằng người đàn ông tuyệt vời đó đã ra về.

"Nếu là chuyện gấp, thưa cậu Beardmore." Viên cảnh sát đang đảm nhận ca trực nói, "Cậu có thể đến tìm ông ấy tại nhà riêng trên đại lộ Stamford."

Ngoài *Vòng Tròn Máu* và những gì liên quan đến chúng ra thì Jack cũng chẳng có hứng thú gặp Parr cho lắm, và dù sao thì Yale cũng đã thông báo tất cả cho cậu qua điện thoại.

"Parr nghĩ rằng việc bắt giữ này sẽ đưa đến những kết quả quan trọng," ông nói. "Không, tôi vẫn chưa gặp Brabazon, nhưng sáng mai tôi sẽ đi cùng Parr tới thẩm vấn ông ta."

Lúc này cũng không thể đến gặp Yale được, viên thám tử đã bóng gió về việc sẽ đi xem hòa nhạc tối nay, vậy nên Jack đành quay bước trở về. Cậu đã cho xe về trước, bởi cậu cảm thấy mình cần phải vận động một chút, và khi đi tắt qua công viên ảm đạm để về nhà, đột nhiên cậu thắc mắc không hiểu đời sống gia đình của một người như Parr sẽ như thế nào. Ông chưa bao giờ nói về gia đình mình, và cuộc sống bên ngoài Sở cảnh sát của ông cũng bí ẩn như chính băng đảng mà ông đang cố lật mặt.

Mà đại lộ Stamford là chỗ nào nhỉ, cậu tự hỏi. Cậu vừa đi tới một góc

vắng vẻ của công viên thì chợt nghe thấy tiếng bước chân sau lưng và lập tức quay đầu lại. Cậu không phải là loại người nhát gan, và thường thì một tiếng bước chân sau lưng là không đủ để khiến cậu phải quay lại. Con đường cắt qua một bụi đỗ quyên rậm rạp. Chẳng có ai ở phía đó cả. Jack đi tiếp, sải bước nhanh hơn.

Cậu không còn nghe thấy tiếng bước chân nào nữa, nhưng cậu nghĩ mình đã thấy thấp thoáng bóng dáng của một người đang đi trên bãi cỏ ven đường. Khi Jack dừng lại, người đó cũng dừng lại theo. Cậu bối rối, không biết phải làm gì. Việc tỏ thái độ với người kia có thể sẽ dẫn đến một tình huống khó xử, bởi suy cho cùng chẳng có luật nào cấm người ta đi bộ trong công viên vào ban đêm, hơn nữa người đó còn đang đứng cách cậu một khoảng tương đối an toàn.

Rồi đột nhiên trước mặt cậu xuất hiện một bóng người đang chậm rãi tản bộ, và những tiếng "bước chân" không thể nhầm lẫn vang lên - đó là một cảnh sát đang đi tuần tra.

Cảm giác của cậu chuyển từ kinh ngạc sang nhẹ nhõm, và khi quay đầu nhìn lại thì bóng người đang theo sau cậu đã biến mất. Cậu cố gắng hình dung lại những gì mình đã thấy; dù người đi theo cậu là ai, người đó cũng có một thân hình thật nhỏ bé. Lúc đầu Jack đã nghĩ rằng đó là một đứa trẻ; có lẽ là một cậu bé ăn xin tội nghiệp sống trong công viên, cố gắng tiếp cận cậu với hy vọng sẽ kiếm được một chỗ ngả lưng tử tế đêm nay. Có lẽ là hơi ngớ ngẩn khi cảm thấy vui mừng vì đã thoát khỏi công viên và đặt chân vào con đường được chiếu sáng, nhưng đó chính là cảm xúc của cậu lúc này.

Cậu lập tức chạy đến chỗ của viên cảnh sát.

"Đại lộ Stamford ư, thưa cậu? Chiếc xe bus dưới kia sẽ đưa cậu tới đó,

hoặc cậu có thể bắt một chiếc taxi và tới đó trong mười phút."

Jack lưỡng lự một lúc lâu trước khi quyết định gọi một chiếc taxi. Parr hẳn sẽ có lý do để phẫn nộ với sự xâm phạm đời sống cá nhân này, và cậu cũng chẳng nghĩ ra được điều gì để bao biện cho chuyện đó. Nhưng rồi cậu vẫn quyết định bước lên xe, để rồi một lúc sau, khi đã đứng trước cửa căn nhà nhỏ của Parr, sự lúng túng và lo lắng của cậu vẫn chẳng hề biến mất.

Đích thân Parr ra mở cửa. Cảm xúc vẫn là khách lạ trên gương mặt ông, và ông chẳng hề biểu lộ sự ngạc nhiên hay khó chịu trước chuyến viếng thăm muộn màng này.

"Vào đi, cậu Beardmore," ông nói. "Tôi chỉ vừa mới về thôi, và đang dùng bữa tối. Tôi cho rằng hẳn cậu đã ăn tối từ lâu rồi."

"Đừng để ý đến tôi, ông Parr. Chỉ là tôi khá tò mò khi biết rằng ông đã tóm được Brabazon, và tôi nghĩ rằng mình nên ghé qua một chút."

Viên thanh tra vừa định chỉ cho cậu phòng ăn thì đột nhiên dừng phắt lại.

"Lạy Chúa trên cao!" Ông thốt lên. Jack tự hỏi không hiểu điều gì đã khiến ông hoảng hốt đến vậy. "Cậu chờ ở đây một chút được không?" Lần đầu tiên kể từ khi quen biết viên thanh tra, Jack mới thấy Parr bộc lộ thái độ lúng túng. "Trước tiên tôi phải nói với bà già tôi, bà ấy đang ở trong phòng, rằng cậu là ai đã," ông nói. "Bà ấy không quen tiếp khách. Tôi góa vợ, cậu biết đấy, và bà ấy giúp tôi trông nom nhà cửa." Ông vội vã bước vào phòng ăn, đóng cửa lại, và Jack cảm thấy có gì đó khó chịu trong thái độ của vị chủ nhà.

Một phút, rồi hai phút trôi qua. Cậu nghe thấy những tiếng bước chân vội vã trong phòng, rồi Parr mở cửa ra. "Cậu vào được rồi." Khuôn mặt vốn đã đỏ của ông già càng đỏ hơn. "Ngồi đi, và xin thứ lỗi cho tôi vì đã để cậu đứng chờ nãy giờ."

Căn phòng mà cậu bước vào được bài trí hết sức gọn gàng và trang nhã. Jack thầm tức giận với bản thân vì đã tưởng tượng ra một khung cảnh hoàn toàn khác.

Phu nhân Parr là một bà lão có vẻ ngoài hơi lãng đãng, và có vẻ như Parr vô cùng lo lắng về bà. Ông hiếm khi dời mắt khi bà đi lại trong phòng, và bà hiếm khi nói được điều gì bởi Parr luôn nhảy vào cắt ngang giữa chừng - hết sức lịch sự, nhưng cũng rất kiên quyết.

Bữa tối của viên thanh tra được đặt trên một chiếc khay. Có lẽ khi Jack gõ cửa thì ông chỉ vừa mới ăn xong.

"Hy vọng cậu sẽ không cảm thấy phiền vì sự lộn xộn của chúng tôi, thưa cậu… cậu…"

"Beardmore." Jack nói.

"Bà ấy sẽ quên ngay thôi." Viên thanh tra lẩm bẩm.

"Tôi không thể giữ nơi này gọn gàng như Mẹ vẫn làm." Bà nói.

"Tất nhiên là không, tất nhiên là không phải thế, Mẹ à." Parr vội nói. "Hơi đãng trí một chút." Ông lẩm bẩm. "Giờ thì, cậu muốn biết gì đây, thưa cậu Beardmore?"

Jack nở nụ cười tạ lỗi vì chuyến viếng thăm đường đột. "Vòng Tròn Máu có một hệ thống tổ chức quá sức phức tạp, đến mức giờ cứ có nghi can nào mới thì tôi lại cho rằng đó là thủ lĩnh của bọn chúng." Cậu nói. "Ông nghĩ việc bắt giữ Brabazon liệu có giúp được gì cho chúng ta không?"

"Tôi không biết." Parr từ tốn đáp. "Có khả năng Brabazon sẽ rất hữu ích. Nhân tiện, tôi đã cắt cử một người canh giữ ông ta cẩn thận, và tôi đã lệnh cho quản ngục tuyệt đối không được đặt chân vào trong phòng giam,

dù có chuyện gì đi nữa."

"Ông đang nghĩ đến chuyện của Sibly, gã thủy thủ đã bị đầu độc?"

Parr gật đầu. "Cậu Beardmore, cậu không nghĩ rằng đó là bí ẩn lớn nhất trong số các vụ giết người bí ẩn của *Vòng Tròn Máu* sao?" Ông hỏi với vẻ mặt rất nghiêm túc, nhưng lại có một tia vui vẻ lóe lên trong mắt, và Jack không khó khăn gì để nhận ra điều đó.

"Ông đang cười. Tại sao? Tôi nghĩ đây là một vụ án bí ẩn, không phải sao?"

"Hết sức bí ẩn." Viên thanh tra đáp. "Về mặt nào đó, ít nhất là với tôi, vụ đầu độc Sibly sẽ đóng vai trò quan trọng trong việc bắt giữ *Vòng Tròn Máu* hơn rất nhiều so với việc bắt được ông bạn Brabazon của chúng ta."

"Ta ước gì con không suốt ngày nói về tội ác với tội phạm như thế." Bà già cáu kỉnh nói. "Thật đấy, John à, con đang cố gắng quá mức rồi. Chỉ có Mẹ…"

"Vâng, tất nhiên rồi, con xin lỗi." Parr vội nói, và khi bà rời khỏi phòng, tính hiếu kỳ của Jack Beardmore đã hoàn toàn đánh bại sự e dè.

"Mẹ của ông có vẻ là một người thật hiếm có." Cậu mỉm cười, và băn khoăn không biết mình có lỡ lời không. Tiếng cười đáp lại đã khiến cậu bình tâm ngay lập tức. "Phải, đúng là hết sức mẫu mực, chỉ tiếc là giờ bà ấy không ở đây."

"Mẹ của ông ấy hả, ông Parr?"

"Không, bà ngoại của tôi." Parr đáp, và Jack nhìn ông sửng sốt.

28

TIẾNG SÚNG GIỮA ĐÊM

Viên thanh tra đã khoảng gần năm mươi tuổi. Cậu nhanh chóng ước tính tuổi của bà già dễ thương vừa có hứng thú với các tội ác vừa thích dọn dẹp nhà cửa này.

"Bà ấy quả là một người phụ nữ tuyệt vời." Cậu nói. "Và hẳn là bà ấy cũng có hứng thú với *Vòng Tròn Máu*?"

"Hứng thú ấy à?" Parr cười. "Nếu bà ấy mà có đủ quyền lực như tôi để săn đuổi băng đảng đó thì hẳn là tối nay chúng đã nằm sau song sắt ở đồn cảnh sát trên đường Cannon rồi. May cho chúng là không phải vậy."

Trong suốt thời gian họ nói chuyện, Jack vẫn băn khoăn không hiểu vì sao bất chấp vẻ ngăn nắp của nó, căn phòng vẫn mang lại ấn tượng về sự lộn xộn. Nhưng cậu không thể suy nghĩ về việc đó quá lâu, bởi lúc này Parr bỗng hoạt ngôn khác thường. Thậm chí ông còn tiết lộ với Jack những lời không hay ho gì mà ngài Cảnh sát trưởng đã nói với ông.

"Tất nhiên là Sở cảnh sát bị chấn động vì chuỗi tội ác liên tiếp này," ông nói. "Chúng tôi chưa từng trải qua chuyện tương tự suốt năm mươi năm nay. Theo ý tôi thì đến cả vụ Jack đồ tể cũng chưa nghiêm trọng đến mức này. Có thể cậu sẽ thấy hứng thú, thưa cậu Beardmore, khi biết rằng *Vòng Tròn Máu*, bất kể hắn là ai, cũng là tổ chức tội phạm thực sự đầu tiên mà chúng tôi phải đối đầu trong suốt gần năm mươi năm. Các tổ chức tội phạm là những cấu trúc lỏng lẻo, sự tồn tại của chúng được duy trì dựa

trên danh dự của những tên trộm, thứ mà theo như kinh nghiệm của tôi thì rõ ràng là không tồn tại được lâu. Vậy nhưng, *Vòng Tròn Máu* rõ ràng là một kẻ chẳng hề tin tưởng bất cứ ai. Hắn không thể bị phản bội, bởi chẳng ai biết rõ về hắn đủ để có thể làm chuyện đó. Các thành viên của băng đảng này cũng không thể phản bội lẫn nhau, bởi chúng không biết tên hay thậm chí là biết mặt nhau." Ông tiếp tục câu chuyện, và khi Jack đứng dậy cáo từ đã là mười một giờ rưỡi.

"Tôi sẽ tiễn cậu ra cửa; xe của cậu đậu ngoài đó, phải không?"

"Không." Jack nói. "Tôi đến bằng taxi."

"Hừm." Viên thanh tra nói. "Tôi nghĩ rằng mình đã thấy một chiếc xe đậu trước cửa. Ở khu này chúng tôi không sở hữu xe riêng, có lẽ nó thuộc về một bác sĩ nào đó."

Ông mở cửa, và đúng như ông vừa nói, có một chiếc xe màu đen đậu bên kia đường.

"Dường như tôi đã từng thấy nó rồi." Viên thanh tra nói và tiến lên một bước. Đột nhiên một chùm lửa lóe ra từ trong chiếc xe tối om; một tiếng nổ inh tai vang lên, và thanh tra Parr ngã vào vòng tay của Jack rồi trượt xuống đất. Chiếc xe lập tức phóng vụt đi, vẫn không hề bật đèn và biến mất sau một ngã rẽ. Cánh cửa của những ngôi nhà gần đó bật mở, và những cư dân hốt hoảng vội vã ùa ra ngoài.

Một viên cảnh sát đang đi tuần gần đó vội lao đến, và họ cùng nhau nâng viên thanh tra dậy, dìu ông vào phòng ăn. Thật may là bà già đã đi ngủ, và rõ ràng là bà không nghe thấy gì.

Thanh tra Parr mở mắt ra, chớp chớp. "Chơi bẩn thật," ông nói, mặt nhăn lại vì đau. Ông nhẹ nhàng cho tay vào trong áo và rút ra một tấm chì. "May là bọn chúng không dùng súng tự động." Parr nói, rồi khi thấy khuôn

mặt sửng sốt của Jack, ông liền cười lớn.

“Quý ông *Vòng Tròn Máu* chỉ là một trong ba người mặc áo chống đạn,” ông nói. “Tôi là người thứ hai, và…,” ông thoáng dừng lại, “Thalia Drummond là người thứ ba, theo như tôi được biết.”

Ông im lặng một lúc, rồi bảo Jack:

“Cậu gọi cho Derrick Yale giúp tôi được không? Tôi nghĩ hẳn ông ấy sẽ sốc lắm.”

Nhưng thực tế còn hơn thế nữa. Derrick Yale đến nửa giờ sau, vội vã đến mức vẫn còn mặc nguyên bộ pyjama. Ông lắng nghe câu chuyện của Parr, rồi nói, “Tôi không muốn khiếm nhã đâu, thưa thanh tra,” ông cười, “nhưng ông là người cuối cùng trên thế gian này mà tôi nghĩ rằng chúng sẽ muốn bắn.”

“Cảm ơn.” Parr nói, cẩn thận đặt một miếng vải lanh lên phần ngực bầm tím.

“Tôi thực sự không có ý khiếm nhã đâu; ý tôi là thách thức cảnh sát là điều cuối cùng mà chúng nên làm.” Yale nhíu chặt cặp chân mày. “Tôi không hiểu,” ông nói, nửa với chính mình. “Tôi tự hỏi tại sao cô ta lại muốn biết. Tôi đang nói về Thalia Drummond. Sáng nay cô ta đã hỏi tôi địa chỉ của ông. Tôi biết là tên ông không có trong cả danh bạ lẫn niên giám địa phương.”

“Ông đã nói gì?”

“Tôi đã đưa ra mấy câu trả lời chung chung, nhưng tôi chợt nhớ ra là cô ta có thể dễ dàng tìm được nó trong cuốn sổ ghi địa chỉ của tôi không chút khó khăn. Hẳn là vậy rồi.”

Jack thở dài ngao ngán. “Thật ư, Yale, ông thực sự nghĩ rằng cô

Drummond đã bắn phát súng đó ư? Bởi vì, nếu ông nghĩ vậy thì thật là lố bịch. Ồ, tôi biết ông định nói gì, rằng cô ấy rất xấu xa và đã bị kết án với đủ thứ tội lỗi lặt vặt, nhưng điều đó không khiến cô ấy trở thành kẻ giết người!"

"Cậu hoàn toàn đúng." Yale đáp sau một thoáng ngập ngừng. "Tôi đang bất công với cô gái đó, và đúng là tôi vẫn chưa cho cô ấy một cơ hội thực sự nào cả. Dù sao thì, tối nay tôi cũng đã định đến gặp ông đấy, Parr." Ông rút từ trong túi ra một tấm thiệp rồi đặt nó lên bàn, trước mặt viên thanh tra. "Thứ này khiến ông phấn khích chứ?"

"Ông nhận được nó khi nào?"

"Nó nằm trong hộp thư của tôi, nhưng tôi đã không thấy nó, ngạc nhiên làm sao, cho tới khi lao ra ngoài tìm taxi để tới đây. Thật đáng kinh ngạc, đúng không?"

Tấm thiệp mang một dấu hiệu quen thuộc với hai người, nhưng Jack thì rùng mình ngay khi nhìn thấy nó. Trong vòng tròn là những dòng chữ:

Ông chọn nhầm bên rồi. Hãy làm việc cho chúng tôi, và phần thưởng mà ông nhận được sẽ lớn gấp mười lần. Cứ tiếp tục như hiện tại thì ông sẽ chết vào mùng bốn tháng sau.

"Vậy là ông còn lại mười ngày." Parr nghiêm túc nói và gương mặt ông trở nên nhợt nhạt, không hiểu là vì đau hay vì quá tức giận. "Mười ngày." Ông lẩm bẩm.

"Tất nhiên là tôi chẳng coi lời đe dọa đó ra gì." Derrick Yale vui vẻ nói. "Tôi phải thú nhận rằng sau trải nghiệm chẳng lấy gì làm dễ chịu tại văn phòng của mình, tôi đã nghĩ rằng bọn chúng hẳn phải có năng lực siêu nhiên."

"Mười ngày." Viên thanh tra nhắc lại. "Ông đã có kế hoạch gì chưa?

Theo đúng lịch trình thì ông định làm gì vào mùng bốn tháng sau?”

“Thật ngạc nhiên là ông lại hỏi câu đó,” Yale đáp, “nhưng tôi định sẽ xuống Deal câu cá. Một người bạn đã cho tôi mượn chiếc xuồng máy, và tôi dự định sẽ qua đêm trên eo biển Manche. Vậy đấy, tôi đã chuẩn bị đâu vào đó cả rồi.”

“Ông muốn chuẩn bị ra sao thì tùy, nhưng tuyệt đối không được đi một mình.” Parr nhấn mạnh. “Giờ ông có thể nghỉ ngơi được rồi. May nhờ thánh thần phù hộ nên bà già tôi không tỉnh dậy, và Mẹ thì không có nhà.”

Lời cuối cùng của ông là dành cho Jack, và cậu mỉm cười thấu hiểu.



VÒNG TRÒN ĐỎ

Harvey Froyant vẫn thường tự hào rằng mình chẳng tin bất cứ ai. Ông ta tin tưởng luật sư của mình ở một mức độ nào đó, những mối quan hệ với đủ mọi hạng người của gã đã ngăn ông ta đặt trọn niềm tin vào người đại diện pháp luật của mình. Hai ngày sau khi thanh tra Parr bị bắn, tay luật sư loắt choắt đến gặp thân chủ của mình, và rõ ràng là gã đang cực kỳ xúc động. Gã đã lần ra được dấu vết số tiền mà *Vòng Tròn Máu* lấy của Brabazon.

"Giờ chúng ta đang có một đầu mối tốt, thưa ông Froyant, và nếu tiếp tục lần theo nó, chúng tôi chắc chắn sẽ lần ra được ai là người đầu tiên phát tán số tiền."

Nhưng Froyant vẫn hết sức kiên định. Ông ta không và sẽ không đặt hết mọi thứ vào tay gã này. Đến lúc này thì mọi thứ đều là công của Heggitt, nhưng ông ta sẽ ủy thác cho một công ty khác tiếp tục vụ này. Froyant nói điều đó hết sức rõ ràng.

"Tôi rất tiếc vì ông đã không để tôi tiếp tục vụ này." Heggitt thất vọng nói. "Tôi đã tự mình điều tra và tôi có thể chắc chắn rằng giữa người mà tôi tìm thấy với số tiền và người mà ông cần tìm chỉ cách nhau một đoạn ngắn mà thôi."

Harvey Froyant cũng biết rõ điều đó như tay luật sư. Jack Beardmore đã hoàn toàn chính xác khi nói rằng ông ta sẽ không bao giờ hài lòng cho đến

khi lấy lại được từng tờ bạc bị mất. Đó là nguồn động lực thúc đẩy, là những suy tư khiến ông ta thao thức mỗi đêm và thức dậy trong tâm trạng trống rỗng tuyệt vọng mỗi sáng.

Và Harvey hoàn toàn thừa khả năng tự mình hoàn tất cuộc điều tra, khi mà giờ đây mọi thứ đã được dọn sẵn. Tài sản của ông ta đã được tích lũy qua những thương vụ mua bán bất động sản trên khắp thế giới. Bắt đầu với hai bàn tay trắng, ông ta đã tự mình gây dựng nên khối tài sản bảy con số. Và rõ ràng điều đó không được thực hiện bằng cách ngồi trong văn phòng và đặt trọn niềm tin vào cấp dưới. Nó đòi hỏi những chuyến đi liên tục, không ngừng dò xét và tìm hiểu đời sống cá nhân của các đối tác. Về điểm này thì ông ta giống James Beardmore, dù rằng ông ta chẳng hề hay biết điều đó.

Ông ta hăng hái thực hiện kế hoạch của mình, đồng thời thông báo cho cả Yale và Parr về chuyện đó.

Như Heggitt đã nói, việc lần theo dấu vết của số tiền khá đơn giản, ít nhất là trong ba bước tiếp theo. Kết quả điều tra của gã đưa Froyant tới một tên đổi tiền trên phố Strand, một đại lý du lịch, rồi cuối cùng là một ngân hàng rất có uy tín. Và điều đó khiến ông ta hết sức hài lòng, bởi đó cũng là một trong những ngân hàng quản lý các hoạt động kinh doanh của ông ta. Trong ba ngày liền, ông ta sục sạo khắp nơi, đặt các câu hỏi, lật tung sổ sách - dù ông ta chẳng hề có quyền làm thế - và đi đến kết luận một cách chậm rãi nhưng chắc chắn. Dù vậy, Froyant vẫn không hài lòng với việc khám phá ra ai là người đầu tiên đã tẩu tán số tiền. Đến cả giám đốc ngân hàng, người đã cho phép ông ta kiểm tra các tài khoản cá nhân và sau đó bị cấp trên khiển trách vì hành động đó, cũng không biết chính xác mục đích hay đối tượng mà ông ta muốn nhắm tới.

Sáng hôm sau, Froyant khẩn trương khởi hành tới Pháp. Ông ta chỉ dành hai giờ nghỉ lại Paris, và đến đêm đã lại lên đường hướng về phương Nam. Khi ông ta đặt chân tới Toulouse đã là chín giờ sáng, ở đây may mắn một lần nữa mỉm cười với Froyant, bởi một quan chức cấp cao của thành phố từng hợp tác với ông ta trong một vụ làm ăn vài năm trước. Monsieur Brassard nồng nhiệt chào đón vị khách, đinh ninh rằng mình sắp kiếm được một thương vụ béo bở nữa, và khi biết được mục đích thực sự của chuyến viếng thăm, lòng hiếu khách của ông nhanh chóng sụt giảm.

"Tôi không quan tâm đến những vấn đề thuộc dạng này cho lắm," ông vừa nói vừa lắc đầu, "dù cho tôi là một luật sư, Froyant thân mến, nhưng những vụ án hình sự không phải lĩnh vực của tôi." Ông vuốt râu ra chiều suy ngẫm. "Tôi vẫn nhớ Marl rất rõ… Marl và một kẻ nữa, một tên người Anh, hình như thế."

"Tên hắn là Lightman?"

"Phải, chính là hắn. Tên hay thật!" Ông nhăn mặt ghê tởm. "Tất nhiên là chúng chẳng tốt đẹp gì. Hai kẻ đó, chúng là lũ vô lại. Một tên đã bắn nhân viên thu ngân cùng người bảo vệ của ngân hàng Nimes, và chúng còn nhúng tay vào hai vụ giết người khác ở Toulouse nữa. Tôi nhớ rất rõ tên của chúng… và cả sự cố khủng khiếp ấy nữa!" Ông lắc đầu.

"Sự cố nào cơ?" Froyant tò mò hỏi.

"Lúc đó Lightman đã bị đưa ra pháp trường. Tôi nghĩ rằng đám đao phủ của chúng tôi hẳn đã say khướt, bởi vì lưỡi đao đã không hoạt động, nó rơi xuống hai, ba lần liền, nhưng chỉ vừa chạm đến cổ hắn. Thế là đám đông theo dõi trở nên phẫn nộ - ông biết đấy, người Pháp chúng tôi giàu cảm xúc lắm - và nếu người ta không đưa gã phạm nhân trở lại nhà lao thì hẳn là đã có bạo loạn rồi. Vâng, *Vòng Tròn Đỏ* đã thoát khỏi lưỡi đao."

Froyant, đang nhâm nhi tách cà phê, bỗng nhảy dựng lên, hất ngược chiếc tách và những thứ bên trong.

"Cái gì cơ?" Ông ta gần như hét lên.

Monsieur Brassard há hốc miệng nhìn ông ta.

"Sao chứ, có chuyện gì vậy, monsieur?" Ông hỏi, mắt liếc nhìn tấm thảm bị vấy bẩn.

"*Vòng Tròn Đỏ*! Ý ông là sao?" Froyant hỏi, toàn thân run lên vì phấn khích,

"Đó là Lightman." Brassard gật đầu, ngạc nhiên trước tác động mà lời nói của mình gây ra. "Đó là tên thường gọi của hắn. Thư ký của tôi sẽ biết điều đó rõ hơn, bởi ông ấy quan tâm tới vấn đề này, còn tôi thì không."

Ông rung chuông, và một người Pháp lớn tuổi bước vào.

"Ông có nhớ *Vòng Tròn Đỏ* không, Jules?"

Ông già Jules gật đầu. "Rất rõ, thưa monsieur. Tôi đã có mặt tại buổi hành quyết. Thật khủng khiếp!" Ông già giơ cả hai tay lên để biểu lộ cảm xúc.

"Tại sao hắn lại được gọi là *Vòng Tròn Đỏ*?" Froyant hỏi.

"Bởi một dấu hiệu." Người đàn ông giơ ngón giữa lên cổ. "Xung quanh cổ hắn, thưa monsieur, là một vòng tròn màu đỏ. Đó là màu da của hắn, và từ rất lâu trước buổi hành quyết đã có lời đồn đại rằng không có lưỡi dao nào chạm được vào người hắn, bởi cái dấu đó là một thứ bùa hộ mệnh. Tôi thì cho rằng đó là một vết bớt, nhưng khi đến xem buổi hành quyết, tôi đã gặp nhiều người - ông bạn Thiep của tôi là ví dụ - và họ tin rằng buổi hành quyết sẽ không thể diễn ra được." Jules nói thêm, "Nếu họ biết rằng viên đao phủ và các trợ lý của ông ta đều đã say khướt và sáng hôm đó máy

chém đã được lắp đặt tệ đến mức không hoạt động được, hẳn là họ đã thông minh hơn."

Lúc này Froyant đang thở gấp. Từng chút từng chút một, sự thật cứ dần được hé lộ, và giờ ông ta đã hoàn toàn hiểu rõ mọi chuyện.

"Chuyện gì đã xảy ra với Vòng Tròn Đỏ?" Ông ta hỏi.

"Tôi không biết." Jules nhún vai. "Hắn bị đày đến một trong các đảo thuộc địa, nhưng Marl thì được thả vì đã khai nhận tất cả với chính phủ. Tôi từng nghe được rằng Lightman đã trốn thoát, nhưng tôi cũng chẳng biết có đúng vậy không."

Lightman đã trốn thoát, đúng như Froyant đã đoán. Ông ta dành cả ngày hôm đó để viếng thăm Văn phòng Công tố, sục sạo tìm kiếm trong đống tài liệu và sau đó kết thúc mười hai giờ làm việc căng thẳng bằng việc xem xét các bức ảnh trong phòng quản lý trại giam.

Có thể nói rằng đêm hôm đó, tại khách sạn Anglaise, Harvey Froyant đã lên giường trong tâm trạng hết sức thỏa mãn, và ông ta lại càng vui hơn vì mình đã thành công, trong khi những cảnh sát giỏi nhất thì lại thất bại. Bí mật của *Vòng Tròn Máu* giờ không còn là bí mật nữa.



SỰ IM LẶNG CỦA FROYANT

Việc Harvey Froyant đến Pháp không khỏi gây chú ý, và cả Derrick Yale lẫn thanh tra Parr đều biết chuyện đó. Và cả *Vòng Tròn Máu* nữa, nếu như bức điện tín của Thalia Drummond đến được đích.

Điều kỳ lạ là những bức điện tín và tin nhắn mà Thalia gửi đi lại cho Derrick Yale một lý do để viếng thăm Sở cảnh sát, vào đúng đêm mà Froyant trở về từ nước Pháp.

Khi trở lại văn phòng, Parr thấy Yale đang ngồi bên bàn của mình, biểu diễn năng lực lạ lùng của mình cho một nhóm nhỏ có chọn lọc các cảnh sát thưởng thức.

Năng lực của ông thật đáng kinh ngạc. Từ chiếc nhẫn được một sĩ quan đưa cho, ông có thể nói chính xác không chỉ về quá khứ mà còn cả những bí mật của người đó, và theo như chủ nhân của nó thì chúng hoàn toàn đúng.

Khi Parr tới, người trợ lý đưa cho ông một chiếc phong bì được dán kín. Ông liếc nhìn dòng địa chỉ được đánh máy, rồi đặt nó vào bàn tay đang xòe rộng của Yale. “Nói cho tôi nghe ai đã gửi nó tới,” ông nói. và Yale cười.

“Một gã đàn ông bé nhỏ với bộ râu vàng nực cười; hắn nói giọng mũi và có một cửa hiệu.”

Một nụ cười chậm rãi hiện lên trên khuôn mặt của Parr. “Và đó không phải năng lực tâm linh gì đâu,” Yale nói thêm, “bởi tôi biết rằng nó được

ông Johnson đường Mildred gửi tới." Ông cười khúc khích trước khuôn mặt thẫn thờ của viên thanh tra, và sau đó giải thích, khi chỉ còn hai người họ với nhau.

"Tôi tình cờ biết được rằng ông mới phát hiện ra địa chỉ mà những tin nhắn của *Vòng Tròn Máu* được gửi tới. Ngược lại, tôi đã biết về nó từ lâu, và đã đọc từng tin nhắn được gửi tới đó. Ông Johnson đã kể với tôi rằng ông đang tiến hành điều tra, vậy là tôi bảo ông ấy hãy viết một bức thư giải thích đầy đủ tình hình và gửi tới cho ông."

"Vậy là ông đã biết về nó suốt thời gian qua?" Parr chậm rãi hỏi.

Derrick Yale gật đầu. "Tôi biết rằng những lời nhắn cho *Vòng Tròn Máu* đều được gửi tới sạp báo nhỏ đó, và mỗi buổi chiều đều có một cậu bé đến lấy chúng. Thú nhận chuyện này có hơi xấu hổ, nhưng tôi vẫn chưa lần ra được ai là kẻ đã móc túi cậu bé ấy."

"Móc túi cậu bé ấy?" Parr lặp lại, và Yale có vẻ thích thú với bí ẩn này.

"Cậu bé có nhiệm vụ bỏ những lá thư vào túi xách, sau đó hòa vào đám đông ở phố High. Rồi một kẻ nào đó sẽ lấy chúng ra từ trong túi mà cậu ấy hoàn toàn không mảy may hay biết."

Thanh tra Parr ngồi xuống chiếc ghế mà Yale vừa bỏ lại và đưa tay xoa cằm.

"Ông quả là một cộng sự tuyệt vời," ông nói. "Ông còn phát hiện ra điều gì nữa không?"

"Điều mà tôi đã nghi ngờ bấy lâu nay," Yale nói, "đó là Thalia có liên quan tới *Vòng Tròn Máu* và đã cung cấp cho hắn mọi thông tin mà cô ta thu thập được."

Parr lắc đầu. "Ông định xử lý chuyện đó thế nào?"

"Tôi đã từng nói với ông rằng cô ta sẽ dẫn chúng ta tới chỗ *Vòng Tròn Máu*" Yale bình thản nói, và rằng sớm muộn gì giả thiết của tôi cũng được khẳng định. Đã gần hai tháng kể từ khi tôi thuyết phục được ông bạn của chúng ta cho phép tôi được xem tất cả thư từ được gửi tới địa chỉ nhà Johnson. Cũng chẳng dễ dàng gì, bởi ông chủ sạp báo là một người hết sức ngay thẳng và trung thực, nhưng theo kinh nghiệm của tôi - và hẳn là ông cũng biết thì chỉ cần nói bóng gió rằng mục đích là để phục vụ công lý cũng có thể khiến một người phản bội lại những tiêu chuẩn đạo đức của mình. Tôi đã gợi ý, chứ không hề nói thẳng, rằng tôi là một sĩ quan cảnh sát. Hy vọng ông không thấy phật ý."

"Có đôi lúc tôi nghĩ rằng ông nên là một sĩ quan cảnh sát thực sự." Parr nói. "Vậy là Thalia Drummond có liên quan tới *Vòng Tròn Máu*?"

"Tất nhiên là tôi sẽ tiếp tục sử dụng cô ta." Parr nói. "Cô ta càng ở gần tôi thì càng ít nguy hiểm hơn."

"Tại sao Froyant lại ra nước ngoài?" Parr hỏi.

Người kia nhún vai. "Ông ấy có nhiều mối làm ăn ở nước ngoài và có lẽ đã đi ký hợp đồng gì đó. Hẳn ông biết rằng ông ấy sở hữu khoảng hai phần ba số vườn nho Champagne?"

Viên thanh tra gật đầu. Rồi, vì một lý do nào đó, họ bỗng nhiên im lặng. Mỗi người đều bận rộn với suy nghĩ của riêng mình, suy nghĩ của Parr tập trung hướng về Froyant, tự hỏi tại sao ông ta lại đến Toulouse.

"Làm sao ông biết được rằng ông ấy đã đến Toulouse?" Yale hỏi.

Câu hỏi này thật quá bất ngờ, đúng ngay vấn đề mà ông đang suy nghĩ, khiến Parr nhảy dựng lên. "Lạy Chúa lòng lành," ông nói. "Ông đọc được cả tâm trí nữa sao?"

"Cũng thỉnh thoảng." Yale nói, không hề mỉm cười. "Tôi còn tưởng là

ông ấy đã tới Paris.”

“Ông ta đã tới Toulouse.” Viên thanh tra đáp cụt lủn và không hề giải thích tại sao ông biết chuyện đó.

Có lẽ chưa từng có hành động nào của Derrick Yale, chưa từng có màn thể hiện năng lực đặc biệt nào của ông lại khiến cho viên thanh tra điềm tĩnh phải bối rối như lần đọc suy nghĩ này. Nó khiến ông sợ hãi, đúng vậy, thực sự sợ hãi, và tâm trí ông vẫn còn run rẩy khi nhận cuộc gọi của Harvey Froyant.

“Là ông đấy hả, Parr? Tôi muốn ông tới nhà. Mang cả Yale theo nữa. Tôi có một tin tức hết sức quan trọng cần thông báo.”

Thanh tra Parr trầm ngâm đặt ống nghe xuống. “Không hiểu ông ta đã tìm ra cái quái gì nữa?” Ông tự nói với chính mình, và đôi mắt sắc sảo của Derrick Yale, vốn nãy giờ chưa hề rời khỏi khuôn mặt của viên thanh tra khi ông nói chuyện, lóe lên một tia sáng kỳ lạ.

Thalia Drummond đã hoàn tất bữa ăn đơn giản của mình và đang bận rộn vá lại một chiếc tất bị rách. Cô ta vốn không giỏi những chuyện kiểu đó, và có vẻ như nó chỉ có tác dụng ngăn cô ta thôi không nghĩ về Jack Beardmore. Đã nhiều lần, những suy nghĩ về cậu khiến cô ta đau đớn tột cùng, và những khoảnh khắc cô đơn và tĩnh lặng thế này càng khiến cô ta suy tư nhiều hơn. Cô ta vừa đặt đồ xuống, định đi tìm thứ gì đó thú vị hơn để tiếp tục đánh lạc hướng suy nghĩ của mình thì chuông cửa reo. Đó là một bưu tá, và ông ta cầm trong tay một bưu kiện vuông vắn trông giống như hộp đựng giày.

Phần địa chỉ được viết tay, và tim cô ta đập loạn xạ khi nhận ra người

gửi là ai. Cô ta vào phòng, cắt dây và mở nó ra.

Bên trên là một bức thư từ *Vòng Tròn Máu*. Cô ta đọc những gì được viết trên đó:

Cô hẳn biết rõ các lối đi trong nhà Froyant. Có một con đường nhỏ ngoài vườn dẫn vào hầm trú bom nằm dưới phòng làm việc của ông ta. Đột nhập vào đó, mang theo tất cả những gì chứa trong hộp. Trốn trong căn hầm đó cho đến khi nhận được thêm chỉ dẫn của tôi.

Cô ta nhấc những thứ trong hộp ra. Đầu tiên là một chiếc găng tay cỡ lớn, dài đến gần khuỷu tay của cô ta. Đó là găng tay của đàn ông, và là tay trái. Thứ còn lại là một con dao dài, sắc nhọn, với phần tay cầm giống quai cốc. Cô ta cẩn thận cầm nó lên, thử sờ vào phần lưỡi; nó sắc như một con dao cạo. Cô ta thẫn thờ ngồi nhìn món vũ khí cũng như chiếc găng tay, rồi sau đó đứng dậy, đi tới chỗ điện thoại và quay số. Cô ta chờ một lúc lâu, cho đến khi tổng đài thông báo rằng đầu dây bên kia không trả lời.

Khi cô ta xem đồng hồ thì đã là chín giờ. Cô ta không còn thời gian để lãng phí nữa, đã quá tám giờ rồi. Cô ta bỏ găng tay và con dao vào một chiếc túi da lớn, mặc áo khoác và ra ngoài.

Nửa giờ sau, Derrick Yale và thanh tra Parr đã đặt chân lên bậc cửa nhà Froyant, được một gia nhân ra đón. Điều đầu tiên đập vào mắt Derrick Yale là lối đi được chiếu sáng rực rỡ, tất cả các bóng đèn trong hành lang, thậm chí cả đèn trên chiếu nghỉ cầu thang, đều đã được bật lên. Tình huống này khiến những người biết rõ bản tính tằn tiện của Harvey Froyant hết sức tò mò. Thường thì ông ta hài lòng với chỉ một bóng đèn lập lòe trong hành lang, và bất cứ căn phòng nào không có người thì đều chìm trong bóng tối.

Thư viện nằm ở cuối hành lang, cửa phòng mở toang, và các vị khách thấy rằng nó cũng được chiếu sáng rực rỡ như bên ngoài. Harvey Froyant

đang ngồi bên bàn, nụ cười hiện trên khuôn mặt mỏi mệt, nhưng sự mệt mỏi đó không thấm vào đâu so với sự thỏa mãn trong từng hành động, từng lời nói của ông ta.

"Chà, thưa các vị," ông ta trịnh trọng nói, "tôi sẽ báo cho các vị nghe một tin hẳn sẽ khiến hai người giật mình và thích thú." Ông ta cười khúc khích và xoa hai bàn tay vào nhau. "Tôi vừa gọi cho ngài Cảnh sát trưởng, Parr ạ." Ông ta nói, liếc nhìn viên thanh tra cục mịch. "Trong những vụ thế này thì người ta muốn được bảo đảm. Ai biết được chuyện gì sẽ xảy ra với hai người sau khi rời khỏi nơi này, và chúng ta cũng không thể chia sẻ bí mật này với quá nhiều người. Hai người có thể cởi áo khoác ra. Câu chuyện này sẽ tốn chút thời gian đấy."

Đúng lúc đó điện thoại đổ chuông, và họ đứng đó, lắng nghe cuộc nói chuyện của Froyant.

"Vâng, vâng, ngài Đại tá," ông ta nói,"tôi có một tin hết sức quan trọng cần thông báo. Ông có thể dành cho tôi chút thời gian không? Ông sẽ vẫn ở đó chứ? Tuyệt." Ông ta đặt ống nghe xuống, cau mày lưỡng lự, rồi bảo, "Có lẽ tôi phải nói chuyện với ngài Đại tá ngay bây giờ, phiền hai vị sang phòng bên cạnh và đóng cửa lại. Tôi không muốn tin tức chấn động này bị lộ ra sớm."

"Chắc chắn rồi." Parr nói và bước ra khỏi phòng.

Derrick Yale ngập ngừng. "Có phải thông tin liên quan đến *Vòng Tròn Máu* không?"

"Tôi sẽ kể với ông sau." Froyant nói. "Cho tôi năm phút, rồi ông sẽ được trải qua cảm giác hồi hộp sau." Derrick Yale cười, và Parr, lúc này đã ra đến hành lang, cũng cười hùa theo.

"Để làm tôi hồi hộp được thì khó lắm". Yale nói. Ông bước ra ngoài,

dừng lại một thoáng, tay vẫn đặt trên ngưỡng cửa. “Sau chuyện này, có lẽ tôi sẽ kể ông nghe đôi điều về cô bạn Drummond của chúng ta,” ông nói. “Ồ, tôi biết rằng ông quan tâm tới cô ta, nhưng câu chuyện nhỏ này hẳn cũng thú vị ngang với điều mà ông sắp kể với bọn tôi.”

Parr thấy viên thám tử mỉm cười, và đoán rằng Froyant đã gầm gừ điều gì đó khó nghe về Thalia Drummond. Derrick Yale nhẹ nhàng đóng cửa lại. “Không hiểu chuyện gì đã khiến ông ấy háo hức đến vậy, Parr nhỉ?” Ông trầm ngâm. “Và ông ấy định nói với ngài Đại tá cái chết bằm gì chứ?”

Họ bước vào phòng khách, lúc này cũng đang được chiếu sáng rực rỡ.

“Việc này thật bất thường phải không, Steere?” Yale bảo người quản gia.

“Vâng, thưa ngài.” Người đàn ông kính cẩn nói. “Ngài Froyant không phải là một người thích lãng phí. Nhưng ngài ấy đã bảo tôi rằng ngài ấy muốn tất cả đèn đều được bật lên đêm nay, và như vậy thì ngài ấy sẽ không gặp phải bất cứ nguy hiểm nào. Hiểu chết liền. Tôi chưa từng thấy ngài ấy như vậy. Ngài ấy còn để hai khẩu súng đã nạp sẵn đạn trong túi áo… đó là điều bất thường nhất. Ngài Froyant ghét súng, điều đó ai cũng biết.”

“Làm sao ông biết được rằng ông ấy có hai khẩu súng?” Parr đột ngột hỏi.

“Bởi vì tôi đã nạp đạn cho ngài ấy.” Viên quản gia đáp. “Tôi từng ở trong quân đội, và tôi hiểu rõ các loại vũ khí. Một trong hai khẩu súng là của tôi.”

Derrick Yale huýt sáo và quay sang viên thanh tra. “Có vẻ như ông ấy không chỉ biết rõ danh tính của *Vòng Tròn Máu*, mà còn đang đợi hắn tới,” ông nói. “À mà ông có mang người theo không?”

Parr gật đầu. “Có vài cảnh sát ở ngoài đường. Tôi đã bảo họ chờ ở đó, phòng khi cần đến,” ông nói. Họ không thể nghe thấy tiếng Froyant nói chuyện điện thoại, bởi căn nhà được xây kiên cố với những bức tường rất dày.

Nửa giờ trôi qua, và Yale đã trở nên mất kiên nhẫn.

“Steere, làm ơn hỏi giúp xem ông ấy còn muốn gặp chúng tôi nữa không,” ông nói, nhưng viên quản gia chỉ lắc đầu.

“Tôi không dám làm phiền ông chủ, thưa ngài. Có lẽ một trong hai ngài nên vào. Chúng tôi không được phép vào, trừ khi có chuông gọi.”

Parr rời khỏi phòng và mở tung cánh cửa phòng làm việc của Froyant. Đèn vẫn rực sáng, và ông chắc chắn không thể nhầm lẫn về thứ đang ngồi trên ghế. Harvey Froyant đã chết. Phần cán trông như quai cốc của một con dao nhô ra trên ngực trái của ông ta. Trên bàn là một chiếc găng tay da dính máu.

Tiếng thét hoảng hốt của Parr khiến Derrick Yale phải học tốc chạy vào trong phòng. Gương mặt Parr lúc này cũng trắng bệch như xác chết mà ông đang nhìn chằm chằm, và không một ai nói gì. Rồi Parr phá vỡ sự im lặng. “Gọi người của tôi vào,” ông nói. “Không ai được rời khỏi ngôi nhà này. Bảo quản gia tập hợp các gia nhân lại trong bếp và giữ họ ở đó.”

Ông quan sát một lượt khắp phòng. Những tấm rèm dày được treo trên khung cửa sổ trông ra khu vườn sau nhà. Ông kéo chúng ra. Cửa sổ đã được đóng và gài chốt cẩn thận.

Harvey Froyant đã bị giết như thế nào?

Bàn làm việc của ông ta nằm đối diện với lò sưởi, một chiếc bàn kiểu Jacobean hẹp hẳn sẽ khiến bất cứ người bình thường nào cảm thấy khó chịu, nhưng nhà tài phiệt vừa qua đời lại thích chúng.

Tên sát nhân đã tiếp cận ông ta bằng lối nào?

Từ phía sau ư? Con dao được đâm xuống, và rất có khả năng là ông ta đã bị tấn công bất ngờ. Nhưng sao lại chỉ có một chiếc găng tay? Thanh tra Parr xem xét nó cẩn thận. Đó là một chiếc găng tay da, loại mà những người lái xe thường dùng, và nó đã được sử dụng nhiều lần.

Ông gọi cho ngài Cảnh sát trưởng, và đúng như ông nghĩ, ngài Đại tá đang chờ đợi cuộc gọi từ Froyant.

“Vậy là ông ấy vẫn chưa gọi cho ngài?”

“Chưa. Đã có chuyện gì vậy?”

Parr kể lại tình hình một cách ngắn gọn, và nghe tiếng sếp của mình lắp bắp vì giận dữ ở đầu dây bên kia. Ông cúp máy ngay lập tức và quay trở lại hành lang thì thấy người của mình đã tập hợp đầy đủ.

“Lục soát từng phòng trong căn nhà này,” ông nói. Ông quay lại gặp Yale sau khoảng nửa tiếng.

“Thế nào?” Yale háo hức hỏi.

Parr lắc đầu. “Chẳng thu được gì,” ông nói. “Chẳng có kẻ lạ mặt nào trong nhà hết.”

“Làm sao chúng có thể đột nhập vào phòng? Hành lang lúc nào cũng được canh chừng, trừ lúc Steere vào phòng khách.”

“Có thể có lối đi bí mật dưới sàn.” Yale gợi ý. “Chẳng có lối đi bí mật nào ở khu West End của London này hết.” Parr càu nhàu, nhưng cuộc tìm kiếm đã đưa đến kết quả ngược lại. Dưới tấm thảm có một cửa hầm nhỏ, và viên quản gia giải thích rằng vào thời chiến, khi các cuộc không kích xảy ra mỗi đêm, Froyant đã gia cố phòng chứa rượu dưới tầng hầm thành hầm trú bom, với lối vào nằm trong phòng làm việc của ông ta.

Parr bước xuống cầu thang, tay cầm ngọn nến và thấy mình đang ở trong một căn phòng nhỏ hình vuông, trông chẳng khác gì phòng giam. Có một cánh cửa bị khóa, nhưng họ đã tìm thấy chìa khóa trên người Harvey Froyant trước đó. Đằng sau nó là một cánh cửa thứ hai, bằng thép, mở ra ngoài trời.

Những căn nhà ven đường chia sẻ chung một thảm cỏ và hàng rào cây bụi.

"Hoàn toàn có thể đi vào từ đây, qua cánh cổng ở cuối vườn," Yale nói, "và theo ý tôi thì rất có thể hung thủ đã đi theo lối này."

Ông bật đèn pin rọi xuống đất. Đột nhiên ông cúi xuống và chăm chú quan sát. "Đây là một dấu chân còn mới," ông nói, "của một người phụ nữ!"

Parr nhòm qua vai viên thám tử. "Tôi nghĩ là không còn gì phải nghi ngờ nữa," ông nói. "Nó còn rất mới." Và rồi đột nhiên ông bước lùi lại. "Chúa ơi!" Viên thanh tra thở hổn hển vì kinh ngạc. "Thật là một âm mưu xảo quyệt!"

Ông vừa đột ngột nhận ra rằng đó là dấu chân của Thalia Drummond!

31

THALIA TRẢ LỜI VÀI CÂU HỎI

Derrick Yale ngồi đó, hai tay ôm đầu, đọc một tờ báo. Sáng nay ông đã đọc phải đến hơn chục tờ, và sau đó thì quẳng hết chúng sang một bên.

“Ngay trước con mắt của cảnh sát!” Yale đọc. “Sự bất tài của Sở cảnh sát!” Ông lắc đầu. “Hình như mọi tờ báo sáng nay đều công kích ông bạn Parr tội nghiệp của chúng ta,” ông nói rồi quẳng tờ báo sang một bên, “nhưng việc ngăn chặn tội ác này cũng bất khả thi với ông ấy như với tôi và cô vậy thôi, cô Drummond.”

Sáng nay trông Thalia Drummond có chút tiều tụy. Đôi mắt cô ta thâm quầng còn dáng vẻ thì bơ phờ, trái ngược hẳn với sự phấn chấn năng động thường ngày.

“Đã chơi thì phải chịu, không phải sao?” Cô ta lạnh lùng hỏi. “Cảnh sát đâu phải muốn làm gì cũng được.”

Yale tò mò nhìn cô ta. “Cô không tin tưởng lắm vào các phương pháp của cảnh sát, phải vậy không, cô Drummond?” Ông hỏi.

“Không nhiều lắm.” Cô ta trả lời và đặt một chồng thư xuống trước mặt ông. “Ông không định thuyết giáo tôi một bài về chuyện đó đấy chứ?”

Ông cười khẽ. “Cô quả là một cô gái kỳ lạ,” ông nói. “Đôi khi tôi còn nghĩ rằng cô bẩm sinh đã không hề có lòng trắc ẩn. Cô cũng từng làm việc cho Froyant, phải không nhỉ?”

“Phải.” Cô ta đáp cộc lốc.

“Cô đã từng sống trong ngôi nhà đó?”

Cô ta không trả lời ngay, nhưng đôi mắt xám của cô ta nhìn thẳng vào ông.

“Đúng là tôi đã từng sống đó.” Cô ta thừa nhận. “Tại sao ông lại hỏi thế?”

“Cô có biết rằng nó có một tầng hầm không?” Derrick Yale lơ đãng hỏi.

“Tất nhiên là tôi biết. Lão Froyant tội nghiệp đâu có định che giấu sự khôn lanh của mình. Lão đã kể với tôi rằng nó tốn kém thế nào đến cả chục lần,” cô ta nói, và khẽ mỉm cười.

Ông ngẫm nghĩ một lúc. “Chìa khóa của hầm trú bom thường được để ở đâu?”

“Trong bàn làm việc của Froyant. Ông đang ám chỉ rằng tôi biết về nó, hay cho rằng tôi có liên quan tới vụ giết người?”

Yale cười. “Tôi chẳng ám chỉ gì hết,” ông nói. “Chỉ là tôi đang tìm hiểu về vụ án, và cô thì dường như biết về căn nhà rõ hơn hầu hết những người sống ở đó, vậy nên tất nhiên tôi phải tò mò. Cô nghĩ rằng người ta có thể mở cánh cửa đó lên mà không gây tiếng động không?”

“Hoàn toàn có thể,” cô ta nói. “Cánh cửa hầm hoạt động dựa vào đối trọng. Ông có định trả lời đống thư đó không thế?”

Ông gạt chồng thư sang một bên. “Tối qua cô đã làm gì, cô Drummond?” Lần này ông quyết định không vòng vo nữa.

“Tối qua tôi ở nhà.” Cô ta đáp. Hai tay cô ta đặt sau lưng, và Yale nhận ra ngay rằng cô ta đang căng thẳng.

“Cô đã ở nhà cả buổi tối sao?” Cô ta không trả lời. “Không phải cô đã ra

khỏi nhà lúc tám giờ rưỡi, mang theo một bưu kiện nhỏ sao?”

Cô ta tiếp tục không trả lời. “Một người của tôi đã vô tình trông thấy cô,” Derrick Yale nói, “và sau đó thì đã để mất dấu. Cô đã không trở lại căn hộ cho đến tận mười một giờ. Vậy cô đã ở đâu cả đêm qua?”

“Tôi đã ra ngoài đi dạo.” Thalia lạnh lùng nói. “Ông đưa bản đồ London đây rồi tôi sẽ cố nhớ xem mình đã để lại dấu chân ở đâu.”

“Một vài dấu chân đã được tìm ra sẵn rồi.”

Đôi mắt cô ta nheo lại. “Vậy thì,” cô ta khẽ nói, “chắc tôi khỏi cần mất công nói với ông rằng tôi đã đi đâu nhỉ.”

“Nghe này, cô Drummond.” Ông rướn người qua bàn. “Tôi hoàn toàn chắc chắn rằng cô, từ tận sâu trong trái tim, không phải là kẻ giết người. Từ đó có thể khiến cô khó chịu, và đúng, nó là một từ khó chịu. Nhưng hành động của cô tối qua có những điểm đáng ngờ, và tôi vẫn chưa nói với Parr điều đó.”

“Tôi quen với việc bị nghi ngờ rồi,” cô ta nói, “và bởi vì ông đã biết, nên có lẽ tôi không cần phải nói gì thêm nữa.”

Yale nhìn cô ta, nhưng cô ta đáp lại ánh mắt đó không chút nao núng. Rồi ông nhún vai và nói, “Thật ra thì việc cô ở đâu cũng chẳng quan trọng lắm.”

“Tôi khá là đồng tình với ông ở điểm này,” cô ta nói móc, rồi trở lại với căn phòng và máy đánh chữ của mình.

Một cá tính thật đặc biệt. Derrick Yale nghĩ. Phụ nữ thường không khiến ông hứng thú, nhưng Thalia Drummond thì lại nằm ngoài mọi tiêu chuẩn thông thường. Nhan sắc của cô ta không phải là thứ hấp dẫn ông; ông biết cô ta rất đẹp, cũng rõ như ông biết rằng cánh cửa phòng làm việc

của mình có màu nâu còn lá cây có màu xanh vậy.

Ông cầm tờ báo lên lần nữa và đọc lại những bài chỉ trích sự bất tài của cảnh sát, ngay sau đó, như ông đang chờ đợi, Parr bước vội vào phòng, ngồi phịch xuống ghế.

“Ngài Cảnh sát trưởng đã yêu cầu tôi từ chức,” ông nói, và người kia vô cùng ngạc nhiên khi nhận ra sự vui vẻ trong giọng nói của ông. “Tôi chẳng có gì phải lo lắng cả. Tôi đã định nghỉ hưu từ ba năm trước, khi nhận được khoản thừa kế từ anh tôi.”

Đến tận lúc này Derrick Yale mới biết rằng thanh tra Parr là một người đàn ông giàu có.

“Ông định thế nào?” Ông hỏi, và Parr mỉm cười. “Trong các cơ quan nhà nước mà nói thì, khi nhận được yêu cầu từ chức, anh sẽ phải từ chức.” Viên thanh tra buồn bã nói. “Nhưng lá đơn từ chức của tôi phải đến cuối tháng sau mới có hiệu lực. Tôi còn phải chờ xem chuyện gì sẽ xảy đến với ông, bạn tôi ơi.”

“Với tôi ấy à?” Yale ngạc nhiên nói. “Ồ, ý ông là lời cảnh báo rằng tôi sẽ bị khử vào ngày mùng bốn ấy à? Để xem nào, vậy là đời tôi chỉ còn khoảng hai hay ba ngày thôi nhỉ?” Ông nở nụ cười chế nhạo khi nhìn vào lịch. “Tôi không nghĩ là ông nên chờ đợi chuyện đó. Mà thôi, nói chuyện nghiêm túc đi. Tại sao ông lại từ chức chứ? Ông có nghĩ là tôi nên đến gặp ngài Cảnh sát trưởng…”

“Khi mà lệnh đã được đưa ra rồi thì lời ông nói cũng chỉ như cỏ rác mà thôi.” Parr nói. “Dù sao, cho đến khi lá đơn có hiệu lực thì tôi vẫn sẽ chịu trách nhiệm điều tra vụ án, và tôi phải cảm ơn ông vì điều đó.”

“Tôi ư?”

Viên thanh tra cục mịch cười khẽ.

"Tôi đã nói với ngài ấy rằng tính mạng của ông hết sức quan trọng với đất nước, và tôi cần phải tiếp tục công việc cho đến khi ông thoát khỏi nguy hiểm," ông nói.

Đúng lúc đó, Thalia Drummond bước vào với một chồng thư mới.

"Chào buổi sáng, cô Drummond." Viên thanh tra ngước mắt nhìn cô ta.

"Tôi đã đọc những bài báo viết về ông sáng nay." Thalia lạnh lùng nói. "Ông đã thành người của công chúng rồi đấy, Parr ạ."

"Tất cả chỉ để bán quảng cáo thôi." Viên thanh tra lẩm bẩm, không có vẻ gì là tức giận. "Đã lâu rồi tôi không thấy tên cô trên báo đấy, cô Drummond ạ."

Thalia nhận ra rằng ông đang nói đến lần ra tòa gần nhất của mình, và cô ta có vẻ vô cùng thích thú. "Cũng phải có lúc này lúc kia chứ," cô ta nói. "Ông có tin gì mới về *Vòng Tròn Máu* không?"

"Tin mới về *Vòng Tròn Máu*," Parr chậm rãi nói, "đó là từ nay tất cả thư từ cho *Vòng Tròn Máu* sẽ phải gửi đi nơi khác chứ không còn là đường Mildred nữa."

Ông nhận ra nét mặt cô ta đã thay đổi, chỉ là một khoảnh khắc ngắn ngủi, nhưng cũng đủ khiến thanh tra Parr cảm thấy hài lòng.

"Có phải chúng sắp mở văn phòng trong thành phố không?" Cô ta hỏi, đã hoàn toàn bình thường trở lại. "Tôi thấy chẳng có lý do gì mà chúng không làm thế cả. Có vẻ như chúng đang muốn làm gì thì làm, và chẳng có lý do gì mà chúng không dọn tới một tòa cao ốc khang trang với thang máy và bảng hiệu gắn đèn… à không, tôi không nghĩ rằng chúng nên dựng bảng hiệu, kẻo không thì có khi đến đám cảnh sát cũng phát hiện ra mất."

"Với một cô gái trẻ mà nói," Parr nghiêm khắc đáp lại, "thì những lời

nhạo báng đó chẳng những không phù hợp, mà còn có phần thiếu đứng đắn!”

Yale lắng nghe cuộc nói chuyện với nụ cười thích thú. Cô gái đã khiến ông ngạc nhiên, nhưng đôi khi thanh tra Parr còn khiến ông ngạc nhiên hơn nhiều. Người đàn ông này có thể hết sức thâm độc nếu ông ấy muốn vậy.

“Và tối qua cô đã ở đâu, cô Drummond?” Parr hỏi, mắt nhìn xuống đất.

“Trên giường, cùng với những giấc mơ.” Thalia Drummond đáp.

“Vậy thì hẳn là cô mắc chứng mộng du nên mới đi loanh quanh sau nhà Froyant lúc chín giờ rưỡi tối.”

“Là vậy sao?” Thalia nói. “Ông đã tìm thấy mấy dấu chân xinh xắn của tôi trong vườn sao? Ông Yale đây đã bóng gió điều đó nãy giờ. Không, thanh tra ạ, tôi đã đi dạo trong công viên. Sự cô độc khiến người ta có hứng làm chuyện đó.”

“Chà, khi đi dạo trong công viên, cô gái trẻ ạ, tốt hơn là cô nên giữ khoảng cách với Jack Beardmore, bởi vì lần trước cô đã khiến cậu ta sợ chết khiếp!”

Lần này thì cú ra đòn của ông đã trúng đích. Khuôn mặt Thalia đỏ ửng, đôi lông mày thanh tú nheo lại.

“Cậu Beardmore đâu phải loại dễ hoảng sợ,” cô ta nói, và hơn nữa… hơn nữa…”

Đột nhiên cô ta quay lưng rời khỏi văn phòng, và khi Parr rời khỏi đó sau một cuộc trò chuyện ngắn, cô ta cau có nhìn ông.

“Có đôi lúc, thanh tra ạ, tôi ghét ông cực kỳ!” Giọng cô ta bừng bừng lửa giận.

“Ngạc nhiên ghê.” Parr đáp.

32

CHUYẾN ĐI VỀ MIỀN QUÊ

Sở cảnh sát đang như ngồi trên đống lửa. Những bài công kích khó chịu của cánh báo chí về thảm kịch gần nhất gắn tên *Vòng Tròn Máu*, những câu hỏi được đưa ra thảo luận tại Nghị viện cùng những buổi họp sau cánh cửa đóng kín ở Sở cộng với sự xa cách của các cộng sự thân thiết thường ngày, những dấu hiệu đó tất nhiên không thể thoát khỏi đôi mắt của thanh tra Parr.

Hầu như không một tờ báo nào không đăng một danh sách tội ác mà *Vòng Tròn Máu* phải chịu trách nhiệm, và tất cả đều kèm thêm thông tin rằng thanh tra Parr đã chịu trách nhiệm điều tra về *Vòng Tròn Máu* ngay từ khi chúng bắt đầu hoạt động.

Parr yêu cầu được tới Pháp để tìm thêm bằng chứng, và được chấp thuận. Trong vài ngày ông vắng mặt, các lãnh đạo cấp cao của Sở đã tìm ra người sẽ làm thay nhiệm vụ của ông.

Ông chỉ có một người bạn duy nhất ở Sở cảnh sát, và thật đáng ngạc nhiên đó lại là Đại tá Morton, sếp trực tiếp của Parr. Morton đã cố bảo vệ ông, nhưng trong thâm tâm ngài Đại tá biết rằng điều đó là vô vọng, dù có sự trợ giúp từ Derrick Yale. Yale đã đến Sở cảnh sát từ sáng sớm và thuyết trình một bài dài để bảo vệ người cộng sự của mình.

“Tôi cũng đã tham gia cuộc điều tra, vậy nên tôi có trách nhiệm phải bảo vệ Parr cũng như chia sẻ gánh nặng này với ông ấy,” ông nói.

Ngài Cảnh sát trưởng ngả lưng xuống ghế và khoanh tay lại. “Tôi không muốn làm ông phật ý đâu, Yale ạ, nhưng trên lý thuyết thì ông không tồn tại, và tôi e rằng những lời ông nói sẽ chẳng giúp gì được cho Parr hết. Ông ấy đã có cơ hội… thực ra là rất nhiều cơ hội, và ông ấy đã bỏ lỡ chúng.”

Ngay khi Yale vừa định cáo từ thì ngài Cảnh sát trưởng yêu cầu ông nán lại thêm chút nữa.

“Ông có thể giúp chúng tôi làm sáng tỏ một chuyện.” Ngài Cảnh sát trưởng nói. “Nó có liên quan tới vụ sát hại hung thủ giết James Beardmore. Hẳn là ông nhớ Sibly, gã thủy thủ?”

Yale gật đầu, và trở lại chiếc ghế mà ông vừa rời khỏi.

“Có những ai trong phòng giam khi các ông tiến hành lấy lời khai của hắn?”

“Chỉ có tôi, Parr và một nhân viên tốc ký.”

“Nam hay nữ?” Ngài Cảnh sát trưởng hỏi.

“Nam. Tôi nghĩ rằng anh ta là người của Sở. Và chỉ vậy thôi. Quản ngục bước vào một, hai lần gì đó… thực tế anh ta đã đến khi chúng tôi vẫn đang ở đó, mang theo nước, thứ mà sau đó người ta phát hiện ra là có độc.”

Ngài Cảnh sát trưởng mở tập tài liệu và lấy một tờ báo cáo từ trong đó ra.

“Đây là lời khai của người quản ngục. Tôi sẽ lược bớt những chỗ không cần thiết, nhưng đây là những gì anh ta đã nói.” Ngài Cảnh sát trưởng nói, sửa lại cặp kính và chậm rãi đọc.

Tù nhân đang ngồi trên giường. Parr đang ngồi đối diện với hắn còn Yale đang đứng ở cửa buồng giam, và nó đang mở khi tôi bước vào. Tôi đã mang theo một chiếc bình bằng thiếc đầy một nửa, nước được lấy từ một

vòi đã được lắp đặt bộ lọc. Tôi nhớ rằng mình đã đặt chiếc bình xuống sau khi nghe được tiếng chuông từ một buồng giam khác. Theo như tôi biết thì không ai có thể làm gì với bình nước được, dù đúng là cánh cửa dẫn ra sân đang để mở. Khi tôi bước vào phòng giam, Parr đã lấy chiếc bình từ tay tôi, đặt lên một gờ đá gần cửa và bảo tôi đừng làm phiền họ.

"Ông thấy đấy, không hề có một lời nào nhắc đến người viết tốc ký. Hẳn anh ta là người địa phương, ông có nghĩ vậy không?"

"Tôi thì khá chắc rằng anh ta là người của ngài."

"Tôi sẽ phải hỏi Parr về chuyện đó." Ngài Cảnh sát trưởng nói.

Parr, vừa trở về từ Pháp, khi được hỏi qua điện thoại, đã thừa nhận rằng nhân viên tốc ký là người địa phương, và anh ta là người đáng tin cậy, theo những gì mà người ở đó nói. Trong sự bối rối sau khi phát hiện ra cái chết của Sibly, ông đã quên mất việc xác nhận lại danh tính của người này.

Ông đã nhận được một bản chép tay ghi lại lời khai của Sibly, và lờ mờ nhớ rằng mình đã thanh toán đầy đủ cho anh ta. Ông chỉ có thể cung cấp cho ngài Cảnh sát trưởng chừng đó thông tin, và chúng chẳng có ích gì nhiều.

Derrick Yale đứng đợi khi cuộc đàm thoại được tiến hành, và quan sát vẻ mặt không hài lòng của ngài Đại tá khi dập máy, ông biết rằng những thông tin của Parr chẳng đem lại giá trị gì.

"Ông cũng không nhớ chút gì về anh ta sao?"

Yale lắc đầu.

"Phần lớn thời gian anh ta ngồi quay lưng lại phía tôi," ông nói, "và anh ta ngồi cạnh Parr."

Ngài Cảnh sát trưởng lẩm bẩm gì đó về sơ suất tai hại, rồi nói:

“Có lẽ không nên ngạc nhiên nếu người viết tốc ký của các ông là một thành viên của *Vòng Tròn Máu*. Đó là một tội ác khi để một người chưa rõ danh tính đảm đương một công việc quan trọng như vậy. Phải, Parr xong rồi.” Ngài Đại tá thở dài. “Tôi rất xin lỗi. Tôi thích Parr. Tất nhiên, ông ấy thuộc lớp cảnh sát thủ cựu mà những người theo phương pháp mới như ông vẫn coi thường, và ông ấy cũng chẳng có tài năng đặc biệt nào, dù cho ở thời của mình thì ông ấy là một sĩ quan giỏi. Nhưng ông ấy sẽ phải ra đi. Đó là quyết định. Tôi có thể nói với ông điều đó, bởi tôi cũng đã nói với Parr rồi. Thật hết sức đáng tiếc.”

Đó không phải là tin gì mới với Yale, hay với cả sĩ quan trẻ nhất trong Sở cảnh sát.

Nhưng có vẻ người ít chú ý tới chuyện đó nhất là Parr. Ông vẫn tiếp tục công việc thường ngày, dường như không hề quan tâm đến sự thay đổi đã được thông báo trước, ngay cả khi đối mặt với người kế nhiệm của mình, ông ta đến để tham quan văn phòng mà sớm thôi sẽ bị mình chiếm giữ.

Một buổi chiều, ông tình cờ gặp Jack Beardmore trong công viên, và Jack bị ấn tượng trước tinh thần phấn chấn của người đàn ông nhỏ bé cục mịch.

“Chà, thanh tra,” Jack nói, “chúng ta đang tiến gần đến kết thúc rồi sao?”

Parr gật đầu.“Tôi nghĩ vậy,” ông nói. “Kết thúc của tôi.”

Đây là thông tin chính thức đầu tiên mà Jack nhận được về việc nghỉ hưu của viên thanh tra.

“Nhưng hẳn là ông không định đi thật đấy chứ? Ông đã nắm trong tay tất cả đầu mối rồi cơ mà, Parr. Họ không thể ngu ngốc đến mức cắt đứt với ông vào đúng thời điểm quan trọng này, trừ khi họ đã từ bỏ hy vọng sẽ

tóm được đám vô lại đó.”

Họ đã từ bỏ hy vọng từ lâu rồi, Parr nghĩ, nhưng thái độ của những quan chức đầu ngành không phải là điều ông quan tâm lúc này.

Jack đang trên đường trở về căn nhà ở miền quê. Cậu đã không đến đó kể từ khi cha mất, và đáng lẽ cậu cũng không định đi nếu như không cần xem xét lại hợp đồng cho thuê trang trại. Bởi việc kinh doanh không thể diễn ra ở thành phố, hơn nữa còn có những việc khác cần đến sự có mặt của cậu, nên cậu quyết định sẽ nghỉ lại một đêm ở nơi chứa đựng toàn những ký ức chẳng tốt đẹp gì.

“Cậu đang định đi về miền quê à?” Parr trầm ngâm hỏi. “Một mình sao?”

“Phải.” Jack đáp, và khi nhận ra ẩn ý trong giọng nói của người kia, cậu háo hức hỏi, “Ông muốn đi cùng với tôi không, ông Parr? Tôi sẽ rất vui nếu ông đồng ý, nhưng hẳn là ông không thể rời thành phố khi mà vụ *Vòng Tròn Máu* vẫn còn đó.”

“Tôi cho rằng không có tôi thì họ vẫn ổn.” Parr dứt khoát nói. “Phải, tôi nghĩ có lẽ mình nên đi với cậu. Tôi vẫn chưa tới đó kể từ khi cha cậu qua đời, và tôi muốn đặt chân lên khu đất đó lần nữa.” Ông xin nghỉ thêm hai ngày, và bởi Sở cảnh sát đã sẵn sàng cho ông nghỉ đến hết phần đời còn lại, nên họ đồng ý ngay lập tức.

Vì Jack định sẽ đi vào đêm hôm đó, nên Parr liền trở về nhà, đóng gói hành lý vào một chiếc túi nhỏ hiệu Gladstone và đến gặp cậu tại ga. Cả thời tiết và đường sá đều không thuận tiện cho một cuộc hành trình dài bằng ô tô, và viên thanh tra hoàn toàn đồng ý rằng việc đi bằng tàu sẽ thoải mái hơn rất nhiều.

Ông đã để lại một lời nhắn nhỏ cho Yale, nói cho viên thám tử biết ông

định đi đâu, và bổ sung thêm:

Nếu tình hình thay đổi và cần đến sự có mặt của tôi trong thành phố, đừng ngần ngại mà hãy gửi tin đến đây ngay lập tức.

Nếu chiếu theo những dòng tái bút này thì hành động tiếp theo của Parr không khỏi có chút kỳ quặc.

33

NHỮNG TỜ ÁP PHÍCH

Jack nhận ra rằng người bạn đồng hành của mình chẳng thú vị chút nào; viên thanh tra mang theo một chồng báo, và ông chỉ đọc những bài có liên quan tới *Vòng Tròn Máu*. Cậu ngạc nhiên không hiểu người đàn ông có vẻ ngoài đờ đẫn này tìm thấy niềm vui gì ở việc đọc những lời lẽ chỉ trích chính mình trong suốt cuộc hành trình như vậy. Cậu nói những điều đó thành lời. Viên thanh tra đặt tờ báo xuống đầu gối và gỡ chiếc kính gọng thép đang kẹp trên mũi xuống.

"Tôi không biết," ông nói. "Những lời chỉ trích chẳng làm hại bất cứ ai, chỉ khi người ta biết mình đã sai thì những lời đó mới khiến họ bực mình. Và bởi tôi biết rằng mình đúng, nên tôi chẳng quan tâm tới những gì họ nói."

"Ông thực sự nghĩ rằng mình đúng ư? Về điểm nào chứ?" Jack tò mò hỏi, nhưng Parr không đưa ra bất cứ câu trả lời nào. Họ xuống tàu ở một nhà ga nhỏ và lái xe thêm ba dặm nữa tới căn nhà lớn đầy vẻ sầu thảm, nơi đã từng là chốn điền viên của James Beardmore.

Quản gia của Jack đã xuống đây chuẩn bị sẵn mọi thứ để chủ nhân có thể nghỉ ngơi một cách thoải mái. Ông ta đưa cho thanh tra Parr một bức điện tín gần như ngay khi ông vừa bước chân qua ngưỡng cửa. Parr nhìn chiếc phong bì, rồi lật nó lại để xem mặt sau.

"Nó đã tới đây bao lâu rồi?"

"Nó mới đến khoảng năm phút trước, một bưu tá đi xe đạp đã mang nó tới." Ông ta nói.

Viên thanh tra mở phong bì và dốc ngược thứ bên trong ra. Nó ký tên Derrick Yale, và ghi rằng: *Quay lại London ngay lập tức. Vừa có tiến triển quan trọng.*

Ông đưa lời nhắn cho chàng trai trẻ mà không nói một lời. "Tất nhiên là ông phải đi rồi. Phiền phức thật, đến tận chín giờ mới có chuyến tàu tiếp theo." Jack nói, thất vọng trước viễn cảnh người bạn đồng hành của mình phải rời đi sớm như vậy.

"Tôi sẽ không đi đâu." Parr bình thản nói. "Dù trời có sập thì tôi cũng sẽ không bắt chuyến tàu tối nay. Nó sẽ phải đợi."

Thái độ này của viên thanh tra khiến Jack hết sức bất ngờ, bởi nó hoàn toàn khác so với những gì cậu biết về ông. Thành thật mà nói thì cậu có chút thất vọng, dù rằng cậu cũng rất vui vì Parr quyết định cùng cậu qua đêm tại căn nhà mà từng góc từng phòng của nó dường như đều có những hồn ma lẩn khuất.

Parr nhìn bức điện lần nữa. "Hẳn là ông ấy đã gửi cái này chỉ nửa giờ sau khi chúng ta rời khỏi nhà ga," ông nói. "Cậu có điện thoại chứ?"

Jack gật đầu, và Parr thực hiện một cuộc gọi đường dài. Mất đến mười lăm phút, đường dây mới được thông.

Jack có thể nghe thấy giọng nói của ông từ tận ngoài hành lang, rồi viên thanh tra bước vào.

"Đúng như tôi nghĩ," ông nói, "thứ này là đồ giả. Tôi vừa mới nói chuyện với Yale."

"Ông đã đoán được rằng nó là giả sao?"

Parr gật đầu. "Tôi cũng đoán gần giỏi bằng Yale rồi." Viên thanh tra hài hước nói. Ông dành cả buổi tối hôm đó để chỉ dạy chàng trai trẻ về những bí ẩn của bài piquet[^id-6], trò mà Parr từng là một bậc thầy. Tối hôm ấy, họ cảm thấy như đó là trò đánh bài hay nhất thế giới, và đêm trôi qua nhanh đến mức khi Jack nhìn đồng hồ, cậu bị sốc khi thấy đồng hồ đã chỉ nửa đêm.

[^id-6] Một trò chơi bài hai người.

Căn phòng dành cho viên thanh tra chính là nơi mà James Beardmore đã ngủ lúc sinh thời. Đó là một căn phòng rộng rãi, sang trọng và xa xỉ. Có ba ô cửa sổ lớn, và khi đêm xuống, căn phòng, cũng như phần còn lại của ngôi nhà, được thắp sáng bằng những ngọn đèn khí ga do đích thân James Beardmore lắp đặt.

"À mà cậu sẽ ngủ ở đâu?" Parr nói, vẫn đứng trên ngưỡng cửa sau khi nói câu chúc ngủ ngon.

"Tôi ở phòng bên cạnh." Jack nói, và Parr gật đầu, đóng cửa, khóa lại.

Ông nghe tiếng Jack đóng cửa và bắt đầu thay đồ ngủ. Ông không cởi quần áo mà chỉ lôi tấm áo choàng lụa cũ từ trong chiếc va li tả tơi ra và khoác lên người. Rồi ông tắt đèn và bước lại chỗ cửa sổ để kéo rèm xuống.

Đêm tương đối sáng, đủ để ông có thể tìm được đường trở lại giường, nằm xuống và kéo chăn lên kín người. Có một phương pháp chữa trị dành cho những bệnh nhân mắc chứng mất ngủ kinh niên ít được biết đến, đó là cứ mở mắt ra nhìn vào bóng tối. Parr thì không cần phải làm vậy, ông nằm nghiêng về phía cửa sổ, và nó thì đang được mở hé.

Đến gần sáng, đột nhiên ông bật dậy và khẽ bước đến bên cửa sổ; ông vừa nghe thấy một âm thanh yếu ớt giống như tiếng động cơ ô tô, nhưng giờ thì nó đã biến mất. Ông bước vào nhà tắm và rửa mặt bằng nước lạnh

rồi thong thả với lấy khăn. Sau đó, ông quay lại, kéo một chiếc ghế đến sát bên cửa sổ để quan sát mọi động tĩnh xảy ra trước nhà.

Ông phải chờ khoảng nửa tiếng mới thấy một bóng đen xuất hiện đằng sau gốc cây, rồi lại biến mất vào trong bóng tối. Ông thoáng thấy nó lần nữa, rồi nó biến mất vào trong cái bóng của chính ngôi nhà. Viên thanh tra nhón bước nhẹ nhàng đi xuống cầu thang. Cửa chính của ngôi nhà đã được đóng và khóa cẩn thận, phải mất một lúc ông mới mở được nó. Khi Parr bước ra thì chẳng có ai ở ngoài đó. Ông đã rón rén đi một vòng quanh nhà, song vẫn không tìm thấy kẻ xâm nhập, và ông vội chạy ra cổng chính khi một lần nữa nghe thấy tiếng động cơ xa dần, nhưng không kịp… Vị khách lúc nửa đêm đã trốn thoát.

Parr khóa cửa lại và trở về phòng. Sự việc này khiến ông cảm thấy hoang mang. Rõ ràng là hắn, dù kẻ đó là ai, đã không nhìn thấy Parr hay biết rằng mình đang bị theo dõi. Hắn đã đến và đi gần như ngay lập tức.

Phải đến sáng hôm sau, khi ông xuống ăn sáng, bí ẩn của chuyến viếng thăm mới được tiết lộ. Jack đang ngồi trước lò sưởi và đọc một mẩu giấy nhàu nát, trông như thể đã bị dính vào đâu đó rồi được gỡ ra. Nó là một tấm áp phích nhỏ, được viết tay. Parr chẳng cần phải đọc nội dung cũng biết đó là lời nhắn của *Vòng Tròn Máu*.

"Ông nghĩ sao về thứ này?" Jack hỏi, quay lại khi nghe tiếng viên thanh tra. "Chúng tôi tìm thấy hơn chục tấm áp phích thế này được dán hoặc đóng đinh lên cây, và tờ này thì bị kẹp dưới cửa sổ phòng tôi."

Viên thanh tra đọc:

Món nợ của cha cậu vẫn chưa được trả. Nó sẽ được xóa bỏ, nếu cậu thuyết phục được hai người bạn của cậu là Derrick Yale và Parr ngừng lại những việc họ đang làm.

Bên dưới là những ký tự nhỏ hơn, hiển nhiên là được thêm vào như một dạng tái bút:

Chúng tôi sẽ không đặt ra thêm yêu cầu nào nữa.

“Vậy ra hắn mang chúng đến.” Parr trầm ngâm ” nói. “Tôi đã thắc mắc không hiểu sao hắn lại đến và đi nhanh như vậy.”

“Ông đã thấy hắn sao?” Jack ngạc nhiên hỏi.

“Chỉ thoáng qua thôi. Thật ra thì, tôi đã biết là hắn sẽ tới, nhưng tôi chờ đợi một điều gì đó ghê gớm hơn cơ.” Viên thanh tra nói.

Ông ngồi ăn sáng mà không nói lời nào, trừ việc trả lời nhát gừng những câu hỏi của Jack. Phải đến tận khi họ đặt chân ra ngoài cánh đồng, Parr mới hỏi,“Tôi tự hỏi liệu hắn có biết cậu có tình cảm với Thalia Drummond hay không?”

Jack đỏ mặt. “Sao ông lại hỏi thế?” Giọng cậu có chút lo lắng. “Ông lo rằng chúng sẽ làm gì đó với Thalia phải không?”

“Nếu chuyện đó có lợi cho hắn thì hắn sẽ giẫm bẹp Thalia Drummond luôn.” Viên thanh tra búng ngón tay. Ông chấm dứt cuộc trò chuyện bằng cách quay lưng lại. “Hẳn là thế,” ông nói.

“Tôi tưởng ông muốn đến nhà ga… theo đường mà Marl đã đến ngôi nhà vào sáng hôm đó?”

Parr lắc đầu. “Không, tôi chỉ muốn biết liệu hắn đã đến gần căn nhà đến mức nào. Cậu có thể chỉ cho tôi chỗ mà hắn bắt đầu trở nên hoảng loạn không?”

“Ồ, tất nhiên rồi.” Jack rất sẵn lòng, nhưng cậu tự hỏi không hiểu chuyện đó để làm gì. “Nó ở gần sát ngôi nhà. Thật ra thì, tôi có thể chỉ cho ông vị trí chính xác, bởi tôi nhớ rằng hắn đã bước hụt và giẫm nát một cây

hoa hồng mới mọc. Cái cây đó đây… hoặc đúng hơn là cái cây mà người làm vườn đã lấp vào chỗ đó.”

Cậu chỉ, và Parr gật cái đầu bự của mình nhiều lần liên tục.

“Chuyện này hết sức quan trọng.” Ông nói, bước đến chỗ cái cây. “Tôi biết là hắn đã nói dối mà.” Ông lẩm bẩm, như thể tự nói với chính mình. “Không thể nhìn thấy sân thượng từ đây. Marl bảo tôi rằng hắn đã thấy cha cậu đứng trên sân thượng đúng vào lúc hắn lên cơn, và ban đầu tôi đã nghĩ là vì trông thấy cha cậu nên hắn mới trở nên hoảng loạn.”

Ông kể cho Jack nghe chi tiết về cuộc nói chuyện của ông với Felix Marl trước khi gã qua đời.

“Tôi có thể đính chính lại rằng,” Jack nói, “cha tôi đã ở trong thư viện cả buổi sáng, và đã không ra khỏi nhà cho đến khi chúng tôi bước lên sân thượng.”

Parr vội rút sổ tay ra và phác họa những nét cơ bản. Ở bên trái ông là dinh thự Sedgwood đồ sộ, trước mặt ông là khu vườn, bao quanh là hàng rào sắt để ngăn gia súc vào phá vườn hoa, và cánh cổng mà Marl đã đi qua nằm trên đó. Bên phải ông là những bụi cây, ở giữa có một chiếc ô che nắng.

“Cha tôi từng rất thích những bụi cây này.” Jack giải thích. “Ở đây thường có gió mạnh, kể cả vào những ngày nắng nóng nhất, và những bụi cây có tác dụng như một lớp rào chắn. Cha thường ngồi đó hàng giờ liền để đọc sách.”

Parr đang từ từ quay gót trở lại, quan sát từng chi tiết của khung cảnh. Rồi ông gật đầu. “Tôi nghĩ là tôi đã thấy tất cả những gì cần thấy,” ông nói.

Khi họ trở về nhà, ông nhắc lại chuyện những tờ áp phích được dán lúc

nửa đêm, và trước sự ngạc nhiên của Jack, ông nói, "Đó là nước đi sai lầm đầu tiên của *Vòng Tròn Máu* cho đến lúc này, và tôi nghĩ như vậy cũng đã là quá nhiều. Tôi chắc chắn rằng đó không phải ý định ban đầu của chúng."

Ông ngồi trên bậc thềm của hàng hiên, dõi mắt nhìn về phía xa xăm. Jack không thể không nghĩ rằng cậu chưa từng gặp một con người nào kém hấp dẫn như Parr. Chiều cao khiêm tốn, thân hình tròn xoe, mặt bự tổ chảng, tất cả đều khác hẳn với những hình dung của Jack về một khắc tinh của đám tội phạm.

"Tôi hiểu rồi." Cuối cùng Parr lên tiếng. "Suy nghĩ ban đầu của tôi là chính xác. Hắn xuống đây để tống tiền cậu vì số tiền mà cha cậu đã quyết định không trả. Trên đường đi hắn nảy ra một ý tưởng, như hắn đã viết trong phần tái bút. Hắn đang dự tính làm một vố lớn và thực sự muốn loại Yale và tôi ra khỏi cuộc chơi, dù hẳn là hắn thừa khôn ngoan để nhận ra rằng yêu cầu của mình sẽ khó có thể trở thành hiện thực. Cho tôi xem lại tờ áp phích nào."

Jack đưa nó ra và viên thanh tra trải nó xuống đất.

"Phải, thứ này đã được viết vội, hẳn là ở trên ô tô, như một sự thay thế cho tấm áp phích mà ban đầu hắn định dùng." Ông sốt ruột xoa cằm. "Giờ hắn định làm gì không biết?"

Câu trả lời đến gần như ngay lập tức. Viên quản gia chạy tới và báo rằng điện thoại đã đổ chuông trong phòng làm việc của Jack suốt năm phút rồi.

"Họ muốn gặp ông." Jack nói và đưa ống nghe cho viên thanh tra.

Parr liền nhận ra giọng của Đại tá Morton. "Trở lại London ngay lập tức, Parr. Ông sẽ tham dự một cuộc họp của Nội các vào chiều nay."

Parr đặt ống nghe xuống và một nụ cười hiện ra trên khuôn mặt bự của

ông.

“Có chuyện gì thế?” Jack hỏi.

“Tôi sẽ tham gia Nội các.” Parr nói, và Jack chưa bao giờ thấy ông cười to đến thế.

34

CHÍNH PHỦ BỊ TỐNG TIỀN

Khi họ về tới London thì các tờ báo buổi chiều đã tràn ngập tin tức giật gân ấy. *Vòng Tròn Máu* đã quyết định thực hiện một âm mưu đầy tham vọng, và theo như thông tin chính thức được đăng tải trên mặt báo thì sáng hôm ấy, tất cả các quan chức của Chính phủ đều nhận được một tài liệu đánh máy, không có địa chỉ hay thứ gì khác thể hiện nguồn gốc của nó, ngoài dấu hiệu của *Vòng Tròn Máu* được in trên mỗi tờ. Nội dung của tài liệu đó như sau:

Mọi nỗ lực của lực lượng cảnh sát, dù là công hay tư, dù là trí tuệ của Derrick Yale hay mưu lược của Chánh thanh tra Parr đều đã thất bại trong việc ngăn chặn hành động của Chúng Tôi. Câu chuyện về sự thành công của Chúng Tôi vẫn chưa được công bố toàn bộ. Thật không may là Chúng Tôi buộc phải tước đi tính mạng của vài người, nhưng đó không phải là vì mục đích báo thù, mà chỉ nhằm cảnh cáo những người khác. Và sáng nay, Chúng Tôi đã bắt buộc phải thực hiện nhiệm vụ đáng buồn đó và loại bỏ ông Samuel Heggitt, luật sư, cố vấn cho ngài Frogant quá cố và đã được ngài ấy giao trách nhiệm điều tra danh tính của Chúng Tôi. May cho các cộng sự là ông ta đã thực hiện nhiệm vụ đó một mình. Thi thể của ông ta sẽ được tìm thấy nằm bên tuyến đường sắt nối giữa Buxton và Marsden.

Bởi cảnh sát đã hoàn toàn bất lực trong việc ngăn chặn Chúng Tôi, và bởi Chúng Tôi cũng đồng ý với giới chức trách rằng Chúng Tôi là mối

hiểm nguy với xã hội lớn nhất từng tồn tại, vậy nên Chúng Tôi quyết định sẽ dừng mọi hoạt động của mình lại, miễn là Chúng Tôi nhận được khoản tiền một triệu bảng. Số tiền đó được vận chuyển như thế nào, Chúng Tôi sẽ có thông báo chi tiết sau. Và phải kèm theo một lệnh ân xá hoàn toàn, phòng trường hợp danh tính của Chúng Tôi bị bại lộ.

Từ chối các yêu cầu của Chúng Tôi sẽ dẫn tới những hậu quả khó lường. Chúng Tôi nêu tên dưới đây mười hai nghệ sĩ nổi tiếng, những người sẽ trở thành con tin của Chúng Tôi. Nếu như đến cuối tuần, Chính phủ vẫn không đồng ý với các điều kiện của Chúng Tôi, thì một trong những quý ông này sẽ lìa đời.

Người đầu tiên mà Parr gặp khi tới Whitehall[^id-7] là Derrick Yale, và trông viên thám tử nổi tiếng có vẻ vô cùng lo lắng.

[^id-7] Một con đường ở London, là nơi đặt các cơ quan Chính phủ Hoàng gia Anh.

"Tôi đã sợ rằng chuyện này sẽ xảy ra," Yale nói, "và điều quái quỷ là nó lại xảy ra đúng vào lúc mà tôi nghĩ rằng mình sắp tóm được tên đầu sỏ."

Ông nắm lấy tay Parr và lội viên thanh tra đi dọc hành lang ảm đạm.

"Vụ này làm hỏng cả buổi câu cá của tôi," ông nói. và thanh tra Parr chợt nhớ ra vụ đó.

"Đúng rồi, hôm nay đáng ra phải là ngày ông chết! Nhưng hẳn là ông đã nhận được lệnh ân xá từ *Vòng Tròn Máu*," ông nói, giọng tỉnh khô, và người cộng sự của ông bật cười.

"Tôi muốn nói với ông, trước khi chúng ta tham dự cuộc họp này, rằng tôi luôn sẵn sàng làm theo ý ông." Yale nói khẽ. "Parr ạ, tôi nghĩ rằng hẳn ông đã biết, rằng Nội các muốn cho tôi một chức vụ chính thức và để tôi phụ trách cuộc điều tra này. Tôi đã nghe họ nói, và sau đó thẳng thừng từ

chối. Tôi tin rằng ông mới là người thích hợp nhất cho công việc này, và tôi sẽ không làm việc dưới trướng của ai khác ngoài ông."

"Cảm ơn." Parr nói đơn giản. "Có lẽ Nội các sẽ thay đổi cách nhìn."

Cuộc họp Nội các được tổ chức trong văn phòng của Quốc vụ khanh. Tất cả những người nhận được thông báo của *Vòng Tròn Máu* đều có mặt ngay từ đầu, những người khác thì phải một lúc sau mới được gọi vào. Yale được gọi vào đầu tiên, và mười lăm phút sau người ta cho gọi viên thanh tra.

Thanh tra Parr biết mặt hầu hết các nhân vật nổi tiếng đó, và bởi ông ủng hộ đảng đối lập nên ông chẳng dành cho họ chút tôn trọng đặc biệt nào. Ông cảm nhận được bầu không khí thù địch ngay khi bước chân vào căn phòng lớn, và cái gật đầu lạnh lùng của ngài Thủ tướng râu bạc khi ông cúi chào càng khẳng định thêm điều này.

"Ông Parr," ngài Thủ tướng lạnh lùng nói, "chúng tôi đang thảo luận về yêu cầu của *Vòng Tròn Máu*, như ông hẳn đã biết, nó đã trở thành vấn đề cấp quốc gia. Sự nguy hiểm của đám vô lại này càng được khẳng định qua lời đe dọa mà chúng gửi tới những thành viên của Nội các, mà tôi nghĩ là hẳn ông đã đọc trên báo."

"Vâng, thưa ngài." Viên thanh tra đáp.

"Tôi sẽ nói thẳng luôn là chúng tôi hết sức không hài lòng với kết quả của cuộc điều tra do ông thực hiện. Mặc dù ông đã được tạo điều kiện tối đa, bao gồm cả…" Ngài Thủ tướng đọc một tài liệu trước mặt, nhưng Parr đã ngắt lời ông ta.

"Tôi không muốn ngài liệt kê ra đây những quyền hạn mà tôi nhận được, thưa ngài Thủ tướng" Parr nói chắc nịch, "hoặc những đặc quyền được Quốc vụ khanh dành riêng cho tôi."

Ngài Thủ tướng hoàn toàn bị bất ngờ.

"Được thôi." Ông ta nói. "Vậy thì để tôi nói thêm rằng, dù đã được trao những đặc quyền bất thường và có vô số cơ hội, thậm chí từng có mặt khi tội ác xảy ra, ông vẫn thất bại trong việc đưa tội ác ra trước công lý." Viên thanh tra gật đầu. "Ban đầu chúng tôi đã định trao quyền lực vào tay Derrick Yale, ông ấy đã thành công trong việc tìm ra hai kẻ giết người, dù rằng không thể đưa chúng ra trước công lý. Dù vậy, ông Yale đã từ chối nhận trọng trách đó, trừ khi ông là người điều hành. Ông ấy bày tỏ nguyện vọng được làm việc dưới trướng ông, và sau khi thảo luận, chúng tôi đã quyết định đồng ý. Tôi biết rằng ông đã nộp đơn từ chức và yêu cầu đó đã được thông qua, nhưng giờ quyết định đó sẽ được bảo lưu. Giờ hãy nhớ kỹ này, ông Parr," ngài Thủ tướng chồm tới trước và nói bằng giọng hết sức nghiêm túc cũng như dứt khoát, "chúng tôi hoàn toàn không thể chấp nhận những yêu cầu của *Vòng Tròn Máu*, bởi nó sẽ hạ thấp pháp luật cũng như chính quyền. Chúng tôi đặt hết trách nhiệm bảo vệ các quan chức của Chính phủ đang bị đe dọa vào tay ông, và đó cũng là nghĩa vụ của ông với tư cách là một công dân. Sự nghiệp của ông hoàn toàn phụ thuộc vào chuyện này."

Viện thanh tra chậm rãi đứng lên. "Nếu *Vòng Tròn Máu* giữ lời," ông nói, "tôi đảm bảo sẽ không có một quan chức nào của Chính phủ bị tổn hại dù chỉ một cọng tóc. Tôi sẽ bắt được kẻ tự xưng là *Vòng Tròn Máu* đó, cứ chờ mà xem."

"Tôi cho rằng," ngài Thủ tướng nói, "chắc chắn ông Heggitt tội nghiệp đã bị sát hại."

Derrick Yale là người trả lời. "Vâng, thưa ngài; thi thể đã được tìm thấy vào sáng nay. Heggitt, sống ở khu Marsden, đã rời London tối hôm qua

bằng tàu hỏa, và rõ ràng tội ác đã được thực hiện trên đường."

"Thật là bi thảm quá đi." Ngài Thủ tướng lắc đầu. "Tội ác và giết chóc cứ liên tục xảy ra, không biết đến bao giờ mới kết thúc."

Khi họ rời khỏi Whitehall, Yale và người đồng hành nhận ra rằng có một đám đông lớn đang tụ tập ngoài đó. Hẳn là thông tin về cuộc họp bất thường này của Chính phủ đã lộ ra ngoài. Yale được công chúng nồng nhiệt chào đón, nhưng có vẻ chẳng ai quan tâm đến Parr, và ông thở phào vì điều đó.

Không còn nghi ngờ gì nữa, *Vòng Tròn Máu* đã gây nên một cơn sốt thực sự. Một vài tờ báo còn in dấu hiệu của băng đảng khét tiếng đó, và ở khắp nơi, *Vòng Tròn Máu* đều là chủ đề được đưa ra bàn luận rôm rả.

Thalia Drummond ngước lên khi ông chủ bước vào. Một tờ báo mở trước mặt, và cô ta ngồi đó, tay chống cằm, đọc kỹ từng câu từng chữ. Yale chú ý tới điều đó, cũng như thái độ bối rối của cô ta khi gấp tờ báo cất đi.

"Chà, cô Drummond, cô nghĩ gì về lần hành động này của chúng?"

"Thật vĩ đại," cô ta nói, "và trên một số khía cạnh thì, thật đáng ngưỡng mộ."

Ông trao cho cô ta một cái nhìn lạnh lùng.

"Thành thật mà nói thì tôi chẳng thấy có gì đáng ngưỡng mộ ở đây cả," ông nói. "Cô có một cái nhìn thật méo mó."

"Vậy sao?" Cô ta lạnh lùng hỏi. "Ông đừng quên, ông Yale, rằng tôi vốn có đầu óc lệch lạc, méo mó mà."

Ông đứng lại nơi ngưỡng cửa và nhìn chằm chằm vào cô ta một lúc lâu,

và cô ta thậm chí chẳng thèm chớp mắt.

"Tôi nghĩ cô nên cảm thấy biết ơn vì ông Johnson Mildred không còn là người nhận những thông tin thú vị của cô nữa," ông nói, và cô ta chỉ im lặng.

Ông lại bước ra ngoài. "Có lẽ tôi sẽ chuyển văn phòng của mình đến Sở cảnh sát," ông nói, "và bởi vì tôi thấy rằng không khí ở đó không hợp với cô cho lắm, vậy nên tôi sẽ để cô lại đây để quản lý công việc hàng ngày giúp tôi."

"Ông đảm nhận trách nhiệm bắt giữ *Vòng Tròn Máu* ư?" Cô ta hỏi.

Ông lắc đầu. "Thanh tra Parr là người chỉ huy," ông nói, "và tôi sẽ giúp đỡ ông ấy."

Ông không nói thêm về nhiệm vụ mới của mình nữa và dành cả buổi sáng hôm đó để giải quyết những công việc thường ngày. Ông ra ngoài ăn trưa và nói rằng hôm nay ông sẽ không trở lại nữa, rồi cho cô ta vài chỉ dẫn liên quan đến những lá thư mà ông muốn gửi.

Yale vừa đi khỏi thì điện thoại đổ chuông, và khi nghe thấy giọng nói ở đầu dây bên kia, cô ta suýt làm rơi ống nghe.

"Vâng, là tôi đây," cô ta nói. "Chào buổi sáng, cậu Beardmore."

"Yale có ở đó không?" Jack hỏi.

"Ông ấy vừa mới ra ngoài, và sẽ không trở lại trong ngày hôm nay. Nếu cậu có chuyện quan trọng cần nói thì tôi có thể đi tìm ông ấy," cô ta nói, cố giữ giọng bình thường.

"Tôi cũng chẳng biết nó có quan trọng hay không," Jack nói, "nhưng sáng nay tôi đã xem qua đống giấy tờ của cha mình - dù sao thì đó cũng là một công việc chán ngắt - và tìm thấy khá nhiều thứ liên quan đến Marl."

"Đến Marl ư?" Cô ta kéo dài giọng.

"Phải, rõ ràng là người cha tội nghiệp của tôi biết về Marl rõ hơn chúng ta đã tưởng. Hắn đã từng ngồi tù, em có biết điều đó không?"

"Tôi có thể đoán được." Thalia nói.

"Cha luôn điều tra rất kỹ về mọi người trước khi làm ăn với họ," Jack nói tiếp, "và rõ ràng là ở đây có rất nhiều tài liệu về cuộc sống trước kia của Marl, do một thám tử người Pháp điều tra được. Có vẻ hắn từng là một kẻ hết sức xấu xa, và tôi tự hỏi tại sao ông già lại làm ăn với hắn. Có một tài liệu khá đáng chú ý, đó là một phong bì ghi: *Ảnh chụp buổi hành quyết,* đóng dấu bưu điện Pháp, và rõ ràng ông già đã không mở nó ra. Cha tôi rất ghét mấy thứ ghê rợn kiểu đó."

"Cậu đã mở nó ra chưa?" Cô ta vội hỏi.

"Chưa." Câu trả lời, giọng đầy ngạc nhiên. "Tại sao em lại vồ vập như vậy?"

"Cậu làm giúp tôi một việc được không, Jack?" Đó là lần đầu tiên cô ta gọi cậu bằng tên, và gần như cô ta có thể thấy được rằng cậu đang đỏ mặt.

"Gì… gì cơ, tất nhiên rồi, Thalia, tôi sẽ làm mọi thứ vì em." Cậu háo hức nói.

"Đừng mở chiếc phong bì đó ra." Cô ta nhấn mạnh. "Giữ tất cả những tài liệu liên quan đến Marl ở nơi an toàn. Cậu có thể hứa điều đó không?"

"Tôi hứa." Cậu nói. "Thật là một yêu cầu kỳ quặc!"

"Cậu đã kể về nó với ai chưa?" Cô ta hỏi.

"Tôi đã gửi một lời nhắn cho thanh tra Parr."

Cậu nghe thấy tiếng kêu giận dữ của cô ta. "Hãy hứa với tôi rằng cậu sẽ không kể cho ai khác, đặc biệt là về bức ảnh."

“Tất nhiên rồi, Thalia.” Cậu đáp. “Tôi có thể gửi chúng tới chỗ em, nếu em muốn.”

“Không, không, đừng làm vậy,” cô ta nói, rồi đột ngột kết thúc cuộc trò chuyện.

Cô ta đứng đó, thở gấp trong vài phút, rồi đứng dậy, đội mũ, khóa cửa văn phòng và đi ăn trưa.

35

THALIA ĂN TRƯA VỚI NGÀI BỘ TRƯỞNG

Ngày mùng bốn đã trôi qua, và Derrick Yale vẫn còn sống. Ông bình luận về điều đó khi bước vào văn phòng mà ông chia sẻ cùng thanh tra Parr. "Thế là mất toi buổi câu cá."

Parr lầm bầm. "Thà rằng ông mất buổi câu cá còn hơn là chúng tôi mất dấu ông," ông nói. "Tôi khá chắc chắn rằng nếu ông thực hiện chuyến đi đó thì ông sẽ không bao giờ có thể trở lại."

Yale cười. "Ông có vẻ khá tin vào *Vòng Tròn Máu*, đặc biệt là khả năng giữ lời hứa của chúng."

"Tôi có… có quan điểm riêng." Viên thanh tra nói, mắt vẫn không rời khỏi bức thư đang viết.

"Tôi nghe nói rằng Brabazon đã khai nhận." Yale nói, sau một quãng im lặng.

"Phải." Viên thanh tra nói. "Cũng chẳng có gì quan trọng, chỉ là một lời khai mà thôi. Hắn khai rằng mình đã giúp *Vòng Tròn Máu* rửa tiền suốt một thời gian dài, dù chỉ là vô tình. Hắn cũng kể chi tiết về việc mình đã gia nhập tổ chức đó thế nào, tất nhiên là khi đó hắn hoàn toàn ý thức được hành động của mình."

"Ông có định bắt hắn vì tội giết Marl không?"

Thanh tra Parr lắc đầu. "Chúng ta không có đủ bằng chứng để làm vậy."

Ông kết thúc bức thư, gấp nó lại và bỏ vào trong phong bì.

"Ông đã tìm thấy gì ở Pháp?" Yale hỏi. "Tôi vẫn chưa có cơ hội hỏi ông về chuyện đó."

Parr ngả lưng xuống ghế, rút tẩu thuốc ra và châm nó trước khi trả lời.

"Cũng giống như những gì mà lão Froyant tội nghiệp đã tìm ra," ông nói. "Thực ra là tôi đã đi theo đúng con đường mà ông ta đã đi. Chủ yếu là về Marl và những tội lỗi của hắn. Ông biết đấy, hắn từng là thành viên của một băng đảng tại Pháp, và hắn cùng với đồng bọn của mình, một gã tên Lightman - hình như tên hắn là vậy - đã bị kết án tử hình. Lightman đáng ra đã chết, nhưng gã đao phủ lại làm hỏng việc, thế là hắn bị đày tới Đảo Quỷ[^id-8] hay là Cayenne[^id-9] gì đó, nói chung là một thuộc địa của Pháp, tới hết đời."

[^id-8] Thuộc địa hình sự tại quần đảo Guiana thuộc Pháp, được sử dụng là nơi giam giữ tù nhân bị kết án trục xuất khỏi Chính quốc Pháp.

[^id-9] Thủ phủ của Guiana thuộc Pháp.

"Hắn đã trốn thoát." Yale khẽ nói.

"Khốn nạn thật." Parr ngước lên. "Thật ra thì tôi chủ yếu quan tâm đến Marl, chứ không phải là Lightman."

"Ông có biết tiếng Pháp không, Parr?" Đột nhiên Yale hỏi.

"Khá lưu loát." Viên thanh tra trả lời, nhìn ông, "Tại sao ông lại hỏi vậy?"

"Cũng không có gì, chỉ là tôi thắc mắc ông đã điều tra như thế nào thôi."

"Tiếng Pháp của tôi… rất tốt." Parr nói, và chủ đề được thay đổi.

"Lightman đã trốn thoát." Yale khẽ nói. "Tôi tự hỏi giờ hắn đang ở đâu."

"Tôi chưa từng bận tâm tới điều đó." Giọng của viên thanh tra trở nên mất kiên nhẫn.

"Rõ ràng ông không phải là người duy nhất quan tâm tới Marl. Tôi tìm thấy một tờ ghi chú trên bàn của ông do cậu Beardmore gửi tới, nói rằng cậu ấy đã tìm thấy vài giấy tờ có liên quan tới Felix quá cố. Cha cậu ta cũng từng điều tra về hắn. Tất nhiên là James Beardmore sẽ làm vậy rồi. Ông ấy luôn hết sức thận trọng."

Yale sẽ đi ăn trưa cùng với ngài Cảnh sát trưởng, Parr biết điều đó và không hề cảm thấy phật lòng vì không được mời. Những ngày này, ông hết sức bận rộn với việc tuyển chọn đội vệ sĩ cho các thành viên Nội các, và ông sẵn lòng bỏ qua những cuộc hẹn mà chắc chắn sẽ chỉ khiến ông cảm thấy chán ngán.

Và nếu có mặt, ông hẳn sẽ gây ra một sự bối rối lớn, bởi Yale có một thông tin quan trọng cần nói với ngài Cảnh sát trưởng, một điều mà Parr hẳn sẽ không muốn nghe. Phải đến gần cuối bữa ăn Yale mới tung quả bom đó ra, và nó gây ra tác động mạnh đến mức khiến ngài Cảnh sát trưởng ngã ngửa xuống ghế và thở hổn hển.

"Ai đó trong Sở cảnh sát ư?" Ngài Cảnh sát trưởng hoài nghi nói. "Gì chứ, không thể nào có chuyện đó được."

Derrick Yale lắc đầu. "Lúc này thì không gì là không thể, thưa ngài. Ngài không thấy rằng mọi bằng chứng đều chỉ ra chuyện đó hay sao? Mọi nỗ lực của chúng tôi để giăng bẫy *Vòng Tròn Máu* đều bị chúng biết trước. Ai đó đã được phép vào trong phòng giam của Sibly và sau đó hạ độc hắn. Còn ai khác ngoài một người từ Sở chứ? Một ví dụ khác là vụ của Froyant. Có rất nhiều thanh tra cảnh sát làm nhiệm vụ ở đó; nội bất xuất, ngoại bất nhập."

Ngài Cảnh sát trưởng giờ đã bình tĩnh hơn. "Nói thẳng ra đi, Yale. Ông đang ám chỉ Parr chứ gì?"

Derrick Yale cười và lắc đầu. "Gì chứ, tất nhiên là không rồi," ông nói. "Tôi không thể tưởng tượng ra được chuyện Parr lại có thể phạm tội. Chỉ là khi suy xét lại vấn đề một cách cẩn thận," ông rướn người qua bàn và hạ thấp giọng, "đi sâu vào từng chi tiết của tất cả các vụ án mà *Vòng Tròn Máu* đã gây ra, ngài sẽ không thể phủ nhận rằng, kẻ đứng đằng sau chắc chắn phải là người có thẩm quyền."

"Parr ư?" Ngài Cảnh sát trưởng hỏi.

Yale cắn môi, vẻ trầm tư. "Tôi không muốn nghĩ tới Parr," ông nói. "Hoặc có thể ông ấy là nạn nhân của một thuộc cấp nào đó mà ông ấy tin tưởng. Hẳn là ngài biết rõ rằng," ông nói nhanh, "tôi sẽ không hề ngần ngại buộc tội Parr, nếu như cuộc điều tra vẫn đi theo hướng đó. Thật ra thì kể cả ngài cũng không hoàn toàn nằm ngoài vòng nghi vấn của tôi đâu."

Ngài Cảnh sát trưởng trông có vẻ không thoải mái. "Tôi có thể đảm bảo với ông rằng tôi chẳng biết gì về *Vòng Tròn Máu* hết." Ông ta cộc cằn nói, rồi khi nhận ra cơn giận của mình là hết sức vô lý, ông ta cười. "Cô gái đằng kia là ai vậy?" Ông ta chỉ vào một cặp đôi đang ngồi trong góc nhà hàng. "Cô ấy cứ nhìn về phía này suốt?"

"Cô gái đó," Derrick Yale cẩn trọng nói, "tên là Thalia Drummond, và người đi cùng cô ta, nếu tôi không nhầm, là Huân tước Raphael Willings, một quan chức của Chính phủ và cũng là một trong những người bị *Vòng Tròn Máu* đe dọa."

"Thalia Drummond ư?" Ngài Cảnh sát trưởng huýt sáo. "Không phải đó là quý cô từng vướng phải rắc rối với pháp luật mới gần đây sao? Cô ta từng là thư ký của Froyant, đúng không nhỉ?"

Người kia gật đầu.

"Cô ta là một câu đố hóc búa với tôi," Yale nói và lắc đầu, và điều bí ẩn nhất chính là thần kinh thép của cô ta. Lúc này đáng ra cô ta phải ngồi trong văn phòng của tôi để trả lời thư từ và điện thoại mới đúng."

"Ông đã thuê cô ta, phải không?" Ngài Cảnh sát trưởng ngạc nhiên hỏi, rồi khẽ nở một nụ cười. "Tôi đồng ý rằng cô ta quả là có thần kinh thép, nhưng tại sao một cô gái như thế lại quen được với ngài Willings cơ chứ?"

Về vấn đề này thì Derrick Yale cũng chịu không tài nào hiểu nổi.

Ông vẫn đang ngồi cùng ngài Cảnh sát trưởng khi cô gái đứng dậy và cùng với người bạn đồng hành của mình chậm rãi rời khỏi. Cô ta đi lướt qua bàn của ông, và cô ta đáp lại ánh mắt dò hỏi của ông với một nụ cười và một cái gật đầu, rồi nói gì đó với người đàn ông trung niên đang theo sau cô ta.

"Thái độ đó là sao nhỉ?" Yale hỏi.

"Tôi nghĩ rằng ông nên nói chuyện với cô ta." Ngài Cảnh sát trưởng chỉ nói có vậy. Derrick Yale hiếm khi gặp phải tình huống lúng túng trong giao tiếp, nhưng lần này ông thực sự đã lâm vào tình thế khó xử.

Cô ta đã trở về văn phòng trước ông, và đang cởi mũ khi ông bước vào.

"Đợi chút đã, cô Drummond," ông nói, "tôi có vài lời cần nói với cô. Tại sao cô lại rời khỏi văn phòng vào giờ ăn trưa? Tôi đã đề nghị cô ở lại đây…"

"Còn ngài Willings thì đề nghị tôi đi ăn trưa cùng ngài ấy," Thalia nói và nở một nụ cười ngây thơ vô tội, "và bởi vì ngài ấy là một quan chức của Chính phủ, nên tôi nghĩ rằng hẳn ông sẽ không muốn tôi từ chối."

"Cô đã quen ngài Willings như thế nào?"

Cô ta ngước nhìn ông với ánh mắt xấc xược, lạnh lùng.

"Có nhiều cách để làm quen với đàn ông," cô ta nói. "Người ta có thể đăng báo ở mục tìm bạn trăm năm, hoặc có thể tình cờ gặp nhau trong công viên, hoặc là được người khác giới thiệu. Tôi được giới thiệu với ngài Willings."

"Khi nào?"

"Sáng nay," cô ta nói, "khoảng hai giờ. Thỉnh thoảng tôi đến câu lạc bộ Merros để khiêu vũ." Cô ta giải thích. "Đó là cách giải trí của giới trẻ. Đó là nơi chúng tôi làm quen với nhau."

Yale rút tiền từ trong túi ra và đặt lên bàn.

"Tiền lương tuần này của cô đây, cô Drummond." Giọng ông không hề có chút nóng giận. "Từ mai cô không cần phải tới nữa."

Cô ta nhướng mày. "Không phải ông định cảm hóa tôi ư?" Cô ta hỏi nghiêm túc đến mức Yale cảm thấy bị bất ngờ. Rồi ông mỉm cười.

"Chuyện đó vượt quá khả năng của tôi. Tôi có thể dễ dãi trong nhiều vấn đề, ví dụ như việc ngân quỹ bị thâm hụt trầm trọng, điều đó thì tôi hoàn toàn có thể bỏ qua. Nhưng tôi không cho phép cô rời khỏi văn phòng khi tôi đã nói rõ rằng cô phải ở lại đây."

Cô ta nhặt số tiền lên và bắt đầu đếm. "Chính xác đến từng xu." Cô ta chế giễu. "Ông quả là chi li đấy, Yale ạ."

"Chỉ có một cách để cảm hóa cô, Thalia Drummond ạ." Giọng ông trở nên hết sức tha thiết, và có vẻ như ông gặp khó khăn trong việc tìm đúng từ để diễn đạt.

"Và đó là gì vậy, cầu nguyện ư?"

"Là có một người đàn ông đồng ý cưới cô. Và tôi sẵn sàng thử điều đó."

Cô ta ngồi lên mép bàn, chân đung đưa và cười thầm. “Ông vui tính thật.” Cuối cùng cô ta nói. “Giờ tôi mới nhận ra ông thực sự nghiêm túc về chuyện cảm hóa tôi.” Giờ cô ta đã trở nên nghiêm túc. “Thú nhận đi, ông Yale, rằng ông chỉ muốn làm một cuộc thí nghiệm, và rằng ông cũng chẳng yêu quý tôi nhiều hơn mấy con nhặng đậu trên tường.”

“Tôi không phải lòng cô đâu, nếu đó là điều cô muốn nói.”

“Tôi cũng chẳng có ý đó đâu,” cô ta nói. “Mà thôi, có lẽ tôi nên nghỉ việc và nhận khoản lương này luôn cho xong. Cảm ơn ông vì đã cho tôi cơ hội được gặp gỡ và phục vụ một thiên tài xuất chúng như ông.”

Yale kết thúc cuộc trò chuyện theo cách mà người ta thường kết thúc một buổi thương thảo hợp đồng thất bại, nói gì đó về chuyện sẽ viết cho cô ta một tờ giấy giới thiệu, và thế là xong. Ông trở lại phòng của mình và thậm chí còn không thèm đóng cửa lại.

Tuy nhiên, việc bị sa thải là một vấn đề hết sức nghiêm trọng với Thalia. Hoặc là Derrick Yale đã thực sự nghi ngờ cô ta - và đó là tình huống xấu nhất, hoặc đây chỉ là một mưu mẹo, một phần trong kế hoạch đưa những tội lỗi của cô ta ra ánh sáng. Chỉ có thể là một trong hai trường hợp đó.

Trên đường về nhà, cô ta nhớ lại những lời mà Yale đã nói về ông Johnson trên đường Mildred. Viên thám tử đã ngụ ý rằng ông biết rõ mối quan hệ giữa cô ta và *Vòng Tròn Máu*, và ông muốn cô ta biết rằng ông đã biết. Khi cô ta về đến căn hộ của mình, đã có một bức thư chờ sẵn, giống hệt như đêm hôm trước. *Vòng Tròn Máu* vẫn hết sức cẩn toàn. Cô ta mang phong bì vào phòng riêng và mở nó ra.

Cô đã làm rất tốt. (Lá thư viết). *Cô đã làm đúng như chỉ dẫn của tôi trong thư*. *Việc làm quen với Willings đã diễn ra rất tốt đẹp, đúng như tôi*

dự liệu. Tôi muốn cô tìm hiểu thật kỹ về người đàn ông này, khám phá từng điểm yếu dù là nhỏ nhất của ông ta. Tôi đặc biệt quan tâm tới thái độ của ông ta, cũng như toàn bộ Nội các, với yêu cầu của tôi. Chiếc váy mà cô mặc trưa nay không đủ quyến rũ. Đừng ngại chi tiêu vào trang phục. Chiều nay Derrick Yale sẽ sa thải cô, nhưng đừng lo, vì cô cũng không cần phải ở lại đó nữa. Tối nay cô sẽ đi ăn cùng Willings. Ông ta đặc biệt bị thu hút trước những người phụ nữ quyến rũ. Nếu có thể, hãy cố gợi ý để ông ta mời cô về nhà. Ông ta rất tự hào về bộ sưu tập kiếm cổ của mình. Hãy chú ý tới cách bố trí phòng ốc trong nhà ông ta.

Cô ta nhìn vào trong phong bì. Có hai tờ một trăm bảng mới cóng trong đó, và khi bỏ chúng vào trong túi, gương mặt của cô ta có vẻ hết sức nghiêm trọng.

36

CUỘC HỌP MẶT CỦA *VÒNG TRÒN MÁU*

Raphael Willings là một sản phẩm của thời đại. Dù mới ngoài bốn mươi tuổi, nhưng ông ta đã tự mình leo lên tới một vị trí cao trong Nội các. Ông ta không phải là một vị Bộ trưởng được yêu mến. Ông ta không được lòng cả dân chúng lẫn những người đồng cấp, dù cho họ đều phải công nhận rằng ông ta là một trong những nhà hùng biện xuất chúng nhất của nghị viện, bởi ông ta là một người không đáng tin. Ông ta đã bộc lộ sự giả dối của mình nhiều lần đến mức người ta không hiểu bằng cách nào mà ông ta có thể leo lên được vị trí hiện tại.

Nhưng ông ta cũng có những người ủng hộ. Những người đó có một niềm tin hết sức vững chắc, luôn ủng hộ bất cứ ý kiến nào của Willings, và phe đa số trong Chính phủ không dám mạo hiểm loại bỏ phe của ông ta.

Ông ta có một tiếng tăm xấu với những người đồng cấp. Không cần thiết phải liệt kê những sự kiện đã đưa đến tiếng tăm ấy, nhưng có một sự thật mà ai cũng biết là ông ta đã rất vất vả để không phải ra mặt trong một vụ ly hôn ầm ĩ. Ông ta bị ghét đến mức mà câu lạc bộ Merros và hai hộp đêm khác mà ông ta là khách quen đã từng bị cảnh sát đột kích bất ngờ, chỉ bởi vì họ hy vọng có thể khiến ông ta rơi vào thế bí. Cuộc đột kích được lên kế hoạch dưới tay vợ của một trong những người đồng cấp với ông ta, ông này đã bị tờ báo do Willings sở hữu công kích dữ dội đến mức buộc phải rút lui khỏi chính trường.

Willings là một người đàn ông đang bắt đầu có dấu hiệu thừa cân và rụng tóc, nhưng chúng vẫn chưa khiến cho ông ta đánh mất sự quyến rũ. Ông ta vẫn ngỡ rằng mình đã rất khéo léo nên mới có thể làm quen được với Thalia Drummond. Hẳn ông ta sẽ hốt hoảng nếu biết được sự thật rằng người phụ nữ đó chỉ làm quen với ông ta do đã nhận được chỉ thị của *Vòng Tròn Máu*. *Vòng Tròn Máu* có tay chân trong mọi tầng lớp xã hội, bao gồm nhiều kế toán, một giám đốc hãng tàu hỏa, một bác sĩ, ba bếp trưởng, và đó chỉ là số ít trong hàng trăm con người thuộc chân rết của chúng. Họ được trả mức lương hậu hĩnh để thực hiện những nhiệm vụ chẳng lấy gì làm khó khăn. Đôi khi, như trong trường hợp này, nhiệm vụ của họ chỉ là giới thiệu hai con người mà *Vòng Tròn Máu* muốn gặp gỡ với nhau. Nhưng dù nhiệm vụ có là gì thì mệnh lệnh vẫn chỉ được đưa ra theo một cách.

Lực lượng của chúng được tổ chức hoàn thiện đến phi thường. Theo một cách kỳ lạ nào đó, gã thủ lĩnh của *Vòng Tròn Máu* luôn đánh hơi được nguy hiểm ngay khi chúng hiện hữu. Từng người trong số họ đều không biết gì về nhau, cũng như không biết gì về kẻ đang giật dây mình. Hắn đến với họ trong những hoàn cảnh và tại những địa điểm bất thường. Mỗi người đều có một nhiệm vụ riêng, nói chung thì công việc của các thành viên cấp thấp thường rất đơn giản và chẳng có gì quan trọng.

Một số ít thành viên của *Vòng Tròn Máu*, quá sợ hãi khi bị hỏi cung, nên đã cung cấp cho cảnh sát những thông tin này và từ đó người ta mới biết được những nhiệm vụ mà gã bí ẩn đó phân chia cho thuộc hạ đơn giản đến mức nào.

Vì sợ những hậu quả khủng khiếp mà kẻ phản bội phải chịu nên phần lớn các thành viên của *Vòng Tròn Máu* vẫn trung thành với gã thủ lĩnh vô danh của mình. Một bằng chứng hùng hồn chứng minh cho sự hoàn hảo

của hệ thống đó là vào ngày Yale đi ăn trưa với ngài Cảnh sát trưởng, hắn đã lần đầu tiên triệu tập tất cả thành viên của *Vòng Tròn Máu* tới cùng một nơi, đưa cho họ những chỉ dẫn chi tiết về trang phục họ phải mặc và những cử chỉ họ phải tránh để khỏi tiết lộ danh tính của bản thân với người khác. Hắn bỏ qua những người vẫn còn do dự và những kẻ bất mãn, như thể đọc được suy nghĩ của họ vậy. Với Thalia Drummond mà nói thì cuộc gặp đó sẽ luôn là ký ức sâu đậm và khó phai nhất khi nhớ về mối quan hệ của cô ta với *Vòng Tròn Máu*.

Thành phố này có nhiều nhà thờ cổ kính, nhưng không có nơi nào lâu đời như nhà thờ St. Agnes nằm trên đồi Powder. Nó đã thoát được sự tàn phá của trận Đại hỏa hoạn, để rồi bị vùi lấp trong sự hối hả của thành phố đang ngày một phát triển xung quanh. Bị bao vây giữa những nhà kho cao, đến mức ngay cả tháp chuông nhà thờ cũng mất dạng, số giáo dân của nó có thể đếm được trên đầu ngón tay, dù nó cũng có cha xứ đến giảng đạo đúng giờ mỗi tuần cho một giáo đoàn được trả tiền để đến nghe. Từng có một nghĩa trang xây quanh đây, và hài cốt của các tín hữu đã được an nghỉ dưới bóng nhà thờ. Nhưng thành phố tham lam kia không muốn lãng phí phần đất đó, nên Hội đồng thành phố đã thông qua một đạo luật để di dời hài cốt sang khu đất khác với điều kiện vệ sinh tốt hơn, và những khu dân cư cùng các tòa nhà văn phòng đã mọc lên tại nơi mà xưa kia từng thuộc về người chết.

Con đường dẫn vào nhà thờ là một lối đi nhỏ, và những bóng người đang lén lút bước đi trên con đường không được chiếu sáng trông như thể đang bốc hơi qua cánh cửa vô hình, ngấm vào bóng tối còn đen đặc hơn màn đêm ở đằng sau nó.

Chính tại nhà thờ St. Agnes, *Vòng Tròn Máu* đã tổ chức cuộc họp mặt

đầu tiên và cũng là duy nhất của các thủ hạ của mình.

Tại đây, một lần nữa tài tổ chức tuyệt vời của hắn lại được chứng minh. Mỗi thành viên trong tổ chức đều nhận được chỉ thị chi tiết về thời gian phải có mặt chính xác đến từng phút, để bảo đảm chắc chắn rằng không xảy ra trường hợp hai người đến cùng một lúc. Làm cách nào mà hắn có được chìa khóa của nhà thờ, làm sao hắn nắm được thông tin để có thể tổ chức cuộc họp đúng vào thời điểm giao ban của cảnh sát thành phố; những điều đó Thalia chỉ có thể đoán.

Cô ta đến con hẻm đúng giờ, bước lên hai bậc thềm dẫn tới một cánh cửa tự động mở ra khi cô ta tới gần và đóng lại khi cô ta đã bước vào trong. Không có bất kỳ nguồn sáng nào ngoài ánh sáng của trời đêm hắt qua những ô kính màu.

"Đi thẳng về phía trước." Một giọng thì thầm cất lên. "Đến cuối hàng thứ hai bên phải."

Còn có những người khác trong nhà thờ. Cô ta chỉ trông thấy hình bóng mờ ảo của họ, hai người mỗi hàng, một hội thánh im lặng, ma quái, không ai nói với ai dù chỉ một lời. Rồi người đã mở cửa cho Thalia bước tới bệ thờ, và ngay từ những lời đầu tiên cô ta đã biết rằng các nô bộc của *Vòng Tròn Máu* đang được tiếp kiến chủ nhân của mình.

Giọng hắn trầm, mờ ảo và không rõ tiếng. Cô ta đoán rằng hắn vẫn đeo khăn che mặt giống như lần gặp gỡ đầu tiên của họ.

"Các bạn của tôi," hắn nói, và cô ta nghe rõ từng từ, "đã đến lúc tổ chức của chúng ta phải giải tán. Hẳn các bạn đều đã đọc yêu cầu của tôi trên báo, và các bạn nên quan tâm tới nó, bởi tôi đã dự định sẽ chia hai mươi phần trăm số tiền kiếm được từ Chính phủ cho những người đã phục vụ mình. Nếu có bất kỳ ai ở đây đang cảm thấy lo lắng, tôi có thể đảm bảo rằng

cảnh sát tuần tra sẽ không đi qua đây trong ít nhất mười lăm phút nữa, và rằng những lời tôi nói sẽ không thể vượt ra ngoài phạm vi của nhà thờ này.”

Hắn lên giọng một chút, và có gì đó nghiêm khắc trong đó khi hắn nói tiếp:

“Và với những người đang nung nấu ý định phản bội trong tim và nghĩ rằng một cuộc gặp gỡ thế này có thể gây hại cho tôi, thì xin nói luôn là đêm nay tôi sẽ không thể bị bắt. Thưa quý bà và quý ông, tôi sẽ không giấu giếm các vị rằng chúng ta giờ đang rơi vào tình thế khó khăn. Những thông tin khiến cảnh sát có thể lần ra chân tướng của tôi đang dần được đưa ra ánh sáng. Những kẻ đang săn đuổi tôi gồm có Derrick Yale - tôi không phủ nhận rằng hắn khiến tôi khá lo lắng - và thanh tra Parr…,” hắn dừng lại một chút, “… và ông ta cũng không thể bị coi thường. Trong giờ khắc trọng đại này, tôi không ngần ngại kêu gọi mọi người hãy nỗ lực hết sức có thể. Ngày mai, mỗi người đều sẽ nhận được chỉ dẫn công việc hết sức chi tiết để không ai có thể hiểu sai ý tôi được. Hãy nhớ rằng các bạn cũng đang gặp nguy hiểm nhiều như tôi,” giọng hắn giờ nhẹ nhàng hơn, “và phần thưởng mà các bạn nhận được sẽ vô cùng tương xứng với công sức bỏ ra. Giờ từng người một sẽ rời khỏi nhà thờ, trong khoảng thời gian ba mươi giây, bắt đầu từ hai người ở hàng đầu bên phải, rồi đến hai người hàng đầu bên trái. Đi đi!”

Những bóng người lần lượt rời khỏi nhà thờ và mất hút sau cánh cửa bên hông.

Gã đàn ông đứng trên bệ thờ chờ đến khi nhà thờ hoàn toàn trống rỗng mới bắt đầu di chuyển. Hắn ra ngoài, khóa cửa lại và nhét chìa khóa vào trong túi. Kim dài trên chiếc đồng hồ của nhà thờ đang chỉ vào số sáu khi

hắn gọi một chiếc taxi và đi về hướng Tây.

Thalia Drummond đi trước hắn mười lăm phút, trên chiếc taxi cũng chạy về cùng một hướng, và cô ta nhanh chóng thay đổi diện mạo của mình. Chiếc áo mưa cũ màu đen che kín đến tận cổ cùng chiếc mũ đen với tấm mạng che mặt dày được cởi ra. Bên dưới chúng, cô ta khoác một tấm áo choàng lụa tinh xảo bên ngoài bộ váy dạ hội mà chắc chắn sẽ khiến vị chủ nhân khó tính của cô ta phải hài lòng.

Cô ta cởi mũ và sửa lại mái tóc sao cho gọn gàng hết mức có thể. Khi cô ta bước xuống lối vào hào nhoáng của câu lạc bộ Merros và đưa chiếc túi xách tay nhỏ cho một người phục vụ đang đứng khúm núm, trông cô ta thực sự xinh đẹp rạng ngời.

Đó là điều mà Jack Beardmore đã nghĩ. Cậu phải chiều lòng vài người bạn dù chẳng thích thú gì, bởi cậu ghét cuộc sống về đêm. Cậu ném ánh mắt ghen tị về phía người đang đi cùng cô ta.

"Gã đó là ai vậy?"

Người bạn của Jack uể oải liếc nhìn.

"Tôi không biết quý cô đó," cậu ta nói, "nhưng người đàn ông là Raphael Willings. Ông ta có vị trí khá quan trọng trong Chính phủ."

Thalia Drummond đã trông thấy chàng trai trẻ trước khi cậu nhìn thấy cô ta, và cô ta thầm rên rỉ trong lòng. Cô ta không lọt tai tới một nửa những gì người tháp tùng mình nói; tâm trí của cô ta đã hoàn toàn trôi theo hướng khác, và phải đến khi nghe thấy một cụm từ quen thuộc thì cô ta mới hướng sự chú ý trở lại với ngài Bộ trưởng.

"Kiếm cổ." Cô ta bắt đầu. "Tôi nghe nói rằng ngài có một bộ sưu tập tuyệt vời, phải không, ngài Willings?"

“Cô quan tâm tới chúng sao?” Ông ta mỉm cười.

“Một chút. Mà thực ra là, khá nhiều.” Cô ta ấp úng nói, và thường thì Thalia chẳng bao giờ như vậy.

“Hôm nào đó, tôi có thể mời cô đến dùng trà và ngắm nhìn chúng không?” Raphael nói. “Đâu dễ gì tìm được một người phụ nữ hứng thú với những thứ như vậy. Ngày mai có được không?”

“Không phải ngày mai.” Thalia vội nói. “Có lẽ ngày kia thì được.”

Ông ta đồng ý và trông có vẻ thỏa mãn ra mặt.

Cô ta thấy Jack rời khỏi câu lạc bộ mà không hề nhìn về phía mình, và cô ta cảm thấy vô cùng đau khổ. Cô ta đã rất muốn nói chuyện với cậu, thậm chí còn cầu nguyện rằng cậu sẽ bước tới bàn của mình.

Ngài Willings khăng khăng đòi được lái xe chở Thalia về nhà, và cô ta nói lời tạm biệt kèm theo một tiếng thở dài nhẹ nhõm. Người đàn ông này không phù hợp với tâm trạng của cô ta đêm nay.

Có một khoảng hiên nhỏ trước căn hộ mà cô ta sống, và cô ta đã chia tay người ái mộ của mình (ông ta không hề có ý giấu giếm chuyện đó) ở ngoài đường. Cô ta phải đi thêm khoảng chục bước nữa để tới lối vào, và từ trước đó, cô ta đã nhận ra rằng có người đang đứng đợi mình trong khoảnh sân tối tăm.

Cuộc trao đổi diễn ra rất nhanh. Gã đàn ông vội vã bỏ đi ngay lập tức mà không thèm nói lời từ biệt, còn cô gái thì bước vào trong căn hộ.

Dù gã đàn ông không biểu lộ dấu hiệu nào, nhưng hắn biết rằng mình đang bị theo dõi. Hắn đã đứng chờ trong bóng tối trước nhà suốt mười phút và trông thấy một hình bóng lén lút ở ngưỡng cửa của một cửa hàng phía đối diện căn hộ. Hắn rẽ vào một con đường ngách, nơi những ngọn

đèn đường hết sức thưa thớt, và bước chậm lại. Lúc này người kia đã bắt kịp hắn, và chuẩn bị vượt lên ở chỗ sáng đèn. Hắn đã chuẩn bị nhìn thẳng vào mặt người kia thì đột nhiên kẻ đó quay lại và lao vào hắn. Động thái này khiến hắn quá sức bất ngờ, trước khi hắn có thể hét lên, một bàn tay cứng như thép đã siết chặt cổ và xô hắn ngã xuống mặt đường lát đá. Rồi đột nhiên có thêm ba người nữa, như thể hiện ra từ hư không, lao đến gỡ kẻ tấn công ra và đỡ hắn đứng dậy.

Hắn trợn trừng mắt, bàng hoàng, run rẩy, và hắn nhìn thẳng vào mặt người kia. “Chúa ơi!” Hắn thở hổn hẳn. “Tôi biết ông!”

Người kia mỉm cười. “Ông sẽ không thể sử dụng thông tin đó được đâu, bạn của tôi.” Người đó nói.

37

HẸN GẶP LẠI, NẾU CẬU CÒN SỐNG!

Jack Beardmore trở về nhà với tâm trạng tức tối và trái tim đau khổ. Thalia Drummond đã ám ảnh cậu, dù cậu đã biết quá nhiều về những chuyện xấu xa của cô ta. Cậu là một kẻ ngu ngốc, một kẻ ngu ngốc đến cực độ, cậu đã tự nói với mình như vậy khi bước vào thư viện, tay nhét trong túi quần, khuôn mặt điển trai bị che phủ dưới đám mây mù tuyệt vọng. Lúc này cậu muốn làm cô ta bị tổn thương, muốn trừng phạt cô ta như cách mà cô ta đã trừng phạt cậu một cách vô tâm. Cậu buông mình xuống ghế và ngồi đó cả tiếng đồng hồ, tay ôm lấy đầu, suy nghĩ cứ quẩn quanh trên những lối mòn cũ kỹ.

Cậu đứng dậy trong trạng thái chán nản và mệt mỏi, bước tới mở két sắt, rút ra một tập tài liệu và quẳng nó lên bàn. Đó là chiếc phong bì dán kín được gửi tới cha cậu và việc nó chưa được mở khiến cậu hết sức tò mò. Lúc này cậu có một suy nghĩ trẻ con là sẽ mở nó ra, chỉ để làm trái ý Thalia.

Tại sao cô ta lại cảnh báo cậu không nên mở bức ảnh trong đó ra? Tại sao cô ta lại quan tâm đến Marl như vậy? Cậu cau có khi nhớ ra rằng cô ta đã dành cả buổi tối ở bên gã vào đêm đó, vào đêm mà gã chết. Cậu đứng dậy, thu gom hết đống giấy tờ rồi mang chúng vào phòng ngủ. Lúc này cậu đã mệt đến mức chẳng còn muốn tìm hiểu bí ẩn của bức ảnh chụp buổi hành quyết nữa. Cậu rùng mình khi nghĩ về thứ ghê tởm đó, thả phịch gói

đồ xuống mặt bàn và bắt đầu cởi quần áo. Cậu đã nghĩ rằng mình sẽ có một đêm mất ngủ. Trong tâm trí cậu lúc này, những cảm xúc hỗn độn đang gào thét. Nhưng tuổi trẻ đã đánh bại tất cả, cậu gần như chìm vào giấc ngủ ngay khi đặt đầu xuống gối. Và cậu bắt đầu mơ. Cậu mơ về Thalia, và trong giấc mơ ấy, Thalia bị kiểm soát trong tay một con quái vật mang gương mặt của thanh tra Parr. Cậu mơ về Marl, gã mang một hình dáng thật kỳ lạ và phần nào đó trông giống phu nhân Parr - người mà viên thanh tra có vẻ rất kinh sợ.

Một luồng sáng bị phản chiếu qua tấm gương trên bàn đã đánh thức cậu. Đèn đã được tắt hết, nhưng dù đang lơ mơ gà gật, cậu vẫn chắc chắn rằng đó là một luồng sáng… và giờ không phải mùa dông bão, nên đó không thể là sấm chớp.

"Ai đó?" Câu hỏi và với tay ra để tìm cây đèn. Nhưng nó không có ở đó, ai đó đã lấy nó đi. Cậu vội vã rời khỏi giường.

Cậu nghe thấy tiếng bước chân ở cửa và vội chạy về phía đó. Cậu chụp được ai đó, người đó đang vùng vẫy cố thoát, và cậu buông ra. Đó là một người phụ nữ - bản năng nói với cậu rằng đó là Thalia Drummond. Cậu từ từ hạ tay xuống, mò mẫm tìm công tắc đèn, và rồi căn phòng ngập tràn ánh sáng.

Đó là Thalia - một Thalia run rẩy và trắng nhợt như xác chết. Thalia đang giấu thứ gì đó sau lưng và thách thức đón nhận ánh nhìn đau khổ của cậu. "Thalia!" Cậu rên rỉ và sụp xuống. Thalia đang ở trong phòng của cậu! Cô ta đang làm gì vậy! "Tại sao em lại đến đây?" Cậu hỏi, giọng run run. "Và em đang che giấu điều gì vậy?"

"Tại sao cậu lại mang đống giấy tờ ấy về phòng mình?" Cô ta gắt gỏng. "Nếu cậu để yên chúng trong két sắt… Ồ, tại sao cậu lại không để yên

chúng ở đó cơ chứ?" Và cậu nhận ra rằng cô ta đang cầm chiếc phong bì chứa bức ảnh chụp vụ hành quyết.

"Nhưng… nhưng… Thalia," cậu lắp bắp, "tôi không hiểu. Tại sao em không nói…"

"Tôi đã bảo cậu đừng nhìn bức ảnh đó. Có nằm mơ tôi cũng không nghĩ đến chuyện cậu mang nó về phòng. Họ đã tìm nó suốt cả đêm nay."

Cô ta gần như nghẹt thở, nước mắt chực trào ra, nhưng không hoàn toàn là vì giận giữ.

"Suốt đêm nay?" Cậu chậm rãi nói. "Ai đã ở đây đêm nay?"

"Vòng Tròn Máu. Họ biết rằng cậu có bức ảnh, và đã đột nhập vào thư viện của cậu để tìm nó. Tôi đã ở trong nhà lúc họ tới, và cầu nguyện… cầu nguyện…" Cô ta vung tay lên, và cậu thấy được sự thống khổ hiện rõ trên gương mặt cô ta. "Tôi đã cầu nguyện rằng họ sẽ tìm thấy nó, nhưng giờ thì hẳn họ sẽ nghĩ cậu đã thấy bức ảnh. Ôi trời, tại sao cậu lại làm vậy cơ chứ?"

Cậu với lấy tấm áo choàng khi nhận ra mình đang ăn mặc thiếu vải đến mức nào, và cảm thấy vững dạ hơn khi được bọc trong lớp vải ấm áp.

"Đừng có nói tiếng Hy Lạp với tôi nữa." Cậu nói. "Giờ tôi chỉ biết rằng đã có kẻ đột nhập vào nhà mình. Em sẽ đi cùng tôi chứ?"

Cô ta theo cậu xuống cầu thang và bước vào thư viện. Cô ta đã nói thật. Cánh cửa két sắt đang đung đưa trên bản lề. Một cái lỗ đã được đục trên két và giờ nó đang mở tung, tài liệu trong đó nằm lăn lóc dưới sàn. Các ngăn kéo bàn làm việc của cậu bị kéo tung ra và giấy tờ bị bới lộn xộn. Kể cả giỏ đựng rác cũng bị lật tung và tìm kiếm cẩn thận.

"Tôi không hiểu." Cậu lẩm bẩm, đưa tay kéo tấm màn dày đang che kín

cửa sổ.

"Cậu sẽ hiểu thôi, dù tôi hy vọng cậu sẽ không hiểu toàn bộ." Cô ta dứt khoát nói. "Giờ hãy lấy một tờ giấy ra và ghi lại những lời tôi nói."

"Để gửi cho ai cơ?" Cậu ngạc nhiên hỏi.

"Thanh tra Parr." Cô ta đáp. "Ghi này: *Gửi thanh tra… Đây là bức ảnh mà cha tôi đã nhận được trước khi ông ấy qua đời. Tôi vẫn chưa mở nó ra, nhưng có lẽ ông sẽ quan tâm đến nó*."

Cậu vội ghi lại những gì cô ta đọc và ký tên vào, sau đó cô ta nhét nó, cùng với bức ảnh, vào một chiếc phong bì lớn hơn. "Giờ thì ghi địa chỉ vào," cô ta nói, "và viết trên góc trái, *Từ John Beardmore,* và sau đó, *Bức ảnh, rất khẩn cấp*."

Cô ta cầm chiếc phong bì lên và bước ra cửa. "Tôi sẽ gặp lại cậu vào sáng mai, cậu Beardmore, nếu như cậu còn sống."

Suýt nữa cậu đã bật cười, nhưng có một điều gì đó trên gương mặt của cô ta, một thông điệp nào đó từ đôi môi run rẩy của cô ta, đã chặn tiếng cười của cậu lại.



VỤ BẮT GIỮ THALIA

Bảy ngày sau cuộc họp Nội các, sau khi đã hoàn toàn phớt lờ *Vòng Tròn Máu*, Chính phủ đã ra một thông báo với nội dung hết sức rõ ràng rằng sẽ từ chối thương lượng với *Vòng Tròn Máu* hay bất cứ đại diện nào của băng đảng này.

Raphael Willings đang chuẩn bị đón khách vào buổi chiều hôm đó. Căn nhà của ông ta ở Onslow thực sự khiến người khác phải choáng ngợp. Bộ sưu tập kiếm và giáp cổ, những bức phù điêu vô giá và những bản in quý hiếm của ông ta đều là những thứ có một không hai trên đời. Ông ta cảm thấy thích thú hơn là lo lắng khi được thông báo về nhân cách không lấy gì làm tốt đẹp của Thalia Drummond.

Cô ta có thể là một tên trộm… *Ờ thì, cô có thể lấy bất cứ thanh kiếm nào trong kho vũ khí, bất cứ bản in nào trên tường hay kể cả bức phù điêu hiếm nhất, miễn là điều đó khiến cô cảm thấy hài lòng*.

Khi Thalia tới nơi, cô ta được một người ngoại quốc đón tiếp, và cô ta nhớ ra rằng toàn bộ gia nhân trong nhà Willings đều là người Ý.

Cô ta cẩn trọng đưa mắt quan sát căn phòng mà mình được dẫn vào. Có những ô cửa sổ mở rộng ở mỗi đầu của căn phòng… và điều đó khiến cô ta hết sức ngạc nhiên. Cô ta đã chờ đợi sẽ có một bàn trà đôi chỉ dành cho hai người, nhưng thay vào đó thì đây lại là một trong những phòng chứa bộ sưu tập của ông ta, và cô ta nhận ra điều đó ngay lập tức. Lát sau Willings bước

vào phòng và nồng nhiệt chào đón cô ta.

"Hãy tận hưởng ngày hôm nay thật hết mình, bởi ai biết được, có khi ngày mai chúng ta sẽ chết, mà cũng có khi là hôm nay." Giọng ông ta đầy vẻ khoa trương. "Cô đã đọc báo chưa?"

Cô ta lắc đầu. "Tôi là nạn nhân mới nhất của *Vòng Tròn Máu*." Ông ta vui vẻ nói. "Hẳn là cô đã biết về đám khốn nạn đó rồi. Phải," ông ta tiếp tục với một nụ cười, "giữa tất cả những người đồng cấp của mình, tôi đã vinh dự được chọn làm vật tế đầu tiên, pour encourager les autres[^id-19]."

[^id-19] Để "khích lệ" những kẻ khác.

Cô ta không khỏi ngạc nhiên khi thấy rằng Raphael Willings vẫn có thể bình tĩnh đến vậy trong hoàn cảnh này. "Vì thảm kịch sẽ diễn ra tại ngôi nhà này, vào chiều nay," ông ta nói tiếp, "vậy nên tôi phải đề nghị cô vui lòng…"

Có tiếng gõ cửa, và gia nhân của ông ta bước vào, nói gì đó bằng tiếng Ý mà cô ta không hiểu.

Raphael gật đầu. "Xe của tôi đang đậu ngoài cửa. Nếu cô vui lòng thì tôi muốn mời cô đến dùng trà tại căn nhà nhỏ của tôi ở ngoại ô trước. Nó cách nơi này khoảng nửa giờ."

Cô ta thực sự không ngờ tới diễn biến này. "Căn nhà nhỏ của ông nằm ở đâu cơ?" Cô ta hỏi.

Nơi đó, ông ta giải thích, nằm giữa Barnet và Hatfield, và sau đó kể với cô về sự đáng yêu của vùng Hertfordshire.

"Tôi muốn dùng trà ở đây hơn," cô ta nói, nhưng ngài Willings lắc đầu.

"Tin tôi đi, cô gái trẻ ạ," ông ta nghiêm túc nói, "sự đe dọa của *Vòng*

Tròn Máu chẳng hề khiến tôi lo lắng đâu. Onslow là một thiên đường tuyệt vời để tiếp khách, nhưng cảnh sát sẽ đến gặp tôi chiều nay, và điều đó làm đảo lộn hết kế hoạch của tôi. Tôi đã bảo họ rằng tôi có một người bạn sẽ đến dùng trà, và họ đề xuất một điểm hẹn công khai hơn. Vậy đấy, cô Drummond, cô không định làm hỏng buổi chiều vui vẻ này đấy chứ? Tôi nợ cô cả ngàn lời xin lỗi, nhưng tôi sẽ rất thất vọng nếu cô từ chối. Tôi đã cho hai gia nhân xuống đó để chuẩn bị mọi thứ sẵn sàng, và hy vọng cô sẽ được thấy căn nhà nhỏ đáng yêu nhất trong suốt bán kính một trăm dặm tính từ London."

Cô ta gật đầu. "Được rồi," cô ta nói. và khi ông ta đi sang phòng khác để thay đồ, cô ta bắt đầu ngắm nghía những món đồ trong phòng với một niềm say mê đầy hứng thú. Khi ngài Willings trở lại, ông ta thấy cô ta đang nhìn vào bức tường được treo đầy những ví dụ tiêu biểu cho sự tinh xảo của nghệ thuật đúc kiếm phương Đông. "Chúng đáng yêu thật, phải không? Thật tiếc vì tôi không thể thuyết trình về lịch sử của chúng." Ông ta nói, rồi đột nhiên đổi giọng. "Ai đã lấy con dao găm Assyrian rồi?"

Rõ ràng là có một chỗ trống trên bức tường treo vũ khí, và một cái nhãn nhỏ bên dưới càng làm nổi bật thêm khoảng trống đó.

"Tôi cũng đang tự hỏi điều đó," cô ta nói.

Ngài Willings nhíu mày. "Có lẽ một trong các gia nhân đã lấy nó xuống," ông ta nói, "dù tôi đã chỉ thị rất rõ ràng là không được đem chúng đi lau dọn trừ khi có sự cho phép của tôi." Ông ta ngập ngừng rồi nói tiếp, "Tôi sẽ kiểm tra điều đó khi chúng ta trở lại." Rồi ông ta đưa Thalia ra chỗ chiếc limousine đang chờ sẵn.

Cô ta nhận thấy sự biến mất của mẫu vật quý giá đã khiến ông ta phải băn khoăn, bởi sự hoạt bát của ông ta đã có phần giảm bớt.

“Tôi không tài nào hiểu nổi.” Ông ta nói khi họ vừa đi qua Barnet. “Con dao đã ở đó vào hôm qua, bởi tôi đã cho ngài Thomas Summers xem nó. Ngài ấy rất có hứng thú với ngành luyện thép của phương Đông. Không ai trong đám gia nhân dám đụng vào mấy món vũ khí đó.”

“Có lẽ đã có người lạ nào đó vào phòng chăng?”

Ông ta lắc đầu. “Chỉ có một vị đến từ Sở cảnh sát,” ông ta nói, “và tôi khá chắc là không phải ông ta lấy nó. Không, đây là một bí ẩn nhỏ, và lúc này thì chúng ta sẽ tạm đặt nó sang một bên.”

Trên suốt quãng đường còn lại của chuyến đi, ông ta trở nên niềm nở, lịch sự và dịu dàng. Ông ta không bộc lộ cảm xúc nào khác với cô ta, ngoài những gì mà một quý ông phải dành cho vị khách của mình.

Ngài Willings đã không nói quá về sự quyến rũ của “căn nhà nhỏ” trên đường Hatfield. Nó nằm cách trục đường chính khoảng ba dặm và giữa một vùng rừng núi trập trùng.

“Chúng ta tới rồi.” Ông ta nói, dẫn cô ta đi qua gian tiền sảnh lộng lẫy tới một phòng khách nhỏ được bài trí tinh xảo. Trà đã được dọn sẵn, nhưng không có bóng dáng của một gia nhân nào. “Vào lúc này đây, cô gái yêu quý,” ngài Willings lên tiếng, chúng ta chỉ có một mình, tạ ơn trời.”

Giọng nói và phong thái của ông ta đã thay đổi, và cô ta biết rằng thời điểm khó khăn đã tới. Vậy nhưng, bàn tay cô ta vẫn không hề có chút run rẩy khi rót nước vào ấm trà, dường như chẳng bận tâm chút gì đến những lời ông ta vừa nói. Khi cô ta vừa đặt tách trà xuống thì ông ta đã lao tới hôn cô ta, và một giây sau, cô ta đã nằm trong vòng tay ông ta.

Cô ta không hề kháng cự, nhưng cô ta nhìn Willings với ánh mắt nghiêm khắc và nói khẽ, “Tôi có vài điều phải nói với ông.”

“Chà, em có thể nói bất cứ điều gì em muốn, em yêu à.” Willings nói

với giọng lãng mạn hết sức có thể ôm chặt hơn và nhìn thẳng vào đôi mắt kiên định của cô ta.

Trước khi cô ta kịp lên tiếng, đôi môi của ông ta đã khóa chặt lấy môi cô ta.

Thalia cố gắng lách tay vào và thực hiện một chiêu nhu thuật mà cô ta học được ở trường, nhưng ông ta hiểu quá rõ ngón đòn đó. Khi vừa bước vào, cô ta đã trông thấy một tấm màn che ở góc phòng, và ông ta đang nửa bế nửa kéo cô ta về phía đó. Cô ta không hề la hét, và với Raphael mà nói thì chuyện này có vẻ dễ dàng quá mức kỳ vọng. Hai lần Thalia cố lên tiếng là hai lần cô ta bị cản lại. Họ tiến gần đến tấm màn…

Hai gia nhân người Ý đã bị đuổi xuống bếp, nhưng họ vẫn nghe thấy tiếng hét và nhìn nhau, rồi cùng chạy như bay về phía căn phòng. Cửa phòng không hề khóa, và họ đạp tung chúng ra. Raphael Willings đang nằm kề bên tấm màn, mặt úp xuống, con dao Assyrian cắm ngập trên vai, và đang đứng cạnh đó nhìn chằm chằm vào ông ta là một cô nàng với gương mặt trắng bệch như xác chết.

Một người lao tới rút con dao ra khỏi lưng ông chủ và đỡ ông ta ra sofa, trong khi người kia vội lao tới chỗ điện thoại. Trong cơn kích động, gã gia nhân người Ý vừa cố cầm máu vừa chửi mắng cô gái thậm tệ, nhưng cô ta không hề đếm xỉa gì đến lời của gã, và thực ra thì, dù có nghe, cô ta cũng chẳng hiểu gì.

Như một người mộng du, cô ta chậm rãi lê bước ra ngoài. Chiếc xe của Raphael Willings đang đỗ trước nhà, và tài xế không ngồi trong đó.

Cô ta nhìn quanh. Xung quanh chẳng có ai. Sức sống trong người cô ta chợt bùng lên, cô ta nhảy vào xe và xoay chìa khóa. Với một tiếng lách tách nhỏ, động cơ khởi động và chiếc xe lao đi… nhưng đến đây thì vấn

đề xuất hiện. Cánh cổng ở cuối vườn đang đóng, và cô ta nhớ rằng tài xế đã phải xuống xe để mở nó. Không còn thời gian để lãng phí nữa. Cô ta lùi xe rồi lao hết tốc lực tới chỗ cánh cổng. Có tiếng kính vỡ, rồi cánh cổng bật tung ra, và chiếc xe lao đi với bộ tản nhiệt bị hỏng, gương bị long và thanh chắn bùn treo lủng lẳng. Nhưng ít ra thì chiếc xe vẫn chạy, và cô ta nhắm thẳng hướng London phóng tới.

Người khuân vác của căn hộ nơi Thalia sống không còn nhận ra cô ta nữa, lúc này trông cô ta thật hoang dại.

"Cô không khỏe sao, thưa cô?" Anh ta hỏi khi đưa Thalia vào thang máy.

Cô ta lắc đầu. Ngay khi cánh cửa thang máy đóng lại, cô ta vội lao đến bên điện thoại và quay số. Cô ta hổn hển kể một câu chuyện ngắt quãng, không đầu không cuối với người ở đầu dây bên kia, đến nỗi ông ta phải khó khăn lắm mới hiểu được nội dung của nó.

"Thôi, thôi." Cô ta nức nở. "Không thể tiếp tục được nữa! Không thể nữa! Thật khủng khiếp, quá sức khủng khiếp!"

Cô ta gác máy và lảo đảo bước về phòng, cố gắng lắm mới không ngất đi. Phải mất hàng giờ sau, cô ta mới có thể trở lại bình thường. Và khi Derrick Yale đến chỗ cô ta tối hôm đó, cô ta đã trở lại thành con người nông nổi, xấc xược mà ông từng biết.

"Thật là một vinh dự bất ngờ." Cô ta lạnh lùng nói. "Bạn ông là ai vậy?"

Cô ta nhìn vào người đang đứng sau lưng Yale.

"Thalia Drummond," giọng ông hết sức nghiêm khắc, "tôi có lệnh bắt cô."

"Lại nữa sao?" Cô ta nhướng mày. "Cảnh sát không bao giờ buông tha

cho tôi thì phải. Lần này là vì chuyện gì?”

“Cố ý giết người.” Yale nói. “Cụ thể là ngài Raphael Willings. Tôi cảnh báo rằng những gì cô nói có thể được sử dụng làm bằng chứng chống lại cô trước tòa.” Người kia bước vào và còng tay cô ta lại.

Thalia Drummond dành trọn đêm đó trong phòng giam của đồn cảnh sát Marylebone.

39

SƠ HỞ CỦA *VÒNG TRÒN MÁU*

“Tôi vẫn chưa rõ chuyện gì đã xảy ra.” Derrick Yale nói, và thanh tra Parr im lặng lắng nghe. “Tôi đến Onslow ngay khi ngài Willings vừa đưa cô gái đi. Các gia nhân trong nhà tỏ ra khá miễn cưỡng khi bị tra khảo, nhưng rồi tôi cũng biết rằng họ đã tới căn nhà của Willings ở ngoại ô. Ai trong hai người đã quyến rũ người kia thì vẫn còn là vấn đề cần phải tìm hiểu. Từ lâu tôi đã nghi ngờ rằng Thalia Drummond không đơn thuần chỉ là một thuộc hạ của *Vòng Tròn Máu*; vậy nên tôi đã hết sức hoảng hốt và vội lao xuống Hatfield, và khi tôi đến nơi thì cô ta vừa bỏ đi. Cô ta đã trốn thoát trên chính chiếc xe của ngài Willings và đâm đổ cánh cổng… dù sao thì cũng phải công nhận rằng cô gái đó đúng là có thần kinh thép.”

“Willings sao rồi?”

“Ngài ấy sẽ sớm bình phục, vết thương không sâu lắm, nhưng quan trọng là nó cho thấy tội ác đã được dự tính trước. Con dao đã đâm ngài Willings chỉ mới biến mất chiều hôm đó, sau khi ngài ấy bỏ mặc cô ta trong phòng trưng bày vũ khí để đi mặc áo khoác. Ngài ấy nghĩ cô ta hẳn đã giấu nó trong găng tay, và điều đó, tất nhiên là, rất có khả năng. Ngài ấy không kể rõ với tôi về những sự kiện trước khi chuyện đó xảy ra.”

“Hừm.” Thanh tra Parr nói. “Căn phòng như thế nào? Ý tôi là căn phòng gần nơi… xảy ra chuyện đó?”

“Một phòng khách nhỏ xinh đẹp, thông với chỗ mà ngài Willings gọi là

phòng Thổ Nhĩ Kỳ. Nó sở hữu những gì tinh túy nhất của cách bài trí nội thất kiểu phương Đông, và theo ý tôi thì chuyện đã xảy ra có lẽ không được đứng đắn cho lắm… Danh tiếng của ngài Willings vốn không được tốt. Hai căn phòng chỉ được ngăn cách với nhau bằng một tấm rèm, và ngài ấy đã được tìm thấy gần tấm rèm đó.”

Parr tập trung suy nghĩ đến mức người cộng sự của ông nghĩ rằng viên thanh tra đã ngủ gật. Nhưng không, ông đang tỉnh táo hơn bao giờ hết. Ông hiểu rõ rằng lúc này toàn bộ công lao trong vụ *Vòng Tròn Máu* sẽ thuộc về người cộng sự của mình, nhưng danh tiếng chưa bao giờ là thứ khiến ông bận tâm.

Đột nhiên ông đưa ra một ý kiến chẳng ăn nhập gì với vấn đề mà họ đang thảo luận.

“Tất cả những tên tội phạm vĩ đại đều sa lưới vì những sơ suất vặt vãnh,” ông nói bâng quơ.

Yale mỉm cười. “Sơ suất vặt vãnh trong trường hợp này, theo ý tôi, có lẽ là chúng đã không giết ông bạn Willings của chúng ta… ngài ấy không phải là một người tử tế, và trong số các thành viên của Nội các thì đó là người cuối cùng nên được toàn mạng. Nhưng dù sao thì tôi cũng rất vui vì đám ác quỷ đó đã không tóm được ngài ấy.”

“Tôi không nói đến ngài Willings,” thanh tra Parr chậm rãi nói, “tôi đang nói đến lời nói dối nhỏ ngu xuẩn mà một gã đáng ra phải hiểu chuyện hơn đã nói với tôi.”

Và sau khi thốt ra câu nói đầy khó hiểu đó, Parr bỏ đi và đến thông báo tình hình cho Jack Beardmore.

Jack là người đầu tiên xuất hiện trong tâm trí của Parr sau khi ông nghe tin về vụ bắt giữ Thalia Drummond. Ông yêu mến cậu nhóc đó, nhiều hơn

rất nhiều so với những gì mà Jack nghĩ, và ông biết, thậm chí còn rõ hơn Yale, rằng tội lỗi của Thalia Drummond sẽ khiến chàng trai yêu cô ta bằng cả trái tim đau khổ đến mức nào.

Jack đang hứng chịu cú sốc. Tin tức về vụ bắt giữ Thalia tràn ngập trên khắp các mặt báo buổi tối, và khi Parr đến thì trông cậu hết sức sầu thảm.

"Cô ấy cần những luật sư giỏi nhất có thể." Cậu khẽ nói. "Tôi không biết mình có thể tin tưởng ông được không nữa, Parr ạ, bởi rõ ràng là ông ở thế đối lập với cô ấy."

"Phải." Viên thanh tra nói. "Nhưng dù sao thì tôi cũng có chút quan tâm tới Thalia Drummond."

"Ông ư?" Jack bối rối. "Gì cơ, tôi nghĩ…"

"Tôi cũng là một con người." Viên thanh tra nói. "Một tên tội phạm với tôi chỉ là một tên tội phạm. Tôi chẳng có thù oán cá nhân gì với chúng. Truland, kẻ đầu độc mà tôi vừa kết án, là một trong những người tử tế nhất mà tôi từng gặp, và thật sự thì tôi khá là có thiện cảm với hắn."

Jack rùng mình.

"Đừng đánh đồng Thalia với kẻ đầu độc như vậy." Cậu dứt khoát nói. "Ông có thực sự tin rằng cô ấy là thủ lĩnh của *Vòng Tròn Máu* không?"

Parr bĩu đôi môi dày của mình.

"Nếu có ai đó đến bảo rằng ngài Tổng giám mục là trùm tội phạm thì có lẽ tôi cũng chẳng ngạc nhiên, cậu Beardmore ạ," ông nói. "Khi mà vụ *Vòng Tròn Máu* được giải quyết xong, hẳn chúng ta đều sẽ ít nhiều bị sốc. Khi bắt đầu cuộc điều tra, tôi đã chuẩn bị sẵn tinh thần rằng bất cứ ai cũng có thể là *Vòng Tròn Máu* - cậu, Marl, ngài Cảnh sát trưởng, Derrick Yale, Thalia Drummond… tất cả mọi người."

"Và ông vẫn nghĩ vậy chứ?" Jack hỏi, miệng mỉm cười. "Theo lẽ đó thì, Parr ạ, chính ông cũng có thể là kẻ phản diện đấy."

Parr không hề phủ nhận điều đó.

"Mẹ nghĩ rằng..," ông nói. và lần này thì Jack cười sặc sụa.

"Bà của ông đặc biệt thật đấy. Bà ấy cũng tham gia điều tra về *Vòng Tròn Máu* sao?"

Viên thanh tra quả quyết gật đầu.

"Bà ấy đã luôn làm thế, ngay từ vụ án mạng đầu tiên. Bà ấy luôn nhìn thấy mấu chốt của vấn đề, cậu Beardmore ạ, các bà mẹ luôn có khả năng đặc biệt đó. Tôi đã được bà ấy giúp đỡ rất nhiều, tất cả những…" Ông đột nhiên im bặt.

Jack thích thú, nhưng đồng thời cũng cảm thấy thương hại. Người đàn ông vốn nhìn kiểu gì cũng thấy không thích hợp với nghề cảnh sát này hẳn đã leo lên được vị trí hiện tại chỉ bằng sự cần mẫn không biết mệt mỏi. Trong các cơ quan công quyền, người ta đâu cần gì ngoài thâm niên để vươn được tới đỉnh cao! Khi mà những trí tuệ siêu việt nhất đang phải đổ mồ hôi sôi nước mắt ngoài kia để cố gắng hạ gục tổ chức tội phạm khét tiếng, thì việc ngồi nghe người đàn ông cục mịch này ca ngợi lời khuyên của bà mình thật quá sức nực cười!

"Tôi phải đến chỗ ông và thử làm quen với bà của ông lần nữa mới được." Jack nói.

"Bà ấy về quê rồi," ông trả lời, "và giờ tôi chỉ còn một mình. Có một người phụ nữ đến dọn dẹp mỗi sáng, nhưng buổi tối thì chẳng có ai… Nơi đó với tôi giờ chẳng còn giống một ngôi nhà nữa."

Jack cảm thấy nhẹ nhõm khi chủ đề được chuyển sang chuyện gia đình

của Parr. Những câu chuyện vặt vãnh kiểu đó lúc này lại khiến cậu thư giãn. Cậu nghĩ rằng một buổi tối trò chuyện với người bà thông thái của viên thanh tra có khi sẽ giúp cậu trở lại trạng thái bình thường.

Chính Parr là người đưa câu chuyện trở lại những vấn đề nghiêm túc hơn.

"Cô Drummond sẽ ra tòa vào ngày mai, và sau đó lại tiếp tục bị tạm giam," ông nói.

"Có thể bảo lãnh cho cô ấy được không?"

Parr lắc đầu. "Không. Cô ta sẽ phải tới Holloway, nhưng vậy là tốt lắm rồi." *Tàn nhẫn quá đó*, Jack nghĩ. "Đó là một trong những nhà tù tốt nhất, và có khi cô ta còn vui mừng vì được đến đó nữa kia."

"Tại sao Yale lại là người bắt cô ấy? Tôi tưởng đó là công việc của ông chứ?"

"Tôi đã chỉ thị cho ông ấy." Parr nói. "Về lý thuyết thì giờ ông ấy đã là một sĩ quan cảnh sát, và bởi vì ông ấy đã theo việc này ngay từ đầu, nên tôi nghĩ ông ấy là người phù hợp nhất để kết thúc nó."

Như viên thanh tra đã nói, phiên tòa ngày hôm sau chỉ bao gồm việc đệ trình chứng cứ, và Thalia sẽ tiếp tục bị tạm giam.

Phòng xét xử chật cứng, và một đám đông lớn, bị thu hút bởi sự giật gân của tội ác, đứng chật kín con đường trước tòa. Ngài Willings vẫn chưa đủ khỏe để đến dự, nhưng vẫn đủ sức viết đơn từ chức gửi đến Nội các, sau khi nhận được một bức thư yêu cầu với những lời lẽ hết sức khó nghe từ ngài Thủ tướng - ai cũng biết là miệng lưỡi ngài Thủ tướng hết sức cay độc, đến mức một người nổi tiếng mặt dày như Willings cũng cảm thấy bị xúc phạm.

Đến cả những người ủng hộ nhiệt thành nhất của Willings cũng chuyển sang ghét bỏ ông ta sau khi biết được chuyện gì đã xảy ra. Ông ta đã đưa một cô gái - một người hoàn toàn xa lạ - về căn nhà ở vùng ngoại ô, cưỡng bức cô ta, và rồi sau đó bị đâm suýt chết. Chẳng thể có một phiên bản lãng mạn nào của câu chuyện này cả, và ông ta chỉ có thể tự nguyền rủa bản thân vì sự ngu ngốc của mình.

Parr đã đến gặp cô ta trong tù. Cô ta từ chối gặp ông trong phòng giam và yêu cầu sự có mặt của một nữ cảnh sát trong suốt buổi thẩm vấn. Cô ta giải thích rõ nguyên nhân của chuyện đó với ông khi họ ngồi trong phòng chờ lớn của trại giam, mỗi người một đầu bàn.

"Thứ lỗi cho tôi vì đã không đồng ý gặp ông trong phòng giam, ông Parr," cô ta nói, "nhưng đã có quá nhiều thành viên của *Vòng Tròn Máu* mất mạng khi làm chuyện đó."

"Người duy nhất mà tôi có thể nhớ ra," Parr nói chắc nịch, "là Sibly."

"Một ví dụ điển hình của sự thiếu cảnh giác." Cô ta cười, khoe ra hàm răng trắng bóng. "Giờ ông muốn sao?"

"Tôi muốn cô kể cho tôi nghe những chuyện đã xảy ra khi cô tới Onslow."

Cô ta kể lại chi tiết và trung thực diễn biến của chuyến viếng thăm cho ông nghe.

"Cô phát hiện ra con dao biến mất khi nào?"

"Khi tôi đang ngắm nghía căn phòng lúc Willings đi mặc áo. Gã Sở Khanh đó thế nào rồi?"

"Hắn vẫn ổn." Parr nói. "E rằng hắn sắp hồi phục… ý tôi là," ông vội vàng chữa lại, "tôi rất mừng vì ông ấy đã đỡ hơn. Có phải ngài Willings đã

nhận ra con dao đã biến mất ngay khi trở lại đó không?" "

Cô ta gật đầu.

"Cô có mang túi xách theo không?"

"Có," cô ta nói. "Người ta cho rằng thứ vũ khí chết người ấy được giấu trong đó sao?"

"Cô có cầm túi theo khi đến Hatfield không?"

Cô ta nghĩ một lúc. "Có." Cô ta gật đầu.

Thanh tra Parr đứng dậy.

"Cô được ăn uống đầy đủ chứ?"

"Có, từ trại giam," cô ta nói.dứt khoát. "Tôi ăn cơm tù là đủ sống rồi, cảm ơn, và tôi cần ai đó, vì tốt bụng không đúng lúc, gửi đồ ăn từ bên ngoài vào, mà theo như tôi hiểu thì hoàn toàn hợp pháp."

Parr gãi cằm. "Tôi nghĩ đó là quyết định khôn ngoan đấy," ông nói.



VƯỢT NGỤC

Hành vi ô nhục của Willings đã khiến cả Nội các như bị tê liệt. Parr nhận ra tình hình đã trở nên căng thẳng đến mức nào ngay khi trở lại Sở. Ngài Thủ tướng hoàn toàn có lý do để lo lắng. *Vòng Tròn Máu* vẫn chưa tuyên bố ai sẽ là nạn nhân tiếp theo và khi nào thì chuyện đó xảy ra.

Viên thanh tra bị gọi tới phố Downing và đã họp kín với ngài Thủ tướng suốt hai giờ đồng hồ. Đó là cuộc hội đàm cá nhân đầu tiên mà ông được tham dự, và ngay sau đó là thêm một cuộc họp nữa với Nội các. Dĩ nhiên là cánh báo chí đã đánh hơi được chuyện đó rất nhanh.

Người ta đồn đại rằng tính mạng của ngài Thủ tướng đang bị đe dọa, và cũng chẳng có ai đứng ra phủ nhận hay xác thực chuyện đó.

Khi Derrick Yale trở về căn hộ tối hôm đó, ông đã thấy thanh tra Parr đang chờ trước cửa.

"Có chuyện gì sao?" Ông vội hỏi.

"Tôi muốn nhờ ông giúp." Parr nói, và sau đó im lặng cho đến khi hai người đã yên vị trước lò sưởi trong phòng khách của Yale.

"Ông biết rồi đấy, Yale, tôi sẽ phải ra đi, và ngài Thủ tướng đang cân nhắc đến việc sẽ đẩy nhanh quá trình đó lên một chút. Một cuộc họp Nội các đã được triệu tập, và họ sẽ xem xét các phương pháp điều tra mà cảnh sát đã sử dụng. Ngài Cảnh sát trưởng đã yêu cầu tôi tới dự một cuộc họp không chính thức tại nhà của Thủ tướng vào tối mai."

“Để làm gì chứ?” Yale hỏi.

“Tôi sẽ phải thuyết trình,” Parr nói, giọng u ám, “và giải thích với các thành viên của Nội các về phương pháp mà tôi đã sử dụng để theo dấu *Vòng Tròn Máu*. Ông cũng biết là tôi đã được trao một vài đặc quyền, trong đó có cả việc không cần phải nói với Chính phủ tất cả những gì tôi biết. Việc đó sẽ diễn ra vào tối thứ Sáu, và tôi cần sự giúp đỡ của ông.”

“Ông bạn thân mến, ông lại còn phải hỏi nữa sao!” Yale nồng nhiệt nói, và Parr tiếp tục.

“Vòng Tròn Máu vẫn là một vấn đề hết sức bí ẩn với tôi, nhưng tôi vẫn đang cố xâu chuỗi các manh mối. Hiện tôi đang nghi ngờ rằng có ai đó ở Sở làm việc cho bọn chúng.”

“Đó cũng là quan điểm của tôi.” Yale vội nói. “Tại sao ông lại nghĩ thế?”

“Ờ thì,” Parr chậm rãi nói, “để tôi cho ông một ví dụ. Cậu Beardmore đã tìm thấy một bức ảnh trong đống giấy tờ của cha mình, và cậu ấy đã gửi nó cho tôi. Nó đã được gửi đến đúng địa chỉ, phong bì vẫn nguyên vẹn, nhưng khi tôi mở nó ra thì bên trong chỉ là một tờ giấy trắng. Sau đó tôi mới biết là cậu ấy đã để Thalia Drummond gửi bức thư đó, cậu ấy thề rằng mình đã đứng ở ngưỡng cửa và thấy cô ta bỏ nó vào hòm thư phía bên kia đường. Nếu đúng là như vậy thì có thể nội dung bức thư đã bị đánh tráo sau khi nó tới Sở.”

“Bức ảnh đó là gì vậy?” Người kia tò mò hỏi.

“Đó là ảnh chụp vụ hành quyết một gã tên là Lightman, và tôi cho rằng nó được chụp khi vụ hành quyết thất bại. Nó được gửi tới chỗ ông già Beardmore một ngày trước khi ông ấy chết - hình như nạn nhân nào của *Vòng Tròn Máu* cũng gặp cả đống chuyện một ngày trước khi qua đời - và Jack tìm thấy nó, rồi, như tôi vừa nói, cậu ấy đã gửi…”

“Thalia Drummond đã gửi!” Yale nhấn mạnh. “Theo tôi nghĩ thì ông có thể bỏ qua những người ở Sở luôn được rồi. Cô ta dính líu tới *Vòng Tròn Máu* sâu hơn những gì ông có thể tưởng tượng ra. Tối qua tôi đã lục soát nhà cô ta, và đây là những gì tôi tìm thấy.”

Ông bước ra hành lang rồi quay lại với một chiếc túi giấy màu nâu, và viên thanh tra chăm chú quan sát.

Một chiếc găng tay cỡ lớn và một con dao dài bóng loáng hiện ra khi Yale cắt dây và gỡ phần giấy bọc ngoài ra.

“Chiếc găng tay này cùng loại với chiếc được tìm thấy trong vụ Froyant. Con dao cũng hoàn toàn trùng khớp.”

Parr cầm chiếc găng tay lên và xem xét nó.

“Phải, nó là găng tay trái, và chiếc ở chỗ Froyant là tay phải.” Ông đồng ý. “Đây là một chiếc găng tay lái xe. Chủ nhân của nó là ai? Thử dùng năng lực của anh đi, Yale.”

“Tôi đã thử rồi,” người kia nói và lắc đầu, “nhưng chiếc găng đã qua tay nhiều người, nên những gì mà tôi cảm nhận được hết sức hỗn loạn. Dù sao thì, nó cũng đã xác nhận giả thiết rằng Thalia Drummond đã dính líu sâu với tổ chức này. Còn về vấn đề kia,” Yale nói, bọc con dao và chiếc găng tay lại cẩn thận, “thì tôi rất sẵn lòng giúp ông.”

“Điều tôi muốn,” Parr nói, “là ông có thể giúp tôi điền vào những khoảng trống mà tôi không thể.” Ông lắc đầu. “Tôi chỉ ước gì có Mẹ ở đây.” Giọng ông đầy vẻ tiếc nuối.

“Mẹ ư?” Yale ngạc nhiên.

“Bà ngoại của tôi.” Parr bình tĩnh đáp. “Thám tử đúng nghĩa duy nhất ở nước Anh… trừ tôi và ông ra.”

Lần đầu tiên Derrick Yale nhận ra rằng Parr cũng có khiếu hài hước.

Trong khoảng thời gian này, khi mọi người đều nhắc đến *Vòng Tròn Máu*, thì những chuyện giật gân cứ thế nối tiếp nhau xảy ra. Nhưng không có gì khiến Derrick Yale sửng sốt bằng dòng tiêu đề của tờ báo sáng hôm sau, mà ông đọc được khi đang ngồi nhâm nhi tách trà trên giường.

Thalia Drummond đã trốn thoát!

Người ta thường chỉ trốn thoát khỏi nhà tù trong các tác phẩm hư cấu. Đã từng có người trốn khỏi Dartmore khủng khiếp trong chốc lát, nhưng chưa từng có chuyện một người phụ nữ thoát được khỏi Holloway. Vậy mà sáng hôm đó, khi nữ quản giáo mở cửa phòng giam của Thalia Drummond, trong đó chẳng có một ai.

Derrick Yale không phải là người dễ bị sốc, nhưng tin tức này thực sự đã khiến ông tê liệt. Ông đọc kỹ từng chữ một của bài báo mà vẫn không tài nào hiểu được chuyện gì đã xảy ra.

Nhưng nó được in ở đó, đã được xác thực, và được Chính phủ thông báo tới người dân một cách khẩn cấp khác thường.

Do tính chất nghiêm trọng đặc biệt của tội ác mà phạm nhân có liên quan, các biện pháp an ninh đặc biệt đã được áp dụng với cô ta. Số nhân viên an ninh được xếp đặt canh gác phòng giam của cô ta đã được nhân đôi, và các sĩ quan thực hiện những cuộc kiểm tra mỗi nửa giờ thay vì một giờ như thường lệ. Vào lúc ba giờ sáng nay, khi nhìn qua lỗ quan sát, một nữ quản giáo - bà Hardy - vẫn thấy phạm nhân ở đó, nhưng đến sáu giờ, khi cửa phòng giam được mở ra, Thalia Drummond đã biến mất. Những chấn song cửa sổ vẫn nguyên vẹn, và cửa chính cũng không hề có dấu hiệu bị cạy phá.

Không hề tìm thấy dấu chân của cô ta ở khu vực quanh trại giam, và

chuyện cô ta có thể trèo qua các bức tường là gần như không tưởng. Chuyện cô ta có thể thoát ra ngoài theo những lối đi thông thường cũng hoàn toàn bất khả thi, bởi cô ta sẽ phải đi qua sáu lớp cửa, tất cả đêu không có dấu hiệu bị phá, hoặc đi qua trạm gác cổng, vốn sáng đèn suốt đêm.

Hành động này càng chứng minh cho sự toàn năng và phi thường của Vòng Tròn Máu, và nó khiến cho sự hỗn loạn ngày một lan rộng, nhất là vào thời điểm này, khi mà tính mạng các thành viên Nội các vẫn đang bị băng nhóm bí ẩn đó đe dọa.

Yale liếc nhìn đồng hồ. Giờ đã là mười một giờ rưỡi. Rồi ông nhìn xuống tờ báo và nhận ra rằng gã gia nhân đã mang đến cho mình số báo tối hôm trước. Ông vội nhảy ra khỏi giường, bỏ qua bữa sáng và lao thẳng đến Sở cảnh sát để tìm Parr, trong đầu vẫn đang suy xét tất cả những tình huống có thể xảy ra.

“Chuyện đó thật phi thường, Parr ạ, đó là một nhiệm vụ bất khả thi! Cô ta chắc chắn phải có đồng bọn trong nhà tù!”

“Tôi cũng nghĩ vậy.” Parr nói. “Tôi đã nói với ngài Cảnh sát trưởng chính xác những từ đó, rằng cô ta chắc chắn phải có đồng bọn trong nhà tù. Còn không thì,” ông ngừng một lúc rồi nói, “cô ta thoát kiểu gì?”

Yale nhìn ông bằng ánh mắt nghi hoặc. Giờ không phải lúc để nói những lời suồng sã như vậy, và trong giọng nói của thanh tra Parr có một sự suồng sã hết sức rõ ràng.

41

VÒNG TRÒN MÁU LÀ AI?

Yale không tìm hiểu được thêm điều gì ngoài những điều mình vốn đã biết, và ông bắt taxi trở lại văn phòng, nơi ông đã không đến suốt hai ngày nay.

Cuộc vượt ngục của Thalia Drummond nghiêm trọng hơn rất nhiều so với những gì Parr nghĩ. Parr! Một suy nghĩ khủng khiếp lướt qua đầu Yale. John Parr! Người đàn ông điềm tĩnh, trông có vẻ đần độn đó… không thể nào! Ông lắc đầu, nhưng vẫn liên tục chắp nối từng hành động của thanh tra Parr lại với nhau trong tâm trí, và cuối cùng ông lẩm bẩm, "Không thể nào" thêm lần nữa rồi chậm rãi bước lên cầu thang, từ chối lời đề nghị của cậu phục vụ thang máy.

Điều đầu tiên mà ông nhận thấy khi mở cửa là hộp thư hoàn toàn trống rỗng. Đó là một hộp thư rất lớn, với phần nắp đậy được thiết kế riêng giúp ngăn chặn bất cứ kẻ tò mò nào muốn táy máy những thứ bên trong. Thùng chứa thư gần như chạm xuống sàn, và lá thư sẽ phải đi qua những lá nhôm sắc lẹm liên tục quay tròn. Tất cả những điều đó khiến bất cứ kẻ trộm thư nào cũng phải cảm thấy tuyệt vọng. Vậy mà giờ hộp thư trống rỗng, thậm chí đến cả một tờ hóa đơn cũng không còn!

Ông khẽ khép cửa lại rồi bước vào phòng của mình. Ông còn chưa đặt được một chân vào trong đó thì phải dừng lại. Tất cả các ngăn kéo đều bị tháo tung. Chiếc két sắt nhỏ nằm bên lò sưởi, khuất khỏi tầm nhìn, đã bị bẻ khóa và cửa két bị mở tung. Ông nhìn xuống dưới gầm bàn. Có một ngăn

tủ nhỏ ở đó mà chỉ các chuyên gia mới có thể tìm thấy, và tại đây Derrick Yale giữ các tài liệu mật có liên quan tới vụ *Vòng Tròn Máu*.

Chỉ còn lại một tấm ván nứt toác có dấu vết đục phá trên đó. Ông ngồi một lúc lâu trên ghế, dõi mắt nhìn ra cửa sổ. Chẳng cần hỏi cũng biết đây là tác phẩm của ai. Điều đó thì ông có thể đoán được. Dù vậy, ông vẫn hỏi vài câu lấy lệ, và cậu nhóc phục vụ thang máy đã cung cấp tất cả những thông tin ông cần.

"Vâng, thưa ngài, thư ký của ngài đã tới đây sáng nay, quý cô trẻ xinh đẹp ấy. Cô ấy đến ngay sau khi tòa nhà mở cửa và chỉ ở đây khoảng một giờ rồi rời đi."

"Cô ta có mang theo một chiếc túi không?"

"Có, thưa ngài. Một chiếc túi nhỏ." Cậu nhóc nói.

"Cảm ơn" Derrick nói, rồi quay lại Sở cảnh sát để rót vào tai viên thanh tra Parr đờ đẫn câu chuyện về chiếc bàn bị phá và tài liệu bị đánh cắp.

"Giờ tôi sẽ nói cho ông biết điều này, Parr ạ, điều mà tôi vẫn chưa nói với ai, kể cả ngài Cảnh sát trưởng." Yale nói. "Chúng ta vẫn nghĩ rằng *Vòng Tròn Máu* do một gã đàn ông điều hành. Tôi biết rằng cô ta đã khai rằng mình bị một gã đàn ông lôi kéo vào tổ chức bí ẩn này. Nhưng đồng thời tôi cũng biết rằng gã đó còn lâu mới có thể trở thành kẻ đứng đầu, rằng gã bí ẩn trên ô tô đó, bản thân hắn cũng nhận lệnh từ người khác, giống như tất cả bọn chúng, và đó mới là tâm điểm thật sự của vòng tròn… Thalia Drummond!"

"Lạy Chúa trên cao!" Viên thanh tra thốt lên.

"Ông thắc mắc tại sao tôi lại thu nhận cô ta ư? Tôi đã từng nói với ông rằng cô ta sẽ đưa chúng ta tới gần tổ chức đó hơn, và tôi đã đúng."

"Nhưng vậy thì tại sao ông lại sa thải cô ta?" Người kia vội hỏi.

"Bởi vì cô ta đã làm một chuyện xứng đáng bị sa thải." Yale nói. "Nếu tôi không làm vậy, cô ta hẳn sẽ biết tôi giữ cô ta lại văn phòng là có mục đích khác. Rõ ràng là tôi đã tự cứu bản thân khỏi rắc rối," ông mỉm cười, "bởi hành động sáng nay cho thấy rõ ràng cô ta biết tôi đang chơi trò gì." Khuôn mặt gầy, thanh tú của ông tối sầm lại, và giọng ông trở nên gay gắt. "Khi ông giải trình với Thủ tướng và những người bạn của ngài ấy tối nay, tôi cũng có một câu chuyện nhỏ muốn kể, và hẳn nó sẽ khiến ông ngạc nhiên."

"Chẳng còn gì có thể khiến tôi ngạc nhiên nữa." Parr nói.

Derrick Yale nhận được cú sốc thứ ba trong ngày khi trở về nhà. Điều ngạc nhiên đầu tiên là gia nhân của ông đã ra về. Người phụ nữ đó không ngủ lại đây, nhưng đáng ra bà ấy phải ở lại căn hộ cho đến chín giờ tối. Mới có sáu giờ khi Derrick Yale về đến nhà và thấy nó vẫn chìm trong bóng tối.

Ông bật đèn lên và xem xét khắp các phòng.

Rõ ràng phòng khách là nơi duy nhất bị lục lọi, nhưng dù kẻ nào đã làm việc này - và ông có thể đoán được tên của cô ta - cũng đã thực hiện công việc ấy một cách hết sức tỉ mỉ. Ông không cần đi tìm gia nhân và hỏi xem chuyện gì đã xảy ra. Bà ấy hẳn đã bị một lời nhắn ghi tên ông lừa ra khỏi nhà, chắc chắn là vậy. Và Thalia Drummond có thể thoải mái lục soát nơi này trong lúc bà ấy vắng mặt.

"Một cô gái thông minh!" Yale nói, không hề có ý mỉa mai, bởi ông thực sự ngưỡng mộ trí tuệ của cô ta, dù cô ta đã dùng nó để chống lại ông. Cô ta đã không lãng phí chút thời gian nào. Trong vòng mười hai giờ sau khi vượt ngục, cô ta đã lục soát cả văn phòng lẫn căn hộ của ông và đánh cắp

những tài liệu liên quan tới *Vòng Tròn Máu*.

Ông thong thả mặc đồ ngủ, tự hỏi tiếp theo cô ta sẽ làm gì. Còn về phần mình thì ông đã xác định rõ. Trong vòng hai mươi tư giờ tới, thanh tra Parr sẽ thân bại danh liệt. Ông rút từ trong tủ áo ra một khẩu súng lục ổ quay, trầm ngâm nhìn nó một lúc rồi thả nó vào túi áo. Cuộc săn lùng *Vòng Tròn Máu* sẽ có một đoạn kết kinh ngạc và giật gân, một kết thúc không tưởng với những khán giả đã theo dõi vở kịch bi thảm này.

Ông nhìn thấy một vị khách trong gian tiền sảnh rộng tại nhà ngài Thủ tướng. Ông không hiểu vì lẽ gì mà người đó lại xuất hiện tại nơi này. Jack Beardmore đúng là một trong các nạn nhân của *Vòng Tròn Máu*, nhưng cậu chẳng liên quan gì tới những sự kiện gần đây cả.

"Hẳn là ông rất ngạc nhiên khi thấy tôi, ông Yale," Jack cười và bắt tay người kia, nhưng ông sẽ còn ngạc nhiên hơn khi biết rằng tôi được mời tham dự cuộc họp Nội các." Cậu cười tủm tỉm.

"Ai đã mời cậu…? Parr ư?"

"Chính xác thì là thư ký của ngài Thủ tướng. Nhưng tôi nghĩ nguyên nhân đích thực hẳn là do Parr. Ông có cảm thấy sợ những người này không?"

"Không hề." Yale mỉm cười và vỗ vào lưng cậu.

Một người thư ký trẻ tuổi hối hả bước tới và dẫn họ vào một phòng khách được bài trí giản dị, đã có khoảng hơn mười quý ông, chia thành hai nhóm, chuyện trò rôm rả.

Ngài Thủ tướng bước tới để chào mừng viên thám tử.

"Thanh tra Parr vẫn chưa đến." Ngài Thủ tướng nhìn Jack đầy nghi ngờ. "Đây hẳn là cậu Beardmore? Ngài thanh tra đã đặc biệt yêu cầu cậu có mặt.

Tôi cho rằng ông ấy sẽ làm sáng tỏ cái chết của James Beardmore tội nghiệp… Cha cậu cũng là một người bạn rất thân của tôi.”

Đúng lúc đó thì viên thanh tra tới. Ông mặc một bộ lễ phục cũ rích, cổ áo trễ và chiếc nơ thắt vụng về, trông ông hết sức lạc lõng trong căn phòng toàn những con người thông minh và tinh tế. Theo sau ông là ngài Cảnh sát trưởng ria xám, ông ta chỉ gật đầu cộc lốc với thuộc cấp của mình rồi bước tới bên cạnh Thủ tướng. Hai người thì thầm một lúc, rồi ngài Đại tá bước đến chỗ Yale và Jack.

“Hai người biết điều Parr định trình bày là gì không?” Giọng ngài Đại tá có vẻ hơi sốt ruột. “Tôi đã tưởng là ông ấy được triệu tới đây để bị chất vấn, nhưng từ những điều mà ngài Thủ tướng vừa kể với tôi thì có vẻ như chính Parr đã đề nghị được kể lại toàn bộ lịch sử của *Vòng Tròn Máu*. Tôi hy vọng ông ấy sẽ không tự biến mình thành kẻ ngốc.”

“Tôi không nghĩ vậy đâu, thưa ngài.” Jack ngắt lời, khiến ngài Cảnh sát trưởng phải quay sang Yale dò hỏi và sau đó được ông giới thiệu với chàng trai trẻ.

“Tôi cũng đồng ý với cậu Beardmore.” Derrick Yale nói. “Tôi hoàn toàn không nghĩ rằng Parr sẽ tự biến mình thành kẻ ngốc, mà thực ra thì, tôi nghĩ ông ấy có thể giải đáp cho chúng ta những câu hỏi vẫn còn bỏ ngỏ, và tôi sẵn sàng bổ sung thêm nếu có điều gì ông ấy vẫn chưa rõ.”

Mọi người lần lượt ngồi vào bàn, và ngài Thủ tướng ra hiệu cho viên thanh tra bước lên.

“Nếu ngài không phiền, thưa ngài, thì tôi muốn ngồi yên tại chỗ,” ông nói. “Tôi không phải là một nhà hùng biện, và tôi muốn kể lại câu chuyện này như thể đang nói chuyện với một người bạn thông thường.”

Ông hắng giọng và bắt đầu cất lời. Ban đầu ông có chút ngập ngừng và

liên tục phải dừng lại để tìm từ thích hợp, nhưng khi câu chuyện đã nóng lên thì giọng ông trở nên nhanh và rõ ràng hơn.

"Vòng Tròn Máu," ông bắt đầu, "là một gã tên Lightman, một tên tội phạm đã thực hiện nhiều vụ giết người ở Pháp. Hắn đã bị kết án tử hình, nhưng lại thoát chết nhờ một sai sót trong quá trình thi hành án. Tên đầy đủ của hắn là Ferdinand Walter Lightman, và vào ngày phải lên pháp trường thì hắn vừa tròn hai mươi ba tuổi bốn tháng. Hắn bị đày tới Cayenne và đã trốn thoát sau khi sát hại một cai ngục. Người ta tin rằng hắn đã tới Australia. Một kẻ với nhân dạng tương tự, nhưng mang một cái tên khác, đã làm việc tại một cửa hàng ở Melbourne trong mười tám tháng, và sau đó làm thuê cho một chủ đất tên Macdonald trong hai năm năm tháng. Hắn đã phải rời Australia một cách khẩn cấp, bởi cảnh sát địa phương đã ban lệnh truy nã hắn với tội danh tống tiền ông chủ của mình.

Chúng tôi không biết chuyện gì đã xảy ra với hắn sau đó, cho đến khi hắn xuất hiện tại nước Anh dưới tư cách một kẻ tống tiền bí ẩn tự gọi mình là *Vòng Tròn Máu*, kẻ mà, bằng khả năng lãnh đạo, sự kiên nhẫn và năng lực phi thường, đã tập hợp được quanh mình một số lượng lớn thủ hạ, tất cả đều không hề quen biết nhau. _Modus operandi_[^id-11] của hắn (viên thanh tra ngắc ngứ khi đọc cụm từ này) là tìm một người có địa vị trong xã hội đang cần tiền hoặc sợ hãi vì tội lỗi gì đó mà mình đã phạm phải. *Vòng Tròn Máu* điều tra về họ rất kỹ lưỡng trước khi tiếp cận đối tượng và đích thân nói chuyện với họ trong một chiếc xe hơi do chính hắn cầm lái. Thường thì điểm hẹn là một trong các quảng trường ở London, những nơi có bốn hay năm lối thoát hiểm và không được chiếu sáng đầy đủ; các vị hẳn cũng biết là các quảng trường trong những khu dân cư ở London là những nơi có hệ thống đèn đường tệ nhất thủ đô.

[^id-11] Một thuật ngữ Latin được sử dụng rộng rãi trong ngành tội phạm học khi nói đến cách thức gây án của tội phạm.

Một nhóm đối tượng khác mà *Vòng Tròn Máu* rất tích cực tuyển mộ là những tên tội phạm từng có tiền án. Ví dụ điển hình cho loại này là Sibly, một cựu thủy thủ có trí tuệ vô cùng thấp, bị tình nghi đã từng thực hiện một vụ giết người và là một kẻ hết sức phù hợp với mục đích của *Vòng Tròn Máu*. Ngoài ra còn có Thalia Drummond," ông ngừng lại một lát, "một tên trộm và đồng bọn với đám ăn trộm. Rồi còn cả gã da đen đã thực hiện vụ giết người trên tàu hỏa. Vì mục đích của mình, hắn đã chiêu mộ Brabazon, ông chủ ngân hàng, và đáng ra đã chiêu mộ cả Felix Marl, nhưng thật đen đủi cho Marl, chúng từng hợp tác nhau trong vụ án suýt khiến Lightman rơi đầu. Càng đen đủi hơn là Marl đã nhận ra Lightman khi gặp hắn ở Anh, đó là lý do khiến Marl phải bị loại bỏ, và kẻ sát nhân trong vụ án đó đã sử dụng phương pháp có lẽ là khéo léo nhất trong suốt lịch sử của ngành tội phạm học."

"Các ngài hẳn biết rõ rằng," ông nói tiếp, và các quan khách hồi hộp lắng nghe từng lời của người đàn ông nhỏ bé này, "Vòng Tròn Máu…"

"Tại sao hắn lại tự gọi mình là *Vòng Tròn Máu*?" Derrick Yale hỏi, và trong một thoáng, viên thanh tra im lặng.

"Hắn tự gọi mình là *Vòng Tròn Máu*," ông chậm rãi nói, "bởi vì đó là cái tên mà hắn được những người bạn tù đặt cho. Quanh cổ hắn có một vết bớt màu đỏ… và tao sẽ thổi bay đầu mày nếu mày dám cử động!"

Khẩu Webley trên tay ông đang chĩa thẳng vào Derrick Yale!

"Giơ tay lên!" Viên thanh tra nói, rồi đột ngột vươn tay ra giật cổ áo trắng của Yale xuống.

Tất cả đều giật nảy mình. Đỏ, đỏ thẫm như máu, trông như thể được ai

đó vẽ lên; một vòng tròn máu hiện ra trên cổ họng của Derrick Yale.

42

MẸ

Ba người đàn ông đột nhiên xuất hiện trong phòng - chính là ba người đã bắt kẻ mà Parr theo dõi hai đêm trước - và chỉ trong một giây, Yale đã bị trói chặt từ đầu đến chân. Một bàn tay khéo léo nhanh chóng tước đi khẩu súng lục mà hắn mang trong túi, rồi một chiếc túi vải được chụp lên mặt hắn, và hắn mau chóng bị giải khỏi phòng.

Thanh tra Parr lau mồ hôi trên trán, rồi quay về phía các khán giả của mình.

“Thưa các ngài,” giọng ông run run, “xin các ngài thứ lỗi cho tôi tối nay. Tôi sẽ kể cho các ngài nghe toàn bộ câu chuyện vào ngày mai.”

Họ vây quanh ông, liên tục đặt câu hỏi, nhưng ông chỉ lắc đầu.

“Ông ấy đã phải trải qua một quãng thời gian tồi tệ,” đó là giọng của ngài Đại tá, và không ai hiểu rõ điều đó hơn tôi. Tôi sẽ rất vui, thưa ngài Thủ tướng, nếu ngài chấp nhận yêu cầu của Parr và cho phép ông ấy báo cáo tiếp vào ngày mai.”

“Có lẽ ngài thanh tra nên đến ăn trưa cùng chúng ta.” Ngài Thủ tướng nói, và ngài Cảnh sát trưởng đã thay mặt Parr chấp nhận lời mời.

Parr khoác tay Jack, và họ cùng bước ra ngoài. Một chiếc taxi đang đợi sẵn, và ông đẩy chàng trai trẻ vào.

“Tôi cảm thấy như đang mơ vậy.” Cuối cùng Jack lên tiếng. “Derrick

Yale! Không thể tin được! Lại còn…”

“Ồ, chuyện gì cũng có thể xảy ra mà.” Viên thanh tra nói, miệng mỉm cười.

“Vậy là hắn và Thalia Drummond đã cộng tác với nhau?”

“Chính xác” Ông trả lời.

“Nhưng, ngài thanh tra, làm sao ngài phát hiện ra tất cả chuyện này?”

“Mẹ đã chỉ cho tôi.” Câu trả lời thật bất ngờ. “Cậu vẫn chưa nhận ra bà lão đó thông minh đến mức nào đâu. Tối nay bà ấy đã bảo tôi…”

“Vậy là bà ấy đã về?”

“Phải, bà ấy đã về.” Viên thanh tra nói. “Tôi muốn cậu gặp bà ấy. Bà ấy có hơi giáo điều và thích tranh luận, nhưng tôi luôn để bà ấy tự do làm những gì mình muốn.”

“Và ông có thể chắc chắn rằng tôi cũng sẽ như vậy.” Jack cười, dù cậu chẳng muốn chút nào. “Ông thực sự tin rằng mình đã bắt được *Vòng Tròn Máu*?”

“Tôi chắc chắn về việc đó.” Viên thanh tra nói. “Chắc như việc tôi đang ngồi trong chiếc taxi này với cậu, và như tôi chắc chắn rằng bà ngoại là bà lão thông minh nhất quả đất.”

Jack im lặng cho đến khi chiếc xe rẽ vào đại lộ.

“Vậy điều đó nghĩa là Thalia Drummond không có vai trò gì quan trọng.” Cậu khẽ nói. “Nếu gã Yale đó đúng là *Vòng Tròn Máu*, hẳn là hắn đã không tha cho cô ấy.”

“Tôi tin chắc là như vậy.” Viên thanh tra nói. “Nhưng mà, cầu Chúa ban phước, cậu Beardmore, tại sao cậu cứ phải bận tâm về cô ta thế?”

“Vì tôi yêu cô ấy chứ sao, ông thật là ngốc!” Jack thô lỗ nói, rồi ngay

lập tức xin lỗi.

"Tôi biết mình là một kẻ ngốc," viên thanh tra vừa cười vừa nói, "nhưng tôi không phải là kẻ ngốc duy nhất London này, cậu Beardmore ạ, tin tôi đi. Hãy nghe lời khuyên của tôi, quên Thalia Drummond đi và dành tình yêu cho Mẹ tôi đây này!"

Jack định nói những lời ca tụng bà ngoại của viên thanh tra, nhưng kìm lại được. Phòng của viên thanh tra nằm dưới tầng một, nhưng ông lại lên lầu trước, mở cửa ra và đứng ngoài hành lang một lúc.

"Chào Mẹ," ông nói. "Con đưa Jack Beardmore về nhà đây." Jack nghe thấy một câu cảm thán. "Vào đi, cậu Beardmore, vào gặp Mẹ đi."

Jack bước vào phòng, và trông cậu như thể vừa bị bắn. Trước mặt cậu là một cô gái tươi cười, trông hơi nhợt nhạt và có phần mệt mỏi, nhưng không còn nghi ngờ gì nữa, trừ khi cậu bị điên hoặc đang mơ, đó là Thalia Drummond!

"Cha à, cha đã nói rằng sẽ mời ngài Cảnh sát trưởng về mà." Cô nói bằng giọng trách móc.

"Cha ư?" Jack lắp bắp. "Nhưng ông đã bảo tôi đây là phòng của bà ông mà?"

Cô khẽ nắm tay cậu. "Khiếu hài hước khác người của cha tôi đôi khi có thể rất phiền phức." Cô nói. "Ở nhà tôi luôn được gọi là 'Mẹ', bởi tôi đã chăm sóc ông ấy từ khi người mẹ thân yêu của tôi qua đời. Và câu chuyện về bà ngoại là chuyện nhảm nhí thôi, hãy bỏ qua cho ông ấy."

"Cha của em ư?" Jack hỏi.

Thalia gật đầu. "Tên đầy đủ của tôi là Thalia Drummond Parr. Ơn trời, cậu không phải là chuyên viên điều tra, không thì bí mật khủng khiếp của

tôi đã bại lộ từ lâu rồi. Giờ thì xuống ăn tối đi, cậu Beardmore; tự tay tôi nấu đó.” Nhưng giờ thì Jack không thể ăn uống gì được khi mà trong đầu vẫn còn quá nhiều câu hỏi, và cô đành phải tiếp tục khai sáng cho cậu.

“Khi vụ án mạng đầu tiên của *Vòng Tròn Máu* diễn ra và cha đảm nhận công tác điều tra, tôi đã biết rằng đó là một công việc hết sức khó khăn, có thể ông ấy sẽ thất bại. Cha có nhiều kẻ thù tại Sở, và ngài Cảnh sát trưởng đã đề nghị ông đừng nhận công việc này, bởi ngài ấy biết rõ nó sẽ khó khăn đến mức nào. Nếu cậu chưa biết thì, ngài Cảnh sát trưởng là cha đỡ đầu của tôi,” cô mỉm cười, “và tất nhiên là ngài ấy lo lắng cho chúng tôi. Nhưng cha vẫn kiên quyết, dù tôi cho rằng ông ấy đã hối hận ngay khi nhận nó. Tôi luôn cảm thấy hứng thú với công việc của cảnh sát, vậy nên ngay khi cha nắm được cách mà *Vòng Tròn Máu* dùng để chiêu mộ đám tay sai, tôi quyết định sẽ nhập cuộc.

Cha cậu đã nhận được bức thư đe dọa đầu tiên ba tháng trước khi vụ án mạng xảy ra. Tôi đến làm thư ký cho Harvey Froyant khoảng hai, ba ngày sau, chẳng vì lý do gì ngoài việc hai nhà nằm liền kề nhau. Ông ta cũng là bạn của cha cậu, và điều đó giúp tôi có cơ hội để canh chừng. Tôi đã cố để trở thành thư ký cho cha cậu, có lẽ cậu không biết điều đó,” cô khẽ nói, “nhưng thất bại. Và kinh khủng hơn nữa là tôi đã ở trong rừng vào ngày ông ấy bị giết.” Cô siết chặt tay cậu với vẻ đồng cảm. “Tôi không trông thấy kẻ đã nổ súng, nhưng tôi đã chạy ngay đến chỗ cha cậu, chỉ để phát hiện ra rằng tôi chẳng thể làm được gì nữa, và sau đó, khi nhìn thấy cậu đang chạy băng qua đồng cỏ về phía khu rừng, tôi nghĩ tốt hơn là mình nên trốn đi. Lúc đó trong tay tôi cũng có một khẩu súng, bởi tôi đã thấy có kẻ lảng vảng trong rừng và quyết định vào điều tra.

Cái chết của cha cậu cũng đồng nghĩa với việc tôi không cần phải phục

vụ Froyant nữa. Tôi muốn tiếp cận gần hơn với *Vòng Tròn Máu*, và tôi biết rằng cách tốt nhất để thu hút sự chú ý của kẻ đứng sau tổ chức đó là dấn thân vào con đường tội phạm. Việc cậu trông thấy tôi bước ra khỏi tiệm cầm đồ sau khi đã ăn trộm bức tượng vàng của Froyant hoàn toàn không phải là ngẫu nhiên. Cha tôi đã dàn xếp nó, khi ông ấy gọi tôi là một tên trộm và đồng bọn với đám ăn trộm, nó đã gây được ấn tượng với Derrick Yale, hay chúng ta nên gọi hắn bằng tên thật là Ferdinand Walter Lightman. Nguy cơ tôi có thể bị tống vào tù gần như bằng không, bởi tôi chưa từng có tiền án, và vị thẩm phán cũng đã quyết định như vậy. Nhưng nó cũng đủ để làm mất thanh danh của tôi, và gần như ngay sau đó, đúng như tôi đã dự đoán, tôi liền nhận được lời mời của *Vòng Tròn Máu*.

Tôi gặp hắn một đêm nọ tại quảng trường Steyne. Tôi nghĩ cha tôi đã luôn theo sát cho đến tận khi tôi về đến nhà. Ông ấy không bao giờ ở quá xa, phải vậy không, cha yêu quý?"

"Ngoại trừ vụ Barnet." Ông lắc đầu. "Lúc đó cha đã sợ chết khiếp đấy, Mẹ ạ."

"Nhiệm vụ đầu tiên của tôi sau khi gia nhập *Vòng Tròn Máu* là tiếp cận Brabazon. Cậu biết đấy, phương pháp của Yale là cử một thành viên đi theo dõi một thành viên khác. Brabazon khiến tôi thực sự bối rối. Tôi chưa bao giờ chắc chắn được rằng ông ta ngay thẳng hay gian trá, và tất nhiên là lúc đầu tôi không hề biết ông ta cũng là thành viên của băng đảng đó. Tôi tiếp tục ăn cắp để duy trì nhân dạng của mình. Nó khiến tôi bị gã thủ lĩnh bí ẩn khiển trách, nhưng nó đã giúp tôi tiếp cận được với đám trộm cướp kia và vô tình đưa tôi đến Marisburg đúng vào thời điểm mà Felix Marl bị giết.

Mục tiêu của Yale khi chiêu mộ tôi là để đánh lạc hướng mọi sự nghi ngờ khỏi hắn. Hơn nữa, hắn cũng đã tính sẵn đoạn kết cho cuộc đời ngắn

ngủi của tôi. Vào đêm mà hắn giết Froyant, tôi đã được lệnh tới gần ngôi nhà với một chiếc găng tay và con dao cùng loại với hung khí mà Yale đã sử dụng để gây ra tội ác khủng khiếp ấy."

"Nhưng em đã trốn thoát khỏi nhà giam bằng cách nào?" Jack hỏi.

Cô nhìn cậu bằng ánh mắt thích thú. "Cậu bé đáng yêu ơi," cô nói, "tôi đã trốn thoát bằng cách nào ư? Tôi được ngài giám đốc trại giam thả ra lúc nửa đêm và được một viên thanh tra đáng kính hộ tống về tận nhà."

"Chúng tôi muốn buộc Yale phải hành động." Parr giải thích. "Ngay khi nghe tin Mẹ trốn thoát, hắn đã hết sức kinh hãi và ngay lập tức lên kế hoạch bỏ trốn. Khi phát hiện ra văn phòng của mình đã bị đột nhập, có lẽ hắn đã nhận ra rằng Thalia Drummond chính là người mà có nằm mơ hắn cũng không bao giờ ngờ đến."

43

CÂU CHUYỆN TIẾP TỤC

Jack cũng được mời đến bữa trưa ngày hôm sau, cùng với Thalia, nữ anh hùng và cũng là trung tâm của buổi tiệc. Sau bữa ăn, viên thanh tra hoàn thiện nốt câu chuyện của mình.

"Thưa các ngài, nếu các ngài hồi tưởng lại một chút thì, cái tên Derrick Yale chưa từng xuất hiện trước khi vụ giết người đầu tiên của *Vòng Tròn Máu* xảy ra. Đúng là hắn đã thuê một văn phòng trong thành phố, đã cho đăng quảng cáo trên các báo, tự miêu tả mình là một thám tử tâm linh, nhưng có rất ít vụ án tìm tới hắn. Tất nhiên là hắn chẳng hề muốn những vụ đó, tất cả chỉ là để chuẩn bị cho một âm mưu lớn hơn. Chuyện đó xảy ra sau vụ giết người đầu tiên, như các ngài đã biết, Derrick Yale đã được một tờ báo thuê điều tra vì muốn có một câu chuyện giật gân về việc sử dụng năng lực tâm linh để lần theo dấu vết của tội ác.

Còn ai có thể biết rõ hơn Yale về tên của kẻ sát nhân cũng như cách mà vụ giết người đã xảy ra nữa? Các ngài hẳn vẫn còn nhớ rằng hắn đã tái hiện lại toàn bộ vụ án chỉ bằng cách chạm tay vào hung khí, và nhờ đó một gã da đen đã bị bắt giữ, tại đúng nơi mà Derrick Yale đã nói rằng gã sẽ ở đó. Tất nhiên là sau khi chuyện này được hé lộ, danh tiếng của Yale lập tức nổi như cồn. Đó chính là điều mà hắn mong đợi. Hắn biết rằng từ lúc này những người bị *Vòng Tròn Máu* đe dọa sẽ muốn nhận được sự trợ giúp của mình, và quả đúng là như vậy.

Bằng cách gần gũi với các nạn nhân và chiếm lấy lòng tin của họ - Yale thuộc mẫu người rất dễ khiến người khác tin tưởng - hắn đã thuyết phục họ trả tiền cho *Vòng Tròn Máu*, và nếu họ từ chối thì chính tay hắn sẽ vẽ ra cái chết của họ.

Froyant đáng lẽ đã không chết - và chắc chắn sẽ không chết dưới tay Yale - nếu ông ta không quá tức giận vì mất tiền mà tự mình tiến hành điều tra. Dựa trên những nghi ngờ hết sức mơ hồ, ông ta đã điều tra về Derrick Yale và sau đó xác định được rằng Lightman và Yale thực chất chỉ là cùng một người. Ông ta đã định thông báo điều đó vào đêm mà ông ta chết, và việc ông ta mang hai khẩu súng theo người giúp khẳng định rằng ông ta đang cảm thấy lo lắng, bởi ai cũng biết Froyant ghét súng đến mức nào.

Nếu đã đọc hồ sơ chính thức của vụ án thì hẳn các ngài cũng biết rằng ngài Cảnh sát trưởng đã gọi cho Froyant để nói về cuộc điện thoại của ông ta trước đó. Cuộc gọi đó đã đem tới cơ hội cho Yale. Khi đó Froyant đã đề nghị chúng tôi ra khỏi phòng. Tôi đã đi trước, không dám nghĩ rằng hắn manh động đến vậy. Khi bước vào phòng chúng tôi vẫn mặc áo khoác, và tôi để ý thấy Derrick Yale luôn đút tay trong túi. Trong tay hắn, thưa các ngài," ông lên giọng, "là chiếc găng tay lái xe và con dao dùng để lấy mạng Froyant."

"Nhưng tại sao hắn lại phải đeo găng tay?" Ngài Thủ tướng hỏi.

"Để giữ cho tay hắn không dính máu, bởi nếu không thì tôi đã trông thấy ngay lập tức. Ngay khi tôi vừa quay lưng lại hắn liền đâm thẳng con dao vào tim Froyant, và ông ta chết ngay lập tức. Hắn cởi chiếc găng tay ra và vứt nó lên bàn, đi ra cửa và vờ như vẫn đang tiếp tục trò chuyện với người chết."

Tôi biết chuyện đã xảy ra như vậy, nhưng tôi không có bằng chứng. Hắn

đã chỉ thị cho con gái tôi tới đó, dự định đổ tội lên đầu con bé, nhưng nó đã cảnh giác và chỉ đi loanh quanh bên ngoài ngôi nhà, rồi quay về ngay khi cảm thấy nghi ngờ về âm mưu của hắn. Nhưng dù sao thì tôi cũng đã biết. Một trong những người mà chúng tôi cần bảo vệ tên là James Beardmore, một người kinh doanh bất động sản, quen biết đủ mọi hạng người. Ngày hôm đó ông ấy đang chuẩn bị tiếp Marl, một người mà trước đó ông ấy chưa từng gặp. Ông ấy đã nhắc đến tên gã với con trai mình, nhưng với Derrick Yale thì không. Khi Marl đến ngôi nhà đó, chắc chắn gã không hề chờ đợi việc sẽ gặp lại kẻ từng là đồng bọn với gã trong vụ Toulouse, kẻ mà gã đã phản bội và đẩy tới chỗ chết.

Derrick Yale khi đó đang đứng cạnh mấy bụi cây, và ngay khi vừa trông thấy hắn, Marl đã quyết định là sẽ trở lại London, trong cơn hoảng loạn, và gã quyết định sẽ giết Lightman trước khi hắn có thể giết mình. Nhưng rồi sự can đảm đó nhanh chóng biến mất. Gã vốn không phải là một kẻ dũng cảm, và gã quyết định sẽ viết cho Yale một bức thư và đặt nó dưới cửa sổ phòng hắn - Yale đã đọc bức thư rồi đốt nó đi. Tôi không thể kể cho các ngài nội dung của bức thư đó, nhưng tôi đoán nó viết rằng nếu Yale để gã yên thì gã cũng sẽ làm như vậy. Gã không biết Yale đang diễn trò gì. 'Khu B' hẳn ám chỉ đến khối nhà tại trại giam Toulouse.

Từ lúc đó, Marl coi như đã chết. Hắn cũng đang tống tiền Brabazon, một thành viên của *Vòng Tròn Máu*, và Brabazon đã thông báo với Yale. Dưới lớp vỏ thám tử, Yale đã đến cửa hiệu, nơi nhận thư từ của *Vòng Tròn Máu*, và mở chúng ra xem công khai, lấy cớ là đang thực thi pháp luật, mà không hề bị nghi ngờ.

Brabazon đã định bỏ trốn vào ngày Marl bị sát hại, vậy nên ông ta đã vét sạch tài khoản của Marl để dùng làm vốn phòng thân. Cái chết của Marl

biến ông ta thành nghi can chính, và vì đã nhận được lời cảnh báo của *Vòng Tròn Máu*, ông ta liền chạy tới căn nhà bên sông, nơi mà chúng tôi đã tiến hành lục soát.”

Thanh tra Parr mỉm cười.

“Khi tôi nói ‘chúng tôi’, ý tôi là Yale đã lục soát nơi đó. Nói cách khác, hắn đã bước vào căn phòng mà Brabazon đang trốn rồi đi xuống và bảo rằng nơi đó trống trơn.”

“Còn một điểm nữa mà chúng tôi muốn ông làm rõ, đó là chai chlorofom trong phòng của Yale.” Ngài Thủ tướng nói.

“Vụ đó rất thông minh, và nó thực sự đã đánh lừa được tôi. Yale đã tự trói và đánh thuốc mê bản thân, sau khi đã cho tiền vào trong phong bì và thả nó xuống hòm thư, để nó được gửi thẳng tới nhà hắn. Các ngài có nhớ rằng có một viên bưu tá đã rời khỏi đó sau vài phút không? Thật không may cho Yale, tôi đã để Thalia lại trong phòng, trốn trong tủ áo, thế là con bé đã chứng kiến toàn bộ vở hài kịch và lấy được chai chlorofom mà hắn giấu trong ngăn kéo bàn làm việc.”

“Nạn nhân cuối cùng, ngài Raphael Willings,” Parr nói rõ ràng và thong thả, “đã thoát chết nhờ việc thực hiện hành vi thiếu đứng đắn với con gái tôi. Khi con bé đang vật lộn với ông ta thì trông thấy một bàn tay lấp ló sau tấm rèm, cầm con dao mà Yale đã đánh cắp sớm hôm đó (vẫn dưới tư cách thám tử). Nó nhắm vào tim của Willings, nhưng con bé đã dồn hết sức đẩy ông ta sang một bên, dù không thể giúp ông ta hoàn toàn thoát nạn. Yale, tất nhiên, đã có mặt để điều tra (tôi có thể hình dung ra rằng hắn hết sức tức giận vì vụ án mạng bất thành), và không gặp khó khăn gì trong việc đổ tội cho Mẹ… cho Thalia Drummond Parr.”

“Hãy nhìn xem kế hoạch của hắn tinh vi đến mức nào!” Parr nói, đầy

ngưỡng mộ. “Hắn tự biến mình thành một thám tử lừng danh, qua đó khai thác được những thông tin vô cùng quý giá dành cho *Vòng Tròn Máu*. Hắn thậm chí còn gia nhập lực lượng cảnh sát - theo đề nghị của tôi - để có thể tiếp cận được những tài liệu cực kỳ quan trọng. Nhiều thứ chẳng hề quan trọng như hắn nghĩ, nhưng nó đã cứu mạng cậu Beardmore, bởi Yale là người đầu tiên cầm trong tay bức ảnh chụp hắn ngay trước giờ hành quyết.

Giờ thì, thưa các ngài, còn điểm nào mà các ngài chưa rõ nữa không? Vẫn còn một điểm nữa mà tôi muốn giải thích. Hai ngày trước tôi đã nói với Yale rằng những tên tội phạm vĩ đại vẫn thường sa lưới vì những sai lầm vặt vãnh. Yale nói với tôi rằng hắn đã đến nhà Willings ngay sau khi ông ta rời khỏi và đám gia nhân đã nói cho hắn biết Thalia và Willings đã đi đâu. Chỉ riêng chuyện đó thôi cũng đủ để kết tội hắn rồi, bởi hắn đã không có mặt tại nhà Willings sau buổi sáng, và đã đến căn nhà ở ngoại ô cả tiếng trước khi đám gia nhân có mặt.”

“Câu hỏi đang khiến tôi băn khoăn nhất lúc này,” ngài Thủ tướng nói, “là chúng tôi nên thưởng cho con gái ông thế nào đây, ông Parr? Việc thăng chức cho ông có thể được thực hiện hết sức dễ dàng, bởi ngay lúc này vẫn còn một vị trí trợ lý Cảnh sát trưởng đang còn trống, nhưng tôi không biết liệu chúng tôi có thể làm gì cho cô Drummond, ngoài việc trao cho cô ấy số tiền thưởng như đã hứa, vì đã góp phần rất lớn trong việc bắt giữ tên tội phạm nguy hiểm này.”

Rồi một giọng khàn khàn cất lên. Jack nghĩ đó là giọng của mình, và những người còn lại dường như cũng nghĩ vậy.

“Không cần bận tâm về cô Parr đâu.” Giọng nói kỳ lạ đó nói đúng những gì mà Jack đang nghĩ. “Chúng tôi sẽ kết hôn sớm thôi.”

Khi những tiếng chúc mừng đã lắng xuống, thanh tra Parr nghiêng

người về phía con gái mình.

“Con vẫn chưa kể cho cha đấy, Mẹ ạ,” ông nói, giọng trách móc.

“Con còn chưa kể với anh ấy nữa kìa.” Cô nói và nhìn Jack với vẻ băn khoăn.

“Con đang nói là cậu ấy vẫn chưa ngỏ lời cầu hôn con sao?” Cha cô kinh ngạc thốt lên. Cô lắc đầu.

“Chưa,” Thalia nói, “và con cũng chưa nói rằng con sẽ kết hôn với anh ấy, nhưng con biết là chuyện đó sớm muộn cũng sẽ xảy ra thôi.”

Lightman, hoặc Yale, như người ta vẫn gọi, là một tù nhân hết sức gương mẫu. Điều duy nhất mà hắn phàn nàn là người ta không để hắn hút thuốc trên đường tới pháp trường.

“Ở Pháp, họ phục vụ tốt hơn nhiều.” Hắn bảo giám đốc trại giam. “Lần trước tôi bị xử tử…”

Hắn bày tỏ sự ngưỡng mộ nhiệt thành dành cho Thalia Drummond với Cha tuyên úy.

“Một triệu người mới có một người như cô ta!” Hắn nói. “Tôi cho rằng cô ta sẽ kết hôn với cậu Beardmore… Cậu ta quả là một gã hết sức may mắn. Thường thì phụ nữ không hấp dẫn được tôi, có lẽ bởi tôi đã quá thỏa mãn với những thành công trong cuộc sống. Nhưng nếu tôi kết hôn, tôi nghĩ Thalia Drummond sẽ là đối tượng phù hợp nhất.”

Hắn thích Cha tuyên úy này, bởi Cha là một người nhân ái, có thể trò chuyện với hắn về đủ thứ trên đời, và Derrick Yale thì đã từng đặt chân đến những nơi kỳ thú nhất thế giới.

Vào một buổi sáng tháng Ba âm u, một người đàn ông bước vào phòng giam và trói tay hắn lại.

Yale nhìn qua vai anh ta.

“Anh đã từng nghe kể về Pallion chưa? Ông ta là đồng nghiệp với anh đấy.”

Người đao phủ không trả lời, bởi luật lệ không cho phép anh ta nói bất cứ lời nào với phạm nhân, ngoài việc tha thứ cho tội lỗi của hắn.

“Anh nên tìm hiểu về Pallion,” Yale nói, trong lúc bị giải ra pháp trường, “và lấy đó làm gương. Đừng bao giờ uống rượu, Rượu đã hủy hoại tôi! Nếu không phải vì rượu thì giờ tôi đã không ở đây!”

Ý tưởng nhỏ bé đó khiến hắn thích thú trên suốt quãng đường tới đoạn đầu đài. Người ta tròng dây thừng quanh cổ và trùm một tấm vải trắng lên mặt hắn, rồi đao phủ bước tới chỗ cần gạt bằng thép.

“Hy vọng lần này dây thừng sẽ không đứt.” Derrick Yale nói.

Đó là những lời cuối cùng của *Vòng Tròn Máu*.

HẾT

Một phương thức tống tiền của các băng đảng mafia người Mỹ gốc Ý, trong đó nạn nhân sẽ nhận được một bức thư với chữ ký là một bàn tay vẽ bằng mực đen; đe dọa bắt cóc, đốt nhà hoặc đặt bom nếu nạn nhân không chịu nộp tiền.

Nữ thần săn bắn trong thần thoại La Mã.